

An anime-style illustration of a young man with dark hair, wearing a brown suit, white shirt, and dark tie. He is sitting in a dark, ornate chair with a red cushion. He is holding a playing card (the Queen of Hearts) near his mouth with his right hand. A small white rose is pinned to his lapel. The background is dark with a faint grid pattern.

# DOUBLE JOKER

KOJI YANAGI

NGƯỜI DỊCH: KIỀU MY

2



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

AMAK

## **Joker Game 2: Double Joker**

Tác giả: Koji Yanagi

Dịch: Kiều My

Phát hành: AMAK

Xuất bản: NXB Hồng Đức

Type: Hà Du

Đóng gói: Xù Kute



# KOJI YANAGI

Sinh năm 1967. Ông bắt đầu sự nghiệp văn chương với tác phẩm “Ogon No Hai” vào năm 2001.

Cùng năm đó ông cũng đoạt giải thưởng văn học Asahi lần thứ 12 dành cho cây bút mới với tác phẩm “Gansaku ‘Botchan’ Satsujin Jiken”.

Năm 2009, tác phẩm “Joker Game” đồng thời nhận được giải thưởng văn học Yoshikawa Eiichi dành cho người mới và giải thưởng của Hiệp hội tác gia lý luận Nhật Bản.

Các tác phẩm nổi tiếng khác của Koji Yanagi

- + Tập 3 của series truyện Joker Game - Paradise Lost
- + Shinsekai
- + Tokyo Prison
- + Hajimari No Shima
- + Romance
- + Soseki Sensei No Jikenbo: Neko No Maki
- + Zo Wa Wasurenai
- + Gen-Ei Joshi
- + Fujin Raijin

**Trong khi Cục D, cơ quan được thành lập bởi trung tá Yuki, nơi tập hợp những điệp viên xuất chúng - đang âm thầm hoạt động trong bóng tối thì một tổ chức tình báo khác mang tên Cục Wind cũng ra đời với phương châm “giết thẳng tay, chết oai hùng”.**

**Phải chăng để đối đầu với một Cục Wind luôn khao khát giải thể Cục D, trung tá Yuki đã phải phởn hân một bàn tay của mình?**

**Tập 2 của series Joker Game - Double Joker gồm năm chương truyện, sẽ hé lộ cuộc đời của Yuki trong chương “Quan tài”. Năm ấy, điệp viên với mật danh “Ảo Thuật Gia” đã trở thành một huyền thoại...**

# **DOUBLE JOKER**



Tiếng chân bước dọc hành lang ngừng lại trước căn phòng, tấm cửa trượt mở ra, cô hầu gái lộ mặt vào.

– Uhm... Con xin phép vô.

Cô hầu quỳ trước ngưỡng cửa, nhìn quanh gian phòng khách với bộ dạng lúng túng và đôi gò má đỏ bừng bừng, thoạt trông đã biết là một cô bé nhà quê. Vừa nãy cô còn đánh đổ cả khay đồ ăn đang bùng tới, đối với một lữ quán du lịch đắt cát cổ ở Izu mà nói thì đây là cung cách tiếp khách không thể chấp nhận nổi. Có lẽ cô bé này mới tới không lâu, chưa biết chừng chỉ là con gái một nhà nông gần đó, nhân lúc rảnh rỗi qua giúp việc mà thôi.

Bảy người đàn ông đang ngồi trong gian phòng. Đồ ăn bày biện chín chu trước mặt họ, ngoài ra còn có vài bình rượu.

Bị cả đám đàn ông nhất tề quay lại nhìn, hai má vốn dĩ đã đỏ ửng của cô hầu trẻ mặng lại càng đỏ hơn, cô ấp úng mở miệng:

– U... ơ... con xin lỗi vì đã quấy rầy các ngài... ơ... trưởng ban Kazato...

Một người ngồi ghế trên bèn hạ chén rượu đã kê vào môi xuống. Khuôn mặt cháy nắng đen sạm, tuổi trạc tứ tuần, gã có vẻ già hơn hết thảy những người đang có mặt ở nơi này.

– Tôi là Kazato đây.

– Dạ thưa, có vị khách muốn được diện kiến ngài trưởng ban. Tên vị khách đó là... thưa, người ấy một mực không nói... nhưng... nhưng người ấy bảo có hẹn với ngài trưởng ban...

– Ừm. Đến rồi sao? Dẫn vào đây.

Gã đáp ngắn gọn rồi cầm lấy bình rượu.

Lẳng tai nghe tiếng chân cô hầu gái xa dần trên hành lang, Kazato đưa mắt nhìn từng người ngời đó, không nói một lời.

Tóc chải mượt, áo sơ mi trắng bóc, cùng với chiếc cà vạt. Bọn họ là sáu thanh niên trẻ tuổi đang ngời xếp bằng, vừa uống rượu vừa vui vẻ tán dóc. Trong phòng đáng lẽ nên bỏ bớt áo ngoài, đằng này họ vẫn mặc nguyên áo vest.

*“Thành viên của Hội Sản vật Đại Đông Á. Trưởng ban Kazato Akimasa cùng sáu nhân viên khác.”*

Trong sổ lưu trú, ngoài địa chỉ ở Tokyo và số điện thoại của họ ra thì chỉ vắn vện một dòng như vậy.

Rõ ràng trong mắt cô hầu gái vừa xuất hiện ở gian phòng nọ, bọn họ đơn giản là “người của một công ty ở Tokyo, đến Izu nghiên cứu”. Nhưng kỳ thực...

Cô hầu ban nãy thoáng chốc đã quay trở lại.

Theo sau lưng cô gái trẻ với đôi gò má nầy giờ vẫn đỏ bừng là một người đàn ông thấp bé đang so vai rụt cổ, lấm la lấm lét bước vào phòng, chỉ dám ngược mắt lên. Một thanh niên còi cọc với đôi mắt hẹp, nước da trắng nhợt, nhưng chính vì thế mà đôi môi mỏng dính lại càng đỏ rực lên trông cứ như tô son.

Kazato ngoắc tay, ý bảo y lại gần.

*Sao rồi?*

Hắn ghé tai y hỏi nhỏ.

–... Có thể đêm nay khách sẽ tới ạ.

Gã thanh niên e dè nhìn trái ngó phải rồi lí nhí đáp. Tuy vậy, sáu người còn lại vẫn đang tỉnh bơ nói chuyện trên trời dưới biển với âm lượng oang oang nên chắc chắn chẳng ai có thể nghe thấy cuộc đối thoại của họ.

– Thông tin chính xác chứ?

– Ngài ấy đã sai tôi nhất con chó vẫn chạy loanh quanh trong vườn vào chuồng, ngoài ra còn bảo “Ngày mai không cần chuẩn bị bữa sáng đâu”...

Y nói vội. Nhìn vào mắt y rồi Kazato mới hài lòng gật đầu.

Xem ra, đêm nay thực sự sẽ có một người viếng thăm biệt thự tại Izu của nguyên Đại sứ Anh Quốc tại Nhật Bản - Shirahata Kiichiro.

Nhân lúc mọi người trong biệt thự đã ngủ say, vị khách đó liền tranh thủ đến gặp gỡ Shirahata vào đêm khuya. Chính vì thế, Shirahata mới sai người nhất chó lại. Không cần chuẩn bị bữa sáng, vậy thì khả năng cao ông ta sẽ có một cuộc hội đàm khá dài với vị khách bí hiểm nọ.

Kazato vỗ bộp một cái vào vai gã thanh niên rồi đưa chén rượu của mình cho y.

– Mất công cậu quá rồi. Làm một ly chứ?

Gã thanh niên vừa tiết lộ thông tin quan trọng đó tên Morishima Kunio, vốn được Shirahata thuê làm chân văn thư trong biệt thự.

Morishima ngược nhìn Kazato và khẽ hỏi với vẻ nịnh bợ:

– Nếu vậy, vụ việc lần trước... liệu ngài có thể giờ cao đánh khẽ được chăng...?

– Cậu đã hoàn toàn đáp ứng được kỳ vọng của chúng ta - Kazato vẫn giờ chén rượu về phía Morishima - Chắc chắn ta phải cảm tạ cậu rồi. Cậu có hiểu ý ta không?

Sự kinh ngạc nhất thời hiện lên trên khuôn mặt Morishima, nhưng



trước nụ cười không một chút tà ý của đối phương, y cũng vô thức nở nụ cười đáp lại.

Y nhận lấy chén rượu được mời, uống một hơi cạn sạch chỗ rượu mà Kazato đã rót ra.

– Đây, ai đó đưa anh ta về đi.

Kazato vừa lên tiếng, một trong số các thanh niên đang ngồi trong phòng lập tức đứng dậy.

Morishima vội vã xua tay ngỏ ý từ chối nhưng Kazato đã mỉm cười với y:

– Đừng khách sáo. Đưa cậu về đâu cũng là vì chúng ta thôi. Nếu cậu biến mất quá lâu thì thế nào ông ta cũng sinh nghi.

Morishima vừa gật đầu như bỏ củi vừa bước ra khỏi phòng. Người thanh niên nhận trách nhiệm lái xe chở y bất thần quay đầu lại, cúi về phía Kazato:

– ... Xử lý thế nào ạ?

– Giết.

Kazato nói gọn lỏn, bí mật luồn tay vào trong áo và lấy ra một chiếc lọ kiểu nhỏ giọt.

– Y không còn giá trị sử dụng nữa rồi. Ban nãy ta đã bỏ thuốc ngủ vào rượu y uống, khi y ngủ say thì đưa lên vách núi đẩy xuống biển, coi như sảy chân gặp nạn.

– Rồi ạ.

Nói đoạn, thanh niên im lặng đứng lên, nhanh chóng đuổi theo Morishima.

Kazato rót rượu đầy tràn một chiếc chén mới được dọn lên.

Mặt chất lỏng nặng nề lay động như những cơn sóng, soi bóng ngọn đèn đang chiếu rọi trong phòng.

Kazato nâng chén, uống cạn một hơi rồi lại thì thầm như đang trò chuyện với ai đó.

... *Giết.*



Một năm trước.

Trung-tá-lục-quân Kazato Akimasa được bí mật triệu đến Bộ Tổng tham mưu lục quân.

“Sự việc tuyệt đối không được tiết lộ ra bên ngoài.”

Thời điểm nhận được lệnh triệu tập với hàng chữ đỏ chói được viết nổi bật phía trên, Kazato đã hiểu ngay lý do mình bị cho gọi. Cách đó không lâu, Kazato từng có một bản báo cáo với Bộ Tổng tham mưu lục quân.

Bản báo cáo phân tích rất chi tiết về cơ quan tình báo của các cường quốc châu Âu, ngoài ra còn đề cập đến tính cấp bách của hoạt động phản gián ở Đế quốc Nhật Bản, bên cạnh đó là sự tất yếu trong việc thành lập một cơ quan tình báo bí mật ngay giữa nội bộ lục quân.

“Tầm quan trọng của thông tin tình báo càng lúc càng thể hiện rõ trong những cuộc chiến gần đây... Xét đến sự tồn tại SIS\* của Anh, Cục Tình báo Quân sự số Hai của Pháp, GRU\* của Liên Xô, Abwehr\* của Đức... thì hoạt động tình báo không chỉ diễn ra chung chung ở quốc tế mà đã âm thầm xâm nhập vào Nhật Bản... Điều này là không cần bàn cãi. Chính vì vậy... để đề phòng điệp viên các nước đánh cắp các thông tin tình báo quan trọng và tuyệt mật, lục quân Đế quốc Nhật Bản cần cấp tốc xây dựng một cơ sở đào tạo điệp viên, đồng thời thiết lập cơ quan tình báo độc lập...”

Thiết lập cơ quan tình báo độc lập là đề án mà Kazato đã nung nấu từ lâu.

Đương nhiên, Kazato thừa hiểu tư tưởng “Hoạt động điệp viên là không

cần thiết” đã trở thành thâm căn cố đế trong lục quân đến mức nào. Các cấp chỉ huy lục quân, những người dạn dày kinh nghiệm nơi chiến trường Trung - Nhật, Xô - Nhật cũng căn cứ vào tư tưởng đó và một mực cho rằng:

*Trong các cuộc chiến từ thời Thiên Hoàng Meiji kiến quốc cho đến nay, lục quân chúng ta không bao giờ dùng đến những thủ đoạn đê hèn như gián điệp.*

Những kẻ ưỡn ngực phát ngôn như vậy nhiều vô kể, đã vậy, việc Nhật Bản toàn thắng một cách chóng vánh trong hai cuộc chiến gần đây khiến ngày càng có nhiều người trong số đó ngạo mạn đặt ra chủ trương.

*Chiến lược của lục quân Đế quốc Nhật Bản chúng ta lấy đường đường chính chính làm tôn chỉ, những kế sách tạm bợ đó là sự sỉ nhục đối với Thống soái, cũng là sỉ nhục Thiên hoàng bề hạ!*

Thế nhưng, chưa nói đến chiến tranh Trung - Nhật hay Nga - Nhật, với sự phát triển của khoa học kỹ thuật ngày nay, không sử dụng hoạt động tình báo mà vẫn muốn giành được thế thượng phong thì e rằng bất khả thi.

*Một điệp viên ưu tú còn mạnh hơn cả một sư đoàn.*

Từ ngày còn ngồi trên ghế đại học lục quân, Kazato đã một mực quan niệm như vậy.

Lần này được triệu tập đến Bộ Tổng tham mưu, Kazato cứ đinh ninh rằng mình đã khai sáng thành công cho những lão già đầu óc cổ hủ đó, khiến họ nhận thức được tầm quan trọng của chiến tranh tình báo tiên trường quốc tế, hiểu ra ý nghĩa của việc thành lập sở đào tạo điệp viên và cơ quan tình báo bí mật.

Vào ngày được chỉ định đến Bộ Tổng tham mưu, Kazato lại bị dẫn tới một gian phòng nhỏ nằm ở tít phía sau. Điều này hoàn toàn nằm ngoài dự

đoán của gã.

Cánh cửa mở ra. Khoảnh khắc trông thấy người đang ngồi bên chiếc bàn trong phòng, Kazato cực kỳ kinh ngạc.

Người đó là trung tướng lục quân Akutsu Yasumasa.

Trung tướng Akutsu, biệt danh “Dao Cạo”, nhân vật đứng thứ hai thao túng lục quân Đế quốc Nhật Bản. Xét về cấp bậc thì Kazato chỉ là một trung tá, không đủ tư cách nói chuyện trực tiếp với ông ta.

– Ta đã xem qua báo cáo của anh.

Trung tướng Akutsu đặt hai tay lên mặt bàn, mười ngón đan vào nhau, mái tóc muối tiêu húi theo đúng kiểu quân nhân. Ông ta hơi nheo mắt, giọng điệu cứng nhắc.

– Thật vinh hạnh cho tôi!

Kazato đứng nghiêm, đồng dục đáp. Gã vẫn e dè không dám nhìn thẳng vào mắt đối phương.

– Đừng có căng thẳng thế - Trung tướng Akutsu để lộ nụ cười giấu cợt  
- Chúng ta mới gặp nhau lần đầu, anh hà tất phải hồi hộp trước một kẻ mà bản thân chưa từng gặp gỡ?

Kazato vẫn đứng nghiêm, chỉ hơi nhúc nhích cổ để gật đầu.

Đây là một cuộc gặp không-chính-thức.

Tất cả những lời nói ở đây, tuyệt đối không được tiết lộ ra ngoài.

Chính là như vậy.

–... Có vẻ nhanh nhạy đấy.

Trung tướng Akutsu thì thào. Những lời nói kế tiếp của ông ta khiến Kazato vô thức tròn tròn cả mắt:

– Thực ra, sở đào tạo điệp viên và cơ quan tình báo bí mật đã sớm t

tại trong lục quân Đế quốc Nhật Bản rồi.

Không chút vòng vo, trung tướng thẳng thừng thông báo.

– Anh chưa từng nghe nói đến chuyện này, đúng không? Cũng phải thôi, vì đó là một cơ quan tuyệt mật.

Trung tướng Akutsu mỉm cười, nói ra một vài điểm quan trọng với Kazato lúc này vẫn chưa hết bàng hoàng.

Khoảng một năm trước, một cơ sở đào tạo đặc vụ tình báo đã được nội bộ lục quân âm thầm thiết lập.

Tên thường gọi là “Cục D”.

Thực chất, người đưa ra đề án là một vị trung tá lục quân, cũng chính ông đã khai sinh ra tổ chức mang tính bí mật và độc lập cực kỳ cao này.

Sau khi thành lập cục, một mặt ông đảm nhiệm việc giảng dạy cho các học viên, mặt khác chỉ huy các điệp viên đã được đào tạo, để họ thực hiện đủ loại hoạt động tình báo. Những thành tích mà họ đạt được quả nhiên không thể làm ngơ, nòng cốt lục quân vốn luôn phớt lờ sự tồn tại của điệp viên cũng đã dần dà chấp nhận...

– Cục D vốn là một cơ quan tuyệt mật, ngay cả các cấp chỉ huy lục quân cũng không mấy người biết đến. Anh không nắm được cũng chẳng có gì lạ.

Nghe vậy nhưng Kazato vẫn thấy nghi hoặc.

Gã không hề kinh ngạc. Hiện giờ, ngọn lửa chiến tranh đang lan rộng ở Trung Quốc đại lục, tình hình châu Âu cũng trở nên nguy cấp nên dù có ai nghĩ đến việc thành lập cơ quan tình báo bí mật, hay thậm chí là đã thành lập rồi đều không phải chuyện bất ngờ.

Vấn đề nằm ở chỗ, vì sao trung tướng Akutsu lại cố ý gọi gã và nói cho

gã nghe việc cơ mật này kia chứ? Về đề án thành lập cơ quan tình báo mới của Kazato, nếu quả thực có một cơ quan tồn tại sẵn thì chẳng phải ngay từ đầu họ cứ việc phốt lờ rỗi vo viên đồng báo cáo ném vào sọt rác là xong hay sao?

– Đúng, lực quân Đế quốc Nhật Bản đã sớm lập ra một Cục Tình báo.

Trung tướng Akutsu nheo mắt và lặp lại, dường như đã nhìn thấu ngò vực của Kazato.

– Tuy nhiên, đề án của anh thực ra chẳng liên quan chút nào tới Cục D. Không, đúng ra thì, nói Cục D là một tổ chức không thể chấp nhận được cũng không ngoa đâu.

Kazato vô cùng ngạc nhiên trước những lời nói kế tiếp từ chính miệng trung tướng Akutsu, gã không tin rằng đây là chuyện có thật. Nhưng trung tướng Akutsu đã gọi riêng gã đến, chẳng lý nào lại đi nói dối.

Cục D là thứ quái thai được sinh ra bởi lực quân Đế quốc Nhật Bản.

Tuy Cục D là tổ chức trực thuộc Cục Quân vụ nhưng lại hoàn toàn không có nghĩa vụ phải báo cáo với thượng cấp - tức Cục trưởng Cục Quân vụ (bản thân việc này trong quân đội đã được xem như trường hợp đặc biệt của đặc biệt); đã vậy, cơ quan này còn được tuồn cho một khoản kinh phí khổng lồ từ ngân sách bí mật, không hề thông qua chính ngạch.

Khó tin hơn cả là chuyện một cơ quan thuộc lực quân như Cục D lại không tuyển chọn thành viên xuất thân từ đại học lực quân hay trường sĩ quan lực quân mà chỉ đào tạo những kẻ ngoại đạo - chẳng hạn như các sinh viên tốt nghiệp đại học đế quốc Tokyo, Kyoto, đại học Waseda, Keio hoặc thậm chí là các trường của Anh và Mỹ. Họ sẽ được đào tạo và tham gia tác chiến.

Trong quân đội Nhật Bản, không phân biệt lực quân hay hải quân, “Tất

thấy đám dân đen đều không đáng tin” luôn là chân lý hiển nhiên, khỏi cần bàn cãi.

Từ lòng “dân đen” được quân nhân dùng để ám chỉ những thành phần ngoài quân đội, không xứng đáng được đề mắt tới.

Tại sao chứ? Tại sao một cơ quan tình báo lại bắt buộc phải dùng đến dân đen?

Trung tướng Akutsu liếc nhìn nếp nhăn thật sâu giữa hai chân mày của Kazato rồi thì thầm:

– ... Tiền Thiên Bảo không có đất dụng võ.

– Dạ? Sao cơ ạ? - Kazato vô thức hỏi lại.

“Tiền Thiên Bảo” còn được gọi là “Tổ tiền Thiên Bảo”. Vì hình dạng đồng tiền này và huy hiệu tốt nghiệp của Lục đại rất giống nhau nên đây là danh xưng được đặt cho những người tốt nghiệp Lục đại.

Đại học lục quân - tên thường gọi “Lục đại” - là cơ quan giáo dục chuyên môn của lục quân đế quốc Nhật Bản, được thành lập với mục đích đào tạo ban tham mưu. Trong số học viên tốt nghiệp trường sĩ quan lục quân và lập tức thăng lên hàng tướng tá, chưa tới mười phần trăm có thể tiếp tục học lên Lục đại.

Chính bản thân Kazato cũng vậy. Chỉ có quân nhân đạt cấp úy, đã phục vụ trong quân ngũ ít nhất hai năm mới có đủ tư cách được ghi danh thi tuyển vào Lục đại. Lượng thí sinh đông đảo sẽ phải trải qua hai vòng thi khốc liệt và người chiến thắng sẽ được nhập học. Chính vì thế, “Tổ tiền Thiên Bảo” xuất thân từ Lục đại và “Tổ không tiền” khác nhau một trời một vực bởi trong tương lai, chắc chắn họ sẽ trở thành các chỉ huy. Không còn nghi ngờ gì, đây chính là các quân nhân tinh anh nhất trong số những người tinh anh.



Huy hiệu “Tiên Thiên Bảo” chói lóa được cài trên ngực phải bộ quân phục chính là minh chứng của một chiến sĩ lực quân xuất sắc. Mặt khác, “Tiên Thiên Bảo” cũng trở thành đối tượng bị “Tổ không tiên” ganh ghét đến cùng cực, đến mức vào năm Showa thứ mười một (1936), quy định về “Tiên Thiên Bảo” bị bãi bỏ, thậm chí những người đã sở hữu huy hiệu rồi còn bị “Cấm đeo ở những nơi người khác nhìn thấy”. Thế nhưng...

– Anh đoán nhầm rồi. Đây không phải suy nghĩ của ta... - Trung tướng Akutsu hơi đan hai tay vào nhau, nhìn thẳng vào khuôn mặt Kazato và chậm rãi nói tiếp -... Mà là những lời của trung tá lực quân Yuki trước khi thành lập ra Cục D.

“Dân Lực đại chỉ là những kẻ vô dụng, đám Tiên Thiên Bảo gì đó đừng hòng đặt chân vào cục của ta.”

Kazato cảm thấy một luồng máu nóng xộc thẳng lên đầu. Gã nghiêng chặt hai hàm răng khiến chúng phát ra những âm thanh ken két, tầm nhìn vì phấn nộ mà nhòe đi trong sắc đỏ.

*... Khinh người quá đáng.*

Kazato nheo mắt lại, uất ức lờm kẻ tên Yuki mà gã chưa từng gặp bao giờ bằng đôi mắt đỏ quạch.



Kazato lập tức kiến nghị Bộ Tổng tham mưu thành lập một cơ sở đào tạo điệp viên mới toanh.

Hai tuần sau, gã được đi đầu chuyển đến Cục Quân vụ thuộc Bộ Tổng tham mưu, rồi vị trí hiện tại để ngấm ngầm thực hiện kế hoạch.

Các loại thủ tục của một tổ chức quan liêu như quân đội dĩ nhiên sẽ ngốn rất nhiều thời gian, ấy vậy mà tất cả đã được phê duyệt với tốc độ thần kỳ chỉ trong hai tuần ngắn ngủi, đủ biết trung tướng Akutsu đã đứng sau chống lưng như thế nào. Ông ta từng tốt nghiệp Lục đại với vị trí thủ khoa, thuộc cái gọi là “Tổ Quân đao được ân sủng” nên trước những lời sỉ nhục nền giáo dục Lục đại của trung tá Yuki, ông ta còn căm giận hơn Kazato gấp trăm ngàn lần.

Không, không chỉ có trung tướng Akutsu.

Không lâu sau ngày gia nhập Cục Quân vụ, Kazato đã nhận ra một đi đầu.

Có một số rất ít sĩ quan cao cấp của lục quân biết đến sự tồn tại của Cục D. Đối với cơ quan này, bọn họ không bất mãn ra mặt thì cũng mang cảm giác căm ghét khó lòng xóa bỏ.

Đề xuất “Thành lập một cơ quan tình báo mới” mà Kazato yêu cầu, bất kể xét trên phương diện tài chính hay nhân lực đều nhận được sự chấp thuận mà không hề so đo mặc cả. Gã thừa biết quan niệm “Hoạt động gián điệp không cần thiết” đã bám rễ trong họ sâu đến mức nào nên vô cùng ngạc nhiên. Xem ra, nổi nhức nhối mà cái gai là Cục D mang lại đã gạt phăng toàn bộ những chướng ngại trên con đường thành lập sở tình báo

mới.

Một cơ quan bí mật của bọn dân đen nửa mùa.

Đây chính là yếu tố châm ngòi cho sự phản đối từ phía lực quân.

Nhưng nỗi căm ghét âm ỉ trong lực quân không chỉ bắt ngu ồn từ nguyên cớ đó.

Kazato đã từng có mặt ở một buổi tiệc rượu. Trong buổi tiệc đó, một vị sĩ quan biết đến Cục D đã làm bộ nôn mửa, nhăn nhó nhó nhó mà nói:

– Lũ điên đó được huấn luyện rằng, “Dù bất cứ chuyện gì xảy ra cũng không được chết, không được giết.” Không được chết??? Không được giết??? Cứ nghĩ đến việc bọn chúng là một thành viên của lực quân Đế quốc Nhật Bản vĩ đại là tôi lại muốn lộn mửa. Đúng không??? Đúng không nào???

*Quá đúng ấy chứ.*

Kazato gật gù trong lòng.

Quân đội là một thể liên minh cộng đồng với thỏa thuận ngầm *Giết* hoặc *Bị giết*. Ngay giữa cộng đồng này mà dám nhắc đến việc “Không được tự sát” và “Không được giết”, chẳng khác nào hành vi phản bội.

Chính vì lẽ đó, khi người của quân đội tiếp xúc với Cục D dưới bất kỳ hình thức nào, cho dù không biết tường tận nội tình đi chăng nữa thì họ vẫn có thể đánh hơi được thứ mùi thối rữa đang lan tỏa từ cơ quan này, trở nên căm ghét và bài xích theo bản năng.

Kết cuộc là, Cục D trong lực quân chẳng khác nào một dị vật nguy hiểm - một quả táo thối bị bỏ nhàn thùng, khiến những quả táo khác trong thùng cũng hỏng theo.

Sự chống đối và ghét bỏ đối với cơ quan tình báo có sẵn đó bỗng chốc

lại trở thành cơn gió đông, thúc đẩy việc thành lập một cơ quan mới.

Nghe có vẻ mỉa mai nhưng đối với Kazato mà nói, đây chính là điều cậu còn không được.

Được sự ủng hộ của các tướng lĩnh lực quân, Kazato cẩn thận lựa chọn những học viên có thành tích ưu việt, chủ yếu từ trường sĩ quan lục quân và trường hiến binh.

Hoạt động tình báo là một “việc dơ bẩn”, tuy nhiên lại có tính độc lập cao. Người hứng thú với loại công việc này chắc chắn sẽ hiếm như lá mùa thu. Từ số này, phải tuyển ra những nhân tài phù hợp, đào tạo họ trở thành các điệp viên. Mà tổ chức ra cơ quan tình báo mới và chỉ huy các hoạt động tình báo, không ai khác ngoài một tay Kazato đảm nhiệm.

Chính vì thế, một trung tá lục quân bình thường như gã lại nắm trong tay quyền hành đặc biệt.

Để hiện thực hóa kế hoạch đã ấp ủ từ lâu, Kazato lao đầu vào công việc bất kể đêm ngày, thậm chí còn không hề cảm thấy vất vả khổ sở dù chỉ một chút.

Gã một mực tin rằng “Đây là thiên chức của ta. Đào đâu ra kẻ nào có năng lực hơn ta?”

Một tháng sau, mọi thứ về cơ bản đã được hoàn thiện.

Tên thường gọi là “Cục Wind”. Nội dung nhiệm vụ chủ yếu xoay quanh đào tạo điệp viên tình báo bí mật và thực hiện hoạt động phản gián ở Tokyo.

Kazato một mặt đứng ra tổ chức Cục Wind, tập hợp người để đào tạo, mặt khác âm thầm tiến hành điều tra Cục D.

Rốt cuộc chúng huấn luyện đám dân-đen-nửa-mùa đó kiểu gì vậy?

Đây chắc hẳn là điều duy nhất khiến Kazato cảm thấy hứng thú.

Cục D hoàn toàn không tham khảo nền giáo dục của Lục đại để đào tạo điệp viên, từ việc nghiên cứu chiến thuật - chiến lược cao cấp cho đến thể chế quân sự và hậu cần. Không khó để tưởng tượng ra quy trình huấn luyện nhân viên tình báo của Cục D hiếm có và đặc thù như thế nào.

Nhưng dường như có một bức tường dày bí hiểm đang cản trở việc đi đầu tra. Theo lời trung tướng Akutsu, ngay cả cấp trên trực tiếp là Cục trưởng Cục quân vụ cũng hoàn toàn không biết tình hình cụ thể của Cục D.

Tuy vậy, chỉ cần nắm được phương pháp thăm dò thì dù có cách bao nhiêu lớp tường dày đi chăng nữa, thông tin vẫn rò rỉ đến tai.

Ví dụ, toàn bộ thành viên của Cục D đều mang thân phận thiếu úy lục quân nhưng lại để tóc dài, mặc âu phục, ở những căn nhà dân bình thường, đã vậy ngày nào cũng mang bento đến cơ quan, chẳng khác gì các công nhân viên chức.

Ngoài ra, những người ở Cục D mà đứng nghiêm mỗi khi nghe nhắc đến tên của Thiên hoàng đệ hạ thì lập tức sẽ bị phạt một khoản tiền kêch xù.

Trước những thông tin lợm lặt được như thế này, khóe miệng Kazato vô thức nhếch lên.

*Giống thật.*

Ý nghĩ đó khiến gã mỉm cười.

Thực ra nội dung đào tạo của Cục D và những ý tưởng gã ấp ủ từ thời còn ngồi trên ghế Lục đại về việc huấn luyện nhân viên tình báo có khá khác biệt tương đồng.

Người đàn ông có lối suy nghĩ giống ta kia... Rốt cuộc là người ra sao

nhỉ?

Kazato vô cùng hứng thú với nhân vật đứng đầu Cục D mang tên “trung tá Yuki” này, gã đã lục lọi trong kỷ yếu của cả Lục sĩ\* lẫn Lục đại nhưng hoàn toàn không hề thấy cái tên nào như vậy.

Chẳng lẽ hẳn ta không phải người xuất thân từ Lục sĩ hay Lục đại?

Kazato lắc lắc đầu. Một kẻ không học Lục đại, thậm chí cả Lục sĩ cũng không học thì làm sao đủ năng lực kiến thiết nên một cơ quan tình báo cấp cao? Nghe thiên hạ đồn rằng Yuki vốn là một điệp viên ưu tú, từng nằm vùng ở quốc gia thù địch. Gã không cho rằng lời đồn đại đó hoàn toàn là sự thật, nhưng không thể phủ nhận hẳn ta đã từng đảm trách những nhiệm vụ như thế. Nếu vậy, phải chăng hẳn đã dùng phương pháp nào đó để sửa đổi các ghi chép?

Hay hẳn vẫn luôn dùng một cái tên giả...?

Thôi, sao cũng được. Rồi ta sẽ vạch trần thân phận của hẳn cho xem.

Gã thì thầm, gấp cuốn kỷ yếu lại. Dù bất cứ kẻ nào đứng đầu Cục D cũng đều không phải vấn đề gì to tát. Quan trọng là...

Lời nói của trung tướng Akutsu bỗng hiện lên trong đầu Kazato.

– Ta không có ý định dùng đến Double Joker.

Ngày đó, khi cuộc gặp gỡ ngoài dự kiến kia kết thúc, đúng lúc Kazato đang định bước ra khỏi phòng thì trung tướng bỗng hạ giọng, nói vọng theo hướng gã.

– Không cần thiết phải sử dụng hai lá bài giống nhau. Một trong hai chỉ là thứ dự phòng mà thôi.

Kazato chỉ gật đầu và rời đi, không nói một lời. Gã hiểu rất rõ hàm ý của trung tướng Akutsu.

Trong lực quân hiện tại, hệ thống chỉ huy liên quan đến hoạt động tình báo không có tính thống nhất, kết quả là việc thực hiện chiến lược tình báo mang đầy may rủi. Mới cách đây vài ngày, đội hiến binh ngó ngàng thế nào lại đi bắt bớ nhân viên tình báo được phái đến cùng một hiện trường, gây nên tình huống dở khóc dở cười.

Phong trào châm biếm, coi hoạt động tình báo là “ngành nghề đen” trong nội bộ lực quân bỗng chốc trở nên phản tác dụng, khiến tình hình hỗn loạn. Khi biết sự tình, trung tướng Akutsu đã cực kỳ tức giận. Lần này, dưới mệnh lệnh của ngài “Dao Cạo”, chắc chắn hệ thống chỉ huy có thể quy về một mối.

Cục Wind, hay Cục D?

Rốt cuộc, đâu mới là những kẻ “không cần thiết”?

Xử, hay bị xử?

Hoạt động của hai cục không chỉ nhằm mục đích phản gián ở Tokyo mà còn nhằm cạnh tranh lẫn nhau, vì sự tồn vong của tổ chức.

Kazato mỉm cười, miệng thàn lạp lại. *Nhất định kẻ sống sót sẽ là chúng ta. Dù có nghĩ bao nhiêu lần, kết quả vẫn sẽ như thế.*

Trong đấu tranh sinh tồn, đuổi theo sau đối phương mới là hành vi có lợi. Đó là phương thức từ thế giới tự nhiên.

Tổ chức được thành lập sau buộc phải vượt qua những người đi trước, nhưng một khi đã vượt qua thì “Dùng những thứ dùng được, còn lại vứt hết”.

Dứt khoát phải như vậy.

## IV

Những tình báo thu thập được về Cục D, Kazato đem phân thành hai nhóm. Nhóm “Nên dùng” và nhóm “Nên bỏ”.

Nên lợi dụng những điểm như, toàn bộ thành viên trong cục đầu để tóc dài, mặc Âu phục, nhìn bên ngoài thì không tài nào nhận ra bọn họ là những sĩ quan lục quân.

Ngoài ra, còn phải huấn luyện các điệp viên tuyệt đối không được “đứng nghiêm” mỗi bận nghe nhắc đến Thiên hoàng, bởi chỉ có quân nhân mới như vậy mà thôi. Dù có giống dân đen thế nào nhưng chỉ cần hai chữ “Thiên hoàng” đã để lộ chân tướng thì kẻ đó không xứng đáng trở thành điệp viên.

Không chỉ có thế, Cục D còn tiến hành đào tạo theo phương thức đặc biệt: Đưa đám đạo chích và phá khóa chuyên nghiệp đã phạm tội vô số lần từ tận nhà đá đến để chỉ dạy cho học viên, bên cạnh đó, họ còn được học kỹ thuật xào bài của ảo thuật gia, học khiêu vũ, học bi-a, học cách cải trang thành nữ giới của các diễn viên kịch kabuki, thậm chí còn học cả cách dùng lời ngon tiếng ngọt để lừa phụ nữ vào tròng từ những gã trai bao lành nghề. Kazato không hề do dự, áp dụng toàn bộ những phương pháp huấn luyện này tại Cục Wind.

Phải tận dụng toàn bộ, không chừa lại đến một mẫu xương. Chính là như thế. Mặt khác, những đi đầu nên loại bỏ cũng rất rõ ràng.

Ngay từ ban đầu, các học viên của Cục D đã phải thấm nhuần một nguyên lý kỳ cục: “Không được chết” và “Không được giết”. Cơ quan



tình báo cũng là một bộ phận thuộc tổ chức mang tên lục quân, loại tư tưởng này chắc chắn sẽ làm mục ruỗng nền tảng của tổ chức. Đặt ra thứ nguyên tắc cấm kỵ đó rõ ràng sẽ gây cản trở cho hoạt động tình báo, chẳng khác nào mua dây buộc mình.

Với mục đích đề bẹp Cục D, Kazato đã quán triệt với thành viên cục mình một tư tưởng hoàn toàn khác.

*Giết người không do dự. Chết như một vị anh hùng.*

Việc này chẳng có gì khó khăn. Đối với những người đã được giáo dục theo tác phong quân sự từ nhỏ đến lớn thì mệnh lệnh “Giết” và “Chết” hết sức bình thường.

Các nhân viên tình báo không những học mà còn phải nắm thật chắc “phương pháp tối ưu” này.

Nhiều bác sĩ ngoại khoa xuất sắc thường xuyên đến Cục Wind thỉnh giảng về giải phẫu học ngay trên các xác người thật. Để giết chết đối phương chỉ bằng một nhát dao hoặc một phát súng thì nên nhắm vào đâu là chuẩn? Ngược lại, để đối phương đau đớn đến chết đi sống lại nhưng vẫn giữ mạng cho hãn thì phải làm thế nào? Tất cả mọi thứ đều được huấn luyện bằng thực tế, từ phương hướng của lưỡi dao, góc độ cho đến hướng cổ tay, lực sử dụng sao cho phù hợp; ngoài ra còn có chọn súng cỡ nòng nào, ở cự ly ra sao, dùng đạn cỡ bao nhiêu thì có thể tạo ra thương tổn cho cơ thể người ở mức nào... Rất nhiều nội dung đều được tiến hành thực nghiệm.

Thêm một điểm quan trọng nữa, ngay từ lúc thiết lập Cục Wind, Kazato cũng đồng thời thuyết phục trung tướng Akutsu mở một sở nghiên cứu bí mật nhằm phát triển các loại khí tài. Những thứ họ chế tạo được có thể kể đến một loại độc được hoàn toàn mới, không màu không mùi không vị

cũng không thể xét nghiệm ra. Để sử dụng độc dược, họ sẽ trộn thuốc vào đồ ăn nhân lúc đối phương không chú ý. Phương pháp hạ độc này lại đòi hỏi một loại dụng cụ dạng ống nhỏ thuốc, có thể giấu trong lòng bàn tay. Họ cứ tiến hành nghiên cứu như vậy.

Trong quá trình huấn luyện, Kazato còn không ngừng phái các điệp viên của cục đến các đội hiến binh ở tiền tuyến phía Bắc Trung Hoa. Thực ra là để họ học cách giết người.

Tại Trung Quốc đại lục, sau khi Sự kiện Trung Quốc bùng nổ dẫn tới cuộc chiến Trung - Nhật, cục diện vốn đã hỗn loạn ngày càng trở nên bế tắc. Thời điểm mới khai chiến, Nhật Bản cứ đinh ninh quân đội Trung Quốc sẽ đầu hàng ngay lập tức nhưng chẳng ngờ bọn họ vẫn chống cự một cách ngoan cường khiến trận địa không ngừng mở rộng, đã vậy, những nông dân bản địa được quân Nhật “giải phóng” đầu trở thành gián điệp của chính phủ Trùng Khánh, báo cáo lại nhất cử nhất động của quân Nhật.

Trước tình hình chính trị đó, Kazato đã lệnh cho các thành viên của cục ngụy tạo thân phận và trà trộn vào các đội hiến binh ở Bắc Trung Hoa, “xử lý” các điệp viên của Trung Quốc một cách kín đáo trong lúc cả địch lẫn ta đều chưa hề hay biết.

Hoặc là động súng đạn trong góc khuất. Hoặc là đầu độc đối phương. Các thành viên có thể tự lựa chọn phương pháp giết người. Nhiệm vụ chỉ có một điều kiện duy nhất: Phải tận mắt nhìn thấy kẻ thù bỏ mạng dưới tay mình, tuy nhiên nếu bị phát giác trong lúc đang hạ thủ đối phương thì phải tự sát ngay lập tức, không được để bất cứ ai biết được thân phận thật sự của bản thân.

Cho dù là tự tay giết chết kẻ thù hay chứng kiến đồng đội bị sát hại ngay trước mặt, Kazato cũng đều yêu cầu các điệp viên phải làm tròn chức

trách của một chiến sĩ vô cảm, tiếp tục hoàn thành nhiệm vụ mà mắt không đổi sắc.

Để làm được như vậy, họ phải tập gặt bỏ toàn bộ tình cảm. Cho tới ngày thành viên của cục hoàn thành đợt huấn luyện cuối cùng ở Bắc Trung Hoa và bình an vô sự trở về Nhật Bản, Kazato mới nở nụ cười hài lòng.

– Giờ thì anh đã trở thành một trong số chúng ta.

Gã bắt tay đối phương rồi chuyển sang giọng điệu nghiêm túc, yêu cầu họ hô khẩu hiệu:

*Chúng ta là những chiến sĩ bí mật của tổ quốc vĩ đại, phụng theo chỉ dụ của Thiên hoàng bệ hạ, thực thi đại nghĩa!*

Hô khẩu hiệu và đứng nghiêm xong, mắt các thành viên nhất định sẽ ánh lên ánh sáng sắc lạnh, thứ ánh sáng chỉ có trong mắt những kẻ đã từng trực tiếp xuống tay giết người.

Mỗi thành viên vô cảm của Cục Wind đều mang đầy trong lòng ngực sự kiêu hãnh của quân nhân lục quân đế quốc Nhật Bản. Họ chính là lực lượng tinh nhuệ của lục quân, dù giết hay bị giết cũng không hề nao núng.

Còn Cục D - cơ quan được gây dựng nên bằng đám dân đen - lại chưa hề giết người, cũng không hề ôm tư tưởng chấp nhận cái chết. Cục Wind mà lại có thể thất bại dưới tay những kẻ như thế... Mới nghĩ thôi đã thấy nhảm nhí vô cùng.

## V

– Hình như anh đang cố ý phô trương thì phải.

Trung tướng Akutsu lờm về phía Kazato đang đứng nghiêm trong tư thế chào, hạ giọng nói.

– Làm phiền đến trung tướng rồi ạ - Kazato thản nhiên đáp.

Cách đây không lâu, gã lại bị trung tướng Akutsu triệu đến. Vẫn là gian phòng nhỏ tối tăm nằm tít phía sau Bộ Tổng tham mưu, phảng phất mùi ẩm mốc. Đây là phòng chuyên dùng cho các cuộc gặp gỡ tuyệt mật của trung tướng Akutsu, bình thường rất ít khi dùng đến.

Họ không hề gắng hỏi nhau bất cứ câu nào.

Trong gần một năm kể từ ngày thành lập, Cục Wind đã đạt được khá thành quả rõ ràng. Mới vài ngày trước, họ vừa xử đẹp hai gã gián điệp của chính phủ Trùng Khánh.

Tên càn đầu là một lái buôn họ Dương rất hay ra vào lãnh sự quán Trung Quốc. Trong thời gian giám sát tay họ Dương này, thành viên Cục Wind phát hiện gã thường xuyên tiếp xúc với một cha xứ người Pháp ở nhà thờ. Vào thời điểm họ xông vào nhà thờ nhằm bắt quả tang tại trận, cha xứ nọ đột ngột tự sát bằng Kali Xyanua. Tay họ Dương hoảng hốt định bỏ chạy nhưng điệp viên Cục Wind đã đuổi theo sát nút, cuối cùng dồn đối phương vào một dãy nhà kho cũ và nổ súng bắn chết.

Hai xác chết được giải quyết, thần không biết quỷ không hay.

Về sau, cả lãnh sự quán Pháp lẫn Trung Quốc đều truy hỏi lực quân Nhật Bản về tung tích của hai kẻ này nhưng dưới danh nghĩa trung tướng

Akutsu, bọn họ chỉ trả lời đơn giản rằng, “Cả hai đều tự biến mất, không rõ tăm hơi.”.

Trung tướng Akutsu hơi nheo mắt rồi lại mở miệng, thấp giọng hỏi Kazato:

- Hai kẻ đó đúng là gián điệp của chính phủ Trùng Khánh sao?
- Về điểm này thì không thể nào được ạ - Kazato nói chắc như đinh đóng cột.

Cục Wind đã khám xét tư gia của lái buôn họ Dương và lục soát thân thể của cha xứ người Pháp nhưng tạm thời chưa tìm ra vật chứng nào chứng minh bọn họ là gián điệp. Tuy nhiên, xét trên hành động tự sát của viên cha xứ và chạy trốn của gã họ Dương thì có thể khẳng định sự nghi ngờ đó là hoàn toàn chính xác. Mà cho dù chúng không phải gián điệp đi chăng nữa, việc nghiêm trị những kẻ bị tình nghi có hành vi gián điệp cũng sẽ làm đám điệp viên thực sự phải dè chừng, giúp cho hoạt động phản gián ở Tokyo trở nên hiệu quả hơn.

*Tiêu diệt toàn bộ những kẻ khả nghi.*

Kazato không hề có bất cứ nghi vấn nào đối với phán đoán của bản thân.

- Thôi bỏ đi. Việc này sao cũng được - Trung tướng Akutsu nói khẽ, ngả người vào lưng ghế - Anh có biết người này không?

Ông ta mở ngăn kéo lấy ra một tấm ảnh đặt lên bàn, đẩy về phía Kazato.

Kazato liếc nhìn tấm ảnh rồi lập tức gạt đầu.

Shirahata Kiichiro. Nguyên là nhân viên ngoại giao của đại sứ Anh quốc. Năm nay 62 tuổi. Shirahata vốn sinh ra trong một gia đình giàu có,

lại thêm ô dù lớn từ phía thông gia. Tính ương ngạnh của ông ta, nói dễ nghe thì là phóng túng bất kham, nói khó nghe thì là bản tính cậu ấm không thể thay đổi được nên thường hay gây chuyện tranh cãi.

Sự thù địch giữa Nhật Bản và Anh Mỹ đang ngày càng gia tăng, trong khi đó, mối quan hệ với Đức lại càng thêm chặt chẽ. Giữa thời thế như vậy mà ông ta dám công khai phát ngôn một cách thản nhiên và không chút kiêng dè:

– Nhật Bản phải kết giao với những quốc gia có chủ nghĩa tự do như Anh và Mỹ may ra mới phát triển, cứ khur khur theo phe Trục thì được lợi lộc gì kia chứ? Sớm muộn cũng có ngày phải vạch rõ ranh giới với Đức Quốc xã, đồng thời cố gắng bắt tay với Anh Mỹ. Vấn đề nằm ở chỗ họ có bắt tay với chúng ta hay không kia.

Gần đây nhất ông ta lại gây chuyện với quân đội, bị đá ra khỏi lĩnh vực ngoại giao nên hiện đang tạm thời bề quan trong biệt thự ở vùng Izu...

Kazato hình dung lại những thông tin đó trong đầu và cau mày.

Thời gian này, xét tình hình quốc tế thì việc Nhật Bản bắt tay với Anh Mỹ coi như là đi đâu không thể. Nếu quả thực Shirahata phát ngôn như vậy, người ta ắt hẳn sẽ nghĩ đầu óc ông ta có vấn đề.

*Cho người giám sát Shirahata đi.*

Kazato thấy hoài nghi trước mệnh lệnh của trung tướng Akutsu.

Ông ta chỉ là một lão già đang đóng cửa ở lì trong nhà, đâu phải vấn đề gì to tát? Rốt cuộc lần này vị nguyên cán bộ ngoại giao hơi “mát” kia lại chọc gậy vào cái bánh xe nào?

Nhưng những đi đầu trung tướng Akutsu nói ra ngay sau đó khiến Kazato không tin vào tai mình. Shirahata bị tình nghi đã xem trộm “Cương lĩnh chỉ

huy”.

Trung tướng Akutsu thản nhiên thông báo.

“Cương lĩnh chỉ huy”.

Tài liệu được chỉ định liệt vào hàng ngũ tối mật trong! “Bí mật quân sự cấp cao”, bao hàm các tư tưởng về chiến lược và chiến thuật cơ bản của lục quân Nhật Bản.

Không giống những đi đầu luật mẫu khác, cũng không như các thủ tục quân lệnh được công khai, chỉ những cấp chỉ huy mới được xem “Cương lĩnh chỉ huy”, hơn nữa còn có các quy định rất khắt khe.

Có một phần “Cương lĩnh chỉ huy” được biên soạn thành “Chỉ huy tham khảo” - sách giáo khoa quân sự ở đại học lục quân. Tuy nhiên, cuốn sách này cũng chỉ được xếp vào “Bí mật quân sự” cấp độ 1, còn “Bí mật quân sự cấp cao” được dành riêng cho các sinh viên xuất chúng của Lục đại.

“Cương lĩnh chỉ huy” tuyệt mật bị xem trộm.

Nếu đây là sự thật thì nào phải chuyện đùa.

Thế nhưng...

Một điểm nghi vấn rất có cơ sở lập tức hiện lên trong đầu Kazato.

Nguyên cán bộ ngoại giao Shirahata không phải quân nhân, chắc chắn không có cơ hội được tiếp cận “Cương lĩnh chỉ huy”.

—... Liệu có “sự cố” nào không ạ?

Kazato cố gắng trấn áp tâm tư và hỏi.

Sai lầm của một vị sĩ quan lục quân nào đó. Ngoài ra không thể nghĩ đến đi đầu gì khác. Trung tướng Akutsu im lặng hồi lâu, cuối cùng gõ đầu ngón tay lên mặt bàn:

– Ta không thể cho anh biết tên đối phương, nhưng anh hãy nghe kỹ đây.

Ông ta mào đầu rồi mới tiếp tục thì thầm.

Vài ngày trước, Shirahata đã đến Bộ Lục quân để thăm viếng một cán bộ lục quân. Hai bên vốn là người quen cũ nhưng trước đó quan hệ cũng không mấy tốt đẹp do lập trường khác nhau, chỉ tiếp tục gặp gỡ một cách xã giao để trao đổi ý kiến.

Sau khi Shirahata tới, cán bộ lục quân nọ được một “ông lớn” cho gọi vì sự việc đặc biệt nào đó, phải rời khỏi văn phòng. Người đó cứ đinh ninh sẽ quay về ngay nhưng không ngờ lại tốn nhiều thời gian đến thế. Lúc người này trở lại, Shirahata đã đi rồi.

Khi ấy, người đó mới phát hiện “Cương lĩnh chỉ huy” đang đặt lù lù trên bàn. Đã vậy còn có dấu vết bị động chạm.

Anh ta vội vàng hỏi thư ký thì biết rằng trong suốt khoảng thời gian đó, Shirahata một mình ngồi đợi anh ta trong văn phòng. Thời gian ước chừng hơn ba mươi phút.

Ngày còn đảm nhiệm chức trách cán bộ ngoại giao, Shirahata đã sở hữu khả năng đọc lướt tài liệu với tốc độ phi thường, hơn nữa còn ghi nhớ toàn bộ những chi tiết, số má vụn vặt trong văn bản một cách hoàn hảo. Những người bình thường xung quanh đều phải kiêng nể tuyệt kỹ này của ông ta.

Nếu Shirahata đã xem qua “Cương lĩnh chỉ huy”, việc ông ta ghi nhớ được toàn bộ nội dung cương lĩnh cũng chẳng có gì là lạ...

Nghe xong, Kazato nhăn mặt đầy khó chịu.

Tài liệu tuyệt mật mà cứ bày lên mặt bàn như thế ư?



Một sơ suất không thể tin nổi.

Người quen của của Shirahata... Là ai?

Khuôn mặt của vài người thoáng qua tâm trí Kazato, nhưng giờ không phải lúc truy tìm thủ phạm.

– Gần đây, có khả năng Shirahata đã tiếp xúc với gián điệp Anh.

Trung tướng Akutsu nói, Kazato lặng lẽ gật đầu. Những động thái theo xu hướng “thân Anh” lộ liễu của Shirahata hiển nhiên sẽ thu hút sự quan tâm của nhân viên tình báo Anh quốc. Nếu chúng biết Shirahata nắm trong tay tình báo cơ mật quan trọng, chắc chắn sẽ thử tiếp cận ông ta.

Không thể để nước Anh biết được nội dung của “Cương lĩnh chỉ huy”.

Shirahata có thể sẽ nhân cơ hội này để móc mả lục quân. Không phải có thể mà nhất định ông ta sẽ làm như vậy. Nếu chuyện đó xảy ra, đây sẽ là thời cơ phản kích.

Điệp viên Anh phải tiếp xúc trực tiếp với Shirahata mới lấy được thông tin tình báo, chỉ cần bắt quả tang tại hiện trường thì thực sự sẽ “xử lý” được một tên gián điệp Anh mà cho đến giờ vẫn chưa lộ diện. Hoặc chỉ cần tổng giám Shirahata - một kẻ theo trường phái “thân Anh” đang bị tình nghi làm gián điệp thì chẳng cần xem xét đến tình hình quốc tế, những phần tử trong nước trước giờ vẫn lu loa theo Anh Mỹ cũng sẽ mất hết thể diện.

Đây gọi là “trong họa có phúc”. Chẳng những khiến Cục Wind mở mào mở mặt mà còn ban phát được chút ân nghĩa mang tính chất quyết định cho viên cán bộ lục quân nào đó đã gây ra “sự cố”. Nghe không tồi chút nào.

Nhiệm vụ này không thể trì hoãn thêm dù chỉ một giây một phút.

Kazato im lặng cúi chào trung tướng Akutsu rồi xoay người. Đúng khoảnh khắc gã đưa tay về phía nắm đấm cửa, một giọng nói trầm trầm vọng đến từ phía sau:

– Ta cũng đã truyền đạt nội dung tương tự cho Cục D. Anh rõ chứ?

Kazato thoáng khựng lại, nhưng rồi vẫn rời khỏi phòng mà không hề ngoái đầu.

## VI

Trung tướng Akutsu đã cố tình đặt ra một cơ hội cạnh tranh giữa Cục Wind và Cục D.

Cầu còn không được. Kazato cẩn thận chọn ra sáu nhân viên kiệt xuất của Cục Wind, đích thân chỉ huy bọn họ tác chiến.

Lúc triển khai kế hoạch, đầu tiên, họ chuẩn bị một vài đồ ngụy trang. Lớp vỏ bọc Sản vật Đại Đông Á được lựa chọn để che giấu thân phận thực sự của các điệp viên.

Ở Tokyo quả thực có một công ty mậu dịch mang tên Sản vật Đại Đông Á. Đây là công ty chuyên cung cấp vật tư cho lục quân. Bởi mối quan hệ đó mà từ trước đến nay, Sản vật Đại Đông Á thường xuyên nhận được các loại ủy thác kỳ quặc. Trong quá trình thực hiện kế hoạch lần này, nếu chẳng may có người tới công ty dò hỏi thì họ cũng sẽ trả lời rằng.

*Trưởng ban Kazato và sáu nhân viên khác đang đi công tác ở Izu để nghiên cứu.*

Không cần biết lý do. Sau nhiều thương vụ “ngọt nước” với lục quân, đứng trên phương diện của Sản vật Đại Đông Á, thì đương nhiên chút nhờ vả cón con này không thành vấn đề.

Bảy người bọn họ đeo huy hiệu xịn của nhân viên Sản vật Đại Đông Á, để tóc dài, mặc com lê và tuyệt đối không dùng đến những từ ngữ trong quân đội. Khi bàn bạc về kế hoạch tác chiến lần này, họ cũng đổi sang dùng ám hiệu, chẳng hạn như gọi mục tiêu Shirahata Kiichiro là “Huxley”, gián điệp nước Anh là “khách”, “Cương lĩnh chỉ huy” là “mặt hàng chính”.

Người ngoài nghe được cứ tưởng bọn họ đang nói chuyện làm ăn.

Cục D được đặt tên là “đối thủ cạnh tranh”.

Kazato vừa giám sát động tĩnh của “Huxley”, cũng chính là Shirahata Kiichiro, vừa cho thành viên Cục Wind cẩn thận đi đầu tra Cục D - lúc bấy giờ hẳn cũng đang theo sát đối tượng.

Mục tiêu của nhiệm vụ lần này không chỉ nhằm tóm gọn gã điệp viên Anh quốc nào đó sắp tiếp xúc với Shirahata, mà đi đầu quan trọng hơn chính là phải hành động trước khi Cục D kịp trở tay.

Nhưng dù có đi đầu tra thế nào đi chăng nữa, họ vẫn hoàn toàn không thể cảm nhận được sự tồn tại của Cục D xung quanh đối tượng Shirahata.

Nói như vậy thì hẳn người của Cục D cũng gặp khó khăn trong việc tra xét hành động của nhóm Kazato. Hai cơ quan tình báo hoạt động riêng rẽ đương nhiên sẽ cùng rơi vào tình huống mù mịt trong bóng tối.

Chính vì thế, trong trường hợp có nhiều cơ quan tình báo ganh đua lẫn nhau, không thể thiếu việc thăm dò nhau và chờ thời cơ để chơi bài ngửa.

Trong lần tác chiến này Kazato hết sức đề tâm đến việc “chôn giấu”. “Chôn giấu” mang ý nghĩa thiết lập một nội ứng ở ngay bên cạnh mục tiêu, theo dõi nhất cử nhất động của hắn.

Cơ bản gồm uy hiếp và dụ dỗ. Chỉ cần sử dụng một trong hai hoặc cả hai phương thức này, đa số sẽ dễ dàng phản bội cả người thân lẫn ân nhân của chính mình và trở thành nội ứng. Đây cũng chẳng phải việc quá khó khăn như người ta vẫn lầm tưởng.

Kazato đã đi đầu tra và được biết, quả không hổ danh “cậu ấm”, ngay giữa thời thế này mà Shirahata vẫn nuôi một lũ người trong biệt thự để hầu hạ ông ta.

Nào văn thư, đầu bếp riêng, nào hầu gái, con ở, làm công... Mỗi ngày đầu có không dưới mười người ngủ qua đêm ở biệt thự. Kazato ra lệnh cho nhân viên đi đầu tra kỹ càng xuất thân của từng người.

Tuy nhiên, ngay từ lúc thuê nhân công, có vẻ như Shirahata đã xem xét nhân thân họ đến từng chân tơ kẽ tóc nên không một nhân vật nào có vẻ mờ ám. Lý lịch ai nấy đều sạch bong.

Cứ đà này thì làm sao “chôn giấu” được đây?

Kazato ng ẩ trước đồng báo cáo, khoanh hai tay trước ngực. Ánh mắt gã chạm phải bức ảnh của một thanh niên.

Morishima Kunio. Kẻ có vóc dáng nhỏ thó và khuôn mặt gầy gò trắng trẻo này mới trở thành chân văn thư của Shirahata cách đây chưa lâu. Y sinh ra tại Kejo. Anh gia đình y cũng được đính kèm trong bản báo cáo...

Gã thoáng nheo mắt r ồi cho gọi một nhân viên Cục Wind tới, ra lệnh đi đầu tra Morishima thật kỹ lưỡng.

Đúng như dự đoán, Morishima không phải con ruột của cha mẹ y. Chỉ cần thoáng nhìn những tấm ảnh chụp là Kazato đã nhận ra khả năng ấy. Tuy trong sổ hộ khẩu có ghi rõ y là “con vợ cả, trưởng nam” nhưng trên thực tế, y là con riêng của cha y với một phụ nữ bản địa. Sinh ra tại Kejo. Phụ nữ bản địa. Như vậy...

Kazato nhếch mép.

*Con lai Triều Tiên.*

Nếu chuyện này bị công khai giữa xã hội Nhật Bản thời bấy giờ, rõ ràng y sẽ bị đối xử chẳng ra gì bất kể xét công hay tư. Không còn nhược điểm nào phù hợp hơn để uy hiếp và dụ dỗ.

Kazato vờ như ngẫu nhiên tiếp cận Morishima r ồi “thu phục” y một

cách chống vánh.

Đã tìm được nội ứng ngay bên mục tiêu, tiếp theo chỉ cần chờ đến lúc “khách” xuất hiện...

– ... Cho tôi xin một chén.

Một nhân viên cục lê bằng đầu gối đến trước mặt Kazato. Trong lúc rót rượu vào chén, tên nhân viên cục hỏi Kazato:

– Không thấy hoa cắm trong phòng, liệu Huxley có chú ý không? Ngộ nhờ ông ta phát hiện ra và báo khách đừng tới nữa, chúng ta sẽ mất cả chì lẫn chài...

“Hoa cắm trong phòng” ám chỉ nội ứng Morishima, còn Huxley chính là Shirahata.

Nghe Morishima báo tin “khách” đêm nay sẽ đến, Kazato trước hết lệnh cho một thành viên Cục Wind lái xe đưa y về, nhưng kỳ thực lại bí mật sai người này thủ tiêu y dọc đường. Gã đã cho Morishima uống rượu có pha thuốc ngủ.

Bàn tay đang rót rượu của Kazato ngừng lại. Gã thậm chí không buồn ngẩng đầu lên, chỉ nói bằng giọng trầm thấp vừa đủ để người đứng trước mắt nghe được

– Đây là vấn đề mang tính rủi ro.

Có rất nhiều nhân viên văn thư, Shirahata phát hiện ra thiếu một người mới là chuyện lạ. Mà không, kể cả có phát hiện thì ông ta cũng sẽ lờ đi, bởi kẻ luôn làm ra vẻ theo “chủ nghĩa tự do” như Shirahata chắc chắn sẽ cho rằng gã văn thư chỉ đi chơi đêm mà thôi.

Cứ như vậy, việc Morishima quay trở lại biệt thự sau khi gây chuyện đáng ngờ mới nguy hiểm. Con người là một loài sinh vật kỳ lạ, so với

trước-lúc-phản-bội thì những hành động sau-lúc-phản-bội lại dễ làm lộ chuyện hơn cả. Họ còn ngu ngốc cho rằng, “Dù có gây ra lỗi lầm gì thì chỉ cần cầu xin tha thứ là sẽ được bỏ qua hết.”

Tự làm phải tự chịu. Làm gì có chuyện gã lai Triêu Tiên Morishima kia gánh hết trách nhiệm.

Kazato đã phán đoán như vậy sau một thời gian theo dõi đối tượng suốt quá trình làm nhiệm vụ. Nhận lấy chén rượu cạn của Morishima, Kazato thầm xác định lại đường đi nước bước đêm nay.

Ngay sau đó, toàn bộ nhân viên cục sẽ căn giờ để lảng lạng rời khỏi lữ quán, lần lượt tập trung tại biệt thự của Shirahata.

Và tự động triển khai kế hoạch theo vị trí đã được chỉ định sẵn.

Nếu có người ra khỏi biệt thự, bắt luôn tại chỗ.

Thời gian đột nhập dự kiến là 03:00. Tất cả sẽ đồng loạt xông vào biệt thự, tóm gọn cả “khách” lẫn Shirahata.

Kế hoạch thật đơn giản. Tình huống nào cũng vậy, giải quyết bằng cách càng đơn giản càng tốt. Chỉ cần một chút sai lầm cũng có thể chuyển thành sang bại vào phút chót.

Kế hoạch phải được lên cẩn thận nhưng khi thực hiện phải đơn giản hóa một cách tối đa. Đây là phương châm cơ bản của Cục Wind.

Kazato uống cạn chén rượu rồi đứng lên, vỗ tay một tiếng thật vang.

– Các anh hãy nghe đây.

Mọi ánh mắt đổ dồn về phía gã.

– Giai đoạn nghiên cứu kéo dài suốt một tuần sẽ chấm dứt vào hôm nay. Các anh vất vả rồi. Chỉ còn một nhiệm vụ cuối cùng, rồi tất cả sẽ kết thúc. Tôi sẽ không nói bất cứ điều gì, kể từ giờ phút này, các anh cứ việc

tùy cơ ứng biến. Tôi đang rất mong chờ thành quả nghiên cứu của các anh.

Thấy mọi thành viên đều yên lặng gật đầu, khoe miệng Kazato mới nhếch lên một cách hài lòng.

Tùy cơ ứng biến.

Đi đâu này có nghĩa, nếu bắt gặp bất cứ nhân vật ngoài dự liệu nào ở hiện trường - chẳng hạn như người của Cục D - thì cũng công luôn không dài dòng. Nếu quả thực Cục D là một tổ chức ưu tú đúng như lời trung tướng Akutsu ca ngợi, kiêu gì chúng cũng dùng phương pháp nào đó để đi đâu tra ra việc có “khách” đến ghé thăm biệt thự của Shirahata đêm nay và có mặt tại đây.

*Chống cự thì giết ngay.*

Kazato bí mật chỉ thị như vậy. Đối thủ chỉ là một đám dân đen kia mà. Chúng còn là những kẻ được nh ẫ sọ bằng thứ quan niệm “Không được chết, không được giết”, làm sao có thể chống lại các thành viên tinh nhuệ luôn sẵn lòng vấy máu của Cục Wind? Muốn bắt sống chúng cũng chẳng phải việc quá khó khăn.

Một điệp viên bị bắt, thân phận bị phơi bày ra ánh sáng thì không thể làm điệp viên được nữa. Đúng hơn, một cơ quan tình báo có thành viên bị bắt thì không còn đủ tư cách hoạt động tình báo.

Mặt khác, nếu đêm nay người của Cục D không xuất hiện, đi đâu đó cũng chứng tỏ chúng chỉ là một tổ chức vô năng.

Cơ hội tuyệt hảo về mọi mặt để trừ khử Cục D.

*Này chúng ta trông đợi vào các người đấy. Có giỏi thì xuất hiện cho ta xem nào. Lúc đó...*

– Ta sẽ cho các người bẽ mặt.



Kazato khẽ thì th ần, liếm mép với những địch thủ còn chưa gặp gỡ.

## VII

Chỉ còn mười lăm phút nữa sẽ đến giờ đột nhập theo dự kiến. Cuối cùng Kazato cũng có mặt ở biệt thự của Shirahata như thời gian đã định.

Những thành viên khác của cục im lặng lần lượt rời khỏi lũ quán, giờ chắc chắn đã tản ra khắp xung quanh biệt thự, đến vị trí chỉ định để tiến hành giám sát.

Trước đó, bọn họ đã xem bản đồ không biết đến bao nhiêu lần, nắm rõ toàn bộ điều kiện địa lý của căn biệt thự. Đêm nay, đừng hòng có kẻ nào ra vào biệt thự mà tránh nổi tầm mắt của thành viên cục.

Cách một lớp rào sắt chống trộm rất cao, có thể trông thấy cánh cổng chính của căn biệt thự.

Kazato đứng dưới tán của cây đại thụ ven đường, khẽ hỏi một người không thấy bóng dáng đâu:

– ... Có động tĩnh gì không?

– Vẫn chưa ạ.

Giọng nói rất nhỏ vọng đến từ dưới bóng cây, hầu như không thể nghe được.

Sau quá trình huấn luyện, hơi thở đã hoàn toàn bị triệt tiêu. Kazato nheo mắt về phía lòng rãnh lập tức cũng tự ẩn mình vào đám cây cối xung quanh.

Nín thở, dăm dăm nhìn vào cánh cổng. Tiếng côn trùng kêu râm ran khắp bốn bề.

Bỗng dưng gã cảm thấy kỳ dị. Hình như hơi yên tĩnh quá mức.

Bình thường, chắc chắn phải có khoảng mười nhân công ngủ lại ở biệt thự. Giữa đêm khuya, tất cả đều đã say giấc nhưng người thường không phải những điệp viên đã được huấn luyện, không thể tự triệt tiêu hơi thở của chính mình. Những hơi thở đó đáng ra phải lan ra bên ngoài mới đúng. Thế nhưng dù có thăm dò thế nào, họ cũng không cảm nhận được bất cứ ai bên trong biệt thự. Dường như...

Kazato bất thành linh xuất hiện từ bóng tối.

Một hơi thở kinh ngạc phát ra dưới bóng cây, ngay chỗ có tiếng nói đối đáp với Kazato ban nãy.

– Anh đợi ở đây đi.

Kazato trầm giọng ra lệnh rồi tiến về phía căn biệt thự.

Gã đưa tay về phía cổng rào sắt và kinh ngạc phát hiện ra cánh cổng không hề khóa.

Kazato đẩy cửa, cố gắng không để phát ra bất cứ âm thanh nào rồi lách qua khe hở hẹp lọt vào trong biệt thự.

Đôi mắt đảo nhanh hết trái lại sang phải. Ngay lập tức, gã bắt gặp thứ mình đang muốn tìm.

Một-chuồng-chó-trống-không.

Chắc chắn Morishima đã nói thế này.

“Ngài ấy đã sai tôi nhốt con chó vẫn chạy loanh quanh trong vườn vào chuồng.”

Không hề thấy con chó canh cổng mà y đã nhốt vào chuồng đâu cả.

Không chỉ có con chó đó, mà hoàn toàn chẳng thể cảm nhận được vết tích của bất cứ người nào trong nhà.

Chẳng buồn để ý đến xung quanh, Kazato giẫm mạnh lên những viên

sỏi trắng phủ kín mặt sân và đi thẳng tới cổng chính, phát ra những tiếng bước chân khá lớn.

Cánh cổng quả nhiên cũng không khóa. Gã mạnh tay đẩy cửa ra. Trong nhà tối đen, không có bất kỳ động tĩnh nào.

Kazato cứ thế tiến vào trong biệt thự. Gã đã ghi nhớ kỹ bản vẽ mặt bằng của toàn bộ tòa nhà. Bên ngoài được kết hợp bởi phong cách Nhật Bản và Tây Phương nhưng kiến trúc bên trong hoàn toàn theo kiểu Nhật.

Gã mang nguyên giày vào hành lang, xông thẳng vào phòng tatami.

Tất cả cửa trên quãng đường lần lượt bị giật tung. Trong bóng tối âm u, đừng nói là bóng người, ngay đến động vật như một con mèo nhỏ cũng không thấy.

*Thật quá hoang đường... Chuyện gì đã xảy ra...*

Kazato hung bạo đẩy toang cánh cửa kéo đang đóng chặn ngay trước mặt, bước nhanh về phía trước.

Khoảnh khắc mở cánh cửa gian phòng sâu nhất trong căn biệt thự, nơi vẫn được Shirahata sử dụng làm phòng đọc sách, gã sững sốt đứng khựng lại.

Trên chiếc ghế được kê ngay chính giữa phòng, một bóng đen đang yên vị.

Thân hình mảnh dẻ không có lấy một gam thịt thừa, có thể coi là gầy guộc. So với vóc dáng người Nhật cũng được xem như cao ráo. Mái tóc dài chải ép về phía sau đầu. Dù đang trong phòng nhưng vẫn đeo nguyên găng tay da màu trắng.

Kazato biết kẻ-này-là-ai. Trung tá Yuki. Người đàn ông đã một tay thành lập, rồi lại một tay thống lĩnh Cục D. Người này vừa mang những ý

tưởng tượng tự Kazato, vừa là kỳ phùng địch thủ của gã suốt quá trình thực hiện. Thế nhưng...

– Vất vả cho anh quá.

Bóng đen lên tiếng bằng giọng nói trầm trầm.

Trong nháy mắt, Kazato cảm thấy mồ hôi lạnh chảy dọc sống lưng.

Ma Vương. Những từ ngữ không rõ đã nghe được từ đâu này chợt thoáng qua tâm trí gã rồi lập tức biến mất.

## VIII

Kazato trợn trừng mắt, đứng ngây ra như phỗng. Chính vào lúc đó, một ý nghĩ lóe lên trong não gã.

Đáng lý đêm nay sẽ có điệp viên Anh quốc đến biệt thự Shirahata nhưng toàn bộ người trong nhà đầu đột ngột biến mất, để lại cái xác nhà trống không. Hơn nữa, chỉ cần thoáng nhìn tình trạng các phòng cũng đủ biết bọn họ đã cuống cuồng tháo chạy khỏi đây. Họ không hề đem theo bất cứ thứ gì, chỉ ôm theo một con chó và vội vàng bỏ đi. Đường như họ đã sớm biết rằng nơi này sẽ bị đánh úp nên mới gấp gáp như vậy...

– Là do các người tiết lộ đúng không...

Âm thanh khó khăn lắm mới bật ra được từ sâu trong cổ họng Kazato. Bằng cách nào đó, trung tá Yuki đã biết được kế hoạch tác chiến đêm nay của Kazato. Ông ta đã tuồn thông tin đó cho Shirahata.

Đây là khả năng duy nhất. Mục đích của ông ta...

Để ngăn chặn Cục Wind ra tay trước. Trung tá Yuki lo sợ Cục D sẽ sụp đổ nếu bị đối thủ cạnh tranh cướp công. Chính vì thế, ông ta mới để tình báo rò rỉ hòng cản trở kế hoạch đêm nay của Cục Wind.

Máu nóng xộc lên đầu Kazato. Gã chồm một bước đến bóng người đang ngẩng trên ghế và gầm lên:

– Đồ khốn! Các người, các người dám làm như vậy! Đây là hành động phá hoại! Chống mắt lên mà xem, ta sẽ lôi các người ra trước tòa án quân sự...

Kazato không thể nói đến hết câu. Bóng đen thoáng dao động. Chớp

mắt sau, Kazato đã phát hiện ra cây gậy nhọn hoắt của đối phương đang chỉ sạt sạt vào ngay chính giữa hai lông mày gã.

– Bình tĩnh nào.

Bóng đen lại lên tiếng bằng giọng trầm thấp.

– Bọn ta không hề làm gì cả.

– Không hề... làm gì cả...?

Tuy đang bị cây gậy chỉ vào mặt nên không thể nhúc nhích, Kazato vẫn hỏi bằng giọng nhạo báng.

Mũi gậy bỗng toát ra một thứ sát khí kỳ dị, giống như chỉ cần Kazato động đây một chút, cây gậy sẽ đâm thủng nhãn cầu gã rồi cứ thế móc não gã.

Gã không thể thò tay rút khẩu súng đã thủ sẵn bên hông. Mồ hôi lạnh trên lưng từ từ chảy xuống.

– Nếu như vậy thì tại sao? Tại sao nơi đây lại không một bóng người? Shirahata đã đi đâu?

– Anh có nhớ cô hầu đã phục vụ các anh ở lữ quán đêm nay không? - Cây gậy rời khỏi vị trí giữa hai lông mày, di chuyển rồi dừng lại trước mắt phải của Kazato - Cô hầu đã nhận ra thân phận thực sự của các anh là quân nhân. Người thông tri với Shirahata không phải chúng ta, mà chính là cô bé đó.

Hầu gái ở lữ quán?

Nghe đến đây, Kazato nhất thời không hiểu nổi chuyện gì đang xảy ra.

Gã hình dung lại khuôn mặt của cô hầu gái khi cô ta mở cánh cửa kéo và nhìn quanh gian phòng với bộ dạng lúng túng. Đôi gò má đỏ bừng, rõ là một cô bé nhà quê, nhìn kiểu gì cũng chỉ ra con gái của một hộ nông gia

lân cận nào đó, nhân dịp nông nhàn đến lữ quán giúp việc. Con ranh này lại có thể nhìn thấu được lớp vỏ bọc công phu của nhóm Kazato ư? Chuyện không thể tin được...

– Nói dối... - Kazato khẽ gằm lên - Con bé quê mùa đó không thể nhận ra được thân phận của bọn ta. Nếu cô ta biết thì chắc chắn là do các người nói ra...

– Ngược lại thì đúng hơn - Giọng nói lạnh lùng đáp lại - Nhờ cô ta mà chúng ta mới biết các anh thực ra là ai.

– Dối trá, không thể có chuyện như thế được!

Đang cao giọng theo phản xạ, Kazato bất chợt nhận ra một đi ầu.

– Khoan đã. Ông vừa nói “biết chuyện đêm nay từ miệng người h ầu gái” phải không? Chẳng lẽ các người đã ở cùng một lữ quán với bọn ta?

– Sao hả, anh không nhận ra à? Ta đã uống rượu ở gian phòng ngay sát vách phòng các anh đấy.

Giọng nói của ông biến đổi rất nhỏ, nhưng cũng đủ để gọi lên trong đ ầu Kazato một tình cảnh.

Trước khi bắt đ ầu buổi tiệc rượu đêm nay, Kazato và các thành viên trong cục đã vờ như vô tình mở cửa của căn phòng bên cạnh. Họ muốn xác nhận xem có ai nghe được cuộc hội thoại của bọn họ hay không. Đây là công tác đương nhiên của điệp viên. Lúc ấy...

Trong gian phòng đó có một người đàn ông độ ngũ tuần, mặc trang phục truy ền thống đang uống rượu cùng một geisha đứng tuổi. Ông ta đã quay đ ầu lại, để lộ khuôn mặt khá hi ền lành, trông giống như chủ một cửa tiệm lâu đời nào đó. Không lẽ đây chính là lớp hóa trang của Yuki...?

– Tôi đang vui vẻ uống rượu với geisha thì cô h ầu bước vào, ghé tai



nói nhỏ, “Thưa quý khách, tốt nhất ngài nên nói chuyện nhỏ nhỏ thôi, bởi những người ở phòng bên cạnh chắc chắn là quân nhân đấy ạ.”

– Vớ vẩn... Con bé đó không thể...

Kazato thở phì phò và thì thầm. Bóng đèn dường như đang nở nụ cười.

– Tôi cũng nghĩ thế nên đã hỏi lại cô ta, “Làm sao cô biết được?” Cô ta liề n tỏ vẻ sừng sốt và đáp rằng, “Gần đây chiến tranh không ngừng xảy ra ở Trung Quốc đại lục, thanh niên đầu đã bị gọi nhập ngũ hết rồi. Vùng quanh đây đang liên tục chiêu binh nên thời buổi này chẳng còn trông thấy trai tráng nữa. Tình hình ở Tokyo cũng vậy phải không ạ? Trừ học sinh sinh viên không phải nhập ngũ ra thì làm gì có chuyện tận bảy, tám thanh niên trẻ tuổi cùng làm việc ở công ty hoặc ngân hàng kia chứ? Dù họ có để tóc dài, mặc Âu phục, tự nhận mình là nhân viên công ty đi nghiên cứu thì con cũng dám chắc họ là quân nhân.” Nghe cô bé trả lời xong, tôi cũng vỡ lẽ mà phục lẫn cô bé.

Nói đoạn, bóng đèn khẽ cười một tiếng.

– Khi số lượng nam giới ngày càng giảm sút, sự quan tâm của nữ giới dành cho các nam thanh niên khỏe mạnh sẽ vượt xa sức tưởng tượng của chúng ta. Nói như vậy, ở vùng này có một nơi tập trung rất nhiều đàn ông trẻ tuổi - đó là biệt thự của Shirahata. Vài thanh niên “vóc dáng nổi bật” cũng trú ngụ tại căn biệt thự với tư cách nhân viên văn thư, phụ nữ xung quanh không chú ý không xong... Phải rồi, chẳng hạn như Morishima Kunio. Vẻ đẹp trai sáng sủa khiến cậu ta nổi tiếng ra trò đấy. Bình thường Morishima rất hiếm khi uống rượu. Đến đi đâu này mà cô hầu kia cũng biết.

*Chậc.*

Kazato khẽ tặc lưỡi.

*Ta tính sai mất rồi.*

*Con ranh phục vụ kia có-biết-Morishima.*

Không khó tưởng tượng ra những sự việc xảy đến kế tiếp.

Kazato cho Morishima uống rượu có pha thuốc ngủ rồi sai thuộc cấp lái xe đưa y trở về Loại thuốc ngủ này có hiệu quả rất nhanh, hẳn sẽ khiến bộ dạng khi lên xe của một kẻ ít khi uống rượu như Morishima trở nên lố bịch lắm. Cô hầu thấy vậy, lo lắng cho Morishima nên mới gọi điện về biệt thự Shirahata.

*Một đám quân nhân ở lễ quán chúng con vô duyên vô cớ ép anh Morishima uống rượu. Hình như họ đã lái xe chở anh ấy về, xin hãy để tâm đến anh ấy.*

Nhưng dù có chờ mãi, xe chở Morishima cũng không xuất hiện ở biệt thự. Đương nhiên là do mệnh lệnh của Kazato: Đẩy Morishima xuống biển và ngụy tạo thành một vụ tai nạn.

Người ở biệt thự Shirahata thất kinh khi phát hiện ra biến cố.

*Binh lính cải trang thành thường dân đã đưa Morishima đi đâu đó mất rồi.*

Họ đã nghĩ như vậy chăng?

Shirahata chắc chắn sẽ run sợ khi nghe thông tin này, bởi ông ta đang làm những việc mờ ám.

Trong lúc luống cuống, ông ta đã đào thoát khỏi căn biệt thự ngay trong đêm. Tất cả những gì ông ta mang theo là đồ đạc quý giá bên người và con chó.

*Mẹ nó. Không ngờ lại bại lộ thân phận bởi một con nhóc nhà quê...*

Cơn phần nộ cùng sự bối rối dâng trào trong cơ thể Kazato.

– Cảm ơn các anh đã giúp đỡ - Bóng đen bật cười - Dù trung tướng Akutsu đã trực tiếp hạ lệnh nhưng tôi nghĩ chúng ta chẳng cần mất nhiều công sức.

Lúc này, Kazato mới nhận ra một cuốn sổ để mở đang đặt trên đùi bóng đen.

– Hừm. Ông già Shirahata này xem ra cũng không phải tay vừa, mới đọc qua một lần mà đã có thể ghi nhớ nhiều đến thế. Nếu ông ta trở lại một chút thì tôi cũng muốn chiêu mộ ông ta về cục.

Kazato nuốt khan, không nói một lời.

“Cương lĩnh chỉ huy”.

Quả nhiên Shirahata đã đọc trộm văn kiện tuyệt mật, thậm chí còn chép ra nữa.

Kazato muốn vươn tay chụp lấy cuốn sổ ngay lập tức, nhưng cây gậy ngay trước mặt đã ngăn gã không thể làm điều đó.

– Ông ta đã vội vàng mang cuốn sổ bỏ chạy vì đám quân nhân đáng sợ sắp sửa tới đây, có đi ầu, tôi đã đánh tráo từ trước rồi. Nhờ các anh nên tôi mới giải quyết được vụ này mà không cần đổ một giọt mồ hôi. Cảm ơn rất nhiều.

Kazato hạ giọng, vẫn dè chừng cây gậy đang chọc vào nửa khuôn mặt mình:

– Ông... chưa xem qua cuốn sổ kia đấy chứ?

– Sao lại chưa xem được? - Bóng đen hơi tỏ ra ngạc nhiên - Biết đâu không phải thứ tôi cần thì sao? Tôi đã đọc rồi. Thực sự rất, rất ngu xuẩn.

Cuốn sổ đó do Shirahata chép lại “Cương lĩnh chỉ huy” bằng trí nhớ khiến người khác phải khiếp sợ, là đại cương cao cấp và tuyệt mật của lực

quân Nhật Bản. Vậy mà là “ngu xuẩn”??? Ông ta dám nói vậy???

– Toàn bộ các vấn đề trong này chỉ là các nguyên tắc lý luận về chiến thuật và chiến lược mà thôi - Bóng đen lật vài trang trong sổ, hơi lắc đầu và nói bằng giọng giáo huấn - Nguyên tắc lý luận về chiến thuật và chiến lược dù có cao siêu đến đâu thì các cấp chỉ huy cũng phải nắm rõ như lòng bàn tay, hơn nữa, phải vận dụng được vào thực tế thì mới có ý nghĩa. Đây đâu phải bí kíp võ công, cốt biến chúng thành bí mật quân sự cấp cao thì có tác dụng gì? Gọi là ngu xuẩn cũng đâu có sai?... Không chỉ nền giáo dục của Lục đại mà ngay cả ban tham mưu lục quân cũng đi đến cực hạn rồi.

– Ông nói...

Kazato nghiêng chặt răng, phát ra thanh âm đứt quãng.

Người này đường đường là một trung tá lục quân lại có thể khinh thường lục quân đến thế.

Rõ ràng Lục đại là cơ quan đã đào tạo ra những nhân tài xuất chúng của lục quân. Bằng chứng là...

Gã đưa mắt nhìn chiếc đồng hồ treo, trên tường.

Kim dài sắp điểm đúng số 12.

Gã mỉm cười bằng nửa khuôn mặt để đối phương không hề hay biết.

Đúng 03:00, các nhân viên tinh anh của Cục Wind đang được bố trí biệt thự sẽ đồng loạt xông vào bên trong.

Gã đã cẩn thận kiểm tra động tĩnh bốn phía, trong phòng không còn ai khác.

*Tôi nghĩ chúng ta chẳng cần mất nhiều công sức.*

Chính Yuki đã nói như thế.

Ông ta đã quá coi thường nhiệm vụ lần này nên mới đơn thương độc

mã xuất hiện ở đây... Vậy thì chính hắn mới là gã ngu xuẩn. Nhiệm vụ lần này của trung tướng Akutsu thực chất không phải nhằm thu hồi “Cương lĩnh chỉ huy”, mà mục đích chính là để Cục D và Cục Wind so tài cao thấp.

Một chọi bảy. Kazato không rõ Yuki là nhân vật xuất sắc đến mức nào, nhưng lấy ít địch nhiều, đặc biệt là khi các thành viên Cục Wind đều rất tinh nhuệ và được võ trang đầy đủ thì nhất định không có cửa thắng. Kazato sẽ bắt sống Yuki, lôi ông ta đến trước mặt trung tướng Akutsu và khiến ông ta mất hết thể diện.

Trong trường hợp Yuki lấy Kazato ra làm khiên sống thì gã sẽ ra lệnh bắn luôn khiên, lúc đó, thành viên Cục Wind sẽ lập tức giết cả gã lẫn Yuki. Chỉ cần giết chết Yuki và lấy lại được “Cương lĩnh chỉ huy” do Shirahata chép ra, chiến thắng chung cuộc vẫn thuộc về Cục Wind. Để đạt được mục đích này, dù có phải hy sinh thân mình cũng không hề gì.

Chuông chiếc đồng hồ đứng bắt đầu điểm.

Một hồi. Hai hồi. Ba hồi. Sau đó... Im lặng.

Gã cứ chờ mãi nhưng bên tai chỉ có tiếng côn trùng rả rích vọng vào từ khoảng vườn bên ngoài.

*... Chuyện gì thế này... Vì sao không ai tới...?*

– ... Sáu người hả? - Bóng đen mở miệng - Vừa nãy người của tôi báo cáo rằng họ phát hiện vài kẻ khả nghi đang ẩn nấp xung quanh biệt thự nên đã tóm gọn rồi. Sáu-người. Có nhiều đó đúng không?

Kazato trợn trừng mắt. Gã mở miệng muốn nói nhưng chung quy vẫn không thể thốt nên lời. Những nước cờ có thể dùng đầu đã dùng cả rồi. Thế nhưng...

Tiếng bước chân rõ dần ngoài hành lang. Cánh cửa phía trong phòng

thình lình mở ra. Một thanh niên xuất hiện.

Kazato nhìn chăm chăm vào chỗ tối đó. Khi nhận ra thanh niên là ai, gã vô thức ghen thở. Vóc dáng thấp bé, khuôn mặt cân đối, nước da trắng nhợt, nhưng chính vì thế mà đôi môi mỏng dính lại càng đỏ rực lên trông cứ như tô son...

Mo-ri-shi-ma-Ku-ni-o.

Gã văn thư của Shirahata. Rõ ràng đêm nay y đã uống phải rượu có pha thuốc ngủ, Kazato cũng đã hạ lệnh cho thuộc cấp lái xe đưa y về, dọc đường thì đem giết đi rồi kia mà? Sao lại ở đây...?

– Xe đã chuẩn bị xong rồi ạ.

Morishima nói với bóng đen rồi liếc nhìn Kazato, nở nụ cười. Lúc này gã mới hay, nòng của khẩu súng y rút ra bên hông đang hướng thẳng vào ngực mình. Một Morishima ngu ngốc mà Kazato tưởng như đã biết rất rõ, một Morishima luôn lúng túng bỗng chốc biến mất tăm tịt như vừa bị quét đi.

*... Vớ vẫn thật... Sao có thể...*

Đầu Kazato ra sức phủ định sự thật đang diễn ra ngay trước mắt nhưng dù có cố như thế nào, sự thật đó vẫn đang xảy đến.

Morishima... Không phải, gã thanh niên mà bọn họ vẫn gọi “Morishima” thực chất là một điệp viên của Cục D. Gốc gác “lai Triều Tiên” của y cũng chỉ là ngụy tạo. Với xuất thân đó, khi các cơ quan tình báo khác đi điều tra những người kề cận bên Shirahata, nhất định Morishima sẽ bị họ ăn tươi nuốt sống. Lý lịch ngụy tạo của Morishima đã phát huy vai trò như một cỗ máy báo động. Ngay từ đầu, chắc chắn trung tá Yuki đã tính toán đến trường hợp này.

Quả đúng như dự đoán, đám Kazato hoàn toàn bị lớp vỏ bọc được “che giấu nửa vời” kia găm nhấm. Bọn họ tiếp cận Morishima nhưng toàn bộ hành động lại bị phơi bày trước Cục D.

Đêm nay, với tư cách là một điệp viên, Morishima đã hoàn thành nhiệm vụ. Y tháo mặt nạ và lật ngược tình thế, bắt luôn thành viên Cục Wind đang toan tính muốn giết y. Chiếc xe hơi mà y chuẩn bị sẵn cũng là cướp được từ Cục Wind.

Ngay từ trước lúc nhận lệnh giám sát từ trung tướng Akutsu, trung tá Yuki đã để mắt đến Shirahata. Chính vì vậy, ông ta đã phái một thành viên của cục giả làm nhân viên văn thư để xâm nhập vào biệt thự...

Bóng đen chống gậy đứng lên khỏi ghế và nói như căn dặn Kazato:

– Shirahata là một trong những đầu mối ít ỏi còn sót lại giữa chúng ta và Anh quốc. Ông ta vẫn còn có tác dụng chừng nào còn được giám sát kỹ lưỡng. Không thể ra tay với ông ta chỉ vì một việc còn con con như lần này được... Thêm nữa, muốn bắt ông ta cũng không có bằng chứng.

*Không có bằng chứng? Nói vậy...*

Yuki định xé nát cuốn sổ có chép “Cương lĩnh chi huy” đã mất bao công sức mới lấy được kia.

Kazato biết đi đâu đó nhưng không sao nhấc nổi tay chân. Những nước cờ có thể dùng đầu đã dùng cả r ối. Nhưng vẫn chịu lép vế hoàn toàn.

Và thất bại thảm hại.

Gã cố giữ lại trong lồng ngực lòng tự tôn đã bị đập tan tành, gắng gượng để không ngã quỵ xuống ngay tại chỗ. Chỉ thế thôi mà cũng phải dốc toàn lực.

Mắt gã như hoa lên bởi cảm giác mất mát, một giọng nói vang lên sâu

trong tai.

*Giống thật.*

Gã đã từng nghĩ như vậy khi xem những thông tin thu thập được từ Cục D. Nhưng...

Không-giống-một-chút-nào-cả.

Bản thân Yuki hầu như không cần động tay, chỉ cần lợi dụng Cục Wind một chút đã khéo léo hoàn thành nhiệm vụ lần này. Chỉ có thứ quái vật mới nghĩ ra được phương án đó. Người bình thường làm sao có thể cạnh tranh với ông ta...

– Ngày mai chúng tôi sẽ trả xe lại cho các anh.

Bóng đen nói và chậm rãi xoay người. Ngay trước lúc bước ra khỏi phòng, ông ta đột nhiên dừng bước, nói bằng giọng trầm trầm mà không buồn ngoảnh đầu lại:

– Anh có biết ý nghĩa của “Tiền Thiên Bảo” không?

*Tiền Thiên Bảo.*

Chỉ những người tốt nghiệp Lục đại mới xứng đáng mang danh xưng này, tượng trưng cho lực lượng tinh anh của tinh anh, là tấm hộ chiếu “xuất chúng” của lục quân...

Kazato còn đang im lặng, bóng đen đã từ từ quay lại, nâng cây gậy trong tay lên và chỉ thẳng vào ngực gã.

Gã đứng bất động như thể vừa bị bắn trúng. Bóng đen tiếp tục nói bằng giọng trầm trầm không hề thay đổi:

– Tiền Thiên Bảo được dùng trong thời đại Edo chỉ trị giá tám xu. “Trông có vẻ lớn nhưng còn chẳng bằng nổi một hào”. Người ta còn coi nó là “ngu ngốc”. Vậy mà không hiểu sao chỉ có lục quân các anh sử dụng ý



nghĩa kia... Chính bởi thế mà một cô hầu gái cũng có thể nhận ra thân phận của các anh.

Ông ta mỉm cười và hạ cây gậy xuống.

Khi tiếng bước chân kỳ quặc lảng hẫng trong hành lang, Kazato mới như được cởi trói. Lúc ấy gã mới phát hiện ra không phải ngẫu nhiên mà Yuki chỉ thẳng cây gậy vào ngực mình.

Đúng ra là chỉ vào túi ngực bên phải bộ com lê của gã. Đầu gậy của Yuki đã chuẩn xác vạch ra một nơi chắc-chắn-không-thể-nhìn-thấy.

Đây mới là màn ảo thuật thực sự mà cho đến phút cuối cùng ông ta vẫn giữ bí mật.

Thật ra, cô gái phục vụ trong lữ quán không thể biết thân phận của nhóm Kazato chỉ qua vài lời nói của bọn họ.

Đêm nay, trong lúc chờ đợi Morishima, Kazato đã cởi áo vest ngay ở lối vào phòng uống rượu và giao cho cô gái cất giữ. Cô gái quê mùa vụng về này khi treo áo của gã lên móc áo đã lỡ tay làm rơi nên mới tình cờ phát hiện ra một vật.

Năm Showa thứ mười một, vật này đã bị cấm “đeo ở những nơi người khác nhìn thấy được” nhưng trước đó, rất nhiều sinh viên tốt-nghiệp-lục-đại từng mang theo. Cô ta đã lập tức nhận ra bọn họ là quân nhân.

*Mẹ kiếp, thằng khốn này. Dám biến tao thành trò đùa...*

Kazato thọc tay vào túi áo ngực bên phải chiếc áo vest, lôi “Tiền Thiên Bảo” đang nằm bên trong ra rồi thẳng tay quăng mạnh xuống sàn.

# **NHẶNG CHÙA**



– Suốt cả quãng đường từ Thiên Tân đến đây, tui đầu đi cùng xe tải với các anh lính đấy nhé.

– Phải rồi, tất cả đều dán nhãn “Hàng tiếp tế tiền tuyến”.

– Chỉ có anh mới như vậy thôi.

– Tui á? Thật à? Được thôi, lần sau tui sẽ dán cái nhãn này lên lưng anh nhé. “Đây là người nổi tiếng. Xin chớ lại gần”.

– Đừng mà, đừng mà.

– Từ sáng đến tối chỉ loanh quanh ở một vùng đồng không mông quạnh, đã thế còn rần rần rần rần cả ngày. Trên mông dưới ván giữa một mảnh chiếu cói... Ui da, ê mông muốn chết. Thảo nào mà đít đám khi cứ đỏ chót lên như vậy.

– Ối chà, có kẻ dám so lính tráng với khi kìa!

– Xin lỗi nhiều nhé! Hihi!

– Thôi đi, thả lỏng người này. Bọn họ gọi đây là xe chở hàng mui trần đấy nhé. Gió thổi ào ạt, mưa tuyết tung bay, mưa đá xối xả, thậm chí còn có cả đạn pháo mịt mù.

– Xe ông thần cái gì chứ, xe ngu đàn thì có.

– Không phải xe ông thần mà là xe mui trần, xe không có mui ấy. Tức là xe tải không có nóc.

– Ô, thế à? Không nóc nên chẳng góc lên được.

– Đây, anh đang cố làm trò cười đấy à? Bỏ tay. Mà thôi đi, đừng có

khua môi múa mép nữa. Dù gì thì đây cũng là chiến trường đấy nhé.

– Hà? Cái phòng này mà rộng đến cả ngàn chiều á? Không ngờ lại to như thế. Rộng quá các anh nhỉ?

– Thằng ngu, không phải ngàn chiều mà là chiến trường, là nơi quân đội ra trận đánh giặc ấy. Mà nói mới nhớ, hôm qua anh vừa cùng các anh lính đi thăm thú xung quanh à?

– Đi chứ. Quân địch đang ở dưới chiến hào, tui chẳng cần đến ống nhòm đôi cũng nhìn rõ như lòng bàn tay. Dọc đường còn bị chúng phát hiện rồi nổ súng, nhưng tui đào liền một cái hố rồi nhảy xuống nấp, thế là không hề hấn... A ha ha ha ha...

– A ha ha ha cái đầu anh. Anh cũng to gan thật, không, siêu to ấy chứ. Anh làm tui nhìn anh bằng con mắt khác rồi đấy. Nhớ hồi anh mới đến còn run như cây sậy, luôn mồm lái nhai “Làm sao đây, làm sao đây? Chỗ nào cũng có xác người, đã thế cả mặt cả tay chân còn bị chó hoang gặm nát... Làm sao bây giờ?”

– Anh nói vậy tui mới nhớ ra đấy.

– Vậy tức là... Anh đã quen rồi à?

– Anh bị ngu đúng không? Anh không nghe thấy à? Ở đây toàn là xác của quân Trung Quốc, không hề có quân Nhật Bản nhà chúng ta.

– Cũng đúng nhỉ.

– Nhưng trong số đó cũng có cả những xác nguyên vẹn cả đầu, cả tay, cả mặt nữa đấy.

– Có chứ.

– Chắc đó là những người cãi nhau với vợ lúc ra khỏi nhà.

– Cái gì cơ?

– Sao cứ bắt tui phải nói đi nói lại thế nhỉ? Anh nghe cho rõ đây này: Những xác nguyên vẹn cả đầu, cả tay, cả mặt là của những người cãi nhau với vợ lúc ra khỏi nhà đấy.

– Ha ha ha, “Vợ chồng gây gỗ, đến chó cũng chẳng thèm ăn\*.”

– Ô hay, cứ để tui phải nói trắng ra!

– Xin lỗi, xin lỗi. Thôi, để tui đền bù cho anh một chuyện hay ho nhé. Mới đây, hàng hóa ở các cửa hàng và bách hóa ở Nhật đều có gắn bảng giá chuẩn rồi đấy.

– Thế à... Thế là từ nay không được tận hưởng cảm giác mặc cả nữa rồi.

– Ý tui không phải như vậy. Bảng giá chuẩn đó và chiến tranh có mối liên quan lớn đấy.

– Bảng giá với chiến tranh á? Anh nói thật à?

– Anh thử nghĩ xem, nếu không có bảng giá chuẩn thì thế nào đám thương buôn cũng đội giá lên giới, mấy thằng đi mua cũng sẽ mặc cả “Ấy, bớt một chút đi mà”.

– Ra vậy. Nói “Bớt đi” trong lúc chiến sự thì xui thật đấy\*.

– Chính vì thế, một khi đã có bảng giá chuẩn rồi thì người bán cứ thế hàng ngang mà bán thôi. “Tha hồ mua đi!”\*

– Tui sẽ học tập. Phải ghi vào mới được.

– Nhân tiện tui sẽ nói cho anh thêm một điếu. Olympic Tokyo năm kia bị hủy bỏ đúng không? Bởi thế mà chúng ta đánh thắng đấy.

– Sao lại thế?

– So với năm xu thì một hào đương nhiên giá trị hơn rồi.

– Nghe hay quá đi mất! Được, đã thế tui cũng nói với anh một điếu.

Các anh lính ở đây ai cũng đẹp trai lai láng đã thế ai cũng giỏi đào hầm, đồ anh biết vì sao đấy?

– Binh lính rõ ràng phải đẹp trai chứ. Ngạn ngữ đã có câu, “Nếu làm hoa xin làm hoa anh đào, nếu làm người xin theo võ sĩ đạo” còn gì? Nhưng mà giỏi đào hầm ư? Đại khái là, sao anh biết được đi ầu đó?

– Vì chiến hào hơn hoa mà.

– Hả?

– Tui bảo là, chiến hào hơn hoa...

– Phải là bánh nếp hơn hoa mới đúng chứ\*.

– A, đúng rồi!

– Ha ha, thảo nào anh cứ rảnh ra một tí là lại đi đào hầm... Phải rồi, hôm qua lúc anh nấp dưới hầm không bị viên đạn nào của địch bắn trúng nhi?

– Anh nói gì vậy hả? Đấy là chuyện dĩ nhiên. Cái thứ đó mà đòi bắn trúng tui được à?

– Này, sao lại thế?

– Vì đạn mà có bắn trúng được cũng là do ngẫu nhiên thôi\*.

Miệng của các thành viên trong nhóm hài kịch hai người này cứ bắn liên thanh như hai khẩu súng máy.

Fujiki Fujimaru. Tổ hợp của bọn họ lấy tên như vậy. Nghe nói nguyên bản vốn là “Lucky Chucky” nhưng vào tháng Ba năm Showa thứ mười lăm, Bộ Nội vụ đã triệu tập đại diện của các công ty nghe nhìn đến Cục An ninh và đưa ra chỉ thị, “Do đặc điểm của thời cuộc, các tên gọi trái thuần phong mỹ tục, thể hiện sự bất kính, sính ngoại đều phải thay đổi.” Vậy là gần đây, tên của tổ hợp này cũng đổi theo.

Giọng Kansai mới đầu rất khó nghe, người vùng khác không tài nào hiểu được nhưng đến lúc này, dường như họ đã bị cuốn theo tiết tấu nhịp nhàng trong cuộc “đối đáp” của nghệ nhân nên cười ần cả lên, thậm chí có người còn cười đến nổi nước mắt giàn giụa.

– Này, này, xin thưa các vị quân nhân.

Sau khi nhóm hài đã lui xuống, một nghệ sĩ độc tấu tên Jitsutoku Goro cậ̀n theo cây đàn vi-ô-lông xuất hiện nhìn quanh hội trường và nói:

– Lời đầu tiên xin cho tôi chân thành cảm ƠN các vị ã mở miệng cười to đến thế kia, nhưng các vị chú ý cho kẻo vết thương vừa khâu lại bực ra to chẳng kém. Ôi ôi, cười vừa thôi nào!

Kế đó, nghệ nhân bắt đầu kéo đàn. Đang lúc diễn những màn kịch tiểu lâm, chẳng mấy chốc, hội trường lại bị những tràng cười bao phủ.

Quân y lục quân Wakisaka Mamoru mặc đồ trắng đứng trong góc phòng và quan sát, anh nở nụ cười và nhìn quanh.

Đây là sân khấu được dựng tạm bợ trong một bệnh viện dã chiến sơ sài. Quanh sân khấu xếp toàn giường bệnh, các thương bệnh binh phải nằm liệt giường đang thưởng thức buổi diễn. Một nhóm khác toàn thương binh ãu quần băng, tay treo trước ngực hoặc chống nạng.

Đương nhiên ở đó không chỉ có các thương bệnh binh mà còn có rất đông quân Nhật Bản quân phục chỉnh tề chật ních cả hội trường, ngoài ra còn có những người không giành được chỗ đang đứng la liệt ngoài hành lang hoặc hóng qua cửa sổ.

Anh ngẩng đầu lên, nhìn theo hướng vừa phát ra âm thanh cót két. Hình như có tên nào đó ã leo cả lên nóc nhà ã xem buổi diễn qua ô cửa tiên trậ̀n. Mỗi bận tiếng cười rộ lên trong hội trường là vôi vữa lại bong ra từng

mảng khiến người ta phải lo lắng không biết tường và trần nhà có đổ sụp xuống hay không. Với tư cách là “Đội quân y di động” quản lý bệnh viện dã chiến này, có lẽ anh nên đề nghị trưởng đơn vị tạm ngừng buổi biểu diễn. Có đi ầu...

Chẳng mấy khi có đoàn văn công ra tận tiền tuyến để động viên quân đội, hơn nữa lần này lại còn là “Đội Pháo rang” - do các tòa soạn báo lớn ở Tokyo và các công ty giàu có ở Osaka hợp tác với nhau đi ầu động tới chiến trường. Cái hai tên cở quái kia bắt nguồn từ danh xưng quen thuộc của không quân Nhật Bản trên mặt báo là “Đại bàng trên biển” và “Đại bàng trên đất”, người dân d ần dà cũng gọi lực lượng này là “Đội Đại bàng”.

Chọc cho đội Đại bàng cười như pháo rang. Chuyện là thế đây. Wakisaka nhìn hội trường thêm một lần nữa, khẽ lắc đầu. Các quân nhân đang tụ tập nơi đây, ai nấy đều dán mắt vào sân khấu một cách thềm thu ờng và cười ngả nghiêng như những đứa trẻ khờ khạo.

Giữa b ầu không khí này, anh nữ lòng nào yêu c ầu dừng buổi diễn?

Đôi mắt Wakisaka thoáng nét cười bu ồm bã, rồi đột nhiên, ánh mắt anh dừng lại trên khuôn mặt một người lính trẻ đang cười giòn g ần sân khấu, cánh tay treo trước ngực bằng chiếc khăn tam giác mới toanh.

Binh nhì lực quân Nishimura Hisashi. Trong trận chiến ngày hôm qua, cậu tân binh mới nhập ngũ tròn một năm này đã bị trúng đạn vào tay trái nên được đưa vào bệnh viện dã chiến. Đích thân Wakisaka đã đi ầu trị cho cậu ta. Viên đạn xuyên thủng cánh tay, may thay chỉ sượt qua động mạch chủ nên cũng không đáng lo ngại. Nhưng đây là lần đầu binh nhì Nishimura bị thương trên chiến trường nên hơi kích động, Wakisaka phải dành chút thời gian trò chuyện cùng cậu ta.



Sinh ra ở Yamagata. Con thứ tư trong một gia đình nhà nông nghèo khó. Tình nguyện nhập ngũ.

– Nói thẳng ra thì em chỉ muốn lĩnh tiền trợ cấp thôi ạ - Nghe Wakisaka hỏi vì sao lại tự nguyện đầu quân Nishimura nhún vai, chán chường đáp - Bản thân em chỉ có bằng tiểu học tầm thường. Thi vào sở cảnh sát hoặc làm giáo viên khó lắm, em thi không nổi. Có mỗi đi lính là không phải thi thử thôi. Nghe nói chỉ cần đánh trận vài năm là có trợ cấp rồi, nên em nhảy luôn vào... Cơ mà lần này, xem ra phải tốt số, không bỏ mạng mới được tiền.

Khuôn mặt u ám của cậu thanh niên trẻ trong lúc tự giấu mình cho đến giờ vẫn hằn sâu nơi đáy mắt Wakisaka.

Ở Nhật Bản thời bấy giờ, không hiếm những đứa con thứ ba, thứ tư của các hộ bản nông tự nguyện nhập ngũ “vì miếng ăn”.

Nếu binh lính tử trận, tiền trợ cấp sẽ được trao cho thân nhân liệt sĩ. Chính bởi thứ quyền lợi này mà khắp cả nước đã nảy sinh nhiều trường hợp đau lòng khi người thân tranh nhau nhận hài cốt chuyển từ chiến trường về. Ngày binh nhì Nishimura lên đường nhập ngũ, chắc hẳn trong số những người thân đến tiễn biệt sẽ có người thầm cầu mong cho cậu ta “sớm chết trận”, chỉ là không nói ra ngoài miệng mà thôi.

Ấy vậy mà giờ đây, cậu binh nhì Nishimura đó lại đang mơ màng bên sân khấu dù chỉ trong khoảnh khắc, thậm chí còn quên hẳn nỗi đau đớn trên cánh tay bị thương, cất tiếng cười ngây ngô như một đứa trẻ.

Phải tạo ra một xã hội, nơi những người như thế có thể cười vui vẻ mà sống.

Chậm chạp dời tầm mắt về lại phía sân khấu đang tiếp tục những đoạn đối thoại tiểu lâm, Wakisaka đã nghĩ vậy.

Rồi anh lại kiên quyết tự nhủ trong lòng.

Chính vì thế, nhất định không-thể-để-Nhật-Bản-giành-chiến-thắng trong cuộc chiến tranh này được.



Khi người anh trai lớn hơn năm tuổi qua đời, Wakisaka vừa nhập học một trường cấp ba ở địa phương.

Anh trai anh tên Wakisaka Itaru, đi học xa nhà, lúc đó đang là sinh viên khoa Luật thuộc đại học đế quốc Kyoto. Trong một đêm tháng Hai lạnh cắt da cắt thịt, Wakisaka Itaru đã bị SHP xông vào phòng trọ bắt giữ.

Tội danh là quấy rối trật tự trị an. Những vụ việc kiểu này bị nghiêm cấm đưa tin nên hơn nửa tháng mà gia đình Wakisaka vẫn không hề hay biết. Mãi đến nửa tháng nữa trôi qua, nhận được phong thư của chủ nhà trọ gửi tới thì cha mẹ Wakisaka mới ngã ngửa ra rằng con trai mình bị bắt. Trong thư còn nói, Wakisaka Itaru nhiễm bệnh lao phổi trong trại tạm giam, bệnh tình ngày càng trở nặng.

Cha của Wakisaka trước đây từng được bầu làm trưởng thôn, cũng coi như bậc danh sĩ trong vùng.

Nghे tin đó, ông đã nổi cơn thịnh nộ trên hết bởi “danh dự gia đình” đã bị ô uế. Từ mặt. Cắt đứt. Từ giờ trở đi Itaru không còn bất cứ quan hệ nào với dòng họ Wakisaka. Trong nhà tới tấp tiếng mắng chửi. Nhưng sự thuyết phục đầy nước mắt mà kiên cường của mẹ Wakisaka - người vô cùng lo lắng cho bệnh tình của con trai - rốt cuộc cũng mang lại hiệu quả. Dù không muốn nhưng cha vẫn miễn cưỡng nhờ một người quen có mối quan hệ với cảnh sát đến giúp đỡ, đón anh trai Wakisaka về nhà dưỡng bệnh.

Wakisaka năm ấy đang là học sinh trung học, lúc nhìn thấy người anh

trai đã ba tháng không quay về, cậu không nói nên lời. Hai má anh hóp lại, xương gò má cao và nhọn hoắt, đôi mắt mờ đục như đang phải chịu đựng một trận sốt cao, lồi hẳn ra ngoài. Không ai có thể nghĩ rằng đây chính là người thanh niên ngày xưa luôn đầy ắp sinh khí, lúc nào cũng tươi cười với mọi người.

Khi đó, anh trai Wakisaka đã không thể tự đi lại được nữa. Bác sĩ chẩn đoán rằng anh bị suy dinh dưỡng trầm trọng. Không chỉ có thế, cởi quần áo ra mới biết trên người anh đầy những vết thương do bị tra khảo. Cha không nói bất cứ câu nào với đứa con trai vừa trở về nhà, không, cha coi như không hề nhìn thấy. Wakisaka bị cha cầm lại gần anh trai, chỉ có mẹ một tay chăm sóc cho anh. Mẹ cũng không nói một tiếng, không hỏi một lời, chỉ biết ở bên trông nom anh. Nửa tháng sau, khi anh trai Wakisaka qua đời, mẹ cũng chỉ khóc mà thôi.

Tang lễ của anh ấy được cử hành rất long trọng. Sự tình không được công khai nên dân làng đến chia buồn đều nghĩ rằng con trai của cựu trưởng thôn không may mắc bệnh lao phổi mà chết.

Sau tang lễ, Wakisaka bị gọi tới phòng khách, trên mình vẫn mặc bộ đồng phục trung học thay cho áo tang. Cậu ngẩng ngay ngắn trước mặt cha mẹ, nghe cha nói về nỗi ô nhục của anh trai và giáo huấn rằng cậu là người thừa kế của nhà Wakisaka, từ giờ không được phép làm tổn hại đến “danh dự gia đình”, phải tự kiểm điểm mình vì một tương lai xán lạn. Wakisaka im lặng lắng nghe. Cậu không hề lên tiếng, bởi cậu không đành lòng ngẩng lên và nhìn vào khuôn mặt buồn bã, đau khổ của mẹ.

Lúc ấy, tâm trí Wakisaka đang nghĩ đến một điều hoàn toàn khác. Trong lần về quê trước, anh trai đã từng nói chuyện với Wakisaka.

Về hiện trạng của xã hội này. Sự khác nhau một trời một vực giữa

quang cảnh hiện đại nơi thành thị và sự nghèo khó ở vùng nông thôn. Đám tài phiệt móc nối mật thiết với quân đội. Những quan chức cấp cao chỉ biết lo cho bản thân mình. Bề lũ chính trị gia lợi dụng đất nước. Nơi quê nghèo, cha mẹ cầu cho con trai chết trận để nhận những đồng trợ cấp còm cõi, con gái thì đem bán cho nhà chứa. Các ký giả đáng lý nên đưa tình hình thực sự lên mặt báo lại chỉ biết chè chén no say bằng nguồn kinh phí cơ mật của quân đội, đề r ấ liên tục tung hô “Hoàng Quốc”, “Hoàng Quân” trên những bài phóng sự, làm tay sai cho đám quân nhân mà không hề hổ thẹn với lương tâm...

– Xã hội không thể cứ mãi như vậy được. Chúng ta không thể không tiến hành cải cách hiện thực đau lòng này bằng chính bàn tay của chúng ta!

Cậu chợt nhớ tới đôi mắt ngời lên lấp lánh của anh khi nói những lời đó.

Tại sao mọi chuyện lại thành ra thế này?

– Mamoru, con nghe cho rõ đây. Anh trai con đã đi sai đường. Nó phát điên r ấ. Con dứt khoát không được làm hững đi đâu ngu ngốc như anh trai con. Hãy quên nó đi!

Tiếng cha nghe như vọng lại từ một nơi vô cùng xa xôi. Wakisaka lặng lẽ gật đầu nhưng lòng lại đang gào thét.

*Không đúng! Anh trai con không sai. Lý tưởng của anh là đúng đắn, chính những kẻ giết hại anh mới sai!*

Việc cậu phát hiện ra sách vở và sổ ghi chép do anh trai bí mật giấu trên căn phòng ở tầng áp mái là chuyện xảy ra không lâu sau đám tang.

Wakisaka giấu cha mẹ, ngẫu nhiên đọc những thứ anh trai để lại.

Những quyển sách đó viết về cái gọi là “Lịch sử hữu hình của nhân

loại”.

Người với người vốn được gắn kết với nhau bởi lao động. Các cá thể người đơn lẻ thông qua lao động mới có thể trở thành những sự “tồn tại tương tự” và có sự kết hợp mang tính hữu cơ. Việc trao đổi tự phát các giá trị bất nguồn từ lao động sẽ kiến tạo nên sự phát triển của một xã hội phồn vinh. Thế nhưng, ngay giữa xã hội này lại tồn tại một loại kết cấu xấu xa, cướp đoạt những ý nghĩa phong phú của lao động, đó chính là chủ nghĩa tư bản. Trong xã hội tư bản chủ nghĩa, công nhân bị chèn ép như một lẽ tất nhiên, con người trở thành nô lệ của vật chất. Kết quả của việc bị cách ly khỏi lao động là con người chẳng khác nào một hạt cát nhỏ bé.

Đây chính là căn nguyên của những tội ác lan tràn khắp đất nước này ngày nay, cũng là nguyên do chính của mọi chuyện.

Rốt cuộc nên làm thế nào đây?

Đoạt lại lao động từ tay bọn tư bản. Người lao động được độc chiếm tư liệu sản xuất. Đuổi cổ bè lũ binh lính, tài phiệt, quan liêu, tiếp đó là đả đảo thể chế Thiên Hoàng, như vậy mới có thể có được một xã hội lý tưởng. Chính phủ được thiết lập bởi những người lao động. Nói cách khác, đây là thời đại của chủ nghĩa cộng sản.

Chủ nghĩa duy vật lịch sử.

Những kẻ gọi một cơn bão bình thường bằng cái tên Kamikaze\* và làm rùm beng lên đúng là cực kỳ ngu ngốc.

Nếu dựa trên chủ nghĩa duy vật lịch sử thì xã hội chủ nghĩa chính là kết quả tất yếu của lịch sử.

Wakisaka cảm thấy như có một lớp vảy vừa bong ra khỏi mắt. Phía sau sự thật u ám này, chắc chắn tương lai tươi sáng đang chờ đón cậu...

Đương thời, suy nghĩ này là tư tưởng nguy hiểm bị nghiêm cấm tại Nhật Bản. Một học sinh trung học như Wakisaka cũng hiểu rõ đi đầu đó.

Wakisaka biết rằng ngay trong ngôi trường cấp Ba mình đang theo học cũng có những hội nhóm bí mật nghiên cứu về tư tưởng cộng sản chủ nghĩa, thế nhưng cậu kiên quyết không tiếp xúc với bọn họ. Có hai lý do. Một là, những nhóm học sinh này tuy đồng cấp với Wakisaka nhưng luôn ra vẻ xuất chúng và bài ngoại, trong khi tổ chức thì vừa non yếu vừa ấu trĩ (trên thực tế, không lâu sau họ đã bị cảnh sát bắt, sau đó bị đuổi học). Hai là, cậu không muốn làm mẹ phải buồn phiền thêm nữa.

Sau khi anh trai qua đời, mẹ đã già đi nhiều. Bà trở nên kiệm lời đến mức cực đoan, thì thoảng lại khóc một mình.

*Nếu giờ mình cũng bị tình nghi và bị tổng giam như anh, chắc mẹ sẽ phát điên mất.*

Ý nghĩ này đã ngăn cản Wakisaka tham gia các cuộc vận động chính trị. Một mặt, cậu nghiên cứu tư tưởng của chủ nghĩa cộng sản một cách kín đáo, không để bất cứ ai hay biết; mặt khác, cậu vẫn không bỏ bê việc học hành và tốt nghiệp trường cấp ba ở địa phương với thành tích ưu tú. Sau đó, cậu quyết định lên Tokyo theo học đại học Y.

Con đường Wakisaka bước lên hoàn toàn khác với con đường anh trai cậu từng đi, dường như đã khiến cha mẹ thở phào nhẹ nhõm.

Nhưng sự kiên quyết đó cũng có mặt trái.

Trong lúc nghiên cứu cuốn sổ - di vật của người anh trai, Wakisaka đã phát hiện ra một đoạn văn kỳ lạ. Ban đầu cậu vẫn chưa hiểu đoạn văn đó mang ý nghĩa gì, nhưng rồi đã vô tình phát hiện đây là ám hiệu anh trai để lại.

Cậu chợt nhớ ra, ngày còn bé, cậu và anh trai đã say mê với những trò chơi ám hiệu chỉ có hai người.

Ám hiệu giống như một lá thư anh trai quá cố gửi đến Wakisaka. Đó là địa chỉ một nơi nào đó ở thủ đô cùng với một câu mật khẩu.

Không lâu sau khi bắt đầu theo học đại học Y Tokyo, Wakisaka bèn hạ quyết tâm tìm đến địa chỉ được ghi trong cuốn sổ và để lại mật khẩu.

Cậu được tiếp xúc với một nhân vật tên “K” gần như ngay lập tức. Chỉ trong chốc lát, Wakisaka đã nhận ra K hoàn toàn khác với phần đông đám học sinh, những kẻ chỉ coi vận động cánh tả như một trò chơi nửa vời. K là một nhà cách mạng chân chính. Để biên xã hội lý tưởng trở thành hiện thực, hẳn không tiếc cả sinh mạng, chỉ mang trong mình một ý chí cứng như thép.

Sau vài lần xét duyệt cẩn trọng, Wakisaka dần dần được công nhận là đồng chí của K. Wakisaka Mamoru cứ như vậy mà trở thành điệp viên Moscow.





Kết thúc buổi biểu diễn động viên lần một, Wakisaka lặng lẽ rời khỏi hội trường sơ sài vẫn đang đầy chật binh lính.

Nơi tiền tuyến đạn bom ngập trời, toàn bộ binh lính không thể đồng thời rời vị trí chiến đấu để vui vẻ thưởng thức văn nghệ nên lần động viên này dự định sẽ diễn thành ba lần.

Người xem trong hội trường bắt đầu thay đổi, chắc lần trình diễn thứ hai sắp sửa bắt đầu. Vòng về phía sau tòa nhà, tiếng cười như muốn nở trời của binh lính cũng nhỏ dần đi.

Wakisaka đứng tựa vào bức tường trát vữa lổn nhổn và hút một điều thuốc. Anh ngược mắt lên và trông thấy vầng thái dương đang ngả dần về phía Tây, phóng tầm mắt ra xa có thể nhìn được đường chân trời được nhuộm thành màu đỏ rực.

Trời sắp tối...

Mặt trời lặn rồi, buổi biểu diễn vẫn sẽ tiếp tục sao?

Chỉ cách nơi đây một rặng núi là tiền tuyến - nơi quân đội Nhật Bản đang cùng Trung Quốc giằng co. Khi trời đã tối, đừng nói đến những ngọn đèn thấp trong nhà mà ngay đến một điều thuốc đỏ lửa thôi cũng hoàn toàn có thể trở thành mục tiêu ngắm bắn. Nhưng lúc này mà cắt ngang buổi diễn thì thế nào binh lính cũng la ó bất mãn.

Chắc trưởng đơn vị Onodera phải nhức đầu lắm. Đôi môi đang ngậm điều thuốc của Wakisaka cong lên với vẻ chế nhạo, rồi đột nhiên anh lại nhăn nhó vì nghĩ tới một chuyện vô cùng đáng ghét.

Nghe tiết tấu đối đáp nhịp nhàng của các nghệ sĩ đến động viên, các binh lính đều h ồ n nhiên cất tiếng cười ha ha. Có đi ầu...

*Ở đây toàn là xác của quân Trung Quốc.*

*Đạn mà có bắn trúng được cũng là ngẫu nhiên thôi.*

...

Để không làm ảnh hưởng đến sĩ khí của quân đội Nhật Bản ngoài ti ền tuyến, tất cả các đoạn hài kịch của nghệ sĩ đều được sáng tác cẩn thận, sau đó còn phải trải qua khâu kiểm duyệt. Không, chuyện đó chẳng có gì. Vấn đề là...

Vẫn ngậm nguyên điều thuốc nơi khoe miệng, anh nheo mắt nhìn hoàng hôn càng lúc càng đỏ rực.

Wakisaka tình nguyện trở thành bác sĩ quân y của lực quân đến nay đã gần hai năm.

Khi tiếp nhận mệnh lệnh từ Moscow thông qua K, Wakisaka không dám hỏi “Vì sao?”

Rất dễ tưởng tượng ra lý do.

Tháng Bảy năm Showa thứ mười hai, một tranh chấp nhỏ đã xảy ra giữa quân đội Trung Quốc và quân đội Nhật Bản ở khu vực c ầu Lư Câu. Bản chất sự kiện này không có gì nghiêm trọng, hai bên chỉ nổ vài phát súng, cũng không có người bị thương. Người ta những tưởng câu chuyện sẽ nhanh chóng lắng xuống.

Nhưng lực quân Nhật Bản lại vin vào việc cón con đó để chính thức khai chiến với Trung Quốc. Ngọn lửa chiến tranh nhanh chóng lan đến Thượng Hải, quân đội Nhật thế thắng như chẻ tre tiến đến Nam Kinh.

Tình hình đã đả kích sâu sắc đến Moscow, nhưng lại không phải do

Nhật Bản chính thức khai chiến với Trung Quốc.

Phía Moscow lâu nay đã cài cắm mạng lưới gián điệp trong các đầu mối của cả chính phủ lẫn quân đội Nhật Bản dưới lốt những người ủng hộ và các đồng chí, nắm giữ mọi động thái của họ một cách vô cùng chuẩn xác. Căn cứ vào rất nhiều tình báo đáng tin cậy được gửi về từ Tokyo, thế nhận thấy Bộ Tổng tham mưu lục quân, nội các và cả các tâm phúc của Thiên Hoàng đều đánh giá rằng “Tránh mở rộng chiến sự”. Chắc chắn chẳng mấy chốc họ sẽ ra lệnh đình chiến với quân đội ngoài tiền tuyến.

Nhưng lục quân Nhật Bản không những không “tránh mở rộng” mà còn để ngọn lửa lan càng lúc càng xa.

Đã vậy, về sau, Moscow còn biết được rằng các tình báo thu thập được ở Tokyo đều không hề nhầm lẫn.

Nói tóm lại, dường như “quân đội ngoài chiến trường bỏ qua các chỉ thị từ phía trung ương, phán đoán độc lập và tự ý hành động.”

Những việc ngu xuẩn cứ liên tiếp xảy ra.

Nhân chuyện quân đội ở tiền tuyến tự tung tự tác, cả chính khách lẫn báo đài đều tát nước theo mưa. Được sự ủng hộ cực kỳ lớn từ nhân dân, Bộ Tổng tham mưu và các quan chức - những người đáng ra nên phản đối mở rộng chiến tranh, thậm chí cả nhân vật nắm quyền lực tối cao là Thiên Hoàng đều phủ định toàn bộ những lời nói ra khi trước, chuyển sang thừa nhận tình huống trước mắt.

Quyết định của trung ương là tuyệt đối, vậy nên những người phản đối ngay lập tức trở thành mục tiêu thanh trừng. Với các nước xã hội chủ nghĩa, đây là tình trạng không thể ngờ tới.

Sau vụ việc này, Moscow đã thay đổi chỉ thị được đưa ra cho các đồng chí đang ẩn mình ở đất Nhật.

Để tìm hiểu ý đồ của Bộ Tổng tham mưu cũng như các chính trị gia và quan chức Nhật, họ đã thu nhỏ mạng lưới nhân viên tình báo đang tập trung tại Tokyo. Các “đồng chí” được yêu cầu phải nhanh chóng báo cáo tình hình phát triển của các đội quân Nhật Bản đang ở tiền tuyến tại tất cả các nơi trên Trung Quốc đại lục - nếu có thể thì Moscow phải có được thông tin trước cả Bộ Tổng tham mưu Nhật Bản.

Wakisaka tình nguyện đảm nhận vị trí quân y, theo quân đội đến chiến trường vùng Hoa Bắc.

Hai năm đan xen giữa sự sống và cái chết, giữa cực khổ và vui sướng. Hiện giờ, các binh lính đều rất kính nể anh, thậm chí anh còn thường xuyên chén tạc chén thù với trưởng đơn vị.

Những tin tình báo mà anh nắm được sẽ qua tay một đồng chí khác để chuyển về Moscow. Dưới vai trò của một điệp viên chuyên hành động cùng quân đội ngoài chiến trường, vấn đề nan giải nhất chính là phương thức gửi tình báo, nhưng bản thân Wakisaka có biện pháp riêng để giải quyết vấn đề này.

Anh đã nghĩ ra một phương pháp truyền tin đặc biệt khiến phía Moscow đánh giá rất cao và còn đặt tên là “Phương pháp Wakisaka”. Có điều, muốn thực hiện phương pháp này thành công, điệp viên phải nhờ đến rất nhiều “đồng chí chưa gặp mặt”...

Mới chỉ nghĩ đến đây thôi, Wakisaka đã cảm thấy đắm chìm trong hạnh phúc.

Hoàng Quân. Tức lực quân đế quốc Nhật Bản, được tôn xưng là “Quân đội của Thiên Hoàng”. Nếu các quan chức cấp cao của lực quân biết được ngay trong nội bộ có bao nhiêu đồng chí, bao nhiêu người ủng hộ, chắc hẳn họ phải kinh ngạc lắm.

Đúng vậy, cho đến giờ, mọi thứ đều thuận buồm xuôi gió. Trước khi cuộc săn điệp viên bắt đầu...

Chừng một tháng trước, một lá thư đã được gửi đến.

Người gửi là Wakisaka Masaru - anh em họ của Wakisaka đang theo học một trường đại học ở Tokyo. Bút tích rất giống hàng xịn nên thoát nhìn không thể phân biệt thật giả, nhưng dấu hiệu nhỏ xíu được viết nguệch ngoạc ngoài khoảng trắng đã cho thấy đây không phải thư từ họ hàng mà là mệnh lệnh của K.

Chào hỏi ân cần. Hỏi han tình hình bạn bè gần đây. Trông chẳng khác gì một lá thư toàn chuyện phiếm, tuy vậy, nếu phun một dung dịch đặc biệt lên thì những chữ số rất nhỏ sẽ hiện lên giữa các dòng thư. Chỉ cần đối chiếu những con số này với bảng mật mã được giấu trong từ điển sẽ phiên dịch được thành một đoạn thông tin bằng tiếng Nga.

Nhân lúc đêm khuya không ai chú ý, Wakisaka lén lút giải mã bức thư.

Anh không thể tin nổi những gì mình vừa đọc. Theo thông tin từ K, gần đây, một số đồng chí được đi đầu ra tiền tuyến đã lần lượt biến mất.

Họ đột ngột cắt đứt liên lạc, sau đó không còn thấy bóng dáng đâu nữa.

*Có kẻ đang âm thầm “săn điệp viên”. Phải cẩn thận.*

K cảnh cáo anh rồi tiếp tục thông báo một thông tin tuyệt mật.

Lục quân đế quốc Nhật Bản đã bí mật thành lập cơ quan đào tạo nhân viên tình báo. Thường gọi là “Cục D”. Chỉ một số rất ít các quan chức cấp cao trong lục quân biết việc này. Nhưng chắc chắn một khoản kinh phí khổng lồ đã được ngấm rút cho bọn chúng. Không ai nắm rõ trụ sở cơ quan này ở đâu, những người thế nào được huấn luyện trở thành điệp viên, chỉ biết rằng người thành lập là một trung tá lục quân, về sau toàn bộ

cơ quan cũng tiến hành các kế hoạch tác chiến dưới sự chỉ huy của người này. Nhân vật này là...

Вельзевул.

Wakisaka cau mày trước một hàng ký tự xa lạ. Anh cứ nghĩ mình giải mã sai nên “phiên dịch” lại hàng chữ này một lần nữa nhưng kết quả không hề thay đổi.

Beelzebub.

Nhặng chúa.

Là vị thần dị giáo xuất hiện trong “Books of Kings” thuộc Kinh Cựu Ước. Là ma vương dẫn đầu đám ác ma, lôi kéo con người vào địa ngục.

Wakisaka không nghĩ K lại phải sử dụng những lời phóng đại như vậy.

Thông tin đã cho thấy một kẻ được gọi là “Beelzebub” đang chỉ huy Cục D tiến hành săn lùng các gián điệp của quốc gia thù địch.

Wakisaka tiếp tục đọc lá thư. Anh cảm nhận được nỗi sợ hãi đang dâng lên nơi sống lưng.

Bọn chúng săn gián điệp bằng cách thức nào? Tạm thời K vẫn chưa thể nắm được đặc điểm cụ thể nhưng rất có khả năng chúng có liên quan đến “Đội Pháo rang” đang có mặt để động viên tiền tuyến, tuy không chắc chắn, còn tiết lộ thêm một điều, có thể gã săn gián điệp đó đang sử dụng mật danh “Kẻ không cười”.

Xé nát đoạn thư theo đúng quy định xong xuôi, Wakisaka chợt nhớ ra một chuyện và mở cuốn sổ tay.

Trong cuốn sổ là thông tin tình báo tuyệt mật mà Wakisaka đã ghi chép lại sau khi đọc trộm tài liệu được gửi đến cho trưởng đơn vị Onodera.

Một tháng nữa, “Đội Pháo rang” sẽ đến đơn vị để động viên tinh thần

bình lính.

## IV

Kể từ lúc đó, Wakisaka không biết mình đã trải qua bao nhiêu đêm thức trắng.

“Ma vương” cai quản cơ quan tình báo bí mật của lục quân đế quốc Nhật Bản, chẳng có gì là lạ khi bọn chúng biết được ý đồ của Moscow trong việc chú trọng đến động thái của quân đội Nhật nơi tiền tuyến. Nói không chừng, rất có thể chúng còn âm thầm gài kẻ săn gián điệp vào “Đội Pháo rang” đang đến động viên binh lính ngoài chiến trường dù thoát nhìn thì hai tổ chức này chẳng có chút liên quan.

Một cuộc sống hai mặt lúc nào cũng căng như dây đàn, không được lơ lửng dù chỉ một khắc. Không chỉ riêng binh lính mà đối với các điệp viên đang trà trộn trong lòng “địch” nói chung, sự xuất hiện tại nơi này của đoàn văn công là cơ hội có một không hai để hít thở chút không khí. Nhưng với các đồng chí đang sống giữa chiến trường, chỉ cần bị chọc cười bởi những trò khôi hài của nghệ sĩ mà sơ sẩy, kết cục sẽ thảm khốc không bút nào tả xiết.

May thay, Wakisaka đã nhận được lời cảnh cáo từ phía K.

Chỉ cần chuẩn bị đối phó với buổi công diễn của “Đội Pháo rang” một cách chu toàn thì không kẻ nào có thể đâm sau lưng anh. Mặt khác, anh cũng hoàn toàn có khả năng lôi cổ tên điệp viên Nhật Bản đang ẩn náu trong “Đội Pháo rang” ra ánh sáng và thông báo cho Moscow.

Rốt cuộc là ai đây?

Wakisaka nhắm mắt nhìn bầu trời Trung Hoa đại lục đang từ từ đổi sắc,



loại bỏ từng “đối tượng tình nghi” trong đầu.

Suốt một tháng qua, Wakisaka không chỉ ngửi thức thối chờ “Đội Pháo rang” đến. Ở chiến trường, anh tận dụng mọi khả năng để tiến hành đi đầu tra bọn họ.

Kết quả là, các nghệ sĩ tham gia đoàn văn công lần này đầu đã biểu diễn lâu năm, toàn người có thể ví như cây đa cây đề. Thế giới của nghệ sĩ vượt xa khỏi trí tưởng tượng của con người. Việc kẻ săn gián điệp trà trộn vào những người đó - tuy không phải hoàn toàn không có khả năng nhưng vẫn là chuyện rất khó xảy ra. Có nhiều kẻ còn đáng ngờ hơn, chẳng hạn như:

- Quản lý đoàn (một gã thấp bé, luôn đeo kính màu xanh đen, trông có vẻ nóng nảy).

- Thông ngôn (nam giới, mặt tròn, mắt híp. Tên kiêu Nhật nhưng thoát nhìn giống người Trung Quốc hơn).

- Chân mang vác hành lý (gồm hai người, một nhỏ con, một béo ú. Nghe đồn là đệ tử của Fujiki Fujimaru, còn khá trẻ).

- Ngũ trưởng hiến binh theo đoàn, làm nhiệm vụ duy trì trật tự trong suốt buổi diễn (vai u thịt bắp, kiệm lời, luôn đội mũ hiến binh sùm sụp nên không nhìn rõ thái độ).

Kể từ ngày đoàn văn công đến đơn vị, Wakisaka luôn ngấm ngấm theo dõi động tĩnh của bọn họ nhưng vẫn chưa thể xác định được nhân vật nào có hành động khả nghi.

Nếu xét theo một đoạn tình báo từ phía K - mật danh “Kẻ không cười” - thì gã hiến binh lục quân phụ trách việc bảo an cho đoàn có vẻ đáng nghi nhất. Thế nhưng với một đối thủ không tầm thường, đoán mò là đi đầu tối kỵ.

Chẳng có căn cứ nào cả. Vậy thì, tiên hạ thủ vi cường.

Trưởng đơn vị Onodera đang cùng binh lính vui vẻ theo dõi sân khấu.

Wakisaka giơ tay trái lên trước mặt, xác định thời gian đang hiển thị trên chiếc đồng hồ đeo tay.

Sắp đến lúc rồi.

Hằng ngày, trưởng đơn vị Onodera đều tự tay thao tác máy vô tuyến để gửi báo cáo định kỳ về Bộ Tổng tham mưu. Giờ đó sắp điểm.

Khi trưởng đơn vị Onodera về phòng và chuẩn bị sử dụng chiếc máy vô tuyến trên bàn, chắc chắn ông ta sẽ nhận ra một mẫu giấy nhắn kỳ lạ đang lấp ló.

“Quân tào Inokuma là gián điệp của Moscow”.

Mẫu giấy nhắn với những chữ dường như được tô bằng thước dập\* nên không thể nhận ra bút tích đó, kỳ thực chính là tình-báo-giả do Wakisaka sắp đặt. Trưởng đơn vị hẳn không thể làm ngờ.

Quân tào Inokuma ngay lập tức bị gọi đến để tiến hành thẩm vấn.

Vốn là một quân tào có thâm niên, đi lên từ hàm lính quèn lại rất mực trung thành và tận tâm với quân đội, Inokuma sẽ không thể không chống đối khi biết bản thân mình bị hoài nghi.

Đây chính là miếng mồi dành cho kẻ săn gián điệp.

Một vụ lùm xùm liên quan đến gián điệp nằm ngoài dự kiến vừa xảy ra ngay trước mắt, kẻ săn gián điệp sẽ buộc phải cởi bỏ mặt nạ và có phản ứng đặc thù nào đó. Những kẻ khả nghi đã được gói gọn lại, hẳn sẽ không thể thoát khỏi tầm mắt của Wakisaka dù chỉ tháo mặt nạ một giây đi chăng nữa.

*Ta sẽ giăng ra một cái bẫy cho kẻ săn gián điệp.*

Khóe miệng Wakisaka thoáng nhếch lên một nụ cười đầy thỏa mãn, ném mẩu thuốc lá xuống đất rồi giẫm lên.

Anh xoay người, đang định quay về hội trường biểu diễn để xác nhận phản ứng của kẻ tình nghi.

Đột nhiên, một bóng đen nhảy xổ ra ngay trước mũi anh.

## V

Wakisaka giật nảy mình và vô thức đứng như trời trờng.

Bóng đen khựng lại, đứng xoay lưng về phía hoàng hôn đang rực cháy và nhìn chăm chăm vào gương mặt của Wakisaka. Hắc bỗng mở miệng:

– Ôi, tốt quá, vừa kịp. Anh bác sĩ này, hóa ra anh ở đây à? Tạ ơn trời, người đó nói không sai. Chu choa, thật là nguy hiểm quá đi mà...

Người đứng trước mặt Wakisaka liền thoảng bằng chất giọng chói lói đặc trưng của vùng Kansai, anh nghe rất quen tai.

Chính là một trong hai người thuộc nhóm Manzai “Fujiki Fujimaru” vừa đứng trên sân khấu tấu hài ban nãy, hình như là Fujimaru.

Wakisaka cảnh giác, cẩn trọng hỏi hắc:

–... Anh tìm tôi có việc gì?

– Ối chao ơi, làm gì mà căng thẳng thế? - Đối phương có vẻ sửng sốt, khẽ nhún vai - Nói có việc cũng đúng mà nói chẳng có việc gì cũng không sai... Ngại quá. Bác sĩ có thể cho tôi xin một liều thuốc lá được không?

– Thuốc lá?

– Ngại quá đi mà - Hắc nói và cúi rạp đầu xuống.

Wakisaka im lặng lấy hộp thuốc ra. Gã diễn viên rút lấy một điếu rỗi tự châm lửa như đang sốt ruột lắm.

– Phù ừ ừ... Đúng là chỉ có Golden Bat tuyệt cú mèo, các hãng khác mùi vị cứ làm sao ý - Thông thả nhả khói xong xuôi, hắc mới hít một hơi rỗi nói - Xấu hổ quá đi mất, tui đây vốn là con nghiện thuốc lá. Không được

rít một hơi Bat là rấm rứt cả người. Lần này đi biểu diễn lưu động tui nhớ rõ là đã xách theo tận vài hộp, thế mà ban nãy xuống cánh gà lên cơn thèm hút, đến một điếu cũng chẳng có. Tui chửi rửa thẳng đê xách hành lý một hồi rồi bắt nó đi tìm, nó tìm khắp nơi chẳng ra. Gay quá là gay... Tui đang nghĩ không làm sao thì có người mách rằng bác sĩ cũng hút Bat, bảo tui đi tìm bác sĩ còn hảo tâm chỉ cho tui bác sĩ đang ở đây. Ôi chao, đúng là làm ơn làm phúc mà. Phù ừ ừ... Bat là Bat ời... À, nói mới nhớ, dạo gần đây các bác bảo tên Golden Bat nghe Tây quá, họ nói phải đổi sang tên khác mới xong đấy nhé. Tuy là văn nghệ sĩ cũng thế nhưng tui nghĩ rằng không phải tên nào cũng đổi thành tiếng Nhật được đâu nà... Ôi, bác sĩ ạ, chuyện này bác sĩ đừng nói ai biết nữa nhé, không là khổ cho tui lắm. Nói thật thì, kể từ lúc nhóm tui tui đổi tên thành “Fujiki Fujimaru” tui cảm thấy hương vị Manzai tui tui diễn hình như cũng thay đổi theo thì phải. Thế nên chắc thuốc lá đổi tên thì hương vị cũng đổi luôn nhỉ? Manzai thì thôi đi, đến cà thuốc lá cũng biến mùi thì mệt quá hà... Đổi thành tên gì bây giờ ta? Golden Bat? Gậy Vàng? Nghe chẳng hay gì sất. Cứ như tên yêu quái ý. Gậy vàng chỉ có yêu quái cần mà thôi. Ke ke ke ke...

Tuôn ào ào như lũ. Trước một đối phương mồm mép tép nhảy y xì cái van nước hồng, Wakisaka chỉ còn biết gượng gạo cười trừ.

Người này chỉ là một nghệ sĩ bình thường, sống trong thế giới hạn hẹp. Thêm nữa, hắn còn nghiện thuốc đến mức không được hút là run rẩy hai tay, làm sao có thể đảm nhiệm công tác của điệp viên?

Không phải hắn.

Wakisaka loại bỏ hoàn toàn tên của đối phương khỏi danh sách tình nghi, rồi anh bỗng nhận ra, đây là một cơ hội tốt.

Anh liếc nhìn đồng hồ đeo tay. Chỉ còn chút gian. Wakisaka làm bộ

tỉnh bơ hỏi người trước mặt:

– Sân khấu thế nào rồi? Trời càng ngày càng tối, không diễn được lần nữa đâu nhỉ?

– Yên chí đi, bây giờ vẫn còn sáng sủa chán - Fujimaru cười hô hố và nhả ra một cụm khói lớn - Lúc trước tui tui diễn ở Thượng Hải, đến nơi đã là 10 giờ tối vậy mà cũng bị lôi xềnh xệch tới hội trường. Ôi chao, hôm đó tui sợ gần chết. Cả hội trường tối đen như mực, binh lính xúm đông xúm đỏ kiên quyết chờ tui tui xuất hiện. Thượng Hải khi ấy súng đang nổ vang trời. Tui tui chẳng biết làm thế nào, đành nói với bọn họ, “Tui tui sẽ biểu diễn một màn, nhưng các vị thấp giùm tui tui một cái đèn được không?” Ai dè bọn họ biến sắc rồi nổi đóa lên mắng mỏ tui tui, “Thấp đèn lên để làm bìa cho địch bắn à??? Cứ thế mà diễn đi!” Diễn đi??? Nói thì dễ lắm nhưng có phải tắt đèn ăn cơm đâu, thiệt là đau đầu hết sức.

– Rồi sao, kết quả thế nào?

– Đương nhiên là vẫn diễn rồi, vì tui tui lấy đèn pin chiếu vô mặt nhau mà. Ấy, ngại quá đi mà... - Fujimaru chấp tay rồi đón lấy điều thuốc lá thứ hai vừa được đưa ra - Đúng là quái đản, vừa chiếu đèn pin vào mặt nhau vừa diễn Manzai, lại còn chiếu từ dưới lên trên nữa. Mặt bạn diễn trông cứ như yêu quái, tay thì càng lúc càng mỏi nhừ. Nhưng dù thế nào thì tui tui cũng diễn được xong xuôi, kể đó ngôi sao Kingoro lên sân. Khổ nỗi, ông ấy là người kể chuyện cười nên không tài nào cần đèn pin tự rọi vào mặt mình được. Mà dạo đầu còn chưa xong đã “Viu”, “Đùng!” Quân địch ném bom đến rồi! Thế là buổi diễn phải ngừng hẳn. Giờ tui nghĩ lại, chắc là do cái đầu hói bóng nhoáng của ông Kingoro phản xạ ánh sáng đèn pin nên địch mới phát hiện ra đấy.

Nói đoạn, hắn cười khàn khạch.

Wakisaka cũng cười xòa theo nhưng không quên ghé tai hắt hởi nhỏ:

– Anh đã từng nghe nói đến “Kẻ không cười” chưa?

– Là cái gì thế? - Fujimaru tỏ vẻ ngờ ngác, hấp háy đôi mắt.

Đáng tiếc đây không phải phản ứng Wakisaka đang mong chờ, nhưng anh vẫn vu vơ nói tiếp:

– Ôi chà, sao tất cả mọi người đều cười, chỉ riêng cái người-đó thì không cười nhỉ? Tôi đứng bên cạnh nhìn thấy gã như thế, tự nhiên nổi hết cả da gà.

– Cái người đó...

Fujimaru kinh ngạc nhú mào, nhưng rồi hắt lập tức reo lên như vừa chợt nghĩ ra điều gì.

– Bác sĩ à, bác sĩ đang nói đến anh Akazawa phải không? Cái anh ngũ trưởng hiến binh mà theo đoàn đi biểu diễn lần này để bảo an chứ gì? Nếu đúng là anh ta thì bác sĩ hiểu nhầm rồi. Người này mặt mũi tuy đơ như cây cơ nhưng thật ra lại thích cười lắm. Chẳng phải lúc nào anh ta cũng đội mũ hiến binh sùm sụp trên đầu đó sao? Để mỗi lúc chẳng may lỡ bật cười còn che bớt mặt đấy. Chính miệng anh ta nói, “Tôi may mắn được phụng mệnh bệ hạ, trở thành ngũ trưởng hiến binh thuộc lục quân đế quốc Nhật Bản vĩ đại. Mới xem Manzai mà đã cười lăn cười bò thì sao có thể làm gương cho người khác?” Ấy thế nhưng anh ta toàn nhịn cười đến mức bụng rung lên bần bật. Ngấm ra thì làm hiến binh cứ như đi khờ sai ấy nhỉ, muốn cười cũng chả được.

Lẽ nào không phải gã đó?

– Không, tôi nói đến người khác cơ - Wakisaka thoáng mỉm cười, chuyển nghi ngờ sang hướng khác.

– Ấy dà, thế thì là ai nào?

– Quản lý buổi diễn này của “Đội Pháo rang”... Người đó đó, tên là gì ấy nhỉ?

– Ý bác sĩ là anh Otokura ấy hả? - Khuôn mặt Fujimaru ngọt ngọt thay đổi, hết như vừa cắn phải một quả hồng chát xít - Phải đấy... Người đó trước giờ cũng không cười mấy...

Chính là ông ta ư?

– Quản lý Otokura đảm nhiệm công việc hiện tại từ bao giờ thế?

Để lý giải cho mối nghi hoặc của mình, anh thận trọng hỏi thêm.

– Chẳng là thế này...” Fujimaru ghé sát vào Wakisaka - Anh Otokura thực ra cũng từng là nghệ sĩ, nhưng vì anh ta diễn chẳng vui chút nào nên giám đốc của tui tui mới bảo, “Này, thôi đừng có diễn nữa, chuyển sang làm quản lý đi”. Trông thế thôi nhưng tuổi nghề của anh ta còn hơn tui tui nhiều. Một người bị ép phải nghỉ diễn thì làm sao xem người khác diễn mà cười cho được... Thôi, chuyện đương nhiên.

Wakisaka thẫn thờ. Nếu quả thực Otokura đã lẫn lộn trong giới lâu như vậy thì hẳn giới văn nghệ sĩ phải thừa biết gốc gác của ông ta rồi. Khả năng Otokura là kẻ sẵn gián điệp cũng cực kỳ thấp.

Vậy là chỉ còn gã thông dịch cùng hai thanh niên mang vác hành lý.

Nghĩ đến đây, Wakisaka chợt nhận ra Fujimaru đứng trước mặt dường như đang trầm tư suy nghĩ.

– A a, ngại muốn chết. Tự dưng tui lại đứng đực ra - Hắn lên tiếng rồi lập tức gãi đầu gãi tai vẻ chọc cười - Bác sĩ nói làm tui sức nhớ ra một chuyện chẳng hay ho lắm, thế nên...

– Chuyện chẳng hay ho lắm?



– Ấy dà, vừa rồi bác sĩ nhắc đến “Kẻ không cười” còn gì? Những lời này đáng sợ lắm đó... Nếu tất cả mọi người đều không cười như vậy thì tui tui chết đói cả lũ.

– Giống như quản lý Otokura à?

– Không đâu, không đâu. Những cựu nghệ sĩ vốn không phải đối tượng phục vụ của tui tui. Tui đang nói tới...

Khoảnh khắc nghe được cái tên bật ra khỏi miệng Fujimaru, không hiểu sao Wakisaka cảm thấy như thể vừa bị giáng một cú thật mạnh vào đầu.

## VI

*Chuyện này... sao có thể...*

Wakisaka cực kỳ kinh ngạc.

Ban đầu anh còn không tài nào tin nổi, cứ ngỡ đối phương đang nói tào lao. Nhưng nhìn Fujimaru nói bằng vẻ mặt nghiêm túc mà hần hiếm khi thể hiện và nghe thứ phương ngữ Kansai kỳ quái, những chuyện lật vật mà trước giờ anh không để ý tới bỗng xâu chuỗi lại trong đầu, chầm chậm thành hình.

Anh nhận ra mình đang lao đảo cất bước.

– Ôi, bác sĩ, bác sĩ sao thế? Bác sĩ...? Kỳ quặc ghê... Tuy tui chẳng hiểu quái gì nhưng cảm ơn thuốc lá của bác sĩ nhé! Hẹn lần sau gặp lại bác sĩ!

Tiếng nói của Fujimaru vọng đến từ sau lưng nhưng Wakisaka không hề để ý tới.

Anh vội vã đưa mắt nhìn đồng hồ đeo tay.

Không còn thời gian nữa rồi. Anh rảo bước nhanh hơn.

Vòng qua khúc quanh, lối vào của tòa nhà mục tiêu đã hiện ra.

Tổng hành dinh tác chiến tề tựu.

Ngay bây giờ, trưởng đơn vị Onodera sẽ vào một căn phòng trong tòa nhà này, soạn báo cáo định kỳ bằng máy vô tuyến và gửi về Bộ Tổng tham mưu tại Tokyo.

Wakisaka hít thở sâu và khẽ cúi chào binh lính đang đứng canh gác trước cổng.

Hầu hết người trong đơn vị đầu thừa biết bác sĩ quân y Wakisaka và trưởng đơn vị Onodera khá thân thiết, hai người thường hẹn nhau uống rượu. Binh nhì canh cổng cũng đã quen mặt Wakisaka. Anh ta cúi đầu đáp lễ rồi khẽ gạt đầu, cho phép Wakisaka tiến vào bên trong.

Anh băng qua hành lang rồi đến trước căn phòng của trưởng đơn vị, đảo mắt nhìn quanh.

May thay, không một bóng người.

Wakisaka mở cửa phòng bằng chiếc chìa khóa đã lén đánh thêm, nhanh chóng lén vào trong.

Anh vòng tay ra sau lưng sập cửa lại.

Bên trong phòng chẳng có ai. Giữa buổi chiều tà, chỉ có ánh tà dương tràn vào qua khung cửa sổ, nhuộm căn phòng thành màu đỏ thẫm.

Wakisaka nhón chân lại gần bàn làm việc của trưởng đơn vị, quan sát xung quanh chiếc máy vô tuyến được lắp ở mép bàn.

Không có.

Tờ giấy nhẵn chứa thông tin giả do Wakisaka ngụy tạo - ghi lại lời tố cáo quân tào Inokuma là gián điệp của Moscow - đã không cánh mà bay.

Nếu không có tờ giấy đó, quân tào Inokuma sẽ không bị thăm vấn, Wakisaka cũng không thể thăm dò phản ứng của những người xung quanh để lén ra kẻ săn gián điệp.

*Không, không phải. Không phải như vậy.*

Những ý nghĩ xoay chuyển trong đầu anh.

Khi này Fujimaru đã chỉ điểm cho Wakisaka ai mới đích thực là “Kẻ không cười”, kẻ đó còn nói thêm:

– “Bác sĩ đang hút thuốc ở đằng sau kia, ông ra mà xin một điếu. Tui

phải đến Bộ chỉ huy bây giờ nên không đi cùng ông được đâu.” Lúc tui đang rầu rĩ vì thuốc với men thì người đó đã đến gần, tự giới thiệu bản thân rồi bảo tui như vậy.

Nhưng “hắn” làm gì có việc gì mà phải đến Bộ chỉ huy. Trong lúc biểu diễn Manzai trên sân khấu, Fujimaru đã để ý thấy một “đôi mắt lạnh như băng” chăm chú nhìn bọn họ. Người đó có đôi mắt không hề biết cười khiến chuyên gia hài kịch như Fujimaru cũng phải sợ hãi. Wakisaka không thể tưởng tượng nổi người đó mới là “Kẻ không cười” - là kẻ sẵn gián điệp chân chính.

Nghe lời Fujimaru, Wakisaka như vén được bức màn bí mật nên vội vã lao đến nơi này để ngăn cản ý đồ của kẻ đó. Có đi đâu...

Thật ra đây cũng là một phần trong kế hoạch của kẻ đó sao? Lẽ nào những lời nói của Fujimaru cũng nhằm dụ mình tới đây...?

Đang đứng sững tại chỗ, Wakisaka bỗng nghe thấy âm thanh đầu đầu vang lên hằng giây dội vào tai phải của anh. Một chiếc đồng hồ điểm giờ lớn treo trên tường.

Anh chậm chạp quay đầu lại, xác nhận kim chỉ trên liếc đồng hồ, kẻ đó nhìn xuống đồng hồ đeo tay của chính mình.

*Xong rồi...*

Wakisaka vô thức mím môi.

Hai chiếc đồng hồ chỉ hai mốc thời gian khác nhau.

Năm phút.

Đồng hồ treo tường chậm năm phút.

Không thể thế được. Khi anh đến căn phòng này ngày hôm qua, cả hai chiếc đồng hồ vẫn đang hiển thị giờ giống nhau. Một binh sĩ phụ trách

còn được giao nhiệm vụ kiểm tra đồng hồ treo tường trong phòng trưởng đơn vị hai lần một ngày. Chỉ có thể cho rằng đồng hồ đeo tay của Wakisaka đã bị-chỉnh-nhanh lên năm phút. Nhưng ai đã làm điều đó? Vào lúc nào và nhằm mục đích gì...?

Chỉ thiếu chút nữa là có thể nắm được chân tướng.

Đang nghĩ như vậy, anh đột nhiên cảm nhận được ai đó đang đứng ngay sau lưng mình.

Wakisaka hoảng hốt quay lại.

Vừa đối mặt với đối phương xuất hiện phía sau tự bao giờ, bụng anh đã bị thui một cú như trời giáng, trước mắt bỗng tối sầm.

## VII

Trong ý thức mơ hồ, anh cảm thấy thân thể mình ngã xuống mặt đất, tay chân bị trói lại một cách gọn gàng. Bàn tay của ai đó đang lục lọi trong túi anh...

Ý thức đột ngột trở về. Đường như khoảng thời gian anh rơi vào vô thức cực kỳ ngắn ngủi.

Đối phương có vẻ đã nhận ra Wakisaka vừa tỉnh lại. Một giọng nói trầm trầm mang theo vẻ châm chọc vang lên từ phía sau lưng, nơi anh không thể nhìn thấy.

– Tiếc nhỉ, anh không được xem màn biểu diễn kế tiếp nữa.

Wakisaka muốn quay đầu lại nhưng bỗng bật ra tiếng rên rỉ.

Chân phải anh bị bẻ quặt lên và trói chặt vào cổ tay, chính vì vậy, chỉ cần cựa quậy một chút là các khớp xương sẽ lập tức vặn thành những góc độ phản tự nhiên, khiến cơn đau đáng sợ chạy khắp toàn thân...

Anh không thể quay lại, không thể xác định xem chủ nhân giọng nói kia là ai.

– Đêm nay, anh sẽ bị bắt và bị trục xuất về Nhật Bản.

Giọng nói mà anh nghe được từ sau lưng mình chẳng chứa đựng bất cứ thứ gì gọi là đặc trưng. Nếu không phải đã dự đoán được thì Wakisaka nhất định sẽ không tin đây là âm thanh phát ra từ kẻ đó.

– Thứ đặt trên bàn của trường đơn vị chính là lời thú tội do anh tự tay viết, thừa nhận mình làm gián điệp cho Moscow. Anh không thể chịu nổi sự dằn vặt của lương tâm nên đã tự thú. Để chắc ăn thì bút tích của anh còn

được đính kèm với chìa khóa sơ cua của căn phòng này. Gã trưởng đơn vị đó dù có đốt nát đến mức nào cũng sẽ không nghĩ chệch đi đâu được.

*Lời thú tội do chính tay mình viết...*

Anh nhớ mình đâu có viết thứ này, nhưng rất dễ để hình dung ra rằng nét chữ so với hàng thật đã được bắt chước một cách hoàn hảo, hơn nữa, nội dung bên trong là những điếu chỉ có Wakisaka chân chính mới biết được.

Thật khó có thể phủ nhận đây không phải lời do anh khai ra. Trên mặt bàn, ngoài tờ giấy do Wakisaka ghi chép lại những tình báo cơ mật của đơn vị tại tiền tuyến còn có chiếc chìa khóa được đánh thêm. Cho dù đối phương là trưởng đơn vị Onodera, cho dù giao tình thân thiết bao nhiêu đi chăng nữa cũng không chối cãi nổi...

Wakisaka hiểu rằng mình đã hoàn toàn rơi vào tay kẻ địch. Đồng thời, anh cũng phát hiện ra bản thân bình tĩnh đến mức kỳ lạ, trong lòng còn đang nhẹ nhõm thở phào.

Đúng vậy. Ngay từ đầu anh đã xác định tư tưởng rằng, ngày này sớm muộn cũng sẽ tới. Ngay từ ngày anh tiếp xúc với K để hoàn thành di nguyện của người anh trai quá cố...

Việc hiện thực hóa một xã hội lý tưởng ở thế gian này đòi hỏi sự hy sinh ở chừng mực nào đó. Bắt buộc phải có kẻ trở thành “muối của đất”, và anh trai Wakisaka là như vậy. Trong suốt tiến trình lịch sử của việc hiện thực hóa này, những người tự biến mình thành “hạt lúa mạch” là một phần tất yếu (theo kinh Thánh, hạt lúa chết đi mới mang lại một mùa gặt phong phú). Hơn nữa...

Kể cả Wakisaka bị bắt thì phương pháp trao đổi tình báo cơ mật với Moscow do anh khởi xướng vẫn sẽ tiếp tục tồn tại.

Chắc hẳn thứ đang chờ đợi anh sau khi bị trục xuất về Nhật Bản là những màn tra khảo cùng thẩm vấn từ bè lũ SHP tiếng xấu đồn xa. Nhưng dù có phải chịu cực hình thảm khốc đến đâu, Wakisaka cũng sẽ dứt khoát không khai về phương pháp đó nửa lời.

Ấy là minh chứng cho việc ta đã từng sống trên đời.

Cho đến giờ phút này, vẫn còn những người đang sử dụng “Phương pháp Wakisaka” để chuyển những tin tức về động thái của quân đội Nhật Bản ở đơn vị tiên tuyến về Moscow. Tại Moscow, họ sẽ căn cứ vào tình báo được gửi đến từ các trận địa khắp mọi miền để đánh phá lực quân đế quốc Nhật Bản - mắt xích của chủ nghĩa tư bản. Chẳng mấy chốc, giấc mộng của nhân loại về một xã hội lý tưởng sẽ được thực hiện - chiến lược để cả thế giới đồng thời tiến hành cuộc cách mạng cộng sản chắc chắn đang được hoạch định vững vàng.

Đó là tương lai trước mắt của loài người. Anh đã tham gia vào dòng chảy tất nhiên của lịch sử bằng chính ý chí của bản thân.

Chừng nào tín ngưỡng này còn chưa lay chuyển, chừng đó anh còn tin rằng mình sẽ chịu đựng được tất cả khổ đau và nhục nhã.

Wakisaka thoáng mỉm cười. Đúng lúc đó, một tờ giấy mỏng manh chập chờn bay xuống đỉnh đầu anh.

...?

Wakisaka nheo mắt lại và nhìn chăm chăm vào tờ giấy vừa chạm sàn, nằm ngay trước mặt.

Khoảnh khắc phát hiện ra đó là gì, anh không nén được một tiếng kêu.

Thông tin được truyền bằng phương pháp đặc biệt do anh đề xướng.

*... Vì sao nó lại ở đây...*



Anh sức nhớ ra túi mình ban nãy đã bị lục soát nhưng anh cũng không sờ sảy đến độ mang vật này đi lung tung.

– Sáng kiến của anh đấy à?

Giọng nói trầm thấp không biết là của ai, không có bất cứ điểm đặc thù nào lại vọng đến từ nơi Wakisaka chẳng thể trông thấy, mang theo ý cười.

– Ai mà ngờ tình báo gửi về Moscow lại được nhét vào bên trong thi thể của một gã lính Trung Hoa nằm chết bên vệ đường nhỉ? Phải rồi, nếu là xác binh lính Nhật Bản ắt sẽ có đồng bào tự tay chôn cất hoặc chí ít cũng mang về tiêu hủy, nhưng lính Trung Hoa lăn lóc bên đường thì làm gì có ai mó tay vào. Ở đâu vẫn cứ ở đó thôi. Người bình thường sẽ chẳng bao giờ nghĩ đến chuyện nhét tình báo vào xác chết. Đồng bọn của các người chẳng cần mạo hiểm gì hết, chỉ cần quan sát và chờ thời cơ moi tình báo ra, gửi về Moscow là xong...

Vừa lắng nghe giọng nam giới kia, Wakisaka vừa dấn sức suy nghĩ.

*Hắn chỉ ngẫu nhiên phát giác ra ư?*

*Sự-việc-kia vẫn chưa bại lộ.*

*Nếu như thể hy vọng vẫn còn.*

Hiện nay, ở Trung Hoa đại lục rộng lớn, nơi nơi đâu là lửa đạn của quân đội Nhật Bản, kết quả là xác chết của quân nhân Trung Quốc nằm la liệt khắp chốn.

Chẳng hạn như, đúng, chẳng hạn như những nghệ sĩ của đoàn văn công, mới đâu còn sợ hãi trước những xác chết này nhưng rồi cũng nhanh chóng coi như chuyện bình thường. Giữa vô số thi thể quân Trung Quốc rải trên đường, tìm ra được một thi thể đặc định chứa thông tin tình báo chẳng khác nào mò kim đáy bể.

Giấu tình báo trong xác binh lính Trung Quốc.

Nếu chỉ biết có như vậy thì bí mật của phương pháp truyền tin đặc thù do Wakisaka phát minh vẫn chưa bị bóc trần.

Gã đàn ông đứng sau lưng anh bỗng bắt chước giọng diễn viên mà lên tiếng:

– “Làm sao đây, làm sao đây? Chỗ nào cũng có xác người, đã thế cả mặt cả tay chân còn bị chó hoang gặm nát...” “Nhưng trong số đó cũng có cả những xác nguyên vẹn cả đầu, cả tay, cả mặt nữa đấy” nhỉ...

Tiếng cười khùng khục vang lên sau lưng Wakisaka rồi dứt lịm, kể đó, giọng nói châm chọc lại vọng tới:

– “Vợ chồng gây gỗ, đến chó cũng chẳng thèm ăn mà.”

Câu nói ấy đã đập nát hy vọng cuối cùng mà anh lang cố bám víu, tan tành không còn lấy một mảnh.

*Ngay cả điều này hắn cũng biết...*

Wakisaka cắn chặt môi đến mức bật máu.

Trong lúc biểu diễn Manzai, cặp bài trùng Fujiki Fujimaru đã cố tình nhắc đi nhắc lại chuyện này tới hai lần.

Những thi thể còn nguyên vẹn cả mặt mũi lẫn tay chân. Đây chính là dấu hiệu để mò tìm cây kim đã đánh rơi xuống đáy bể nọ. Trong số những xác chết của binh lính Trung Hoa nằm lẫn lóc bên vệ đường, Wakisaka đã chọn ra những xác không bị thương tích trên đầu hoặc tứ chi rồi bôi lên đó chất bảo quản có mùi lạ khiến đám chó hoang tránh xa nhằm tạo đặc điểm nhận biết cho các đồng chí.

*Hãy lục soát túi của thi thể này đi.*

Những cái thây không bị chó hoang gặm nhấm nhờ. Đây là ám hiệu do

chính anh dành cho các đồng chí, chỉ điểm vị trí giấu thông tin tình báo.

Bản thân Wakisaka cũng biết mặt mình đã tái mét đi. Giữa cảm giác chệnh choáng như thể đang trong cơn thiếu máu, cái đầu đang quay cuồng của anh rốt cuộc cũng lý giải được cách thức của quân thù.

Màn biểu diễn của đoàn văn công mang tên “Đội Pháo rang” chẳng khác nào mảnh khố múa may một chiếc khăn tay màu trắng trước mắt khán giả của các ảo thuật gia, khiến họ phân tâm.

Nếu suy nghĩ một cách thấu đáo thì câu chuyện này ngay từ đầu đã bất bình thường.

Kịch bản biểu diễn của các diễn viên rõ ràng phải trải qua một quá trình kiểm duyệt vô cùng nghiêm khắc, thế nhưng, một phần lời thoại có đề cập tới việc quân cơ mật không bị cắt bỏ mà vẫn được giữ lại. Đáng lý ra, những lời thoại kiểu như “khắp nơi đều là xác chết” - cho dù có là xác chết của quân địch đi chăng nữa - cũng chắc chắn không thể xuất hiện trên sân khấu.

Lời thoại đó rất có thể là do “hắn” bí mật đứng sau trà trộn vào kịch bản của các diễn viên. Hơn thế nữa, lúc các diễn viên diễn đến đoạn kịch này, nhất định hắn sẽ quan sát phản ứng từ phía người xem.

Wakisaka đoán rằng vì một nguyên do nào đó hoặc chỉ là ngẫu nhiên, “Nhặng Chúa” thống lĩnh Cục D đã ôm mối hoài nghi với những tử thi không bị chó hoang gặm cắn be bét của binh lính Trung Quốc. Khi đi đầu tra, “Nhặng Chúa” đã phát giác ra thông tin tình báo dành cho Moscow nên đã thêm vào kịch bản vài lời thoại ám chỉ việc này để xác nhận phản ứng của khán giả.

Wakisaka không còn đủ tự tin để ngấm lại xem mình đã phản ứng thế nào khi các diễn viên nói ra những lời thoại ấy nữa. Anh tự cảm thấy biểu

hiện của mình chẳng có gì đặc biệt nhưng với tình cảnh sa lưới như hiện giờ, biết đâu trong mắt đối phương, anh đã có hành động bất bình thường nào đó...?

Chỉ có thể phỏng đoán như vậy.

Bí mật về phương pháp truyền tin do anh đề xướng, được anh đặt cược bằng chính sự tồn tại của bản thân đã bị vạch trần.

Từ giờ trở đi, đi đâu duy nhất anh có thể làm là một mực giữ im lặng suốt quá trình thẩm vấn. Wakisaka kiên quyết tự nhủ.

Màn tra khảo ở Nhật Bản sẽ tập trung vào việc ép anh công khai danh tính các đồng chí đang ẩn mình trong lực lượng quân Nhật Bản cùng những người ủng hộ. Đám SHP - những kẻ bị tẩy não bởi tên của Thiên Hoàng, những kẻ căm thù chủ nghĩa cộng sản một cách mù quáng có lẽ không đời nào chịu nhượng tay với một Wakisaka đã bị dán nhãn “đỏ”. Thẩm vấn tàn khốc đến mức không còn xem con người là con người. Tra tấn dã man như cái cách đã từng ép anh trai anh vào con đường chết. Nghe nói khi đã phải chịu đựng nỗi thống khổ cực hạn cả về thể xác lẫn tinh thần, chỉ cần nhận được một điếu kiện giao dịch thì dù có là kẻ cứng rắn đến mức nào cũng sẽ phun ra tên tuổi đồng đội.

Nhưng với Wakisaka, anh không hề lo lắng về điểm đó. Toàn bộ những chỉ thị từ phía Moscow đều được truyền đạt cho Wakisaka thông qua K. Tuy nhiên, anh chỉ biết đến người này qua mật danh K, ngoài ra không còn gì khác, ngay đến tên thật của hắn anh cũng không hề hay biết. Nếu anh không liên lạc trong một khoảng thời gian nhất định, K sẽ cắt đứt việc tiếp xúc với anh nên không thể đi đầu tra ra bất cứ manh mối nào khác...

Trong lúc đang mải suy nghĩ miên man, Wakisaka suýt chút nữa đã bỏ qua câu hỏi bằng âm thanh trầm trầm của đối phương.

– Hả? Anh vừa nói gì?

– Ta hỏi anh có muốn để đại úy Kataoka biết chuyện này hay không?

– Đại úy Kataoka...?

Wakisaka nhẩm lại cái tên này trong miệng rồi khẽ lắc đầu.

– Anh nhầm người rồi. Tôi chưa từng nghe thấy cái tên đó.

–Ồ, vậy sao? Hóa ra anh không biết à - Giọng nói sau lưng anh lại chuyển sang vẻ châm chọc - Đại úy lục quân Kataoka Makoto, làm việc ở Ban Kế toán Bộ Lục quân. Ba mươi tám tuổi. Là người anh vẫn gọi bằng cái tên “K”. Nếu anh muốn, ta có thể nói tường tận cho anh nghe về xuất thân, gia cảnh, thành tích và thứ hạng ở Lục sĩ, các thành viên hiện tại trong gia đình, tình trạng kinh tế của người này. Thế nào hả?

*Cái gì cơ...*

Wakisaka kinh ngạc đến độ mãi không thốt nên lời.

Phương pháp truyền thông tin tình báo tuyệt mật do Wakisaka đề xướng không rõ đã hoàn toàn bại lộ từ khi nào. Ngay đến thân phận của K - đầu mối liên lạc duy nhất với Moscow cũng bị nắm rõ như lòng bàn tay. Đến nước này thì nên làm gì đây...

Dường như đang đọc được chính xác nội tâm rối bời của anh, giọng nói sau lưng lại cất lên:

– Đừng hiểu lầm. Ta chẳng có gì để hỏi anh cả. Hiện tại như thế, và về sau cũng thế.

–... Anh có ý gì? - Wakisaka khó nhọc mở miệng, giọng khản đặc đến mức anh không thể nghĩ rằng đó là thoát ra từ bản thân mình - Không, vấn đề là từ bao giờ? Các người đã phát hiện ra bí mật của tôi vào lúc nào?

– Ngay từ đầu cơ. Anh hành sự quá ư lộ liễu.

– Khoan, khoan đã! Ngay từ đầu ư?! Vậy ra, lá thư do K gửi đến, không lẽ...

– Đó là thư giả của chúng ta.

– Còn tình báo “Tất cả các đồng chí khác đang ẩn náu trong đơn vị ở tiền tuyến đều bị kẻ săn giết điệp tó m gọn”?

– Là tình báo giả của chúng ta.

Cả thế giới trước mặt Wakisaka như thế đang chao đảo. Anh cảm thấy mắt hoa lên khủng khiếp, liền nhắm nghiền mắt lại. Đến giờ phút này, anh chẳng còn khả năng nhận biết đâu là thực, đâu là hư nữa.

Wakisaka cam chịu mở mắt ra và hỏi:

–... Nếu các người đã biết nhiều như vậy, tại sao đến giờ mới bắt tôi? Và lại, tôi có vô số đồng chí đang trà trộn trong nội bộ lực quân Nhật Bản, tại sao các người không tố giác họ đi?

– Một khi đã biết thủ đoạn và đối tượng thì không cần thiết phải chơi bài ngửa.

Gã đàn ông nói bằng giọng điệu lạnh lẽo đến rợn người

– Nếu nắm được thông tin tình báo như thế nào, nằm trong tay ai, rò rỉ khi nào thì sẽ có thể thúc đẩy chiến tranh tình báo theo chiều hướng có lợi, ngoài ra còn có thể sử dụng phương pháp truyền tin bí mật của quân địch để gieo rắc thông tin giả. Cứ như thế, công khai ra thì có ý nghĩa gì kia chứ? Cũng chính vì lẽ đó mà chúng ta không lôi đám đồng chí trong nội bộ lực quân của anh ra ngoài ánh sáng. Mà nguyên nhân quan trọng nhất là do chúng ta không muốn làm rối tung mọi thứ. Trên thực tế thì số lượng đồng đội của anh đâu có ít, nhỉ?

– Vậy thì tại sao?! - Wakisaka kích động gào lên - Các người đã nói vậy

thì hà có gì lúc này phải khẳng khẳng bắt tôi...

Còn đang nói dở câu, anh bỗng cảm thấy hơi thở của gã đàn ông sau lưng tiến đến gần hơn, rồi hắn ghé tai anh nói nhỏ:

*Anh đã giết người kia mà.*

– Cái...

Anh định ngoái ra sau nhưng cơn đau nhức đã kéo đầu anh lại.

*Mình ư? Giết người? Chuyện quái gì đây...*

Wakisaka muốn phủ nhận nhưng đột nhiên, khuôn mặt kinh hãi của một ông già chợt hiện lên trong tâm trí anh.

A!

Wakisaka thở hắt ra.

*Mình đã quên mất. Không, là mình đã cố gắng sức quên đi.*

Mười ngày trước, quân đội Nhật Bản và quân du kích của Trung Quốc đã giao tranh tại một ngôi làng gần đó.

Wakisaka bỏ ngoài tai lời can ngăn của trưởng đơn vị, lao thẳng đến chiến trường ngay sau khi trận chiến kết thúc. Tuy anh lấy lý do “Cấp cứu cho các thương binh bị thương quá nặng, không thể cử động” nhưng thực ra lại ngấm có mục đích khác. Trước đó một đêm, tất cả cán bộ tại đơn vị tiền tuyến đã tập trung lại và bí mật đưa ra một quyết định: Không ngừng lại, dù cuộc chiến lần này có phá tan đường ranh giới đình chiến mà Bộ Tổng tham mưu đã đặt ra đi chăng nữa.

Phải chuyển ngay thông tin tình báo rằng “Đơn vị tiền tuyến tự ý hành động” về Moscow, không được chậm trễ một giây nào cả.

Wakisaka xông vào trận địa, một mặt chạy quanh để cấp cứu cho các thương binh Nhật Bản, mặt khác cũng không quên tìm một “thi thể còn

nguyên vẹn cả mặt mũi lẫn tay chân”. Nhưng trận chiến quá ác liệt lại diễn ra trong một ngôi làng nhỏ bé, kết cục là binh lính Trung Hoa đầu xương tan thối nát. Wakisaka tìm đồ mắt cũng không ra đối tượng nào để giấu thông tin.

*Phải gửi đi trước khi mặt trời lặn.*

Màn đêm đang dần buông xuống.

Wakisaka lo lắng, đơn độc bước vào một nhà kho mà dân làng bỏ lại và phát hiện ra một điếu.

Trong góc nhà kho tưởng như không một bóng người đó có một ông già Trung Quốc đang run rẩy co ro ẩn nấp, đầu đội manh chiếu rơm.

Đang định cao giọng gọi quân Nhật xông vào, Wakisaka bỗng nảy ra một ý.

*Không còn cách nào khác. Anh đã nghĩ như vậy.*

Wakisaka đến gần, lên tiếng trấn an ông già Trung Quốc nọ, để rồi sau đó...

Giết-ông-ta.

Mặc cho cái thây già bộ quân trang của lính Trung Hoa, nhét vào túi ông ta thông tin tình báo đã chuẩn bị sẵn. Xong xuôi, anh kéo lê thi thể ông già ra đường rồi bôi đầy chất bảo quản bốc ra thứ mùi khiến đám chó hoang không lại gần xác chết. Vậy là có một xác lính Trung Hoa với “mặt mũi lẫn tay chân còn nguyên vẹn”. Lát nữa, chắc chắn sẽ có một vị đồng chí mà anh chưa từng biết mặt, cũng chẳng biết tên sẽ nhận lệnh của Moscow, tìm thấy tình báo đó và thu xếp để gửi về Moscow.

Wakisaka vừa cảm thấy nhẹ nhõm khi hoàn thành nhiệm vụ, vừa gắng hết sức để quên đi rằng chính mình vừa xuống tay giết chết ông già nọ.



Thực ra anh cũng sắp quên đi rồi. Giờ đây, bị đối phương cáo buộc khiến anh lại nhớ ra thêm một chuyện...

Thì ra lá thư giả của K được ngụy tạo nhằm mục đích làm Wakisaka dấn sự chú ý vào “Đội Pháo rang”, kẻ đó là chú ý tới những lời thoại kịch của bọn họ.

Nhưng thứ mà “kẻ đó” chú ý ở Wakisaka chỉ có một điếu. Đó là cảm giác của anh khi giết hại ông già nọ.

Phản ứng hiện lên mặt Wakisaka...

“Biểu hiện của mình chẳng có gì đặc biệt.”

Chính xác hơn, anh chỉ “hơi cau mày” mà thôi.

Vấn đề nằm ở chỗ đó...

– Ta đã nói rồi. Anh hành sự quá ư lộ liễu.

Gã đàn ông sau lưng tái lập khoảng cách với anh, lần đầu tiên giọng điệu của kẻ này tỏ ra khó chịu.

– Nếu có cơ hội, hẳn anh sẽ lại giết người. Đúng là phiền phức. Dần dà anh sẽ tạo ra thêm những xác chết không tự nhiên.

*Giết người? Mình, lại giết người sao?*

Wakisaka kinh ngạc.

*Không phải! Tôi chỉ... chỉ vì hiện thực hóa một xã hội lý tưởng...*

– Đến giờ rồi - Gã đàn ông nói gọn - Trưởng đơn vị Onodera sẽ tới căn phòng này ngay bây giờ.

Để gửi báo cáo định kỳ về Bộ Tổng tham mưu ở Tokyo. Hẳn chính cho đồng hồ đeo tay của Wakisaka nhanh năm phút là nhằm mục đích này. Thời gian để tóm gọn Wakisaka và khiến anh thất bại thảm hại. Chỉ có năm phút ngắn ngủi.

Một bàn tay vươn đến từ sau lưng, cưỡng chế lôi anh đứng thẳng dậy rồi ấn anh ngã xuống một chiếc ghế trong góc phòng, hướng ra ngoài cửa sổ. Anh cảm giác có ánh sáng lóe lên từ một vật sắc nào đó ở nơi anh không thể trông thấy. Chớp mắt sau, dây trói tay chân anh chợt lỏng ra.

Wakisaka muốn đứng lên nhưng thân thể anh không nghe lời. Không biết vì dây trói quá chặt khiến máu không lưu thông, hay vì tứ chi anh vừa bị trói thành những góc độ kỳ quái, chỉ biết rằng trong lúc anh bất tỉnh, các khớp xương đầu đã bị bẻ trật.

Anh ngã trên ghế nhìn ra bên ngoài. Sau lưng anh, tiếng bước chân xa dần.

Dường như cửa vừa mở.

Wakisaka gắng sức cựa quậy thân thể đang bất động, ngoái đầu lại, vất vả liếc về phía cửa phòng bằng tầm nhìn nơi khóe mắt.

Anh trông thấy khuôn mặt nhìn nghiêng của người đàn ông vừa mở cửa và bước ra khỏi phòng.

“Kẻ không cười” mà Fujimaru đã nhận ra bằng con mắt nghệ sĩ tinh đời.

Bình nhĩ Nishimura Hisashi.

Không thể tin nổi, cánh tay trái của hắn còn đang treo lủng lẳng bằng khăn tam giác, vết thương đó chắc chắn là do hắn đã tự bắn vào tay mình để lấy có xác nhận phản ứng của Wakisaka ở cự ly gần giữa buổi biểu diễn của đoàn văn công quân đội.

Đúng khoảnh khắc bình nhĩ Nishimura bước ra ngoài, Wakisaka thấy gương mặt của người anh trai đã khuất chồm lên gương mặt nghiêm nghị đến kỳ lạ của hắn.

Dù sau này có đi đâu tra thế nào cũng khó có khả năng chứng minh binh nhì Nishimura đã từng ở đơn vị tiên tuyến, thậm chí việc hắn từng tồn tại ở lục quân cũng không có bằng chứng. Tình tiết công khai chỉ là Wakisaka không chịu nổi sự cắn rứt lương tâm nên đã đầu thú. Gã đàn ông mang cái tên binh nhì Nishimura cho đến giờ coi như chưa từng tồn tại. Hắn là thủ hạ đến từ địa ngục của Nhặng Chúa, giờ chỉ có thể quay về địa ngục mà thôi...

Wakisaka chật vật nhấc thân thể tê liệt của mình lên khỏi ghế.

Đúng lúc đó, cánh cửa lại mở ra. Dường như vẫn còn dư âm của buổi biểu diễn, nụ cười tràn ngập trên khuôn mặt đỏ bừng vì men rượu của trưởng đơn vị Onodera.

Phát hiện ra Wakisaka trong căn phòng đáng lẽ không có bất kỳ ai, khuôn mặt đó lập tức hiện lên vẻ ngờ vực, ánh mắt lia về phía lời tự thú đang nằm trên mặt bàn.

Wakisaka không còn nghĩ tới việc thanh minh cho mình nữa. Chân anh run lên, ngã ngửa xuống ghế.

Hai mắt nhắm lại.

Tiếng cười giòn giã vang vẳng bên tai, quãng đời đã từng trải qua chợt tan biến hết như một cơn mộng ảo.

# CHIẾN DỊCH ĐÔNG DƯƠNG

Có ai đó đang lục lọi túi áo khoác của mình...

Đây là đi đầu đầu tiên anh phát hiện ra sau khi ý thức quay trở lại.

Anh cảm nhận được độ cứng của gạch lát đường bên má phải... Hình như, anh đã ngã xuống mặt đất.

Muốn nhồm dậy vô cùng, nhưng phần cốt tủy của đầu óc đang tê cứng, tứ chi không chịu vâng lời. Đừng nói đến kêu lên thành tiếng mà ngay đến việc nhấc mi mắt cũng đã là đi đầu không tưởng.

Suốt khoảng thời gian này, một bàn tay đã thô lỗ thọc vào túi áo anh, moi ra được vài thứ. Anh nghe thấy tiếng những đồng tiền lẻ leng keng rơi xuống sàn, ngay sát khuôn mặt mình.

Bàn tay đang lục lọi bỗng dừng ngừng lại.

Kẻ nọ rút tay khỏi túi rồi bỏ chạy. Tiếng đế giày nện cộp, cộp càng lúc càng xa...

Anh bị kéo dậy một cách thô bạo, còn phải nhận lấy mấy cái tát.

Cơn đau rát trên má khiến nhận thức của anh trở nên rõ ràng.

Anh hơi hé mắt.

Ngay trước mắt anh là gương mặt của một nam thanh niên. Anh ta có đôi mắt hẹp dài, sống mũi cao và nước da trắng muốt rất hiếm thấy ở nơi này. Người thanh niên chăm chú quan sát anh, vẻ lo lắng thoáng hiện lên giữa hai chân mày.

– Này, anh không sao chứ?

Anh ta hỏi bằng-tiếng-Nhật. Nỗi bất an và sợ hãi trong lòng anh phút chốc đã tan biến, cảm giác yên ổn lan khắp châu thân.

Rồi mắt anh chợt tối sầm, không còn hay biết gì nữa.



Ngày 21 tháng Sáu năm Showa thứ mười lăm.

Takabayashi Masato, hiện đang công tác tại Sở Điện tín vô tuyến trung ương đột nhiên được cấp trên cho gọi.

Nhìn lệnh đi đầu động vừa được đẩy qua mặt bàn, Takabayashi vô thức nhướn mày rồi ngẩng mặt lên:

– Công tác ở Đông Dương? Em ạ?

– Vì lục quân muốn cử đến đó một chuyên viên điện tín mà. Ba ngày nữa cậu sẽ xuất phát. Việc cũng gấp nên vất vả cho cậu rồi.

Chỉ có như vậy nên không thể hỏi cặn kẽ thêm đi đầu gì. Không, dù có hỏi thì đây cũng là việc liên quan đến quân đội, chắc chắn sếp cũng chẳng hiểu mô tê gì đâu.

Trở về nhà trọ, Takabayashi thông báo với bác gái cho thuê nhà rằng, “Cháu có việc phải đi công tác ngắn hạn bên nước ngoài” rồi tự sắp xếp đồ đạc.

Thân phận của anh là thường dân trong quân đội.

Tư cách thật nửa vời. Vừa là quân, lại vừa là dân.

Nhân khoảng thời gian ngắn ngủi trước thời điểm xuất phát, anh cố gắng lý giải xem vì sao đột nhiên mình lại phải nhận lệnh khẩn cấp đến làm việc tại Đông Dương. Chính xác là liên bang Đông Dương - thuộc địa của Pháp.

Cá nhân anh năm nay hai mươi chín tuổi, vẫn còn độc thân. Nguyên nhân xét ra có thể là do thời đại học, anh đã chọn tiếng Pháp làm ngoại

ngữ thứ hai, nhưng trên thực tế thì quân đội sẽ không cân nhắc đến những vấn đề thuộc dạng tiểu tiết như vậy.

Rốt cuộc sang ngày hôm sau, anh đọc báo mới biết được “tình hình cụ thể”.

*“Đoàn thị sát được phái đến Đông Dương”*

Bên dưới tiêu đề to tướng đó là một bài phóng sự, đại khái như sau:

“Chính phủ Nhật Bản ra quyết định với lãnh đạo Đông Dương đương thời, cấm vận chuyển vật tư cho chính quyền Tưởng Giới Thạch (tức vật tư viện trợ cho Trung Quốc) thông qua đường Đông Dương... nên đã đề xuất với đại sứ Pháp tại Nhật Bản là ngài Henry nhằm phái đoàn thị sát đến Đông Dương để giám sát tình hình phong tỏa.

Đại sứ Henry nhanh chóng đáp ứng đề nghị từ phía Nhật Bản. Sắp tới, đoàn thị sát của nước ta, chủ yếu là các chuyên gia trong lĩnh vực lục quân - hải quân sẽ được phái đến khu vực này, vân vân...”

*Xem ra mình cũng là một trong các thành viên của đoàn thị sát.*

Takabayashi ngẩng trên lớp chiếu trong căn phòng trọ, ttước mặt là tờ báo trải rộng, khoanh hai tay vào nhau và lẩm bẩm.

Dù sao đi nữa, anh cũng đã xác định tư tưởng một ngày nào đó sẽ bị cử ra công tác tại nước ngoài. Có không ít đồng nghiệp của anh đã phải sang công tác tại các sở điện tín vô tuyến ở vùng Hoa Bắc, đến những nơi như Bắc Kinh, Tân Kinh và Đại Liên. Chiến tranh tại Trung Quốc đại lục đã chuyển sang giai đoạn trường kỳ, giằng co, một số đồng nghiệp bị phái đi đảm nhiệm vị trí chuyên viên điện tín không may bị cuốn vào vòng chiến đấu mà “anh dũng hy sinh”.

Vậy thì Đông Dương sẽ như thế nào?

Ở châu Âu, quân cơ giới của Đức Quốc xã nhanh như chớp đã phá tan phòng tuyến Maginot - phòng tuyến được xưng tụng là “tường đồng vách sắt”. Sau đó, vào ngày 17, tin tức “Paris thất thủ” lan truyền khiến cả thế giới chấn động. Pháp đầu hàng Đức. Pétain thành lập chính quyền thân Đức mới tại Pháp. Đứng trước mệnh lệnh “Chặn đứng đường viện trợ” mà chính phủ Nhật Bản đã đưa ra từ trước, nhà cầm quyền tại thuộc địa Đông Dương của Pháp đã quyết định rất chóng vánh, thể hiện rằng họ đã tiếp nhận tình trạng hiện tại của mẫu quốc.

*Chỉ cần được tránh xa Trung Hoa đại lục thì Đông Dương cũng không đến nỗi.*

Takabayashi cảm thấy như vậy.

*Ít ra ở Đông Dương, mình sẽ không gặp nguy hiểm đe dọa đến tính mạng.*

Nghĩ đến đây, anh buông hai cánh tay đang khoanh chặt xuống.

*Mình đâu phải quân nhân. Nói toạc ra, mình không muốn “hy sinh anh dũng”.*

Từ ga Tokyo, bắt xe lửa đến Shimonoseki, đáp tiếp tàu thủy và máy bay mới có thể đến được nơi cần đến. Ấn tượng đầu tiên của Takabayashi đối với thủ đô Hà Nội chốn Đông Dương chính là sức nóng không bút nào nào tả xiết. Nhiệt độ nơi đây cứ như đang ở trong một phòng tắm hơi, khác xa với mùa hè ở Nhật Bản.

Các bạn đồng hành đầu nhao nhao than vãn nên sang ngày hôm sau, chỉ có mình Takabayashi đạp xe đi lòng vòng thăm thú quanh phố phường Hà Nội.

Vốn xuất thân từ Kochi - một vùng đất phía Nam nhưng Takabayashi



vẫn thấy nóng hừng hực. Tuy vậy, điều quan trọng hơn hết thấy là anh đã bị thành phố Hà Nội này mê hoặc ngay từ cái nhìn đầu tiên.

Thực dân Pháp chiếm đóng nơi đây sáu mươi năm. Tù khải vị của chính bản thân mình, người Pháp đã biến kinh đô năm xưa của vương triều nhà Lý trở thành nơi được ca ngợi là “Tiểu Paris phương Đông”. Hà Nội giờ đây là một xứ lạ, thấm đẫm sự giao thoa lạ lùng giữa hai phong cách Á-Âu.

Dọc hai bên đại lộ lát kín những phiến đá nhẵn nhụi là các căn nhà có ban công kiểu Tây dương được xây san sát. Những cây đại thụ đặc trưng của đất nước này, nào me, nào dừa được trồng ven hè đang tỏa bóng mát rượi như muốn ganh đua với phong vị châu Âu đó. Cả dãy phố nườm nàu hương thơm phương Nam của các loài hoa cỏ. Những thiếu nữ đầu đội nón lá, mình vận áo dài rực rỡ, mặc quần chấm gót trong ánh nắng mặt trời chói chang. Các loại biển hiệu được niêm yết khắp hang cùng ngõ hẻm viết bằng tiếng Pháp, tên phố cũng toàn được đặt theo các vị tướng lĩnh hoặc thống chế ở đất Pháp. Dòng người đi lại tấp nập, hòa vào nhau trên các nẻo đường, có người Pháp, người Việt Nam, người Trung Quốc, có cả những người đã trải qua một khoảng thời gian dài, mang trong mình thứ huyết thống phức tạp đến mức thoát nhìn không thể nhận ra đây là dân tộc nào...

Mới chỉ từ miền thôn quê lên Tokyo chứ chưa từng bước chân ra khỏi Nhật Bản, với Takabayashi, mọi thứ vừa mới mẻ, lại vừa lạ kỳ.

Nhưng tất nhiên anh đi không phải chỉ để chơi.

Sau khi đến Hà Nội, anh mới được thông báo về nhiệm vụ của mình - cũng chính là “nhiệm vụ” liên quan đến quân đội. Nhiệm vụ anh được giao chia thành hai nhiệm vụ lớn.

Thứ nhất, chuyển các thông tin do đoàn thị sát thu thập được thành dạng mật mã.

Thứ hai, đem những đoạn mật mã này gửi về Bộ Tổng tham mưu tại Tokyo bằng điện tín.

Lúc tiếp nhận mệnh lệnh kể trên, Takabayashi nghiêng đầu. Anh nhất thời chưa hiểu được ý nghĩa của yêu cầu đó.

Hai ư?

Thông thường, chuyển thông tin thành mật mã và gửi đi chỉ được coi như một-công-việc. Nhưng anh nhanh chóng hiểu ra sự tình.

Đoàn thị sát do chính phủ Nhật Bản đi đầu đến Đông Dương lần này do thiếu tướng lục quân Tsuchiya Akinobu làm trưởng đoàn, bao gồm ba mươi chuyên gia quân sự, mười viên chức của Bộ Ngoại giao, ngoài ra còn có thông dịch viên và nhân viên không chính thức, tổng cộng lên đến hơn năm mươi người. Nhân đây cũng nói luôn, Takabayashi được tính là “nhân viên không chính thức”.

Vấn đề nằm ở chỗ ngay từ ban đầu, anh lại được phân vào nhóm “ba mươi chuyên gia quân sự”.

Hai mươi ba người từ lục quân, bảy người từ hải quân. Kỳ lạ là giữa phái đoàn lục quân và phái đoàn hải quân không hề có bất cứ sự trao đổi nào.

Cơ sở mà phía Đông Dương sắp xếp cho đoàn thị sát là một tòa nhà hai tầng. Sau khi chia phòng xong xuôi, các thành viên trong đoàn thuộc lục quân, hải quân và Bộ Ngoại giao đều hoạt động độc lập, đừng nói đến trao đổi thông tin mà ngay đến việc giáp mặt nhau cũng hầu như không có.

Đã vậy, đoàn thị sát lần này còn không mang theo bất cứ thiết bị vô

tuyến nào. Nghe đến đây, Takabayashi ngạc đến mức không ngậm được miệng vào. Không, đúng ra chỉ có người của hải quân là mang theo thiết bị cỡ nhỏ. Ngay đến lục quân - đơn vị “thuê” Takabayashi cũng không có bất cứ trang bị nào, nếu nghĩ kỹ một chút thì hẳn bọn họ muốn sử dụng phương tiện từ phía Đông Dương để gửi điện tín về Bộ Tổng tham mưu ở Tokyo. Tuy vậy...

Chẳng phải như thế thì lãnh đạo Đông Dương sẽ nắm rõ nhất cử nhất động của đoàn thị sát sao?

Takabayashi thấp thỏm thử đặt câu hỏi. Thiếu tướng Tsuchiya đảo hai tròng mắt bên dưới cặp kính tròn gọng bạc, nhìn thẳng về phía người vừa thắc mắc và đáp:

– Thế nên mới phải sử dụng điện báo bằng mật mã của lục quân. Gần đây, lục quân đế quốc chúng ta mới chỉnh sửa bảng mật mã, kể cả có kẻ đọc trộm đi chẳng nữa cũng không có chuyện hẳn hiểu được nội dung.

Ông ta nói tiếp bằng giọng điệu vô cùng tự tin:

– Pháp đã đầu hàng đồng minh Đức của Nhật Bản. Đông Dương chẳng qua chỉ là một mảnh thuộc địa Pháp con con, chắc chắn sẽ không dám chống đối chúng ta đâu.

Tóm lại, Takabayashi có hai nhiệm vụ dưới đây:

Một, chuyển các thông tin do thiếu tướng Tsuchiya viết nên thành dạng mật mã.

Hai, mang những mật mã này đến Bưu điện Đông Dương ở trung tâm thành phố Hà Nội, dùng trang thiết bị của Đông Dương để đánh điện gửi về Tokyo.

Xem ra ngay từ đầu họ đã chẳng thêm cân nhắc đến việc sử dụng máy

vô tuyến cỡ nhỏ của nhóm hải quân.

Lục quân và hải quân sử dụng hai bảng mật mã khác nhau, cùng một thiết bị lại gửi đi mật mã bất đồng sẽ khiến phía nhận điện báo rối loạn.

Đây là lý do bề nổi, còn xét theo góc độ của một kỹ thuật viên như Takabayashi thì vấn đề mang tính kỹ thuật này rất dễ giải quyết.

Nghe đồn lục - hải quân có mâu thuẫn...

Anh bỗng cảm thấy mình vừa nhìn thấy một thứ không nên nhìn, bèn luống cuống cụp mắt xuống.



Giờ làm việc buổi sáng bắt đầu từ tám giờ đến giữa trưa, buổi chiều từ ba giờ đến sáu giờ, nghỉ trưa ba tiếng, bao gồm cả thời gian ăn và ngủ. Những người đang sống ở Nhật Bản mà nghe xong chắc chắn sẽ thêm khát vô cùng. Nhưng vấn đề thực tế là khoảng thời gian này quá nóng nên không thể làm việc nổi.

Công việc ở Đông Dương - Hà Nội không thể nói là nhẹ nhàng, hoàn toàn trái ngược so với dự đoán ban đầu của Takabayashi.

Hết ngày này qua ngày khác, thông tin do thiếu tướng Tsuchiya viết ra được chuyển tới bàn làm việc của Hakabayashi tại cơ sở của đoàn thị sát. Anh chỉ việc lần lượt chuyển các đoạn văn bản tiếng Nhật này (thường được gọi là “văn bản thường”) sang dạng mật mã nhưng đây chính là thao tác tốn thời gian nhất.

Đoàn lục quân Nhật Bản được phái đến Đông Dương có phương thức mã hóa thông tin riêng, theo đó, họ sẽ sử dụng một cuốn từ điển rất dày (chính là bảng mật mã) để mã hóa các văn bản tiếng Nhật thành những dãy số có bốn chữ số. Những dãy số này lại được gia giảm dựa trên một bảng số ngẫu nhiên cho trước để tạo ra những số hoàn toàn khác, tổng cộng là hai lần biến đổi.

Ngược lại, người nhận thông tin sau khi nhận được điện báo dưới dạng mật mã sẽ lại dùng bảng số ngẫu nhiên để thêm bớt, kế đó sẽ dùng bảng mật mã để phiên dịch thành văn bản thường, viết bằng tiếng Nhật.

Toàn bộ đều phải tiến hành một cách thủ công.

Xét trên quan điểm giữ bí mật, đây là một hệ thống lỗi lạc; nhưng thực tế, với người mã hóa văn bản và người giải mã thì đây lại là công việc nan giải và phiền toái, đòi hỏi sự tập trung cao độ.

Nhờ các thao tác lỗi thời này mà dù không muốn đọc, các đoạn thông tin cứ tự động ngấm vào đầu Takabayashi.

Chẳng hạn như báo cáo của thành viên trong đoàn thị sát được phái đến một điểm giám sát dọc biên giới.

Căn cứ vào báo cáo đó thì lãnh đạo Đông Dương thực hiện giao ước với Nhật Bản một cách cực kỳ trung thành.

Phần đường ray thuộc tỉnh Lào Cai, nằm trong đường biên giới và thuộc tuyến đường sắt Diên Việt nối liền Hà Nội với Côn Minh - vốn được xem là nòng cốt của con đường viện trợ Trung Quốc đã bị dỡ bỏ, các đoàn tàu không thể thông hành. Chính vì biện pháp này mà những vật tư chi viện cho chính quyền Tưởng Giới Thạch từ các nước Anh - Mỹ, trước đây vẫn đi qua phía Bắc Đông Dương hiện giờ đang bị mắc kẹt trên đường.

Kết quả là một lượng vật tư khổng lồ dấn ứ lại ở vùng cận biên giới. Nội dung văn bản muốn xin chỉ thị từ cấp trên để xử lý đồng vật tư này.

Thông tin về cơ bản toàn mang đại ý rằng “Các nhà cầm quyền ở Đông Dương đang bày tỏ thành ý với Nhật Bản”, ngay đến Takabayashi nhìn vào cũng cảm thấy lộn ruột. Đây là tình báo cơ mật, khiến anh phải lao tâm khổ tứ để mã hóa đấy ư?

Nhưng anh nhanh chóng nhận ra mình đã quá nhẹ dạ cả tin. Trong số những mẩu thông tin được thả lên mặt bàn Takabayashi, bắt đầu xuất hiện những tình báo tuyệt mật liên quan đến tình hình vũ trang và bố trí của quân đội Đông Dương.

Lấy lý do “Giám sát tình trạng chặn viện trợ Trung Quốc”, nhưng có vẻ như đoàn thị sát lần này mang một mục đích bí mật khác...

Phát hiện đi đầu đó rồi, Takabayashi liền cố gắng không để nội dung các văn bản thâm nhập quá sâu vào đầu óc bản thân.

*Chuyện gì không nhất thiết phải biết thì tốt nhất đừng nên biết.*

Đây là câu châm ngôn của cuộc đời Takabayashi.

Anh là máy móc chuyển văn bản thành mật mã, mang đến Bưu điện Đông Dương ở trung tâm thành phố Hà Nội và đánh điện gửi về Nhật Bản; hoặc là nhận các mật mã về, gia giảm bằng bảng số ngẫu nhiên dùng trong thông dịch mật mã, khôi phục chúng về dạng nguyên bản và nộp lại cho thiếu tướng Tsuchiya.

Takabayashi tự nhắc nhở mình nhất định không được đọc nội dung.

*Chỉ cần không đọc thì sẽ không gặp rắc rối.*

Anh đã nghĩ như vậy. Giây phút ấy, anh hoàn toàn không lường được mình sẽ bị cuốn vào sự kiện kia.

Takabayashi bị tấn công rất đột ngột.

Anh đến Hà Nội đã tròn một tháng. Sau này nhớ lại, anh mới thấy có lẽ do mình quá sơ suất.

Những người Việt Nam anh gặp trên đường đầu vô cùng thân thiện, thì thoảng lại có những người lạ mặt mà Takabayashi không hề quen biết tươi cười, chào hỏi anh. Trái lại, bầu không khí cực kỳ cực đoan ngày càng lan rộng cộng đồng người Pháp - đất nước theo chủ nghĩa thực dân đang chi phối vùng đất này. Dường như việc Pháp đầu hàng Đức Quốc xã đã giáng cho họ một đòn quá đau, khiến họ chưa thể phục hồi. Còn thái độ của lãnh đạo Đông Dương với đoàn thị sát Nhật Bản có thể nói là luồn cúi nên

không thể cảm nhận được bất cứ mùi vị thù địch nào.

Dù có căng mắt cũng không bó� ra nổi một chút hiểm nguy. Những lời anh tự nhắc chính mình bỗng nhiên trở nên thừa thãi.

Ban đầu khi mới đến Hà Nội, Takabayashi còn cảnh giác, buổi tối không dám đặt chân ra ngoài đường nhưng sau đó ít lâu, với sự lôi kéo của binh lính Nhật, anh bắt đầu qua lại Khâm Thiên - khu phố hoan lạc bậc nhất thành phố và một vũ trường nổi được xây trên hồ ở vùng ngoại ô.

Mới đầu Takabayashi cũng chẳng hứng thú gì, toàn bị người khác tha đến các vũ trường ở Hà Nội nhưng vẻ hoa lệ của vũ trường nổi đã khiến anh mê đắm. Vũ nữ Việt Nam ai nấy đều xinh như mộng, cả binh lính lẫn tướng tá quân đội Pháp ban ngày luôn vô cảm, khi đêm về bỗng hoạt bát hẳn lên, hết như biến thành con người khác. Takabayashi dùng tiếng Pháp còn nhớ được sơ sơ và thứ tiếng Việt không thuần thực để gượng gạo giao tiếp với mọi người.

Anh ở lại vũ trường suốt cả đêm, làm quen được với vài người Việt Nam lẫn người Pháp và biết được vô số loại rượu mà anh chưa từng nghe đến, thậm chí còn uống thử một thứ cocktail quái đản.

*Một trời một vực.*

Những từ này hiện lên trong đầu Takabayashi. Ở Nhật Bản, sự xa xỉ được cho là tất dẫn đến hoang đàng nên phụ nữ còn bị cấm uốn tóc. Câu chuyện đó ở đây nghe mới hài làm sao.

Từ vũ trường trở về, Takabayashi đang đi bộ dọc bờ sông Hồng như thường lệ, đột nhiên, một cây gậy quật trúng đầu anh.

Không, sau này nghĩ lại anh đoán mình bị tấn công bằng gậy, còn thực tế thì không chắc. Thời điểm ấy, anh toàn không biết chuyện gì đã xảy ra với bản thân.



Anh tưởng như cơn đau từ cú đánh đã xuyên thẳng vào tận óc mình. Trước mắt tối sầm đi, đầu gối mềm oặt, đổ vật xuống những phiến đá lát đường.

Khoảng thời gian Takabayashi mất ý thức khá ngắn. Đường như ai đó đang lục lọi túi áo khoác của anh.

Anh cảm nhận được độ cứng của gạch lát đường bên má phải... Hình như, anh đã ngã xuống mặt đất.

Takabayashi dùng hết sức bình sinh để vực bản thân lên trong tình huống hiện tại.

Phải rồi... mình đang đi bộ một mình bên bờ sông Hồng thì bị người ta đánh úp... trên đường trở về từ vũ trường... nhà cửa dọc con phố đó xếp hàng như một dãy nhà kho... Vầng trăng khuyết lơ lửng trên bầu trời... Trước sau tuyệt không có bóng người...

Anh muốn nhồm dậy vô cùng, nhưng phần cốt tủy của đầu óc đang tê cứng, tứ chi không chịu vâng lời. Đừng nói đến kêu lên thành tiếng, ngay đến việc nhấc mi mắt cũng đã là điều không tưởng.

Suốt khoảng thời gian này, một bàn tay đã thô lỗ thọc vào túi áo anh, moi ra được vài thứ. Anh nghe thấy tiếng những đồng tiền lẻ leng keng rơi xuống sàn, ngay sát khuôn mặt mình.

*Cướp của ư?*

Takabayashi nghĩ bằng cái đầu vẫn đang ong lên.

*Biết thế này thì mình đã kiếm người về cùng rồi.*

Lúc anh nhận ra thì đã quá muộn.

Takabayashi nhắm mắt và gượng cười. Cơ thể anh vẫn không cử động được. Đã vậy thì đành phó mặc cho số phận.

Bàn tay đang lực lợi bỗng dừng ngừng lại.

Kẻ nọ rút tay khỏi túi rồi bỏ chạy. Tiếng đế giày nện cộp, cộp càng lúc càng xa...

Anh bị kéo dậy một cách thô bạo, còn phải nhận lấy mấy cái tát. Cơn đau rất trên má khiến nhận thức của anh trở nên rõ ràng.

Anh hơi hé mắt. Ngay trước mắt anh là gương mặt của một nam thanh niên. Anh ta có đôi mắt hẹp dài, sống mũi cao và nước da trắng muốt rất hiếm thấy ở nơi này. Người thanh niên chăm chú quan sát anh, vẻ lo lắng thoáng hiện lên giữa hai chân mày.

– Này, anh không sao chứ?

Anh ta hỏi bằng-tiếng-Nhật. Nỗi bất an và sợ hãi trong lòng anh phút chốc đã tan biến, cảm giác yên ổn lan khắp châu thân.

Takabayashi mỉm cười, gật đầu với thanh niên trẻ tuổi ở một đất nước xa xôi vừa giải thoát cho mình rồi lập tức bất tỉnh.



– Anh đã về rồi!

Cánh cửa vừa mở, câu chào đón bằng tiếng Nhật gượng gạo đã vọng tới.

Kế đó, một thiếu nữ vóc người nhỏ nhắn xuất hiện.

Nàng có đôi mắt đen láy vô cùng ấn tượng cùng mái tóc đen nhánh buông xõa xuống hai vai. Trên mình nàng là chiếc áo lụa in hoa rực rỡ và chiếc quần tơ trắng bong bất chấp đêm đã về khuya, bởi nàng vẫn đang đẳng ngóng Takabayashi trở về. Nàng nghiêng cần cổ trắng nõn bên trên chiếc cổ áo kiểu Tàu, nở nụ cười rất dối dịu dàng.

Thiếu nữ tên Yến. Trong tiếng Việt, đây là tên một loài chim.

– Yến ơi, tôi về rồi đây!

Takabayashi giang hai tay và đón lấy thân thể lạnh lướt của nàng vào lòng ngực.

Anh quen nàng ở vũ trường. Lần đầu trông thấy Yến, nàng đang mặc một chiếc váy dài màu thiên thanh xẻ đến tận eo, những bước nhảy nhẹ nhàng giống y như một cánh chim vên chao liệng giữa sàn nhảy. Mới chỉ nhìn thoáng qua mà nàng đã khiến Takabayashi đắm chìm vào ảo mộng. Ngày nào anh cũng kiên trì xuất hiện trước mặt nàng, kiên trì tán tỉnh nàng. Takabayashi có vô vàn tình địch, nên khi Yến đồng ý chung sống với anh, anh còn không tin nổi vào vận may của mình.

Takabayashi đã thuê căn biệt thự tuyệt đẹp kiểu Âu trên phố Lê Lợi này để sống cùng Yến. Những người xung quanh đều chế giễu sự si tình của

anh, nhưng đa số quân nhân Nhật Bản đóng quân ở các nước khác đã có vợ con ở nhà nên việc xây dựng thêm một gia đình ở bên ngoài, cuộc sống hai mặt khiến họ chẳng mấy bận tâm. Takabayashi lại là thanh niên độc thân chính hiệu, họ làm gì có tư cách để phê phán anh?

Tuy vậy, đi đâu khiến anh cũng phải kinh ngạc là mới bắt đầu chung sống nhưng dạo gần đây anh lại bắt đầu bỏ Yến ở nhà để lui tới vũ trường.

Cơn đau nhói bất ngờ nơi gáy khiến Takabayashi giật thót mình. Trong lòng anh, Yến vừa vươn tay và vuốt ve đầu anh.

– Anh sao thế? Đau ư?

Nàng rời khỏi vòng tay Takabayashi và ngược nhìn anh với vẻ lo âu.

– Không sao đâu. Anh bị cộc đầu ấy mà. Phải rồi, Yến này...

Anh ôm choàng lấy đôi vai mảnh dẻ của nàng, hai bàn tay bắt đầu bận rộn chuyển động nhưng sự tồ n tại của người thanh niên ban nãy cứ vô thức chiếm cứ đầu óc anh, không sao nghĩ đến chuyện khác được.

Nagase Noriyuki. Thanh niên trẻ đã cứu Takabayashi khỏi tay gã côn đồ tự giới thiệu tên mình như vậy lúc hai người đang ngồi trong quầy bar của khách sạn Continental, trung tâm Hà Nội.

Takabayashi không nhớ nổi mình đã đi từ bờ sông Hồng đến khách sạn Continental như thế nào, chỉ lảng máng rằng hình như mình đã bám vào vai ai đó, sau được dìu lên xe hơi.

Takabayashi ngồi trên chiếc ghế ngất ngưỡng nơi quầy bar, nghe lời đối phương mà uống một hơi hết sạch ly rượu vừa được đưa đến trước mặt, suýt nữa thì sặc. Trong ly chứa đầy rượu mạnh.

– Rốt cuộc anh cũng nhìn rõ mọi thứ rồi nhỉ.

Takabayashi ngẩng khuôn mặt nhăn nhó lên. Đối diện anh là nụ cười

nhẹ của người thanh niên trẻ. Gương mặt trắng muốt và nghiêm trang với những đường nét cân đối, gây cho người ta ấn tượng về một tạo vật giả dối giống như chiếc mặt nạ kịch Noh.

– Những lúc thế này, một ly rượu mạnh là hợp lý nhất.

Anh ta nhoen cười với vẻ cường điệu rồi hỏi Takabayashi:

– Anh có bị cướp mất thứ gì không?

Takabayashi lúc này mới sực nhớ bèn luống cuống lần tay vào túi áo. Anh hơi ngạc nhiên vì ví tiền vẫn còn nguyên. Hình như bên trong thiếu mất một ít tiền lẻ nhưng bản thân Takabayashi không nhớ chính xác mình mang theo bao nhiêu tiền. Cũng chẳng phải nhiều nhận gì. Chùm chìa khóa vẫn nằm trong túi quần. Mãi sau này nghĩ lại, anh mới biết mình mất thêm một chiếc khăn tay.

Takabayashi thở phào và ngẩng đầu lên.

– Tốt quá, không mất mát gì. Lúc đó may mà có anh xuất hiện, thực sự đã cứu mạng tôi đấy.

– Anh nói thế là tôi yên tâm rồi.

Người thanh niên nheo mắt rồi nghiêng đầu, ghé sát vào tai Takabayashi nói nhỏ:

–... Anh đã tuân lệnh cấp trên và xé nát các điện báo ngay sau khi đánh điện, phải không?

Takabayashi giật nảy người, nhìn chăm chăm vào khuôn mặt đối phương.

Vềphương thức xử lý các điện báo được mã hóa, thượng cấp đã đưa ra một vài mệnh lệnh nghiêm khắc đối với Takabayashi.

Trong số các thông tin sẽ gửi đi từ Hà Nội, văn bản được thiếu tướng

Tsuchiya viết bằng tiếng Nhật tuyệt đối không được mang ra khỏi bản doanh dù chỉ nửa bước. Nghiệp vụ mã hóa thông tin được tiến hành hoàn toàn trong một văn phòng ở bản doanh. Bảng mật mã và bảng số ngẫu nhiên được quản lý tại bản doanh một cách vô cùng cẩn mật, muốn sử dụng thì nhất thiết phải được sự cho phép của thiếu tướng Tsuchiya. Chuyển đổi điện báo được mã hóa thành dãy số ngẫu nhiên xong xuôi, Takabayashi sẽ sử dụng các thiết bị thuộc phía Đông Dương ở Bưu điện Đông Dương để đánh điện gửi về Tokyo; sau khi đánh điện xong phải xé bỏ văn bản ngay tại chỗ. Tương tự, các điện báo ở Tokyo cũng được mã hóa và gửi từ Bộ Tổng tham mưu phải bị hủy ngay sau khi giải mã tại bản doanh ở Hà Nội.

Đạo mới đến Hà Nội, mỗi lần Takabayashi nhận hay gửi điện báo là dứt khoát sẽ có quân nhân đi kèm nhưng gần đây, phán đoán tình hình không có gì nguy hiểm nên anh thường đi gửi - nhận điện một mình. Tuy nhiên...

Sao gã thanh niên này lại biết được chuyện nội bộ trong quân đội?

Takabayashi nheo mắt ngắm nghía khuôn mặt cân đối như đờn nhân tạo của đối phương, lát sau mới hạ giọng hỏi:

— ... Anh là ai?

— Xin lỗi, tôi quên chưa giới thiệu.

Nagase Noriyuki. Người thanh niên xưng danh. Khóe môi đỏ thắm rất hiếm thấy ở nam giới thoáng nhếch lên, rồi anh ta thì thầm một điều kỳ lạ.

- Nếu không biết tên nhau thì bất tiện lắm, nên cứ tạm như vậy đi.

Không để Takabayashi có cơ hội hỏi về hàm ý trong những lời này, Nagase tiếp tục nói bằng giọng nhỏ xiu, chỉ để mình Takabayashi nghe thấy:

- Anh đừng lo. Tôi là người trong quân đội.
- Người trong quân đội? Anh ư?
- Trông vậy mà cũng là thiếu úy lục quân đấy nhé... À, xin thứ lỗi cho tôi một chút.

Nói đoạn, Nagasenhur tuột xuống khỏi chiếc ghế cao, nín lấy một vị tướng quân đội Pháp có vẻ đứng tuổi vừa đi qua từ sau lưng. Hai người bắt đầu to nhỏ cùng nhau. Xem ra anh ta vừa trò chuyện với Takabayashi, vừa lợi dụng chiếc gương trước mặt để quan sát người qua lại phía sau.

Tuy Takabayashi chẳng hiểu mô tê gì nhưng anh cũng thấy Nagase giao tiếp tiếng Pháp cực kỳ lưu loát, bỏ xa thứ ngoại ngữ mèo cào của anh. Nói mới nhớ, ban nãy trước cửa khách sạn, anh ta cũng nói tiếng Việt trôi chảy với người khác, đã vậy lúc gặp người khác nữa ngoài hành lang, anh ta còn bắn cả tiếng Trung Quốc. Đối với một kẻ vẫn chưa giao tiếp nổi với dân bản xứ như Takabayashi thì Nagase chính là một thiên tài ngoại ngữ đáng nể. Không, chuyện này cũng bình thường thôi. Vấn đề là...

*... Thiếu úy lục quân ấy à?*

Cái gã thanh niên trẻ tuổi đang tươi cười hơn hớn chuyện trò với ông tướng trung niên người Pháp kia, đừng nói là thiếu úy mà ngay đến nhân viên thuộc lục quân đế quốc Nhật Bản trông cũng chẳng giống.

Thứ nhất, khi gia nhập quân đội, toàn bộ thành viên của lục quân Nhật Bản đều phải húi cua, kể cả lúc ra ngoài cũng phải đóng quân phục. Tay Nagase này lại để tóc dài, chải chuốt gọn ghẽ, mặc nguyên cây vest màu kem bằng vải mềm. Chiếc khăn quàng điệu đà và chiếc sơ mi trắng bóc chỉ cần nhìn thoáng qua cũng biết là hàng cao cấp, dưới chân mang đôi giày da bóng lộn. Trang phục không chê vào đâu được này trông giống bộ dạng của một doanh nhân trẻ thành công trên thương trường hoặc một cậu ấm

danh gia vọng tộc hơn là một quân nhân. Takabayashi đã từng tiếp xúc với không ít quân nhân, và anh không cảm nhận được bất cứ “mùi vị quân nhân” nào tiên người Nagase.

Kết thúc cuộc đối thoại với viên tướng và quay trở về, chưa kịp yên vị, Nagase đã hỏi Takabayashi:

– Anh có lường trước được nguyên nhân mình bị tấn công đêm nay không?

– Nguyên nhân bị tấn công ư?

Câu hỏi đột ngột khiến Takabayashi sức nhớ ra biến cố đó, cái gáy bị quật trúng lại nhói đau.

– Tôi hoàn toàn không ngờ đến... Chắc chỉ là bọn đầu trộm đuôi cướp càn gậy đi giết tiền thôi. Tôi cứ định ninh trị an ở Hà Nội tốt lắm, không ngờ lại xảy ra chuyện nguy hiểm như vậy...

Đang nói dở, anh bỗng nhú mày, vô thức hít một hơi.

– Không lẽ...

– Chính anh vừa nói “Không mất mát gì” kia mà - Nagase gật đầu và nói - Kẻ tấn công đã lôi ví tiền của anh ra nên mới đánh rơi tiền lẻ bên trong ví. Nếu chỉ là một gã trộm vặt, đáng lý ra phải lấy luôn cái ví đó mới phải. Mục đích của hắn là cướp một thứ khác cơ. Nói cách khác...

– Chờ đã! - Takabayashi luống cuống xoa tay ngắt lời đối phương rồi hạ giọng - Trước hết anh có thể trả lời câu này được không? Vì sao đêm nay anh lại có mặt ở đó? Nghe giọng điệu của anh thì chắc chẳng phải tình cờ đi ngang qua đâu nhỉ? Mà trông anh cũng đâu có giống quân nhân? Rốt cuộc anh là ai?

Nagase neho mắt rồi lần bầm trong miệng như đang đọc thoại, không



hề liên quan đến câu chất vấn của Takabayashi.

– Thôi được. Còn việc trước kia nữa. Tình hình này thì có lẽ anh cũng nên biết vài chuyện...

Anh ta xoay người lại và nói ra một điều khiến Takabayashi phải kinh ngạc.

Đúng như anh dự đoán, việc Nagase xuất hiện đêm nay không phải sự tình cờ.

Anh ta đang theo dõi kẻ tấn công nọ. Suốt mấy ngày liền, hắn đã theo đuôi Takabayashi, thừa dịp anh đi qua nơi heo hút không một bóng người mới ra tay.

– Gã đàn ông tôi theo dõi có tên là... Mà thôi bỏ đi, có biết cũng chẳng để làm gì. Anh không nhận ra đâu, bởi đó chắc chắn là một cái tên giả. Hơn nữa, chắc chắn hắn đang muốn đào tẩu khỏi đất nước này.

– ... Thật không thể tin được - Takabayashi lắc đầu và thì thầm - Vậy ra tôi đã bị một thằng cha đến tên cũng không rõ theo dõi vài ngày liên tiếp? Tôi hoàn toàn không hề hay biết? Mà anh lại còn theo dõi hắn?

– Đúng. Tôi cũng không ngờ hắn lại dám dùng gậy tấn công anh. Tôi phải giữ khoảng cách với hắn để tránh bị phát hiện nhưng lại để xảy ra chuyện. Lúc đó tôi mới vội vàng chạy tới... Thành thực xin lỗi vì đã chậm chân.

Nagase đối đáp rất trôi chảy, mặt không đổi sắc.

– Nhưng... Hừ, không thể hiểu nổi. Sao hắn ta lại phải theo đuôi tôi kia chứ?

– Đương nhiên là để cướp lấy điện báo có thể anh đang mang bên người rồi.

Nagase nhún vai, sau đó tóm tắt ngắn gọn sự việc một cách rõ ràng với Takabayashi vẫn đang cau mày đầy vẻ hoài nghi.

Anh và Mỹ đang căng thẳng theo dõi “Chính sách phương Nam” của Nhật Bản. Lần này, đoàn thị sát của Nhật cũng đã cập bến Đông Dương. Sự tồn tại của đoàn thị sát này không chỉ là mối đe dọa đến chính quyền Trùng Khánh - Tưởng Giới Thạch đang tiếp nhận viện trợ mà còn ảnh hưởng đến các quốc gia đang chi viện cho Trùng Khánh qua con đường Đông Dương - cũng chính là Anh và Mỹ. Bọn họ đã vạch ra mọi thủ đoạn hòng nghe ngóng các tình báo qua lại giữa đoàn thị sát Đông Dương với Bộ Tổng tham mưu Tokyo.

– Kẻ tôi theo dõi, tức kẻ đã tấn công anh là gián điệp trực tiếp phục vụ chính quyền Tưởng Giới Thạch, nhưng mặt khác, rất có thể hắn còn có quan hệ với các tổ chức tình báo của Anh và Mỹ. Anh Takabayashi, hiện giờ anh chính là con mồi của những tên điệp viên như hùm beo từ khắp các quốc gia kia. Nếu đêm nay anh không hủy bỏ điện báo theo đúng mệnh lệnh mà vẫn mang bên mình thì tình báo của Nhật Bản đã bị chúng cướp mất rồi. Quá nguy hiểm.

Takabayashi chờ ra như phỗng, chớp mắt liên tục.

Một Hà Nội vốn an tĩnh, bình yên, ngập tràn phong tình xứ lạ trong mắt anh, rốt cuộc là nơi như thế nào đây?

Đằng sau những ly rượu nồng men và những nàng thiếu nữ xinh đẹp khiến Takabayashi say mê lại là một thế giới đáng sợ đang nung nấu biết bao mưu ma chước quỷ. Ấy vậy mà hết lần này đến lần khác, anh cứ đắm đầu vào bên trong...

Anh ngờ ngẩn đến mức lời Nagase nói suýt trôi tuột ra sau đầu.

– Xin lỗi, anh nhắc lại lần nữa được không?

– Anh nghe cho rõ đây, anh Takabayashi - Nagase ngừng một chút rồi nghiêm túc lên tiếng - Tình thế đã nguy cấp ngoài sức tưởng tượng của anh rồi. Chính vì thế, từ giờ trở đi, bản thân anh cũng phải tiếp nhận những nhiệm vụ tuyệt mật.

– Nhiệm vụ... tuyệt mật...?

– Tôi sẽ không để anh làm những việc quá ư khó nhằn đâu. Có đi đâu đây là sự việc mang tính cơ mật cao độ của lực quân, anh không được để bất cứ ai xung quanh mình phát hiện ra, cho dù có là trưởng đoàn thị sát hay thiếu tướng Tsuchiya đi chăng nữa.

– Anh đùa chắc? - Takabayashi để lộ nụ cười mập mờ ám muội - Tôi đến Hà Nội dưới sự ủy thác của lực quân, vậy mà lại đi giấu giếm với cả thiếu tướng Tsuchiya sao? Mà sao tôi có thể nhận một nhiệm vụ như vậy?

– Không sao đâu. Bộ Tổng tham mưu đã nắm rõ tình hình rồi.

Nagase chăm chú nhìn Takabayashi và gật đầu như muốn trấn an anh.

– Nếu chẳng may có chuyện gì xảy đến, anh chỉ cần nói ra cái-tên-này. Cam đoan anh sẽ bình an vô sự.

Nói đoạn, Nagase lấy cây bút máy viết gì đó lên một tờ giấy ăn và đưa cho Takabayashi xem. Sau đó, anh ta lập tức đốt cháy tờ giấy, tro giấy hòa lẫn vào tàn thuốc trong chiếc gạt tàn.

Takabayashi nằm trần trọc trên giường.

Anh nghe thấy hơi thở êm ả của Yến ngay sát bên mình.

Anh trút một tiếng thở dài. Đột nhiên, giữa bóng đêm trước mắt anh như hiện ra những con chữ đang cháy hừng hực trong lửa.

Cục - D.

Từng nét chữ rành mạch hiển hiện trên mảnh giấy, dưới những đầu

ngón tay của Nagase.

## IV

Giờ nghỉ trưa ngày hôm sau, Takabayashi từ chối khéo lời mời của đồng nghiệp, ra ngoài ăn một mình.

Anh đến Pavillion - một quán cà phê hướng ra mặt hồ Trúc Bạch.

Chỗ này cách trụ sở hơi xa nên người của đoàn thị sát rất hiếm khi lui tới.

Xử lý xong một bát phở gà đơn giản cho bữa trưa, trong lúc nhâm nhi tách cà phê đặc đậm hương vị Pháp, anh chợt phát hiện ra bóng dáng Nagase ngoài cửa quán.

Mặc kệ bên ngoài nắng gắt anh ta vẫn mặc nguyên bộ vest trắng muốt, phong cách không hề thay đổi. Đôi giày da dưới chân anh ta bóng lộn đến mức người ta khó mà tin được rằng anh ta vừa băng qua những con phố ngập tràn bụi bặm để tới đây. Đáng kinh ngạc nhất là trên trán Nagase chẳng hề đọng lấy một giọt mồ hôi. Tay phải anh ta nắm một tờ báo gấp tư, dường như đang đọc dở.

Takabayashi nhìn đông hồ. Vừa đúng lúc.

Chuẩn theo giờ hẹn.

Nagase dừng chân trước cửa quán cà phê rồi nhìn quanh như đang kiểm chỗ ngồi.

Anh ta chậm rãi đổi tờ báo đang cầm trên tay phải sang tay trái.

*All clear.*

Takabayashi nhắc chiếc tách nhỏ lên môi, trút ra hơi thở nãy giờ vẫn đang nén lại.

Dù có trông thấy tôi thì anh cũng đừng lên tiếng gọi.

Tối qua, trong quầy bar của khách sạn Continental, Nagase đã dẫn dò Takabayashi như vậy.

– Trước hết, tôi sẽ xác nhận xem xung quanh có kẻ khả nghi nào hay không. Nếu tôi chuyển tờ báo từ tay phải sang tay trái nghĩa là “All clear”, tức không có mối đe dọa nào cả; nhưng nếu tôi vẫn cầm báo bằng tay phải thì anh phải lập tức đứng dậy rời khỏi quán, tuyệt đối không được gọi tôi.

Nagase bước tới bên bàn rồi cất tiếng chào Takabayashi, vờ như vừa mới nhận ra anh đang ở trong quán.

– Ô, anh đang ăn trưa ở đây à? Thật là hiếm có.

– Tự nhiên tôi muốn đổi gió một chút.

Takabayashi cứ dựa theo kịch bản đã học sẵn đêm qua mà diễn.

*Phía tôi cũng không có gì bất thường.*

Đây mới là hàm ý thực sự. Nếu có sự lạ xảy ra, anh sẽ hỏi, “Xin lỗi nhưng ngài đây là ai vậy?”.

– Tôi ngẩng cùng anh được chứ?

Nagase hỏi rồi ngẩng xuống chiếc ghế đối diện Takabayashi. Tờ báo Takabayashi đang đọc đã bị gấp làm tư và vút trên mặt bàn, trong khi đó, một tờ Le Temps bằng tiếng Pháp giống y hệt nhưng là của Nagase đem tới cũng nằm ngay cạnh.

Hai người vừa uống cà phê đặc kiểu Pháp vừa nhàn nhã trò chuyện trên trời dưới biển. Sau khoảng mười phút, Takabayashi đứng dậy trước.

– Sắp đến giờ làm việc rồi, tôi xin phép đi trước. Hẹn anh lần sau.

Chào hỏi xong xuôi, anh cầm lấy tờ báo trên bàn,

Nhưng không phải tờ của anh mà là của Nagase.

Takabayashi đem tờ báo quay về trụ sở, đảm bảo bốn bề không có người rồi mới mở ra kiểm tra.

Bên trong tờ báo gấp rất kỹ có dán một tờ giấy nhỏ không mấy nổi bật. Giấy trắng bóc, thoạt nhìn chẳng có chữ nghĩa gì. Nhưng khi Takabayashi lấy ruột bút chì mài nhẹ lên mặt giấy như đã được hướng dẫn từ trước, một vài ký tự bắt đầu hiện ra.

Nội dung tuyệt mật để đánh điện. Ngoài ra còn có thời gian và địa điểm cho cuộc hẹn lần tới.

Anh xem lướt qua nội dung để ghi nhớ vào đầu rồi thả tờ giấy vào nước theo chỉ thị.

Tờ giấy mỏng manh lập tức tan ra, không để lại bất cứ dấu vết nào.

Takabayashi lấy bảng mật mã và bảng số ngẫu nhiên, bắt đầu mã hóa các văn tự...

Nói thẳng ra, ngay từ tuần đầu tiên, Takabayashi đã thấp thỏm không yên.

Đánh điện những nội dung nhận được bằng “đường tiêu ngạch”.

Đây là đi đầu đại kỵ đối với các nhân viên thông tin, mà anh lại phạm phải đi đầu đại kỵ đó. Giấu giếm người xung quanh để lén lút mã hóa các văn bản, trà trộn vào các điện báo thông thường và âm thầm gửi đi.

Đối với một kẻ được lực quân thuê mướn như anh, việc gửi các điện báo mà không có lệnh của cấp trên rõ ràng là đã vi phạm thỏa ước giữa hai bên, e rằng rất có thể sẽ bị đưa ra xét xử trước tòa án quân sự.

Một trong những lý do khiến Takabayashi mạo hiểm tuân theo chỉ thị của Nagase là bởi anh rất cảm kích sự ứng cứu của Nagase trong lúc hiểm nguy. Nhưng không chỉ như vậy.

Nagase từng nói:

“Hiện giờ anh chính là con mồi của những tên điệp viên như hùm beo từ khắp các quốc gia kia.”

Ngày còn ở Nhật Bản, chưa bao giờ Takabayashi nghĩ đến tình huống này. Anh bắt đầu cảm nhận được khoái cảm khi để bản thân mình sống giữa trung tâm của bí mật, đương nhiên vì anh tin vào Nagase.

*Nếu xảy ra chuyện, Nagase sẽ bảo vệ ta.*

Đây là kết quả từ ma lực kỳ bí của Nagase. Cả lời nói lẫn phong phạm của anh ta đều đầy sức thuyết phục.

“Nhiệm vụ tuyệt mật” mà anh được ủy thác gồm hai phần. Một là, mã hóa những mẫu ghi chép của Nagase giao cho. Hai là, đánh điện những đoạn mật mã đó để gửi về Bộ Tổng tham mưu.

Tất cả những ghi chép Takabayashi nhận về đều là văn bản vô nghĩa, đọc chẳng hiểu mô tê gì. Dường như giữa Nagase và phía nhận điện báo (Bộ Tổng tham mưu) đã có giao hẹn từ trước.

Ngoài ra, Nagase cũng đưa ra một chỉ thị cổ quái với cách thức đánh điện của Takabayashi.

– Mỗi khi kết thúc các điện báo thông thường, chắc chắn sẽ có ám hiệu “Thông tin kết thúc”. Anh hãy đánh điện báo tuyệt mật của chúng ta vào sau dấu hiệu đó.

Ngay lần đầu gặp mặt, Nagase đã nói như vậy.

... Nhưng chẳng phải sau ám hiệu “Thông tin kết thúc”, Bộ Tổng tham mưu sẽ không thể nhận được bất cứ điện báo nào nữa sao?

Trước nghi vấn của Takabayashi, Nagase chỉ mỉm cười và nói một câu vô cùng bí hiểm.



*Chuyện đó anh không cần phải lo.*

Kiểu gì thì đây cũng là nhiệm vụ tuyệt mật của Bộ Tổng tham mưu lục quân, không còn nghi ngờ gì nữa. Takabayashi cũng không nghĩ đến việc hỏi cặn kẽ thêm.

## V

– Anh có biết, điều cần thiết nhất đối với công việc của chúng ta là gì không?

Takabayashi thành linh bị hỏi như vậy.

Vẫn ở quán bar trong khách sạn Continental. Đã hai tuần trôi qua kể từ đêm anh bị gã côn đồ tấn công.

Theo chỉ thị bên trong tờ báo đã trao đổi, đêm nay, anh lại được gọi tới khách sạn Continental.

Khi đến nơi đúng theo thời gian chỉ định, anh đã thấy Nagase đang ngồi chờ bên quầy bar. Takabayashi làm theo lời hẹn, ngồi xuống vị trí cách Nagase một ghế và gọi bartender làm một ly cocktail “Thiên đường”. Đây là ám hiệu “Không có gì bất thường”.

Nagase nhìn vào tấm gương phía trước để xem xét tình hình sau lưng, kế tiếp, anh ta nhích về chỗ ngồi sát vách tường. Dù mắt vẫn không nhìn Takabayashi nhưng anh ta thấp giọng nói, “Vất vả cho anh rồi”. Sau đó, Nagase hất chột hỏi anh, điều gì cần thiết nhất đối với công việc gia chúng ta - hay cũng chính là công tác gián điệp.

Anh ta hỏi rồi lại tự trả lời.

– Đó chính là vận may.

– Vận may?

Câu trả lời nằm ngoài sức tưởng tượng của Takabayashi. Anh còn đang đoán sẽ là “dũng khí” hoặc “khả năng hành động” gì gì đó kia.

– Chính xác thì đây cũng là một loại năng lực có thể sử dụng được mà.

Nói cách khác, đây là năng lực tùy cơ ứng biến để chuyển hóa những sự kiện ngẫu nhiên xảy ra trước mắt thành vận may của bản thân mình.

Nagase ngừng lời, đôi môi đỏ như son nhếch lên thành một nụ cười rồi nói tiếp:

– Chẳng hạn, anh Takabayashi ạ, sự có mặt của tôi đúng lúc anh bị gián điệp của quân thù tập kích vài ngày trước, xét trên phương diện nào đó là ngẫu nhiên. Nhưng tôi đã nắm lấy cơ hội đó để giao cho anh nhiệm vụ tuyệt mật này. Đáng ra việc tiếp xúc với người thường như anh là trái quy định, nhưng tại nơi huấn luyện, họ đã dạy tôi rằng, “Muốn bảo toàn mạng sống thì phải phá vỡ các nguyên tắc. Hãy vận dụng cái đầu”. Vận may mang ý nghĩa này đây.

Ra là vậy, Takabayashi tâm đắc gật gù.

– Nhờ sự giúp đỡ của anh mà nhiệm vụ của tôi ở nơi này đã đạt thành quả rực rỡ, hẳn cũng sắp kết thúc được rồi. Tôi rất tiếc vì không thể kể với anh nội dung chi tiết về nhiệm vụ này, nhưng tôi thực sự rất cảm kích.

Nagase nói và nâng ly lên.

– Tôi hỏi anh một việc được không? - Takabayashi hồi hộp ướm hỏi - Anh có thể nói cho tôi biết... làm thế nào để nhận biết được gián điệp của quân thù không? Tôi muốn biết để tham khảo sau này...

– Cũng không dễ đâu - Nagase nheo mắt tỏ vẻ khó nói - Về cơ bản thì các điệp viên vốn không hề bắt mắt mà ngược lại, bất cứ kẻ nào cũng có thể là điệp viên. Lễ tân khách sạn, bartender, ký giả tòa báo, cha xứ, bác sĩ, cảnh sát và kể cả quân nhân... Chẳng có gì lạ nếu một trong số họ là gián điệp. Dù bọn họ có dùng lớp ngụy trang nào đi chăng nữa, chúng ta cũng khó mà phân biệt họ với người bình thường. Nhất là ở đất nước này...

Nagase hơi cau mày, quay lưng nhìn về phía sàn nhảy phía sau.

Takabayashi lập tức hiểu hàm ý của anh ta.

Trước mắt anh là vô số những tướng tá Pháp quốc có thể gặp ở khắp nơi, người Nga đến tị nạn, ký giả nước Anh, khách du lịch Mỹ, các Hoa kiều giàu sụ, những thương gia Việt Nam phát đạt... Có cả những con người mang huyết thống pha trộn Đông - Tây vô cùng phức tạp sau sáu mươi năm dưới thời thực dân Pháp, màu da đen sạm lại dưới cái nắng gay gắt phương Nam, thoát nhìn không thể phân biệt được là dạng nào.

Nơi đây khá hiếm người Nhật Bản nên việc gián điệp Nhật Bản trà trộn vào không hề dễ dàng. Takabayashi hỏi nên Nagase mới nói ra rằng, sở dĩ anh ta luôn ăn vận nổi bật như vậy bởi “Ở nơi này, tốt nhất là trông như đám ‘Một cò’ xuất thân từ bầy mã tặc”.

Trái lại, gián điệp của Anh - Mỹ hoặc Trung Quốc lại có thể ngụy trang đủ kiểu và trà trộn vào cư dân nơi đây.

– Không thể bỏ qua bất cứ kẻ nào, dù có là dân bản xứ đi chăng nữa. Tuy tôi không có chứng cứ nhưng anh Takabayashi này, trong số những người hằng ngày anh vẫn thường gặp mặt cũng có thể có gián điệp đấy.

– Thật vậy ư? - Takabayashi bán tín bán nghi, nhìn vào gương mặt Nagase theo phản xạ - Từ sau vụ việc kia tôi cũng bắt đầu để ý, quả thực có gián điệp trà trộn trong những người xung quanh tôi à? Sao có thể như thế được?

– Ví dụ nhé...

Nagase khẽ nhún mày rồi lên tiếng như thể vừa chợt nhớ ra điều gì.

– Anh có biết một gã tên Gao không?

– Gao ư? Không thể nào.

Khuôn mặt ngăm đen của thanh niên trẻ tuổi nọ hiện trong đầu

Takabayashi, anh kinh ngạc chớp chớp mắt.

Gao là con buôn người bản địa, thường ra vào trụ sở của đoàn thị sát để chuẩn bị nhu yếu phẩm hằng ngày cho các thành viên. Y rất dễ gần, gặp ai cũng bày ra nụ cười tươi rói, còn chủ động hỏi han mọi người.

Không lẽ gã Gao này lại là gián điệp của đối phương?

Nhưng lý lịch của những người được phép đặt chân vào trụ sở đầu đã được đi đầu tra cặn kẽ rồi kia mà?

Takabayashi đã tình cờ xem được bản đi đầu tra về Gao. Trong đó viết rằng, y đã buôn bán nhiều năm ở nơi này, chiếm được lòng tin vững chắc của người xung quanh, kinh doanh bằng cách chuyên chở hàng hóa bằng thuyền máy. Y là con lai Hoa kiều và Thái Lan, vậy nên trông y vừa giống, lại vừa không giống cư dân nơi này. Nếu ngay cả một người như y cũng rơi vào vòng nghi vấn thì bất cứ ai cũng có thể là kẻ tình nghi.

– Dù thế nào đi nữa thì việc Gao là gián điệp của quân địch cũng...

– Tạm thời vẫn chưa xác thực - Nagase lắc đầu - Nhưng theo đi đầu tra thì Gao liên tục đến Bộ Tổng Tư lệnh Đông Dương, hơn nữa, y còn thường xuyên được mời vào phòng làm việc riêng của Tư lệnh. Không hề giống một kẻ đến bàn chuyện làm ăn. Vấn đề nằm ở chỗ, y đang nhận nhiệm vụ ở tần cỡ nào...

Những lời này của Nagase nghe như đang vọng tới từ nơi xa lắm.

Gao là gián điệp của Đông Dương ư?

Takabayashi bỗng cảm thấy toàn bộ thế giới trước mắt mình đầu trở nên đáng ngờ.

## VI

Ngày hôm sau, trời Hà Nội từ sáng sớm đã trong vắt không một gợn mây. Takabayashi ra khỏi trụ sở để đến Bưu điện Đông Dương như mọi lần.

– Alo!

Anh chào một nhân viên thông tin Pháp quốc đã quen mặt.

Tay người Pháp có vóc dáng nhỏ bé nhưng cục mịch và cái đầu trọc lốc ngẩng mặt lên. Raymond. Đúng, chắc là tên gã đấy. Trông đôi mắt thâm quầng kia cũng đủ biết đêm qua gã lại uống say bí tỉ. Trước đây, Takabayashi từng vài lần chứng kiến Raymond say ngất ngư trên phố đêm.

– Et les télégramme de Tokyo? (*Có điện báo từ Tokyo không?*)

Nghe anh hỏi, Raymond chẳng nói chẳng rằng, chỉ mở khóa ngăn bàn rồi lôi ra mấy tờ điện báo, thả lên mặt quây.

– Merci.

Takabayashi cảm ơn, nhưng khóe môi gã vẫn trĩu xuống thành hình chữ “^”.

Ban đầu, Takabayashi còn ngờ rằng nguyên nhân khiến Raymond lúc nào cũng ủ rũ như vậy là do nước Pháp đã bại dưới tay Nhật Bản, khiến gã đâm phản cảm với dân Nhật. Nhưng sau này anh mới nhận ra, trong lúc làm việc, người Pháp đại khái đầu lằm lằm.

Takabayashi cầm điện báo xem lướt một lượt.

Không thấy dấu hiệu điện báo khẩn cấp, tất cả dù là thông tin liên lạc

định kỳ.

Anh bỏ điện báo vào cặp hồ sơ, khóa lại xong xuôi rồi mới bước ra ngoài

Ánh nắng mặt trời gay gắt đang rơi thẳng từ đỉnh đầu xuống. Ấy thế mà khi có mưa to, mây đen sẽ lập tức kéo đến dày đặc bầu trời trong xanh kia. Đường như mỗi ngày Hà Nội đều trải qua một trận mưa như trút nước trong khoảng ba mươi phút đến một tiếng đồng hồ, rồi trời lại quang, mây lại tanh. Thời gian mưa rất chuẩn xác, ngày hôm sau sớm hơn ngày hôm trước một giờ. Nếu ba giờ chiều nay có mưa, chắc chắn hai giờ chiều ngày mai cũng có mưa. Nếu nhớ kỹ đi đầu này thì chẳng cần phải lo lắng đến chuyện dầm mưa.

Nhận điện báo do Bộ Tổng tham mưu Tokyo gửi tới Bưu điện Đông Dương rồi mang về trụ sở cũng là một trong những công việc hằng ngày của Takabayashi. Nghe giống anh đưa thư hơn là một nhân viên thông tin, nhưng rõ ràng, không thể để người Đông Dương chuyên phát điện báo của Bộ Tổng tham mưu nên Takabayashi vẫn phải liên tục lui tới bưu điện.

Sau khi quay trở lại trụ sở, anh sẽ vào một văn phòng và bắt đầu giải mã các điện báo từ Tokyo, chuyển hết điện báo thành văn bản rồi giao lại cho thiếu tướng Tsuchiya. Kế đó, thiếu tướng Tsuchiya lại giao các văn bản cho anh. Takabayashi sẽ thực hiện quá trình ngược lại, dùng bảng mật mã và bảng số ngẫu nhiên để chuyển hóa những văn bản đó thành mật thư. Nếu không phải điện báo khẩn cấp thì có thể để dãn lại, mang đến bưu điện một lượt và đánh điện bằng thiết bị ở đó.

Kể từ lúc nhận nhiệm vụ đến Đông Dương, những chuyện đó đã trở thành chuyện thường ngày với Takabayashi.

Theo các nguồn tin không chính thức, chiến sự ở Hoa Bắc đang đến

hồi ác liệt nhất, từng phút từng giây đều có tên bay đạn lạc, số các đồng sự cùng nghề thông tin với Takabayashi bỏ mạng nơi đó cũng ngày một tăng. Nhưng chốn Đông Dương này, thoát nhìn lại hoàn toàn bình yên, vậy nên tạm thời, đoàn thị sát vẫn chưa có thành viên nào tử trận.

Tắm mình trong ánh mặt trời Đông Dương, Takabayashi cảm thấy thật khó lòng tin vào sự tồn tại của thế giới tràn ngập mưu ma chước quỷ mà Nagase vừa nhắc tới ở khách sạn Continental. Tuy vậy...

Qua góc rẽ ở hành lang trụ sở, anh suýt chút nữa va phải một người đàn ông trẻ tuổi. Takabayashi bỗng thấy mặt mình cứng lại.

Là Gao, tay buôn thường hay ra vào trụ sở.

Từ ngày ấy, Takabayashi thường tránh mặt y. Cứ nhìn thấy bóng Gao từ xa là anh lại trốn biệt vào văn phòng của mình, nếu trốn không kịp thì sẽ lập tức quay mặt đi hướng khác.

– Xin-chao.

Gao chào anh với nụ cười ôn hòa trên khuôn mặt ngăm đen. Takabayashi gượng gạo nở nụ cười đáp lại.

Vài ngày trôi qua...

Kết thúc công việc, Takabayashi rời trụ sở đoàn thị sát như thường lệ.

Vừa bước ra phố lớn, anh chợt dừng chân. Giờ có thể trở về căn nhà trên phố Lê Lợi, nơi Yến đang chờ anh, cũng có thể ghé vũ trường giải khuây, hoặc đến một nhà hàng mới khai trương bên hồ để thưởng thức mỹ vị.

Tuy tan sở đã là sáu giờ chiều nhưng Hà Nội ở phía Nam, lúc này, trời còn rất sáng.

Đi dạo một chút cũng được đấy nhỉ?



Takabayashi nghĩ thầm rồi hướng đến những con phố sầm uất.

Những miền đất phương Nam đều tựa tựa như nhau, đến chạng vạng là huyền ảo hẳn lên, và Hà Nội cũng vậy. Khi mặt trời ngã về phía Tây, cái nóng ban ngày bắt đầu dịu lại cũng là lúc người người bắt đầu ra ngoài hoạt động.

Những người đàn ông đem bàn ghế ra vỉa hè, bày lên bộ bài hay bàn cờ cũ kỹ rồi nói chuyện trên trời dưới biển. Phụ nữ bắt đầu nấu cơm chiều bằng những chiếc lò tương tự như lò than người Nhật vẫn hay dùng. Một lão thầy bói ngẩng tựa lưng vào tường, miệng lầm bầm chuyện gì đó. Bên vệ đường, anh thợ cạo vừa mới mở hàng đang cắt tóc cho khách dưới tàng cây...

Takabayashi không lấy làm khinh ghét những kẻ sinh nhai của dân địa phương. Kochi - nơi anh sinh ra và lớn lên cũng mang bầu không khí như thế này. Những người bản địa trông thấy anh cũng chỉ nhìn vài lượt, không hề lấy làm lạ.

Đang thoải mái hưởng thụ cái khoái lạc của việc dạo phố, một cảm giác kỳ quái bỗng gợn lên sau lưng Takabayashi. Anh dừng bước.

*Có người đang nhìn mình.*

Takabayashi cảm thấy như vậy. Anh cẩn thận ngó xung quanh nhưng không thể phát hiện ra ai đang theo dõi mình.

*Thần hồn nát thần tính chẳng...*

Takabayashi gượng cười, nhưng khoảnh khắc tiếp theo, anh giật bắn mình.

Dưới gốc cây ngô đồng đại thụ, anh thợ cạo đưa lưng ra đường, chăm chú cắt tóc cho khách.

Từ trên cành cây, một mảnh gương vỡ thòng xuống treo lủng lẳng bằng sợi dây thừng đang đung đưa trong gió. Phản chiếu trong mảnh gương là gương mặt của vị khách. Trong một giây, ánh mắt Takabayashi và người khách gặp nhau.

Tấm gương lắc lư theo gió, anh thấy rõ rành rành khuôn mặt y.

Gao. Một gã buôn bản địa như Gao đi cắt tóc ở nơi này cũng chẳng phải chuyện gì đáng ngạc nhiên.

Nhưng một bên, y thoải mái chuyện trò cùng anh thợ cạo, một bên lại chăm chăm nhìn vào hình ảnh Takabayashi trong gương bằng ánh mắt như muốn đục thủng người khác.

Mồ hôi lạnh chảy thành dòng dọc theo sống lưng anh. Lúc anh định thần lại thì Gao đã cắt xong tóc, đang đứng dậy khỏi ghế. Takabayashi luống cuống xoay người và vội vã rời đi.

*Phải tránh khỏi ánh mắt đáng sợ của gã Gao kia.* - Takabayashi nghĩ thầm.

Nagase từng bảo, “Có thể Gao là gián điệp của quân thù”. Nói thật thì Takabayashi vẫn bán tín bán nghi, nhưng cho đến giờ, anh đã có thể xác định chắc chắn. Ánh mắt Gao nhìn anh qua tấm gương không bình thường chút nào. Quả nhiên Gao là gián điệp, cũng có khi chính y đã tập kích anh đêm hôm đó...

Trong lúc Takabayashi vừa đi vừa suy nghĩ, một chuyện không ngờ đã xảy tới khiến anh đột ngột dừng chân. Mới vừa nãy, sau lưng anh có tiếng bước chân vọng tới.

Phố phường Hà Nội, nơi nơi đầu lát bằng đá phiến theo thị hiếu của người Pháp, nếu đi giày da mà bước trên đường thì chắc chắn sẽ phát ra

tiếng động. Vốn là nhân viên thông tin nên Takabayashi rất mẫn cảm với âm thanh. Khi đi trên đá phiến, tùy theo chủng loại giày hoặc phương thức đi lại mà tiếng chân của mỗi người sẽ mang một bước sóng đặc thù. Takabayashi đã nghe mã Morse đến mòn tai nên có thể nhận ra điểm đặc thù đó một cách rõ rệt.

Đôi tai đang mách nước cho anh.

Kẻ bám đuôi lúc này đã dừng lại phía sau.

Lông tơ trên mình Takabayashi dựng đứng.

Anh không đủ dũng khí để quay đầu lại.

Lúc anh tiếp tục cất bước, một lần nữa, tiếng chân sau lưng lại vang lên.

Anh cực lực muốn cắt đuôi kẻ đó nên bước nhanh hơn. Những tiếng “bịch”, “bịch” đằng sau cũng tăng tốc. Không xong rồi. Khoảng cách không hề thay đổi. Anh ngoặt vào một góc rẽ. Lại thêm một góc nữa. Nhưng vẫn vô ích. Không tài nào thoát được đối phương.

Takabayashi vừa căng hết các dây thần kinh lên để trốn chạy khỏi tiếng bước chân sau lưng, vừa chạy lòng vòng những con phố Hà Nội đang chìm trong ánh tà dương.

Anh chẳng biết mình đã băng qua những nơi nào.

Đến khi nhận ra, anh đã bị dấn vào con ngõ cụt không một bóng người.

Sao thế này...

Takabayashi chống tay vào mảng tường đá lạnh ngắt sừng sững trước mặt, quệt mồ hôi trán rồi chợt phát hiện...

Để cắt đuôi kẻ theo dõi, anh đã cố tành đi loanh quanh nhưng thật ra, chính ý mới là người đẩy anh vào ngõ cụt này.

Tiếng bước chân vọng tới từ đầu ngõ, càng lúc càng gần. Rồi dừng lại.

Takabayashi nuốt nước miếng, thu hết can đảm rồi quay đầu lại. Phía đầu ngõ. Một bóng đen lù lù đứng ngược sáng.

–... Gao... Gao phải không? Anh muốn gì ở tôi?

Anh hỏi giữa những hơi thở hỗn hển, cảm thấy bóng đen thoáng cười nhạt. Kẻ đó...

Y đột ngột biến mất.

Takabayashi choáng váng, chỉ biết đứng đờ đẫn.

Không việc gì sao...?

Anh rón rén bước ra khỏi con ngõ.

Nhìn trái nhìn phải cũng chỉ thấy con đường lát đá phiến kéo dài dằng dặc, thậm chí một con mèo nhỏ cũng chẳng có.

Sao lại thế? Chuyện gì đã xảy ra? Kẻ đó biến đi đâu mất rồi?

Tâm trí Takabayashi trở nên hỗn loạn, nhưng cùng lúc đó, anh hiểu rằng những suy nghĩ của mình vẫn đang xoay chuyển liên tục trong đầu.

Nơi này có các kho hàng san sát nên hai bên đường đầu xây tường cao ngất. Dù đối phương rẽ phía nào, anh cũng phải nghe được tiếng bước chân. Nếu như vậy, hẳn y đang ẩn náu ở nơi nào đó. Nhưng y làm vậy nhằm mục đích gì?

Hả?

Một cảm giác quen thuộc đến kỳ lạ.

Gần đây cũng xảy ra tình huống như vậy. Không, không giống hoàn toàn, nhưng lúc ấy cũng tương tự...

Một ý niệm đáng sợ bất chợt hiện ra.

Trong chớp mắt tiếp theo, Takabayashi đã cầm đầu cầm cõ chạy thẳng trên con đường lát đá.

## VII

Một tốp của một băng nhóm lừa đảo đang giao dịch thì bị liên minh hiến binh Pháp - Nhật mai phục, bủa lưới bắt gọn ngay tại hiện trường.

Bọn chúng mạo danh các công ty thương mại lớn của Nhật, âm mưu ẵm trọn những vật tư viện trợ đang ứ đọng ở vùng biên giới Đông Dương.

Một trong những ke chủ mưu là Nagase Noriyuki.

Nagase - gã ma cô đã từng dẫn mối suốt một thời gian dài cho quân nhân Nhật Bản và người Âu Mỹ ở Thượng Hải đã nghe ngóng được thông tin về khối lượng vật tư khổng lồ đó từ một cô em đang làm geisha ở một nhà hàng sang trọng trong khu Kagurazaka. Hắn bèn tới Đông Dương, tính toán gom một mẻ lớn.

Những vật tư được Anh và Mỹ vận chuyên đến nhằm viện trợ cho chính quyền Tưởng Giới Thạch hiện giờ đầu bị dỡ xuống khỏi xe lửa theo yêu cầu từ phía Nhật Bản và chất đọng tại biên giới Đông Dương - Trung Quốc. Trong số đó có xăng dầu, xe chở hàng và các loại xe vận tải khác, lương khô cần tay... Đó là những vật tư vô giá trong tình hình chiến sự đang lan rộng.

Nếu mưu đồ của Nagase thành công, bọn chúng sẽ nắm trong tay tiền muôn bạc bể.

– Chắc chắn gã sĩ quan lục quân nào đó thường xuyên ra vào Bộ Tổng tham mưu lại nghe mấy lời đường mật trên giường của geisha mà phun hết thông tin xử lý vật tư viện trợ của chúng ta ra rã! Đúng là đồ ngu xuẩn cực độ!

Thiếu tướng Tsuchiya cúi kính chào liên tục, khuôn mặt nhăn nhó như thể vừa cắn phải quả hồng chát xít. Đang đứng nghiêm trước bàn, đừng nói là gật đầu mà ngay đến đưa mắt nhìn thiếu tướng Tsuchiya, Takabayashi cũng không dám.

Chờ đợi sự trừng phạt.

Đây là tình trạng lúc này của Takabayashi. Bởi lẽ...

Mánh khéo lừa gạt của Nagase quá thâm hiểm. Hắn ngụy tạo điện báo từ phía Bộ Tổng tham mưu, ra chỉ thị “Chuyển giao vật tư” đối với Đông Dương để đường đường chính chính vơ vét tất cả.

Công việc cần làm chỉ có một hạng mục duy nhất.

Tạo ra điện báo giả dưới dạng mật mã.

Mật mã của lực quân Nhật Bản được xưng tụng là “Không thể giải mã”, nhưng trên thế giới này chẳng có loại mật mã nào không có cách giải, nhất là trước đồng tài sản cả trăm triệu kia thì lại càng đáng để thử.

Với suy nghĩ đó, thứ đầu tiên lọt vào mắt Nagase chính là tinh thần suy sụp đến tột cùng của người Pháp ở Đông Dương. Tổ quốc của họ đã thảm bại trong cuộc công kích chớp nhoáng của Đức quốc xã, thủ đô Paris bị giày xéo dưới gót giày quân Đức... Hiếm có người Pháp nào lại có thể chấp nhận tình cảnh nhục nhã như vậy. Trước kia, giữa xã hội thuộc địa Đông Dương, mức độ khinh bỉ của bọn họ với người bản xứ có thể tính ở mức “dị thường”, giờ đây tất cả lòng tự tôn đều bị đập tan tành. Đây là một cú phản đòn quá đau đớn. Người Pháp ở Đông Dương dần dà trở nên sa ngã. Vốn đã giao du với vô số người Âu Mỹ trên đất Thượng Hải, Nagase lặng lẽ quan sát được hết thảy.

Hắn tiếp cận Raymond, nhân viên thông tin ở Bưu điện Đông Dương.

Nagase đã phát huy năng lực đặc thù của bản thân, cũng giống như cách hắn thể hiện ra với Takabayashi. Rõ ràng những lời hắn thốt ra vô cùng lọt tai, hơn thế nữa, hắn còn là một thiên tài ngoại ngữ. Chỉ cần muốn thì hắn sẽ có thể lấy lòng tất cả mọi người, bất kể đối phương là ai. Trên con phố đêm, hắn đến gần gã nhân viên thông tin người Pháp nọ đang say bí tỉ, kích động lòng tự tôn của gã, dụ gã vào trong từng chút một. Nhân lúc đoàn thị sát Nhật Bản sử dụng thiết bị của Đông Dương để đánh điện, Raymond liền lén lút sao chép lại.

Nhưng phép thử của Nagase không mang lại kết quả. Hắn chỉ có thể xem trộm chứ hoàn toàn không thể giải được thứ mật mã “Không thể giải” của lực quân Nhật Bản. Nếu muốn tạo ra điện báo giả, không thể không đối chiếu với văn bản tiếng Nhật.

Nagase lại ra tay lần nữa. Vậy là...

– Anh đúng là một kẻ vút đi - Thiếu tướng Tsuchiya nheo đôi mắt bên dưới cặp kính tròn gọng bạc, nhìn chằm chằm vào Takabayashi - Đã mê mẩn một con đàn ba lại còn để nó xoay cho như chong chóng.

Câu nói tàn khốc đâm thấu vào lòng ngực của Takabayashi.

Yến. Người con gái nhu thuận khiến người ta phải yêu thương, tựa như chim yến giữa mùa xuân ấy chính là một trong các thành viên của băng nhóm lừa đảo kia.

Thật ra Yến không hề yêu thương gì Takabayashi, người trong mộng của cô ả thực chất là Nagase. Cô ả chỉ nghe theo mệnh lệnh của Nagase mà tiếp cận Takabayashi ở vũ trường và chủ động chung sống với anh.

Mục đích ả nhắm vào Takabayashi là những thông tin tình báo mà rất có thể anh sẽ mang theo bên người. ả thân mật với Takabayashi không phải vì tình cảm mà chỉ vì vâng lời Nagase.



Suốt mấy ngày trời, Yên đầu tranh thủ lúc Takabayashi ra ngoài để lục lại tư trang của anh, nhưng Takabayashi lại tuyệt đối chấp hành chỉ thị của cấp trên, chưa một lần mang điện báo về nhà.

Tình hình này cứ tiếp diễn thì làm sao giải được mật mã? Chẳng mấy chốc, các công ty thương mại lớn của Nhật Bản sẽ bí mật móc nối với quân đội để thu tóm số vật tư này. Cái mũi thính của họ có thể đánh hơi ra ngay những mối có lợi.

Nagase rất lo lắng. Sau cùng, Nagase bèn xuất đầu lộ diện, đích thân tiếp xúc với Takabayashi.

Đó là đêm hôm Takabayashi bị gã côn đồ tấn công, lúc ấy, Nagase đã giúp đỡ anh. Sau khi chiếm được lòng tin của Takabayashi, Nagase vờ như mình thuộc tổ chức bí mật của quân đội, lôi kéo Takabayashi vào chuyện của mình và thu xếp để anh mã hóa những thông tin cơ mật.

Khi bản thư tín tiếng Nhật không có sẵn, thì chúng ta có thể tự mã hóa tiếng Nhật. Bất kỳ mật mã nào cũng có thể được giải mã bằng cách kết hợp cả hai.

Không, trong tình huống như vậy không cần giải bất cứ mật mã nào. Nó chỉ là cần có được những từ ngữ được sử dụng cho các tin nhắn được mã hóa giả mạo mà chỉ đơn giản là đơn đặt hàng giao hàng vật tư viện trợ. Trước hết, Nagase giả bộ đang thực hiện nhiệm vụ để nhồi các từ đơn vào những đoạn văn bản thoạt nhìn chẳng có chút ý nghĩa nào, đã vậy còn cố tình làm ra chiêu bí hiểm khi trao đổi mấy tờ báo giấu thông tin với Takabayashi, để anh mã hóa chúng.

Hắn lấy được những điện báo do Raymond lén sao chép của Takabayashi, bên cạnh đó lại biết rõ văn bản gốc nên việc đoán mật mã không còn là việc khó khăn.

Tất nhiên trong suốt khoảng thời gian hẩn giả mạo làm thiếu úy lục quân, nếu Bộ Tổng tham mưu lục quân - nơi nhận điện báo mảy may nghi ngờ thì mọi sự sẽ đổ xuống sông xuống biển. Chính vì vậy, Nagase mới yêu cầu Takabayashi đánh điện báo tuyệt mật sau ám hiệu “Thông tin kết thúc”. Khi Takabayashi đánh ám hiệu này, Raymond sẽ tự tay ngắt nguồn điện, cắt đứt đường truyền điện báo.

Cứ như vậy, sau vài lần lấy được điện báo, Nagase đã làm giả một bức điện từ Bộ Tổng tham mưu, để Raymond trà trộn vào giữa những điện báo thật và giao cho Takabayashi. Takabayashi hoàn toàn không hay biết, vẫn giải mã bình thường và nộp lại cho thiếu tướng Tsuchiya.

Chính là ngày hôm nay.

Sau khi “cái đuôi” bí ẩn biến mất, Takabayashi cuống cuồng quay về trụ sở.

Kẻ bám đuôi bí hiểm kia đột ngột tan biến mà không phát ra tiếng bước chân nào khiến Takabayashi suy nghĩ mãi. Đột nhiên, anh nhớ ra một chuyện.

Phải rồi. Giống hệt như lúc đó.

Vào đêm bị tấn công, Takabayashi quả thật có nghe thấy tiếng bước chân của gã côn đồ khi gã hốt hoảng tháo chạy, nhưng lại hoàn-toàn-không-nhận-ra tiếng chân Nagase “vội vàng lao tới”.

Ven bờ sông Hồng, một phía là sông, một phía là những dãy tường của các kho hàng xếp nhau san sát, dưới chân là con đường lát đá kéo dài thẳng tắp. Nagase luôn ăn vận chải chuốt, dưới chân còn bận đôi giày da bóng lộn như tráng gương thì trong đêm đó, không lý nào một nhân viên thông tin như Takabayashi lại không nghe thấy tiếng bước chân nếu hẩn thực sự “vội vàng chạy tới”.

Nói cách khác, rõ ràng Nagase đã nấp sẵn quanh đó, chứng kiến cảnh Takabayashi bị tấn công rồi lộ diện đúng lúc để tiếp cận anh...

Chì có thể là như vậy.

Nhưng vì sao Nagase lại phải làm thế?

Trong lúc đương suy nghĩ, một ý niệm rùng rợn hiện ra trong đầu Takabayashi.

Phải chăng Nagase chỉ là điệp viên giả? Nếu tất cả những lời kể này nói đầu là dối trá...

Takabayashi định thẩn lại rồi dốc toàn lực mà chạy. Anh băng qua những phố phường của Hà Nội không hề ngại nghỉ để hướng về phía trụ sở, lúc đến đích thì mồ hôi toàn thân đã đổ ra như tắm suốt từ đầu đến chân, thở không ra hơi nhưng vẫn yêu cầu được gặp riêng thiếu tướng Tsuchiya vì “Việc khẩn cấp”. Thiếu tướng Tsuchiya nghe xong sự việc, tuy sắc mặt vẫn bình tĩnh nhưng ánh mắt nhìn Takabayashi khiến toàn thân anh phải căng cứng.

Thiếu tướng chỉ nói ngắn gọn:

– Anh sang phòng khác chờ đi. Ta sẽ xử lý anh sau.

Kế đó, thiếu tướng rời khỏi chỗ ngồi, chốc lát sau đã biến mất.

Ba giờ sau...

Takabayashi được cho gọi tới và nghe thông báo rằng, Nagase cần đầu băng nhóm lừa đảo, xuất hiện ở địa điểm được chỉ định trong điện báo giả, mạo danh là người của một công ty thương mại lớn của Nhật Bản và yêu cầu quân đội giao vật tư. Lớp nguy trang của Nagase thực sự vô cùng hoàn hảo, các giấy tờ cũng đã được chuẩn bị sẵn sàng, nếu chỉ có các binh lính quản lý vật tư ở đó thì chắc chắn sẽ làm theo yêu cầu của bọn chúng.

Nhưng ngay khi bọn chúng chuẩn bị chuyển hàng đi, liên đội hiến binh Nhật - Pháp đang mai phục sẵn tại hiện trường đã xuất đầu lộ diện, tóm gọn tất cả. Trong số những kẻ bị bắt, không ai khác chính là nhân viên thông tin của phía Đông Dương - Raymond và người con gái trẻ tuổi đang chung sống với Takabayashi - YẾN...

Giọng điệu của thiếu tướng Tsuchiya khi thông báo cho Takabayashi vui vẻ đến mức kỳ cục.

Takabayashi không biết vì sao thái độ của ông ta lại thay đổi như vậy.

*Ta sẽ xử lý anh sau.*

Mới cách đây ba giờ, ông ta còn tuyên bố câu đó.

Tuy không hề hay biết sự tình nhưng việc Takabayashi giải điện báo giả rỗi nộp cho thiếu tướng Tsuchiya cũng coi như tội không nhẹ. Không, thậm chí trước đây anh còn bị Nagase lừa để mã hóa các điện báo giả và gửi cả về Bộ Tổng tham mưu tại Tokyo, dù cũng chưa từng có điện báo nào đến nơi.

Bất kể bị xử phạt ở mức nào đi nữa, anh cũng không oán thán.

– Mã hóa các điện báo không phải từ cấp trên mà cũng dám gửi đi, hành vi này của anh, đáng ra phải bị xử nghiêm hình - Thiếu tướng Tsuchiya đứng dậy, khuôn mặt và ngữ điệu đều cực kỳ nghiêm khắc, nhưng chỉ chốc lát sau, ông ta đã hắng giọng và nói tiếp - Nhưng cũng phải ghi nhận rằng anh đã phát hiện ra âm mưu muốn chiếm đoạt vật tư từ quân đội của những kẻ tội phạm kia và thông báo kịp thời. Nhờ có thông tin của anh mà bọn chúng mới sa lưới. Anh vừa có tội lại vừa lập công, ta sẽ không truy cứu nữa.

Hình thức xử lý ngoài dự tưởng này khiến Takabayashi vô cùng kinh ngạc.

Thiếu tướng Tsuchiya bỗng hạ giọng:

– Nhưng nhất định không được để lộ chuyện này ra bên ngoài. Những điện báo giả được mã hóa kia coi như chưa từng tồn tại, anh nghe rõ chưa? Đặc biệt là với bọn hải quân kia, tuyệt đối không được để chúng biết.

*Thì ra là vậy...*

Takabayashi chợt ngó ra tình huống hiện tại.

Sự kiện nghiêm trọng lần này xảy đến cũng chỉ vì lực quân tự coi mình là trung tâm của đoàn thị sát, quá tự cao với hệ thống mật mã của mình nên không hề trang bị máy móc để gửi thông tin. Phía hải quân lại tự mang thiết bị, nếu mượn của bọn họ thì cũng sẽ không phát sinh biến cố. Trên thực tế, giữa lực quân và hải quân có xích mích kéo dài hàng năm, nên không có chuyện phía lực quân chịu cúi đầu trước hải quân.

*Không được phép để những người thuộc hải quân trong cùng đoàn thị sát biết việc này.*

Đây là nhận định của thiếu tướng Tsuchiya. Nhưng...

Takabayashi hoài nghi lắc lắc đầu.

Chính xác thì tác nhân chính ngăn chặn sự việc là Takabayashi, vì anh phát hiện ra âm mưu của bọn Nagase nên chúng mới bị bắt ngay tại trận, khiến mọi thứ coi như “chưa từng phát sinh”. Nhưng anh chỉ mới báo cáo cách đây ba giờ đồng hồ thôi kia mà? Bọn họ đã có thể tổ chức đội hiến binh Nhật - Pháp và thực hiện nhiệm vụ, chẳng phải hơi ngon lành quá hay sao?

Takabayashi cho rằng mọi thứ đã được sắp xếp ổn thỏa ngay từ trước khi anh báo cáo.

Rốt cuộc, ai đã...

Một cái tên bỗng nhangs qua đầu óc anh.

– Cục Dư...

Chưa kịp suy nghĩ, Takabayashi đã thốt lên.

Những thứ cán bộ cao cấp của lực quân trót phun ra trước lời ngọt ngào bên gối của “em gái” Nagase, liệu có phải chỉ có thông tin về vật tư viện trợ không?

Lúc đó...

Thời điểm Nagase tiêu hủy mảnh giấy có viết dòng chữ “Cục D”, anh có thể nhận ra một vẻ tự tin đến quái dị tràn trên khuôn mặt hắn.

Nếu quả thực trong nội bộ lực quân có tồn tại một cơ quan tình báo tuyệt mật mang tên “Cục D” thì mọi chuyện sẽ ra sao?

Cho dù ai đó sinh nghi về những hành động của băng nhóm Nagase thì cũng chỉ một số ít tướng lĩnh cấp cao của lực quân được biết về Cục D, sẽ mất rất nhiều thời gian để xác minh chính xác bọn họ đang thực hiện nhiệm vụ gì, có thể tranh thủ khoảng thời gian đó để vơ vét vật tư. Ví như Nagase có ý đồ như vậy...

Không phải chuyện không có căn cứ.

Kẻ bám đuôi không rõ lai lịch kia bỗng tan biến giữa không trung, đã vậy còn không phát ra bất cứ tiếng bước chân nào. Nhờ kẻ đó mà Takabayashi mới dám ngờ vực về bộ mặt thật của Nagase. Rốt cuộc kẻ đó là ai? Tuy anh chỉ trông thấy bóng đen của y khi đứng ngược sáng, nhưng chỉ trong thời khắc ngắn ngủi, anh đã nhận ra y rất giống gã nhà buôn trẻ tuổi người địa phương thường ra vào trụ sở.

Gao. Chẳng lẽ Gao mới thực sự là thành viên của Cục D?

Nagase từng nói, “Điệp viên không hiển hiện ngay trước mắt. Ở nơi

này, tốt nhất là trông như đám ‘Một cò’ xuất thân từ bầy mã tặc.”

Nhưng như vậy thì một gã buôn, con lai giữa Hoa kiều với người Thái Lan, hoàn toàn dung nhập vào dân cư bản địa như Gao mới đích thực là một điệp viên “vô hình”.

Không lẽ y đã sớm phát giác ra âm mưu của băng nhóm Nagase? Liệu có phải liên minh hiến binh Nhật - Pháp đã được tổ chức sẵn sàng theo chỉ thị của y nên mới nhận nhiệm vụ kịp thời?

Tuy nhiên, phải có “báo cáo của ai đó” thì mới đi đầu động được đội hiến binh, có nghĩa Takabayashi chính là người bị lợi dụng. Vì mục đích đó, Gao mới đi đi đâu tra tình huống Takabayashi tiếp xúc với Nagase, khiến anh phát hiện ra uẩn khúc bên trong. Phải chăng đây mới là dụng ý thật sự phía sau chuỗi ngày bám đuôi kỳ dị đó?

– ... Quên đi - Thiếu tướng Tsuchiya đột nhiên rướn người qua mặt bàn làm việc, hướng về phía Takabayashi và nói bằng giọng trầm trầm khác hẳn lúc trước - Cục D cơ bản không tồn tại. Ta không biết anh nghe được cái tên đó từ đâu ra, nhưng trước khi anh bước chân khỏi cánh cửa phòng này, anh phải quên nó đi. Rõ chưa?

Đương lúc Takabayashi không biết đáp lại thế nào cho phải, ông ta đã lại ngã người vào lưng ghế tựa rồi bật cười một cách thân mật:

– Mà thay đổi cách nghĩ một chút thì cũng chẳng tệ lắm đâu, phải không?

– ... Không tệ ấy à?

– Ta sẽ nói cho anh một việc, nhưng anh cũng đừng có rêu rao ra bên ngoài. Đoàn chúng ta chuẩn bị rời khỏi đây rồi, thế nào đám đàn bà nơi này cũng nhao nhao đòi tiền hoặc tha lời theo một đồng rắc rối. Hẳn anh không định rước cả cô ả kia về Nhật đấy chứ?

– Chuyện này...

Takabayashi ghen hờn.

Anh yêu Yến thật lòng, nhưng nếu hỏi anh có định đưa ả về Nhật Bản hay không thì...

Chính bản thân anh cũng chưa từng nghĩ đến việc này, bất giác cảm thấy như có một bàn tay lạnh như nước đá chạm vào thân thể.

Hai tuần sau. Người Nhật Bản ở Hà Nội nhận lệnh, đồng loạt rút khỏi Đông Dương.

Ngay sau đó, quân đội Nhật mở cuộc tiến công quy mô vào vùng Bắc Bộ.



**QUAN TÀI**



– Hit... Hitler muôn... muôn năm!

Vừa bước vào phòng, người đàn ông đã vội giơ cao tay phải lên và nghiêm trang đứng chào, toàn thân cứng ngắc.

Giọng ông ta run lên, khuôn mặt xanh mét vì căng thẳng. Tuy lắp bắp nhưng cuối cùng ông ta cũng thốt ra được một câu hoàn chỉnh.

Bên dưới chiếc mũ nhà binh, đại tá German Wolff miễn cưỡng nở nụ cười rồi quan sát người trước mắt thêm lần nữa qua vành mũ.

Đó là một nam giới trung niên có cái mũi tẹt và bộ mặt đỏ lựng, nỗi lo sợ khiến những ngón tay của ông ta run lên bần bật. Đôi con ngươi màu nâu láo liên đảo qua đảo lại, xem ra ông ta không hề giả bộ.

*Mất công chờ rồi. Không phải kẻ này.*

Nhận xét được đưa ra ngay tức thì.

Người gã mừng tượng ra trong đầu hoàn toàn khác, vì trên cơ bản, một người tầm thường như kẻ đang đứng đây không thể lách qua nổi vài tầng giám sát của họ để hoàn thành nhiệm vụ “gián điệp” ngay giữa đất Đức đang nằm trong sự kiểm soát của phát xít.

Đại tá Wolff hơi cau mày rồi lại hướng sự chú ý của bản thân vào người đàn ông nọ, mân mê hộp diêm trên những đầu ngón tay.

Nhưng nếu thế thì vì sao ông ta lại phải mang theo vật-đó?

Dù thế nào đi nữa thì vẫn phải làm rõ trắng đen. Nghe câu trả lời của ông ta rồi hẳn đưa ra quyết định...

Gã ngẩng mặt lên, nhìn thẳng vào mắt người đàn ông. Bên dưới bóng của chiếc mũ nhà binh là một thứ dị thường. Một miếng băng đen che đi con mắt bên phải. Hai mươi hai năm trước, gã đã mất nó trong khi thực hiện một nhiệm vụ, nhưng...

Còn một mắt là quá đủ rồi.

Bị trông mắt xám lạnh lẽo khiến người ta tưởng như làm bằng sắt thép kia chiếu tới, cơ thể người đàn ông bắt đầu run lên.



... Vụ tai nạn thật khủng khiếp.

Hai chiếc xe lửa đâm nhau trực diện ở vùng ngoại ô Berlin. Tình hình vô cùng nghiêm trọng, bốn mươi tám người chết, hơn một trăm hai mươi người bị thương.

Ngay khi vụ tai nạn vừa xảy ra, vừa vặn có một đội Hitlerjugend (HJ)\* đang tập huấn gần đó nên họ đã nhanh chóng đến hiện trường để ứng cứu, đồng thời cũng tóm cổ được vài nhân vật khả nghi đang quanh quẩn gần đó để giao lại cho lực lượng quốc phòng lúc sau mới xuất hiện.

Đó cũng là thời điểm kế hoạch ám sát Fuhrer được lôi ra ngoài ánh sáng nên họ nghi ngờ sự cố lần này có những “thành phần bất hảo” chống đối chính quyền phát xít nhúng tay vào, đặc biệt là những kẻ theo chủ nghĩa cộng sản, trà trộn trong đám công nhân để khủng bố.

Hitlerjugend. Thành viên gồm những thanh thiếu niên tuổi từ mười đến mười tám, mang trên vai tương lai nước Đức. Những kẻ tình nghi họ bắt được ngay lập tức bị dẫn độ về trụ sở Abwehr tại thành phố Berlin.

Lục soát toàn thân. Thăm vấn nghiêm ngặt. Tất cả những kẻ bị bắt không hèn mà cùng khai, “Không hề liên quan gì đến vụ tai nạn”.

Sau quá trình đi đầu tra, trên thực tế, bọn họ đều chỉ là cư dân vùng lân cận chạy tới hiện trường vì nghe thấy âm thanh va chạm quá lớn hoặc nghe người ta đồn có tai nạn nên đến xem. Đơn giản chỉ là hiếu kỳ mà thôi. Tai nạn quá đổi thảm khốc khiến họ choáng váng, lại lọt vào tầm ngắm của HJ, trong lúc đang định ra về thì bị gô cổ.

Nhưng đối với trưởng ban Ban số 3 phụ trách hoạt động phản gián nước ngoài thuộc Cục Tình báo - đại tá Herman Wolff thì một trong số những kẻ bị thẩm vấn thực sự rất thú vị.

Quan sát thái độ của người đó qua tấm kính một chiếc rỗ liếc nhìn danh sách đồ đạc ông ta mang theo bên người, đại tá Wolff lại ra lệnh cho binh lính kiểm tra nghiêm ngặt thêm lần nữa.

Kết quả ngay lập tức được đưa ra.

Đầu những que diêm trong túi ông ta có chứa ký ninh. Diêm thông thường không hề có chất này.

Nếu dùng những que diêm này để viết chữ sẽ không thể nhìn thấy bằng mắt thường, nhưng nét chữ đặc biệt màu xanh lục sẽ hiện ra sau khi quét lên một loại dung dịch hóa học nào đó.

Dụng cụ viết mật thư. Ai nấy đều rõ đây là đạo cụ đặc dụng của điệp viên. Tất cả thành viên của Ban số 3 Cục Tình báo thừa hiểu điều này.

Nhưng vì sao đại tá Wolff lại chú ý đến người đàn ông mang tên Otto Frank đó?

Không thể nghe được bất cứ âm thanh nào qua kính một chiếc, nói cách khác, đại tá Wolff chỉ thoát nhìn đã nhận ra đây là kẻ khả nghi. Gã còn đưa ra chỉ thị rất rõ ràng, “Kiểm tra các que diêm thật cẩn thận”.

Chiếc mũi của đại tá Wolff có thể đánh hơi thấy một con cáo già qua tấm kính.

Thấy các thuộc cấp lại đưa mắt nhìn nhau như mọi lần, khóe miệng đại tá Wolff hơi nhếch lên, để lộ nụ cười châm chọc. Lý do ư...

Chỉ cần động não một chút là xong ngay.

Trong danh sách chỉ có “hộp diêm”, không hề thấy tàu hay thuốc lá

cuốn. Gã đã cẩn thận quan sát người đàn ông qua lớp kính một chiếc và xác nhận rằng ngón trỏ và ngón giữa của người đang bị thâm vằn đầu rất sạch sẽ. Nếu ông ta là một con nghiện thuốc lá thì các ngón tay không thể sạch như vậy được. Điều đó có nghĩa kẻ này không hút thuốc nhưng lại mang diêm bên mình, việc gã nghi ngờ mục đích sử dụng của hộp diêm nọ cũng là đương nhiên.

Nhưng gã cũng chẳng muốn nói rõ nguyên nhân cho đám thuộc cấp đầu độ này. Sử dụng cái đầu như thế nào thì phải tự mình ngộ ra, cho dù có phải trả bằng cái giá đau đớn đến mức nào đi chăng nữa...

Đại tá Wolff lắc đầu như muốn xua đi những ký ức thống khổ vừa thoáng hiện lên trong tâm trí.

Gã đưa tay ấn vào một cái nút trên bộ đàm và ra lệnh bằng chất giọng trầm trầm.

*Dẫn Otto Frank ra đây.*



Một con ếch run rẩy trước mõm rắn.

Đó là tình trạng hiện giờ của gã đàn ông trung niên đang đứng trước mặt đại tá Wolff.

Sau mỗi câu hỏi, những giọt mồ hôi to tướng lại ứa ra trên cái trán mênh mông vì hói của ông ta, bản mặt vốn đã đỏ bừng lại càng đỏ hơn, trả lời lắp ba lắp bắp.

– Hộc... hộc diêm đó... là... tôi nhặt... nhặt được ạ.

– Ở đâu?

– Ở... ở gần... hiện... hiện trường vụ tai nạn ấy ạ.

– Chỉ có diêm thôi à?

– Vâng... vâng... chỉ có vậy thôi ạ.

– Nói dối!

Đại tá Wolff đột ngột quát lớn.

– Trên người mày có hai ví tiền. Mày tranh thủ lúc hỗn loạn để hời của rồi mới vội vàng tẩu thoát khỏi hiện trường.

– Thưa... thưa không... Tôi không... không bao giờ...

– Trong hai cái ví đó, cái cũ nát là của mày, đựng vài xu tiền lẻ. Vấn đề nằm ở cái còn lại - Đại tá Wolff tiếp tục nói mà không thèm nhìn đối phương - Đó là một cái ví da đắt tiền mà chắc chắn loại người như mày không thể nào sắm được, đã vậy còn mới toanh. Không thấy khắc tên người sở hữu. Bên trong đựng vài tờ tiền mệnh giá lớn. Chắc chắn chủ

nhân cái ví không phải mày. Nói. Mày đã lấy trộm cái ví đó từ ai? Ai là người có nó?

Một tràng câu hỏi nối tiếp nhau khiến mặt gã đàn ông xanh mét như tàu lá. Mối ông ta run lên nhưng không thốt nên lời.

Đại tá Wolff lạnh lùng hạ lệnh với hai gã thuộc cấp mặc quân phục đang đứng canh hai bên cánh cửa:

– Đưa nó ra ngoài. Trộm cắp của cả đồng bào là hành động thối nát không thể chấp nhận được. Cho nó nếm chút đau khổ để nó nhớ ra thêm vài thứ đi.

Khi hai gã thuộc cấp vừa kẹp lấy cánh tay người đàn ông từ hai bên sườn, ông ta như tỉnh ngộ và rống lên:

– Xin chờ đã! Tôi nhớ ra rồi! Tôi sẽ nói bằng hết, xin ngài...

Đại tá Wolff khẽ giơ tay lên, ra hiệu cho tay sai dừng lại chờ lệnh. Mồ hôi vẫn rịn ra trên trán gã đàn ông trong lúc ông ta van vỉ cầu xin.

– Ngài nói đúng. Tôi có lỗi, tôi có lỗi, đúng là tôi đã ăn trộm cái ví đó. Nhưng... không, không phải... Tôi thì là tôi không hề trộm nó từ đồng bào người Đức, thưa ngài. Tôi không nói dối ạ, làm sao tôi có thể lợi dụng chính đồng bào mình kia chứ? Tôi đã lấy cái ví từ một tên ngoại quốc... Một tên da vàng châu Á, nhưng hắn đã chết rồi. Chẳng phải người chết thì không cần tiêng nữa sao...

– Tên?

– Dạ?

– Tao hỏi mày, tên của kẻ bị mày lấy cắp là gì? Trong ví hắn chắc chắn phải có danh thiếp.

– A... nói vậy... - Người đàn ông tròn mắt - Nhưng... nhưng thứ có danh



tính của hắn... tôi đã vứt cả đi rồi ạ...

Đại tá Wolff hơi hất hàm, tức thì hai tay thuộc cấp ghì chặt lấy cánh tay của gã đàn ông.

– Xin... xin ngài! Để tôi nghĩ... để tôi nghĩ...

Ông ta nhúu chặt lông mày, tỏ vẻ suy nghĩ khổ sở lắm rồi lập tức ngừng đầu lên như vừa sức nhớ ra chuyện gì đó.

– Đúng rồi ạ, tên hay họ hắn bắt đầu bằng chữ “M”, hình như là “Maki” hay gì đó...

Thư ký Johann Baur này giờ vẫn yên lặng chiếm cứ một chỗ trong góc căn phòng nhanh chóng xem lướt danh sách hành khách. Kế đó, anh đứng dậy, chỉ cho đại tá Wolff một hàng chữ trong tờ danh sách:

– Xét đi đâu kiện thì chỉ có người này là phù hợp thôi ạ.

Katsuhiko Maki. Người Nhật Bản.

Phía ngoài danh sách đánh máy có kèm thêm hai chữ “Tử vong” được viết tay.

Đại tá Wolff liếc nhìn danh sách rồi lập tức đứng dậy.

– Đi thôi.

Dứt lời, gã định bước ra khỏi phòng. Một thuộc cấp vội vã băng ngang qua căn phòng rồi ghé vào tai gã hỏi nhỏ:

– Thưa, xử lý tên kia thế nào ạ?

Đại tá Wolff dừng bước và ngoảnh lại phía sau. Otto Frank vẫn đang bị kèm chặt hai cánh tay, nhìn gã bằng ánh mắt căm hận.

Nghiêm túc mà nói thì có kha khá tranh chấp trong việc xử lý những kẻ khả nghi bị tóm cổ tại hiện trường vụ tai nạn giữa lực lượng Gestapo nắm quyền quản lý khu vực và Abwehr. Cả hai bên không thể đưa ra quyết định

cuối cùng rằng bên nào phụ trách việc thẩm vấn các đối tượng, kết quả là Abwehr - do đến hiện trường trước - đã cưỡng chế đưa chúng đi. Tai nạn lần này có khả năng liên quan đến gián điệp nước ngoài.

Nhưng căn cứ vào quá trình đi đầu tra thì nguyên nhân trực tiếp dẫn đến sự cố là do đèn tín hiệu gặp trục trặc. Một bộ phận của nguồn điện đã xuống cấp khiến tiếp xúc kém, đèn cấm không sáng khi tàu tiến vào.

Không thể khẳng định đây là sự kiện khủng bố hoặc âm mưu phá hoại của điệp viên ngoại quốc. Nguồn lực của toàn bộ quốc gia đang tập trung cho chiến tranh, một vấn đề thường nhật như quản lý việc vận hành của các đoàn xe lửa không thể đòi hỏi sự chú ý quá cao. Bị kích ngoài ý muốn lần này chỉ có thể quy kết do không may mà thôi. Dù vậy...

Không ít đồng bào đã phải đổ máu. Đi đầu này không nên tồn tại ở quốc gia thần thánh này.

Phải có một con dê gánh tội.

Một kẻ tranh thủ tai nạn thảm khốc để hôi của là thứ sâu mọt của loài người, sự tồn tại của hắn chẳng giúp ích được gì cho đất nước. Hắn có thể trở thành vật hy sinh.

– Giao nó cho Gestapo.

Gã trềnh giọng hạ lệnh rồi lại cất bước.

Gã có thể chắc chắn rằng đám Gestapo kia sẽ móc được lời tự thú nào đó có lợi cho nước Đức từ hòng của gã đàn ông này.

Lần cuối cùng quay đầu lại, gã trông thấy tên thuộc cấp vừa nhận lệnh đã trở về bên cạnh “vật hy sinh”, nó nụ cười gằn và ghé vào tai ông ta.

Thư ký Johann khép cánh cửa lại sau lưng.

Tiếng hét đầy sợ hãi của người đàn ông vẫn vọng ra được qua một lớp

cửa dây.

## IV

Số 32, Rosenstrasse. Đây là nơi ở được ghi trên hộ chiếu của Katsuhiko Maki.

Hai mươi tám tuổi. Độc thân. Sống một mình.

Nghề nghiệp là buôn bán các tác phẩm mỹ thuật. Đăng ký kinh doanh từ khoảng một năm về trước. Cửa hàng đăng ký trùng với địa chỉ nhà.

Sau khi giao cho thư ký Johann đi điều tra ra những thông tin này, đại tá Wolff lập tức tập trung các cấp dưới, thực hiện kiểm tra đột xuất nơi ở của Maki.

– Lục soát nhà và nghe ngóng thông tin từ các cư dân lân cận. Bắt buộc phải tìm ra căn cứ chứng minh Maki là gián điệp của Nhật Bản.

Đám thuộc cấp của gã nhất thời rơi vào tình trạng hoang mang. Hiếm có lúc nào đại tá Wolff luôn lạnh lùng như một tảng băng lại nôn nóng như bây giờ.

Tất cả cung kính chào gã rồi tản đến những vị trí đã được chỉ định.

Hai bên con đường mang tên Rozenstrasse ở ngoại ô Berlin đều là những căn nhà ba tầng với lối kiến trúc điển hình của một khu dân sinh.

Bỗng dưng, vài chiếc xe xuất hiện, những người đàn ông mặc quân phục lục tục xuống xe. Trong lúc chủ căn nhà cho thuê căng thẳng tra chìa vào ổ khóa, có thể thấp thoáng thấy bóng những người hàng xóm xung quanh đang đứng ghé mắt qua khe hở của những tấm rèm cửa mà trông sang.

Cánh cửa bật mở. Ngay phía trước là cầu thang dẫn lên tầng 2 và tầng

3.

Không thể cảm nhận được hơi người trong căn nhà này. So với nội dung “Sống một mình” đã đăng ký thì không sai chút nào.

Đại tá Wolff vừa ra hiệu, một nam giới mặc quân phục đã bước vào trong phòng, bắt đầu tỉ mỉ tra xét mà không hề nói một lời.

Nếu quả thực người cư trú trong căn nhà này là gián điệp nước ngoài, rất có thể vài cái bẫy đã được thiết lập sẵn. Chẳng hạn như một tủ chặn tự động phát nổ khi vô ý đụng vào, một máy báo động réo lên ầm ỹ nếu chưa tắt cảnh báo đã mở đèn phòng hoặc máy ghi âm tự xóa sạch sành sanh bản ghi. Họ còn từng phát hiện ra một chiếc máy chuyên dùng để gửi các thông tin mật mà chỉ cần thao tác các nút sai trình tự, toàn bộ thông tin sẽ lập tức bị hủy.

Không biết thứ cạm bẫy nào đang tồn tại ở đây nữa. Việc đi đầu tra dứt khoát phải được trên hành thật nghiêm túc. Thế nhưng...

Ba mươi phút sau, khuôn mặt của gã đi đầu tra viên vừa miệt mài tra xét kia nửa hoài nghi, nửa nhuốm đầy thất vọng.

Dù không muốn thì căn nhà cũng sẽ phản ánh đầy đủ cá tính của chủ nhân. Dưới con mắt của các chuyên gia, những dấu vết của cuộc sống được lưu lại trong nhà chính là những căn cứ để suy đoán một cách chuẩn xác chủ nhân căn nhà là người như thế nào, chiều cao cân nặng ra sao, thậm chí cả diện mạo, tính cách, thói quen, các mối quan hệ và quá trình trưởng thành đều có thể được xác minh.

Maki - nhân vật sống trong căn nhà này - dường như là kẻ cực kỳ cẩn trọng.

Không nói đến các ghi chép về công việc làm ăn, ngay đến thư từ của người quen hay bạn bè từ Nhật Bản và các loại giấy tờ từ cơ quan đoàn

thể đều được sắp đặt vô cùng ngăn nắp. Những đồ dùng hằng ngày như khăn chậu rửa mặt, đồ ăn, sơ mi chờ giặt... đều được phân chính xác vào từng khu vực và thu xếp ngay ngắn.

Một gã thanh niên trẻ măng, lại sống độc thân như hán quả thực có hơi cầu toàn...

Nhưng không chỉ có vậy.

Một Katsuhiko Maki được dựng nên bởi những dấu tích trong căn nhà này hoàn toàn giống với Katsuhiko Maki mà Ban số 3 đi đầu tra được. Maki lớn lên trong một gia đình Nhật Bản quyền quý, tiếp thu nền giáo dục thượng đẳng nhưng ý chí tự lập của hắn cao đến nỗi đoạn tuyệt với gia đình và trốn khỏi nhà, đến châu Âu xa xôi theo học ngành mỹ thuật. Hắn cực kỳ yêu thích mỹ thuật và bắt đầu tự kinh doanh các tác phẩm liên quan...

Dù có moi móc từng góc ngách của căn nhà cũng không thể tìm ra nổi chứng cứ cho thấy Maki có hành vi gián điệp.

Chốc lát sau, các thuộc cấp được đại tá Wolff phái đi đi đầu tra các hộ dân xung quanh cũng trở về với vẻ hoang mang.

Theo chính miệng những người hàng xóm mô tả thì Maki là một thanh niên vóc người tầm thước, ngoại hình không có gì đặc biệt nổi bật. Tuy nhiên, ở khu này có một cơ sở những người ngoại quốc giàu có - thường được gọi là các “Arya danh giá”, và có vẻ như gã Maki người Nhật này cũng thuộc số đó.

Các hộ dân xung quanh không quen biết hắn, nhưng khi trò chuyện, hắn đều đáp lại họ bằng nụ cười khả ái cùng thứ tiếng Đức trôi chảy.

Trong số họ, có những người tỏ ra ngạc nhiên khi biết Maki là dân buôn tranh nhưng thực tế, không phải gã buôn tranh nào cũng cần đến cửa

hàng mới có thể kinh doanh được. Ở châu Âu có hàng hà sa số những người kinh doanh tác phẩm nghệ thuật mà chẳng có cửa hiệu hàng hoàng. Việc Maki thường xuyên ra ngoài và không mấy khi có mặt ở nhà, xét trên nghề nghiệp của hắn cũng là điều dễ hiểu.

Không lẽ lần này cái mũi đáng kiêu ngạo của đại tá Wolff lại trực trực r ỡ?

Đám tay chân bắt đầu ngờ ngợ. Đúng lúc đó, cửa nhà bật mở, một thanh niên tóc vàng, hai má đỏ bừng bước vào. Là viên thư ký trẻ tuổi của đại tá Wolff - Johann.

– Thứ lỗi cho tôi đã chậm trễ.

Vừa nói, anh ta vừa trình ra một phong bì cỡ đại cho đại tá Wolff.

Trong phong bì là một số ảnh chụp vừa được rửa tức thì do Johann dùng máy ảnh siêu nhỏ chuyên dùng cho các cơ quan tình báo chụp lại ở bệnh viện Berlin.

Nhân vật trong mọi bức ảnh là một người trẻ tuổi đang nằm trên giường.

So với tấm drap giường màu trắng được đắp tới ngang ngực thì khuôn mặt không chút sắc máu của hắn còn nhợt nhạt hơn.

Katsuhiko Maki. Gã thanh niên Nhật Bản tử vong trong vụ tai nạn xe lửa... Không, trong người hắn có loại diêm đặc biệt dùng để viết mật thư, chắc chắn hắn là gián điệp Nhật Bản.

Đại tá Wolff chăm chú quan sát, đôi tròng mắt màu xám tro lạnh lẽo như muốn xuyên thủng từng tấm ảnh.

Tuy mang dòng máu phương Đông nhưng các đường nét trên khuôn mặt Katsuhiko Maki rất sắc nét và cân đối. Điều khiến người khác phải

bất ngờ là trên đó hoàn toàn không có bất cứ vết thương nào dù áo sơ mi của hắn, phía bên phải đầy máu me, giống như bị chém một đường rất ngọt. Ngoại trừ điểm đó, biểu cảm của hắn khá an tĩnh. Thật khó mà tin được hắn lại là nạn nhân trong một vụ tai nạn thảm khốc.

Tiếp đến, có một bức chụp cận cảnh bàn tay phải. Giữa ngón trỏ và ngón giữa có vết bầm, chứng tỏ hắn là con nghiện thuốc lá. Phải rồi, thế nên có ai nghi ngờ khi hắn mang diêm theo người đâu...

– Bác sĩ có nói nguyên nhân tử vong của hắn là do bị giá đỡ bằng sắt trên tàu gãy rời ra rồi đâm phải, chết vì sốc và mất máu. Biểu cảm bình thản đến thế, hắn là hắn đã chết ngay tại chỗ.

– Đây đúng là Maki “hàng thật giá thật” chứ?

Vẫn cúi đầu quan sát những tấm ảnh chụp, đại tá Wolff hỏi bằng giọng trầm trầm.

– Trên đường tới đây, tôi đã đưa ảnh ra để các cư dân xung quanh xác nhận, đúng là hắn. Nhưng...

– Nhưng cái gì? - Đại tá Wolff ngẩng lên.

– Thưa... nói thế nào nhỉ... nghe thì có vẻ rất kỳ lạ... - Johann ấp úng với vẻ khó xử, sau cùng, anh đứng thẳng người và báo cáo với vẻ nghiêm cẩn - Sau khi xem ảnh, rất nhiều người tỏ ra kinh ngạc vì không ngờ Maki lại đẹp trai đến thế. Thậm chí còn có người bảo, “Anh ta chết rồi lại làm tôi cảm thấy ấn tượng hơn.”

Đại tá Wolff tức thì nheo con mắt duy nhất lại, hỏi tiếp:

– Vậy có người đến nhận xác không?

– Thưa, cho đến giờ vẫn chưa có người thân thích nào của Maki ra mặt.

Đại tá Wolff khẽ “hừm” một tiếng rồi cúi đầu xuống. Một sự thật mới



xác minh lại được vẽ ra trong đầu gã...

– Thưa...

Đang lúc suy nghĩ dở, viên thư ký trẻ lại tự tiện lên tiếng quấy rầy gã. Wolff nhìn về phía anh ta.

– Thưa...

Anh ta nói lần nữa, gương mặt ửng hồng vì luống cuống.

– Chuyện gì? Nói đi.

Johann dường như phải thu hết quyết tâm:

– Lúc ở bệnh viện, tôi đã xem xét các di vật của Maki nhưng không phát hiện bất cứ vật khả nghi nào. Thiết nghĩ Maki không phải gián điệp Nhật Bản mà chỉ là một người buôn tranh bình thường thôi ạ. Liệu có nên dừng việc đi đầu tra hôm nay lại...

– Tiếp tục đi.

– Dạ? Thưa ngài...

– Maki là gián điệp Nhật Bản. Không thể nhầm được.

– Nhưng...

Johann liếc nhìn hai bên với ánh mắt cầu cứu.

Xem ra đối với các đồng nghiệp khác, anh chính là kẻ phải làm đại diện để bày tỏ ý kiến, chẳng khác gì một vật hy sinh tội nghiệp.

Đại tá Wolff gật đầu, khuôn mặt vẫn lạnh ngắt, ánh mắt sắc lẹm soi về một góc trên sàn nhà.

Mục tiêu của gã. Là một viên thuốc nhỏ xíu màu trắng nằm trong bóng râm của cánh cửa đang mở rộng.

Johann cúi xuống, nhón viên thuốc lên bằng những đầu ngón tay.

Đặt viên thuốc vào lòng bàn tay, anh quay lại, vẻ mặt đầy nghi hoặc. Đại tá Wolff vẫn hoàn toàn giữ im lặng, giống như đang ngẫm thúc giục anh tiếp tục xác nhận xem trong chiếc túi xách của Maki có chứa những đồ đạc gì.

Lát sau, gã lại chỉ đạo Johann xem xét những tài liệu trong ngăn kéo bàn làm việc. Nội dung đồng tài liệu đó chỉ toàn ghi chép những giao dịch thông thường, chẳng có gì đặc biệt. Tuy nhiên...

– Sờ thử đi.

Dưới mệnh lệnh của đại tá Wolff, Johann dè dặt chạm tay vào bề mặt của tập tài liệu. Đầu ngón tay anh liền dính phải một chút bột màu trắng. Johann đưa tay lên mũi ngửi thử và cau mày:

– Mùi này... hình như là bột Tan...

Thấy đại tá Wolff yên lặng gật đầu, Johann mới thở phào một hơi. Đoạn, anh ngẩng mặt lên và nhún vai:

– Viên thuốc màu trắng rơi trên sàn nhà trông chẳng khác gì Aspirin phải không ạ? Hiệu thuốc nào cũng bán hết. Trong túi xách của hắn có cổ áo sơ mi, dao cạo râu, kẹp cà vạt... Toàn những vật dụng quen thuộc hằng ngày. Ở nhà tôi cũng có. Nếu đây là căn cứ để luận tội làm gián điệp thì rất có thể tôi đây cũng là gián điệp đấy ạ.

Anh là gián điệp ấy à?

Đại tá Wolff bật ra một tiếng cười trong cổ họng.

Ngay cả những thứ lù lù trước mắt còn không nhìn ra, một kẻ như thế tuyệt đối không có khả năng là gián điệp.

Nhưng gã cũng chẳng buồn nói ra sự thật phũ phàng này với Johann.

Quả thực, tất cả di vật đầu là đồ dùng thông thường nên không chỉ thư

ký Johann mà thậm chí toàn thể thành viên của Ban số 3 được mệnh danh là đội “Săn cáo” cũng đều bị che mắt.

Ánh mắt sắc bén của đại tá Wolff lại quét quanh căn phòng một lần nữa.

Gian phòng này ngăn nắp đến nỗi trông như thể chủ nhân của nó có vấn đề về tâm lý, ấy vậy mà kẻ đó lại không giải quyết một viên aspirin - dù là nhỏ xíu - rơi trên sàn nhà?

Phải chăng viên thuốc đó do chính Maki đặt trên sàn để căn cứ vào vị trí viên thuốc, xác định xem có kẻ nào nhân lúc mình vắng nhà mà lẻn vào hay không?

Còn túi xách của hắn nữa. Tất cả những đồ dùng bên trong đều rất bình thường, ví như kẹp cà vạt, cổ áo sơ mi, bộ dao cạo râu, nhưng số đồ đặc này được sắp xếp một cách có chủ đích nhằm cảnh báo sự xâm phạm từ người khác. Chẳng hạn, chiếc kẹp cà vạt được xếp một cách chuẩn xác sao cho mép trên thẳng với cổ áo bên phải. Chỉ cần làm như vậy là đủ biết có ai động chạm đến chiếc túi hay không.

Mánh khéo lợi hại nhất là lớp bột Tan mỏng phủ trên các trang tài liệu. Trong ngăn kéo, hắn đặt một vài tài liệu không mấy quan trọng và rắc lên một thứ bột mà người thường không để mắt tới. Đây là phương pháp “Giả nguy trang” điển hình, có thể vạch trần sự tồn tại của những kẻ đột nhập.

Cấp dưới của gã còn tiết lộ một việc.

Trong số toàn bộ các căn nhà nằm trên con đường Rosenstrasse, duy nhất căn nhà số 32 có cấu trúc hoàn toàn khác biệt. Căn nhà này không chỉ tồn tại một lối vào từ mặt đường chính, một lối thông ra bên ngoài từ vườn sau mà còn bố trí cả một cánh cửa có thể đi tắt ra con ngõ nhỏ song song với trục đường chính ở hông trái căn nhà. Bất kể là từ cửa chính hay đường phụ cũng đều có thể ra vào khu vườn đó...

Nguyên do Maki lựa chọn căn nhà này, đại tá Wolff đã nắm rõ như lòng bàn tay.

Đảm bảo một đường lui. Đây là điều kiện trên quyết khi một điệp viên tìm nơi ở.

Katsuhiko Maki là gián điệp Nhật Bản. Điều này không cần bàn cãi. Vấn đề là...

– Nhật Bản ư? Tại sao chứ?

Johann lần bần độc thoại với khuôn mặt ỉu xiu. Con mắt đỏ nhất màu xám tro của đại tá Wolff đảo về phía Johann, thúc giục anh nói tiếp.

– Nhật là đồng minh của Đức, vậy mà điệp viên Nhật Bản lại bí mật xâm nhập vào nước ta, rốt cuộc để làm gì?

Nhật là đồng minh?

Như thế vừa nghe một câu bông đùa nào đó, đại tá Wolff thoáng mỉm cười.

– Anh bao nhiêu tuổi rồi?

– Thưa ngài, 19 ạ.

– Ra là vậy. Khi đại chiến lên trước bùng nổ, anh còn chưa ra đời...

Gã dờn tằm mắt khỏi khuôn mặt còn vương nét trẻ con của viên thư ký rồi nhìn quanh căn nhà của vị chủ nhân vừa qua đời.

... *Giống lắm.*

Trước đây, gã cũng từng ngửi thấy thứ mùi này.

*Mùi của cáo... Một con cáo Nhật Bản, thật hiếm có...*

Ký ức hai mươi hai năm về trước đột nhiên hiện về rõ ràng ràng trong tâm trí gã, tựa như tia chớp rạch qua những tầng mây đen.

## V

Hai mươi hai năm trước. Với Đức, Nhật Bản là-kẻ-thù. Hai nước nằm ở thế đối địch đúng nghĩa, chiến tranh liên tiếp xảy ra.

Một thanh niên người Serbia ám sát Hoàng Thái tử nước Áo khiến xung đột giữa Serbia và Áo nổ ra. Chẳng bao lâu, cả châu Âu đều bị cuốn vào, khiến cuộc phân tranh đó trở thành một đại chiến mang quy mô khủng khiếp.

Đức, Áo - Hung, Thổ Nhĩ Kỳ và Bungary tạo thành khối Đồng Minh, đối chọi cùng khối Hiệp ước với Pháp, Nga và Anh làm trung tâm.

Người ta những tưởng cuộc “chiến tranh thế giới” bùng phát vào mùa hè năm ấy sẽ chỉ kéo dài vài ba tháng, cùng lắm là một năm sẽ chấm dứt. Ngoài tiêng tuyến, có thể trông thấy cảnh tượng quân đội các nước thù địch nhìn nhau mà nở nụ cười đầy đau khổ, “Không có chuyện đấỵ đầu, chắc Giáng sinh năm nay chúng ta phải ăn mừng với nhau rồi.”.

Thế nhưng, chiến sự dầy dụa suốt nửa năm vẫn chưa đến hồi kết.

Một năm, rồi hai năm trôi qua. Không ai đoán được cuộc chiến sẽ chấm dứt bằng hình thức nào. Ngọn lửa chiến tranh một lần nữa lại lan rộng. Khí độc, xe tăng, súng máy, tàu ngầm và cả những chiếc máy bay chiến đấu chở theo các loại vũ khí tối tân đáng sợ lần lượt nhập cuộc, số người hy sinh trên chiến trường không ngừng gia tăng.

Trong tình huống không thể lường trước bất cứ điều gì này, các quốc gia tranh nhau thành lập cơ quan tình báo, muốn nhanh nhanh chóng chóng đào tạo ra những điệp viên ưu tú.

Chỉ cần nắm trong tay thông tin tình báo sớm hơn và chính xác hơn so với đối thủ, dù chỉ một chút cũng đã đủ để giành ưu thế tuyệt đối trong cuộc chiến tranh trước mắt, thậm chí là trong cả những cuộc đàm phán sau này.

Một điệp viên mang về thông tin tình báo quan trọng, đủ để địch lại cả một sư đoàn.

Đúng lúc ấy, có một lời đồn đại kỳ lạ.

Giữa vũ đài châu Âu loạn lạc trong lửa đạn, có một điệp viên Nhật Bản cực kỳ xuất chúng.

Mật danh của hắn là “Ảo thuật gia”.

Chẳng ai biết tên thật của hắn là gì, cũng không ai hay diện mạo của hắn, chỉ biết hắn là một thanh niên trẻ tuổi thông thạo hơn mười ngôn ngữ châu Âu, rất giỏi cải trang. Trong bất cứ tình huống nào, hắn cũng có thể trà trộn vào làm một người bình thường giữa bao nhiêu người khác, không kẻ nào có thể nhận ra.

Lo lắng cho quan hệ đồng minh với Anh quốc lúc bấy giờ, Nhật Bản cũng tuyên chiến với Đức và tiến hành đánh chiếm tô giới Đức ở Trung Quốc, bao gồm vịnh Giao Châu và Thanh Đảo. Mặt khác, Nhật cũng chiếm luôn thuộc địa của Đức là các quần đảo Nam Dương. Nhân lúc các nước châu Âu không có thời gian bận tâm đến tình hình châu Á để tranh thủ tấn công - đây chính là chiến lược tạm thời của Nhật Bản. Đối với Nhật, việc phái điệp viên để sớm nắm được tình thế châu Âu cũng là lẽ tự nhiên. Thế nhưng...

Nói láo.

Ngay khi nghe thấy những lời đồn đại đó, Wolff phủ định khả năng này

gần như ngay lập tức.

Lúc ấy, gã mới chỉ là một trung úy lục quân, vừa được đích thân thiếu tướng Gunther Kaitz - chỉ huy Abwehr – đề bạt.

Thắng lợi của chiến tranh tình báo chỉ có thể dựa vào sự t ần t ật của một tổ chức điệp viên ưu tú.

Với chủ trương như vậy, thiếu tướng Kaitz đã chọn lọc ra những thành viên phù hợp trong quân đội Đức để thiết lập nên một cơ quan tình báo và bắt tay vào công cuộc củng cố cơ quan đó, cũng như đào tạo các điệp viên.

Cục Tình báo này đương nhiên sẽ phân tích các tình báo liên quan đến kẻ-thù-Nhật-Bản. Đối tượng phân tích kh ông chỉ có lực lượng quân sự mà còn cả xã hội, kinh tế, lịch sử, địa lý, tôn giáo, nhân sinh quan... từ đó đưa ra kết luận rằng...

Một tổ chức như quân đội Nhật Bản không phải là môi trường để đào tạo ra một điệp viên xuất sắc.

Trên thực tế, khi được thiếu tướng Kaitz triệu tập, Wolff còn một lần cự tuyệt sự đề bạt vào Cục Tình báo của ông ta.

– Làm điệp viên, chung quy cũng chỉ là một loại hành vi ngu muội của phường đạo chích. Tôi không muốn lãng phí thời gian phục vụ quân đội để làm những việc như vậy.

Nghe gã nói, thiếu tướng Kaitz đặt hai cùi chỏ lên bàn, thoáng nhìn qua lý lịch của Wolff, khóe miệng phớt một nụ cười mỉa.

– Ta không nói anh phải làm điệp viên. Ngược lại kia. Nhiệm vụ của anh là tìm ra những tên gián điệp của địch quốc đang trốn chui trốn lủi trong sào huyệt và lôi chúng ra đây. Nói cách khác, đây là săn cáo.

Wolff lung lay. Đối với một kẻ xuất thân từ tầng lớp quý tộc giàu sang

như gã, săn cáo là một nghi thức đặc biệt, làm gã rạo rức ngay từ khi mới chỉ là một đứa trẻ.

Một ngày thu quang đãng. Trong khoảng sân của dinh thự, những người đàn ông tề tụ, vận trang phục kỵ sĩ mang sắc màu rực rỡ, cưỡi trên lưng ngựa và dân theo bầy chó săn đầy kiêu hãnh. Những khuôn mặt đỏ bừng vì hưng phấn. Những cặp mắt sáng rực đang hau háu chờ mồi.

Tiếng tù và báo hiệu lệnh xuất phát bất chợt vang lên. Bỗng qua những rừng cây, tiếng gầm ghè của đám chó săn bỗng chốc thay đổi. Chúng đã đánh hơi được mùi cáo.

Một con cáo đột ngột nhảy vọt ra từ trong bụi cây. Dưới sự truy đuổi của bầy chó săn, con cáo cuống cuồng bỏ chạy. Nó phi theo đường zíc zắc, hai tai dán chặt xuống má, hết lần vào trong các lùm cỏ lại nhảy qua những kênh lạch. Nhưng vô ích. Đám chó cứ đuổi dần tới, ép con cáo vào bước đường cùng. Chẳng mấy chốc, các kỵ sĩ cùng bầy chó đã bao vây con cáo. Khoảnh khắc biết mình không còn lối thoát, nỗi sợ hãi và tuyệt vọng in hằn trong cặp mắt con mồi.

Đây đích thị là lạc thú của một chuyến săn - cảm giác ưu việt khi nắm quyền sinh sát trong tay. Cả đám người hớn hờ liếm mép thêm thú vị, thẳng tay giết chết con cáo đang run rẩy vì sợ hãi và tuyệt vọng.

Đến lúc định thần lại thì gã đã đáp ứng lời đề nghị gia nhập Cục Tình báo từ lúc nào.

Nhiệm vụ vừa bắt đầu, Wolff đã hiểu những lời thiếu tướng Kaitz nói đầu là sự thật.

Trong tiếng Đức, nguyên bản từ “Abwehr” mang ý nghĩa “phản gián”.

Nhiệm vụ chính của Cục Tình báo là phản gián, bảo vệ cho bí mật quốc gia không bị điệp viên nước ngoài đánh cắp. Để hoàn thành nhiệm vụ này,



phải tìm ra những tên gián điệp đang ẩn thân và trà trộn vào tổ quốc. Đây là nhiệm vụ quan trọng của các cuộc săn.

Săn điệp viên không cần căn cứ xác thực. Chỉ cần đánh hơi được mùi cáo, đồng nghĩa với mỗi hình nghi có gián điệp là đã có thể triển khai một cuộc săn. Phải bí mật bao vây vị trí tình nghi và nhất tề sửa văng lên. Một khi đã có suy nghĩ “Ta đang bị kẻ khác nghi ngờ,” nhất định điệp viên sẽ tự để lộ thân phận, giống như một con cáo cuống cuống bỏ hang ổ hoặc những bụi cỏ cây mà lao ra ngoài chỉ vì e sợ tiếng sủa của bầy chó săn. Đối với điệp viên, kẻ thù lớn nhất chính là nỗi ngờ vực vô căn cứ từ nội tâm của bản thân.

Đám người của Wolff sẽ truy đuổi gã điệp viên vừa bại lộ ấy và bao vây hãm. Khoảnh khắc biết mình không còn lối thoát, nỗi sợ hãi và tuyệt vọng sẽ in hằn trong cặp mắt con mồi. Bọn gã sẽ hân hoan liếm mép mà sẽ bóp nghẹt lấy linh hồn đang run lên vì sợ hãi và tuyệt vọng của hắn.

Wolff hoàn toàn chìm đắm vào nhiệm vụ mới này. Đây chính là thiên chức của gã. Gã tin chắc như vậy. Không đánh hơi được mùi cáo. Lời đồn thổi về điệp viên Nhật Bản được gọi là “Ảo thuật gia” kia chỉ là sự bịa đặt vô căn cứ. Gã đã nghĩ thế.

Cho đến tận bây giờ, gã vẫn không hiểu sao mình có thể mù quáng đến mức ấy.

Một ngày, Wolff đọc được một điện báo bằng mật mã vô tình nhận được từ đại sứ quán Nhật Bản và vô cùng kinh ngạc. Nước Nhật nắm rõ hiệp định tuyệt mật được ký kết giữa Đức và Nga, hơn thế nữa, trong đoạn mật mã còn đề cập đến nguồn gốc của tình báo này là từ điệp viên mang mật danh “Ảo thuật gia”.

Gã cuống cuống thanh lọc những người liên quan nhưng vẫn không tìm

ra nguyên do tình báo bị tiết lộ. Giống hệt như cái tên “Ảo thuật gia”, tung tích trong hoạt động tình báo của hắn đã được xóa sạch sành sanh.

Những ngày sau đó, tình báo cơ mật của quân đội Đức vẫn liên tục chảy về phía Nhật Bản.

Sở dĩ Wolff nắm được việc rò rỉ tình báo là bởi gã có một con đường đặc biệt nhằm ăn cắp điện báo của đại sứ quán Nhật Bản. Nếu không, chỉ e đến phút chót gã cũng không hề hay biết.

Cục Tình báo Đức dốc toàn lực truy tìm hành tung của “Ảo thuật gia”.

Cạm bẫy giăng khắp chốn. Bao vây toàn bộ các địa điểm khả nghi, không ngần ngại thả chó săn.

Nhưng điệp viên Nhật Bản với bí danh “Ảo thuật gia” này không những không bị nắm đằng đuôi mà cả tung tích cũng chưa từng bại lộ. Hắn giống hệt một con cáo được phò trợ bởi thế lực hắc ám, vẫn từng bước đánh cắp các tình báo tuyệt mật của nước Đức và cười vào mũi những tên kỵ sĩ tầm thường.

Cho tới một ngày kia, chiến tranh gần kết thúc. Một thanh niên Nhật Bản bị bắt ở quân cảng vùng ngoại ô thành phố Kiel.

Tội danh là làm gián điệp. Nhưng lúc đó không hề có bất kỳ chứng cứ nào chứng minh hắn là gián điệp. Chưa nói đến gián điệp hay không, khó lòng khẳng định hắn mang quốc tịch Nhật Bản nếu chỉ căn cứ theo vẻ bề ngoài.

Thoạt nhìn, trông hắn vừa giống rất nhiều người, lại vừa không giống ai cả. Vóc người tầm thước. Khuôn mặt khá cân đối, nhưng chỉ cần dời mắt là sẽ không nhớ nổi mặt mũi hắn ra sao. Nếu hỏi những người quen hắn, ắt họ sẽ lắc đầu mà nói, “Chẳng rõ bộ dạng hắn thế nào vì ấ tượng về hắn quá ư mờ nhạt.”

Ngày bị bắt, hắn cũng chẳng làm gì khả nghi, chỉ đang đi trên đường. Bỗng chốc, hơn chục gã quân nhân trang phục tề chỉnh bao vây hắn mà không hề có lý do.

Tuy nhiên, bằng một con đường đáng tin cậy nào đó, với tình báo cơ mật thượng hạng nào đó, Cục Tình báo Đức khẳng định gã thanh niên này chính là điệp viên Nhật Bản “Áo thuật gia” trong truyền thuyết.

Con đường đáng tin cậy. Chính là từ Bộ Tổng tham mưu lục quân đế quốc Nhật Bản.

Trong tổ chức, “Áo thuật gia” là một thành viên xuất sắc đến nỗi một-thượng-cấp phải ganh ghét mà bán đứng hắn.

Bị bắt rồi, gã thanh niên vẫn một mực diễn tròn vai rằng mình không phải gián điệp Nhật Bản, rằng đây chỉ là nhầm lẫn. Hắn cứ khẳng khẳng như vậy.

Nhưng giây phút người thẩm vấn không còn cố tình gọi hắn bằng tên giả mà dùng chính cái tên do Bộ Tổng tham mưu Nhật Bản cung cấp, vẻ kinh ngạc nhất thời hiện ra trên khuôn mặt thanh niên. Hắn cúi đầu xuống và cắn chặt môi.

Khoảnh khắc gã thanh niên ngẩng lên, ấn tượng hắn gây ra cho những người xung quanh đột ngột đổi khác. Lớp mặt nạ “ấn tượng mờ nhạt” mà hắn vẫn đeo đã bị lột bỏ, thay vào đó là sự cường liệt mà chỉ có thể diễn tả bằng hai chữ - Cao ngạo.

Wolff cảm nhận được lớp lông tơ trên người dựng đứng. Cảm giác mờ nhạt từ gã thanh niên là một lớp nguy trang cẩn thận. Từng giây, từng phút, ấn tượng trên khuôn mặt hắn có thể biến đổi một cách kỳ diệu, khiến cho những người xung quanh không tài nào nhớ được diện mạo của hắn. Nếu không tận mắt chứng kiến thì sẽ chẳng ai tin một con người lại có khả

năng thực hiện đi đầu đó.

Vậy mà chỉ một thời khắc khi tên thật được tiết lộ, cái đuôi của điệp viên Nhật Bản “Ảo thuật gia” có lai lịch bất minh này đã bị tóm gọn.

Kho hàng của một hộ nhà nông ngoại ô thành phố Kiel bị trưng dụng làm địa điểm thẩm vấn.

Thanh niên bị ép ng ưỡn bệt dưới đất, lưng dựa vào một cây cột lớn trong kho. Cổ tay trái của hắn bị treo lên bằng một chiếc còng tay kiên cố khiến tư thế của hắn trở nên cực kỳ mất tự nhiên. Thật ra đây không phải thẩm vấn, mà là một cuộc tra khảo.

Dù có là một điệp viên ưu tú đến cỡ nào đi chăng nữa, thành quả nhường này cũng không thể do một tay hắn đạt được. Trong nội bộ nước Đức, chắc chắn không thiếu những kẻ “Bán nước bằng tình báo”. Chúng thường xuyên được tiếp xúc với các thông tin tình báo cơ mật và quan trọng nên hắn cũng có liên quan.

– Mày bị tổ quốc bán đứng rồi. Tổ chức cũng phản bội mày. Trên đời này không còn kẻ nào đáng để mày phải tận trung nữa đâu. Mày biết đến đâu, khai ra đến đấy. Rồi mày sẽ được giải thoát.

Người thẩm vấn cứ việc vừa tra tấn thân thể hắn, vừa thúc giục bên tai hắn, nhưng vô ích. Gã thanh niên này cực kỳ lì lợm, kiên quyết không khai ra bất cứ người hỗ trợ nào.

Cuộc tra khảo tàn nhẫn vô cùng.

Ngay đến các binh lính đang đứng quan sát xung quanh cũng không dám nhìn thẳng, thậm chí còn có người không chịu được, bất chấp trái lệnh mà quay mặt đi.

Xác thật đã tả tơi nhưng thanh niên vẫn một mực câm như hến.

Hắn biết rõ rành rành.

Nếu cung khai toàn bộ hoặc đã bị kẻ địch kết tội thì chắc chắn chỉ còn con đường chết. Một điệp viên đừng có mơ được chết trong vinh quang. Hắn sẽ bỏ mạng chẳng khác gì loài súc sinh và bị ném đi. Bắn chết. Một hòng súng sẽ kễ vào đầu gã, và kéo cò.

Các điệp viên đều hiểu đi đầu này, nhưng đa phần chỉ vì muốn thoát khỏi nỗi thống khổ trước mắt mà bắt đầu cung khai.

Nếu không khai, hắn sẽ tiếp tục bị tra tấn cho đến tận lúc trái tim hắn không còn đập được nữa.

Ngày thứ ba kể từ khi cuộc thẩm vấn bắt đầu. Trời còn chưa sáng.

Gã thanh niên bất ngờ lên cơn đau bụng quằn quại. Những giọt mồ hôi ứa ra trên trán hắn, khuôn mặt trở nên méo mó vì đau đớn.

– ... Dẫn nó ra nhà xí ngoài kia giải quyết đi.

Người thẩm vấn ra lệnh bằng biểu cảm mặt hết kiên nhẫn.

Một binh lính phụ trách việc giám sát đỡ lấy thân thể không còn đứng dậy nổi của thanh niên. Để phòng ngừa việc hắn chạy trốn, thêm ba binh sĩ khác mang súng nhắm vào lưng hắn, cẩn thận áp giải hắn ra nhà vệ sinh.

Lúc quay trở về, trông thanh niên vô cùng tiều tụy, phải nhờ vào tên giám sát mới vất vả ngã xuống được vị trí cũ. Cổ tay trái của hắn lại bị treo ngược lên bằng chiếc còng da. Người thẩm vấn vừa ngáp dài vừa chuẩn bị tiếp tục tra khảo. Đúng lúc đó...

Khi binh sĩ giám sát bước qua Wolff để vào vị trí, gã phát hiện hình như trang bị trên người tên binh sĩ này có gì đó thiếu thiếu.

Lựu đạn. Quả lựu đạn đáng ra phải luôn đeo bên hông y đã không cánh mà bay, đã thế đương sự vẫn chưa hề hay biết gì.

Đâu rồi?

Gã hốt hoảng nhìn quanh bốn phía.

Khoảnh khắc tìm ra vật vừa biến mất, tim gã thót lại. Quả lựu đạn đang nằm trong bàn tay trái bị còng ngược lên bởi còng tay bằng da của gã thanh niên. Không chỉ có thế, hắn đã gạt chốt lựu đạn bằng ngón út.

Trong bóng tối, gã tưởng như có thể thoáng thấy nụ cười gằn hiện lên trên gương mặt cúi gầm của hắn.

Đó là quang cảnh cuối cùng Wolff nhìn thấy.

Chớp mắt tiếp theo, quả lựu đạn nổ tung, phát ra âm thanh kinh thiên động địa.

Nửa mặt phải của Wolff bị chấn động mạnh. Như bị tống cho một cú đấm rất đau, gã ngã nhào xuống đất.

Gã tỉnh lại chỉ để trông thấy kho hàng chật chội đã biến thành một đồng hồ hỗn độn. Giữa ánh sáng lơ lờ của buổi bình minh, gã nghe được những tiếng than khóc và rên rỉ. Bụi bay lên cuồn cuộn, rác rưởi tung tóe khắp nơi. Con mắt phải đau nhói khiến gã phải đưa tay lên sờ, ngay lập tức, một thứ chất lỏng âm ẩm, nhơm nhớp thấm ướt bàn tay gã. Chảy máu rồi. Gã cố quệt hết số máu tươi đó nhưng cả một nửa thế giới trước mắt gã đã chìm vào bóng đêm.

Kẻ đó... kẻ đó sao rồi...?

Gã nhìn khắp xung quanh bằng con mắt còn lại.

Thanh niên bị bắt đã không còn thấy bóng dáng, dù còn lại sợi dây từng dùng để treo cẳng tay trái của hắn đang phất phơ lay động giữa không trung.

Một tiếng súng nổ vang.

Wolff dùng một tay che lên mắt phải đã mù lòa, loạng choạng bước ra khỏi kho hàng.

Gã nhìn đám binh lính canh gác đang chạy như những con thoi, miệng không ngừng la hét.

–... Chuyện gì?

Đám lính quay về phía Wolff, nhất thời há hốc miệng tỏ vẻ kinh ngạc.

– Các anh làm gì thế hả?! Thằng nào đấy mau báo cáo đi!

Lời mắng mỏ của gã khiến một kẻ vội vã lật đật đưa tay lên chào rồi mở miệng.

Kho hàng vừa phát nổ, một người đàn ông liền lao ra ngoài như tên bắn. Hắn nhanh chóng hạ gục một binh sĩ, cướp súng rồi biến mất.

Wolff bàng hoàng cả người.

Bao nhiêu đau đớn của việc tra khảo hắn đều nhận cả, không có người dìu đỡ, thân thể hắn chỉ có thể oặt ẹo nằm đó mà thôi.

Chẳng lẽ chỉ là đóng kịch thôi sao?

Đến rạng sáng ngày thăm vấn thứ ba liên tiếp, mọi thứ bắt đầu trở nên lỏng lẻo. Người thăm vấn cũng phải ngáp ngáp dài.

Gã thanh niên đã lảng lạng chờ đến lúc mọi người xung quanh không còn quá chú tâm để giả vờ đau bụng. Hắn còn làm bộ không thể đi lại nổi, phải nhờ lính giám sát đỡ dậy. Suốt khoảng thời gian trước khi hắn trở về vị trí cũ, tất cả vẫn còn giương cao cảnh giác, nhưng thời điểm hắn bị còng lại lần nữa, sơ hở đã xuất hiện dù là trong khoảnh khắc. Gã thanh niên không bỏ lỡ cơ hội này, hắn đã chôm quả lựu đạn và bí mật rút chốt. Kỹ thuật trộm cắp quá siêu việt. Chỉ cần lướt qua người đối phương đã có thể chôm chìa được đờ trong túi mà không hề bị phát giác.

Quả lựu đạn nổ ngay phía trên đầu hắn.

Đối với người thường, đây là hành động tự sát.

Nhưng chỉ trong chớp mắt trước khi lựu đạn phát nổ, những đầu ngón tay của hắn đã bung quả lựu đạn ra, đồng thời xoay thật mạnh cánh tay đang bị treo ngược để lần về phía sau cây cột lớn. Cây cột kiên cố trong căn nhà kho của hộ nông gia đó từng là chiếc đinh ghim ghim chặt hắn lại, không cho đào tẩu nhưng trái lại, hắn lại lợi dụng để nó trở thành một lá chắn, bảo vệ thân thể hắn tránh khỏi vụ nổ khủng khiếp.

Lẽ dĩ nhiên, bàn tay tiếp xúc với quả lựu đạn trong cự ly rất gần của hắn chắc chắn đã bị phế bỏ.

Nếu tiếp tục bị tra khảo, chỉ còn nước chết.

Cái nào quan trọng hơn? Một bàn tay, hay sinh mạng của chính mình?

Đáp án rất hiển nhiên.

Một người bình thường hắn sẽ phải choáng váng vì cơn đau đớn. Ấy vậy mà gã thanh niên đó thậm chí chẳng thèm chớp mắt lấy một lần...

Cách Wolff nhìn nhận thế giới bỗng chốc có sự thay đổi mang tính quyết định.

Gã đã đem một con mắt ra trả giá để học được cách suy nghĩ này.

Dù có dốc hết sức tìm kiếm, bọn họ vẫn không tài nào đi đầu tra ra được tung tích của gã thanh niên.

Không thể nào. Tiếp tục trốn chui trốn lủi ở nước ngoài với cánh tay bị thương nặng đến thế là đi đầu bất khả. Nhưng không lâu sau đó, hải quân Đức đóng ở quân cảng Kiel kháng cự lại mệnh lệnh ra trận của Hoàng đế Đức và dẫn đến một cuộc tạo phản. Nhân lúc này, bạo loạn nổ ra ở khắp nơi trên nước Đức. Hoàng đế bỏ mạng, dưới thể chế cộng hòa vừa được



dựng nên, chính phủ mới đầu hàng phe Hiệp ước.

Ai cũng chỉ chăm chăm lo cho sống chết của bản thân, thử hỏi còn kẻ nào để tâm đến tên gián điệp Nhật Bản kia nữa?

... Không lẽ gã thanh niên kia nắm được thời gian hải quân tạo phản một cách chuẩn chỉ, để rồi tính toán kế hoạch đào tẩu?

Sau này, nghi vấn đó mới hiện ra trong đầu Wolff.

Đại chiến kết thúc, quân đội Đức lâm vào nguy cơ giải thể, hoạt động của Cục Tình báo không bị đình chỉ cũng không xong.

Mãi đến năm 1935, Abwehr mới được phục hồi trong thời đại của chính quyền phát xít.

Đồng thời, Wolff cũng trở về Cục Tình báo. Việc đầu tiên gã bắt tay vào xử lý chính là truy lùng hành tung của gã thanh niên nọ.

Căn cứ theo kết quả đi đầu tra, Wolff biết được hắn cũng như gã, không hề có hoạt động công khai nào sau đại chiến.

Trong suốt khoảng thời gian dài mai danh ẩn tích, không biết rốt cuộc hắn đã và đang làm những gì.

Wolff còn cho rằng có thể hắn đã rút lui khỏi quân đội, hoặc đã không còn trên trần gian này nữa.

Nhưng rồi gã đã nghe ngóng được một thông tin không chính thống rất đặc biệt. Gã thanh niên ngày nào đã thiết lập nên một sở đào tạo điệp viên ở Nhật Bản.

Một tổ chức tồn tại giữa đám quân nhân không sợ chết lại lấy “Không được chết”, “Không được giết” làm tôn chỉ. Cục Tình báo quái gở đó lặng lẽ hoạt động ở khắp nơi trên thế giới dưới sự chỉ huy của hắn.

Lần đầu tiên nghe được tin đồn này, Wolff bán tín bán nghi.

Kẻ đó từng bị lực quân Nhật Bản phản bội. Hắn đã bị bán đứng chẳng khác gì một con súc sinh không còn giá trị sử dụng, vậy mà giờ đây lại tiếp tục dâng mạng cho tổ quốc để làm việc ư? Gã suy nghĩ mãi. Nhưng...

Có vẻ như lời đồn này lại là sự thật.

Đại tá Wolff ngẩng đầu lên, quan sát nơi ở của thanh niên Nhật Bản tên Maki kia một lần nữa, khóe môi hơi nhếch lên.

Những dấu vết của sự sống còn sót lại nơi đây cũng tỏa ra thứ mùi y như thứ mùi của gã đàn ông mà Wolff truy lùng. Không hẳn. Trông thấy những tấm ảnh chụp sau khi Maki đã tử vong, phản ứng và xác nhận của hàng xóm xung quanh đều là - “Ngạc nhiên thật, không ngờ anh ta lại đẹp trai đến thế”, “Anh ta chết rồi lại làm tôi cảm thấy ấn tượng hơn.” Đây chính là chứng cứ hùng hồn hơn bất cứ điều gì khác.

Maki chắc chắn là một trong những thành viên của Cục Tình báo do chính tay kẻ kia tổ chức và huấn luyện.

– Giờ sao ạ?

Thư ký Johann phì cười nhìn gã.

– Tôi không rõ trong đại chiến lần trước đã xảy ra chuyện gì nhưng bây giờ Nhật Bản vẫn là đồng minh của Đức. Có điều tra kỹ về tên điệp viên Nhật Bản kia cũng chẳng để làm gì, ngài có thấy thế không?

– Đã phong tỏa hết các phương tiện thông tin đại chúng chưa?

Đại tá Wolff không trả lời, còn hỏi ngược Johann.

Đáp án rõ ràng rành.

Một khi Cục Tình báo không cho phép đưa tin thì không một cơ quan thông tấn nào được phép lên bài.

Sẵn cáo.

Không cần biết quan hệ Đức - Nhật hiện thời ra sao.

Trên đời này, chỉ có kẻ đi săn và kẻ bị săn.

Đây là đi đâu Wolff đã học được từ gã đàn ông nọ.

Đừng hòng trốn thoát thêm lần nữa.

Ta sẽ lôi ngươi ra khỏi hang ổ và tóm gọn ngươi. Chuyên này, ta phải lột bằng được da ngươi.

Môi đại tá Wolff cong lên thành một nụ cười rộng.

## VI

Những ngày sau, báo chí nước Đức đồng loạt đưa tin rầm rộ về vụ tai nạn xe lửa bi thảm xảy ra ở ngoại ô thủ đô Berlin.

Các bài báo tường thuật một cách sinh động và chi tiết về diễn biến của vụ tai nạn thông qua những lời kể của nhân chứng, bên cạnh đó cũng không quên ca ngợi những biểu hiện xuất sắc của đội HJ khi cấp tốc đến hiện trường để cứu trợ các nạn nhân.

Tin tức được đưa rõ ràng rằng nguyên nhân tai nạn là do một đoàn tàu bị trật đường ray, đồng thời theo lời khai của Otto Frank (45 tuổi) bị tóm cổ ngay tại hiện trường, các nhà cầm quyền cũng đã bắt một số công nhân đường sắt. Otto Frank khai, “Các phần tử phản chế độ đã trà trộn vào đội ngũ công nhân đường sắt để tiến hành các hoạt động phá hoại nên mới gây tai nạn. Nhân cơ hội này, cảnh sát cũng muốn xóa sổ đám phản động trong nước nên liên tục tra khảo cực kỳ nghiêm ngặt.

Đại tá Wolff đọc những mẫu tin tức đã được tập hợp lại, neho đôi mắt về hải lòng.

Các bài báo này đều đã được xét duyệt rồi mới đăng nên đương nhiên không có vấn đề

Ánh mắt gã đáp xuống phần kết thúc của một bài báo.

Ở đó, tên của bệnh viện tiếp nhận các nạn nhân trong vụ tai nạn được đăng công khai. Một số nạn nhân chưa xác minh được lai lịch, báo chí kêu gọi cư dân Berlin nhanh chóng đi nhận diện thi thể.

Đại tá Wolff đã đặc biệt ra lệnh cho các tòa báo phải viết thêm đoạn tin

tức này.

Thanh niên người Nhật tử vong trong vụ tai nạn lần này - Katsuhiko Maki - chắc chắn là thành viên của Cục Tình báo do gã đàn ông kia thành lập ở Nhật Bản.

Maki đang hoạt động tình báo ở Đức.

Mục đích nhằm đi đầu tra ý đồ thực sự của chính quyền phát xít.

Xét trên những thất bại liên tiếp trong những năm gần đây của quan hệ ngoại giao giữa Nhật Bản với Đức thì việc này không có gì lạ.

Thế hệ trẻ như Johann coi Nhật Bản như một nước đồng minh lâu đời, tuy nhiên, chính sách của chính quyền phát xít đối với các nước phương Đông kỳ thực mới chỉ thay đổi trong thời gian vừa qua.

Tháng Tư năm 1938. Phát xít Đức ra quyết định rút Đoàn cố vấn quân sự khỏi Trung Quốc, đồng thời cấm việc vận chuyển vũ khí và vật tư quân vào nước này. Tháng kế tiếp, chính quyền Mãn Châu được công nhận.

Sau sự kiện Phụng Thiên, Nhật Bản ngày càng bị cô lập sâu sắc trên trường quốc tế, đặc biệt là khi rơi vào thế giằng co trực tiếp với liên quân Xô Viết thì áp lực lại càng lớn. Lục quân Nhật Bản vô cùng hoan nghênh sách lược của chính quyền phát xít, sau này càng lúc càng trở nên thân cận với Đức.

Nhưng phía sau sự thay đổi của Đức đối với các nước phương Đông lại có một nguyên nhân sâu xa khác.

Việc ly gián quan hệ của Nhật Bản với Anh và Mỹ, biến đất nước này trở thành một trong những hạt nhân của phe Trục là đi đầu có thể.

Kết quả, Đức đã thả con săn sắt và quơ được một mẻ cá rô.

Tháng Tám năm 1939. Phát xít Đức tuyên bố ký kết Hiệp ước không xâm lược lẫn nhau với Liên Xô. Cả thế giới chìm trong khiếp sợ.

Nhật Bản vốn vẫn định ninh Liên Xô là kẻ thù của liên minh Nhật - Đức nên vô cùng kinh ngạc trước hiệp định này.

“Tình thế châu Âu phức tạp và kỳ quặc.”

Nội các Nhật Bản đã để lại lời nói” thần bí” này trước lúc bị bức ép về vườn. Tuy vậy...

Điều kỳ lạ là dù bị phản bội nặng nề bởi Hiệp ước không xâm lược lẫn nhau của Xô - Đức, lục quân Nhật Bản dường như vẫn không hề lo lắng đến viễn cảnh đường ai nấy đi với phát xít Đức, đã thế còn ngày càng ỷ lại vào Đức

Vị thế đối lập ở vùng Viễn Đông với Anh và Mỹ nhất định đã đẩy Nhật Bản lâm vào tình cảnh trên thoái lưỡng nan.

Chính quyền phát xít vốn mong chờ tình huống này.

Tùy ý thao túng phương hướng hành động của quân đội Nhật Bản ở vùng Viễn Đông.

Sử dụng quân Nhật để khắc chế Anh và Pháp tại phương Đông, đồng thời, các chiến lược ở châu Âu của Đức có thể bành trướng đến vô hạn. Chính vì vậy, Đức không thể để phía Nhật Bản biết được đường đi nước bước tiếp theo của mình sẽ ra sao.

Nếu ý đồ này bại lộ, nước Đức sẽ đánh mất đi lợi thế. Thậm chí một khi Nhật Bản lợi dụng được thông tin tình báo này, trong tình huống xấu nhất, vị thế giữa Đức và Nhật sẽ đảo lộn.

Đương nhiên lục quân Nhật Bản hiện giờ đang dốc sức đi đầu tra ý đồ thực sự của chính quyền phát xít dù đã hơi muộn. Vấn đề là...

Bất kể loại tình báo nào, mấu chốt vẫn nằm ở người sử dụng.

Đại tá Wolff cảm thấy con mắt phải đã hồng bồng đau nhói, khiến gã phải cau mày.

Gã đánh hơi được thứ mùi giống hết mùi của gã thanh niên năm nào từ người Nhật đã bỏ mạng tên Maki kia.

Wolff e rằng Maki là một người đi đầu khiến rối – đây là cách ám chỉ của người Anh dành cho các spy master. Maki đóng giả làm một người buôn tranh để đi khắp nơi trên nước Đức và tiếp xúc với các nội ứng nhằm thu thập tình báo. Hắn sắp xếp lại các chi tiết trong đồng thông tin tình báo vàng thau lẫn lộn do nội ứng cung cấp, phân loại, cuối cùng phán đoán được tình huống một cách chuẩn xác. Đây chính là vai trò của một spy master.

Cho đến giờ, Cục Tình báo phía Đức chưa từng phát hiện ra bất cứ nội ứng nào. Từ phương diện đó, có thể xác định Maki là một người đi đầu khiến rối xuất chúng đến mức đáng sợ.

Nhưng hắn đã bị cuốn vào vụ tai nạn xe lửa và bỏ mạng. Việc có mặt trên chuyến tàu tai họa đó chỉ có thể đổ lỗi cho vận số hắn không tốt. Chẳng ai đoán trước được cái chết của hắn bởi chúng ta đâu phải thần thánh.

Phàm là một spy master, càng ưu tú bao nhiêu, tầm ảnh hưởng khi chết đi càng to lớn bấy nhiêu.

Nếu biết Maki đã chết, chắc chắn đám nội ứng sẽ trở nên rối loạn. Chỉ cần tóm được một kẻ trong mạng lưới gián điệp do Maki cẩn thận giăng ra ở Đức thì những kẻ khác sớm muộn cũng phải chui đầu vào rọ.

Trong thời điểm hiện tại, mạng lưới điệp viên tan rã đồng nghĩa với

việc lục quân Nhật Bản hoàn toàn đánh mất cơ hội đi trước một bước so với phát xít Đức. Chắc chắn bọn họ phải có đối sách để ứng phó với tình huống này. Thế nên...

Hắn nhất định sẽ xuất hiện.

Đại tá Wolff tin chắc như vậy.

Gã không muốn nghĩ rằng gã đàn ông kia sẽ giương mắt nhìn nhiệm vụ thất bại chỉ vì cái chết của một thuộc cấp. Hắn sẽ đích thân thương đài để thu dọn bãi chiến trường. Và đó sẽ trở thành ngày tận số của hắn.

Đại tá Wolff lúc này mới dời mắt khỏi bản kế hoạch “Cạm bẫy hoàn hảo” mà Cục Tình báo đã dốc sức lập ra.

Để đặt bẫy, đầu trên, ta cần phải có mồi để dụ cáo đến.

Mồi...

Chính là những nội ứng mà Maki đã bồi dưỡng tại Đức, từ trước đến nay vẫn cung cấp các thông tin tình báo tuyệt mật cho hắn.

Có rất nhiều nguyên nhân để một người đang tâm phản bội tổ quốc và trở thành phần tử của “sở tình báo bán nước”. Không hẳn vì người đó bất mãn với chính quyền hiện tại hay mang những lý do sắc mùi chính trị, chẳng hạn như đang tận trung với một chủ nghĩa khác. Đôi khi chỉ vì một món tiền treo trước mắt hay thỏa mãn dục vọng với người khác phái, họ đã có thể dễ dàng phản bội rồi. Cũng có những người miễn cưỡng trở thành nội ứng bởi họ đang bị bắt ép.

Bất kể trở thành nội ứng vì nguyên nhân gì, những kẻ phản bội cũng không thể xóa bỏ được cảm giác tội lỗi trong thâm tâm, tuy nhiên chỉ cần một spy master xuất chúng đứng ra quản lý là ổn. Spy master ưu tú này sẽ thay bọn họ gánh lấy hết thảy cảm giác tội lỗi đó. Nếu spy master đột



nhiên biến mất, mọi thứ với bọn họ sẽ đảo lộn, chí ít cũng sẽ có người muốn xác nhận xem có thật Maki đã tử vong hay không.

Đại tá Wolff đã phái người giám sát 24/24 ở nơi ở của Maki cũng như bệnh viện đang lưu giữ thi hài hắn. Kể cả các cuộc điện thoại gọi đến bệnh viện để thăm dò thông tin cũng sẽ được báo cáo về Cục Tình báo để đi đầu tra người gọi.

Kẻ bị bắt giữ sẽ được thu nạp vào phe ta. Hoặc giả sẽ được miễn mọi trách nhiệm liên quan. Đây chính là miếng mồi. Theo dõi miếng mồi đó thật sát sao, chờ cáo sập bẫy.

Nhất định chúng sẽ xuất hiện ở nhà hoặc bệnh viện của Maki, hoặc tiếp xúc với tên nội ứng làm mồi kia.

Một kế hoạch toàn bích và súc tích. Trên lý thuyết là vậy. Nhưng thực tế...

... Tại sao chứ?

Ngồi trước bàn làm việc để chờ báo cáo trả về, đại tá Wolff càng ngày càng nôn nóng.

Ba ngày, rồi một tuần trôi qua. Mọi thứ quanh gã Maki đã chết kia vẫn lặng ngắt như tờ.

Chưa nói con cáo Nhật Bản này mà ngay đến đám nội ứng đáng lẽ phải náo loạn vì cái chết của hắn cũng không hề có động tĩnh gì.

Nếu đi thuyền từ Nhật Bản đến Đức sẽ mất một tháng, nhưng đáp phi cơ thì chỉ mất vỏn vẹn năm ngày.

Theo kế hoạch, ít nhất đại tá Wolff cũng đã nắm được một đến hai nội ứng trong tay trước khi gã đàn ông đó đặt chân tới Đức. Nhưng không biết vì sao mà trong lúc spy master Maki đã bỏ mạng, đường dây nội ứng của

hắn vẫn hoàn toàn không có bất kỳ phản ứng nào, cứ như chưa có gì xảy ra.

Gã không thể lý giải nổi nguyên do bọn chúng không hành động. Nhưng xét tình huống thì rõ ràng lợi thế nghiêng về phía gã.

Thông thường, một spy master sẽ không bao giờ tiết lộ thân thế của các nội ứng, kể cả đối với đồng đội trong cùng một Cục Tình báo mà chỉ cung cấp cho nước nhà kết luận từ các tình báo do nội ứng mang lại. Việc này nhằm thực hiện tốt công tác bảo vệ nội ứng, chỉ như vậy thì nội ứng và spy master mới kết giao được trong một mối quan hệ đáng tin cậy.

Đại tá Wolff không cho rằng gã đàn ông ở Nhật Bản đang nắm giữ toàn bộ nội ứng của Maki.

Để mạng lưới gián điệp thoát khỏi nguy cơ sụp đổ sau cái chết của Maki, việc đầu tiên trên hắn làm khi tới Đức bắt buộc phải là lấy danh sách nội ứng mà Maki để lại, hiện đang nằm ở nơi nào đó.

Wolff đã đi đầu tra sạch sẽ toàn bộ những hành vi của JMaki lúc sinh thời. Không chỉ nơi ở mà ngay cả những nơi hắn từng đặt chân tới, gã đầu lệnh cho người giám sát cẩn mật và bắt giữ tất cả những kẻ khả nghi...

Nhưng dù gã có chờ đợi thế nào cũng vẫn chẳng có ai sa lưới.

Lần thứ hai, gã đi đầu tra triệt để căn nhà cũ của Maki tại đường Rosenstrasse nhưng vẫn không thể tìm ra căn cứ chứng minh Maki là gián điệp. Bọn họ bậy cả sàn nhà, xem xét tỉ mỉ từng kẽ hở trên trần nhà lẫn vách tường, rốt cuộc tay trắng vẫn hoàn tay trắng.

Thư ký Johann đang đọc bản báo cáo thành lời khẽ nhún vai, lăm bằm như đọc thoại:

– Chắc chắn. Maki thật sự là gián điệp Nhật Bản ư?

Con mắt độc nhất của đại tá Wolff vừa tròng lên, anh ta lập tức im lặng. Bảo Johann lui xuống xong, gã ng ồi một mình trong văn phòng, tựa thật sâu vào lưng ghế, khoanh hai tay lại và suy nghĩ.

Thứ mùi đó, không thể nh ần được. Những người hàng xóm nhìn di ảnh Maki cảm thấy cực kỳ kinh ngạc bởi họ không ngờ h ắn lại đẹp trai đến thế. Thậm chí có người còn nhận xét, “Anh ta chết đi r ồi còn làm cho người khác cảm thấy ấn tượng hơn.”

Maki vẫn luôn đeo lớp mặt nạ “ấn tượng mờ nhạt”, đây không phải đi ều ai cũng làm được. Chắc chắn Maki là một điệp viên Nhật Bản do gã đàn ông đó đích thân huấn luyện. Không sai. Nhưng dường như lại có chỗ sai... Rốt cuộc vấn đề nằm ở đâu?

Gương mặt của xác chết Maki bỗng hiện lên trong đầu đại tá Wolff. Không phải thi thể thực sự. Chỉ là vài tấm ảnh chụp của Johann. Gương mặt ấy an tĩnh như đang say ngủ. Chiếc áo sơ mi bê bết máu.

Một tia chớp đột ngột xẹt qua tâm trí gã. Wolff vươn tay ấn nút điện đàm. Tiếng Johann lập tức đáp lại. Gã n ôn hóng hỏi:

– Toa nào? Maki ng ồi ở toa nào?

– Toa nào... Ngài đang nói chuyện gì vậy ạ? - Johann lắp bắp như thể đang rất bất ngờ.

Gã nhanh chóng giải thích tình hình.

Nghe Johann trả lời xong, Wolff lập tức bật ra một câu chửi thề

– Mẹ kiếp, đ ồchó má! Ta phải ra ngoài, anh đi theo ta mau!

– Ra ngoài? Nhưng đi đâu ạ?

– Bệnh viện!

Gã nói gọn l ỏn r ồi cắt đứt liên lạc.

## VII

– Giải thích nguyên nhân cái chết thêm lần nữa ư? Nghe nói là tình huống khẩn cấp, tôi còn tưởng chuyện gì nghiêm trọng...

Viên bác sĩ đang phẫu thuật dở bị gọi đến đột ngột, vừa bất mãn lần bầm vừa khẽ lắc đầu. Ông ta khoảng chừng năm chục tuổi, chiếc áo trắng phủ trên thân mình gầy gò, khuôn mặt đầy vẻ mệt mỏi vì lao động quá sức.

– Mấy người đừng có làm quá nữa được không? Chính các người đuổi hết các bác sĩ Do Thái đi nên chúng tôi mới thiếu người trầm trọng, đã thế còn lôi tôi đến đây vì một bệnh nhân đã chết được ngót một tuần trời, không thấy tôi đang giải phẫu à?

– Đủ rồi đấy, trả lời câu hỏi của ta đi.

Đại tá Wolff vừa lên tiếng bằng giọng nói trầm thấp, viên bác sĩ đã giật nảy người.

Ông ta vội vàng nhìn lướt qua hồ sơ bệnh án y tá đưa rồi mở miệng:

– À, bệnh nhân này... tôi nhớ rõ mà. Hình như trong vụ tai nạn, anh ta bị một thanh sắt gãy rời đâm xuyên qua mạng sườn phải không? Nếu đúng là anh ta thì khi đưa vào bệnh viện đã xác nhận tử vong rồi. Nguyên nhân cái chết là “Sốc do ngoại thương và mất quá nhiều máu”... Có vấn đề sao?

– Ta nghe nói hắn chết tại chỗ?

– Vết thương nặng đến thế kia mà? Nói như vậy chắc không có gì sai chứ?

– Chắc không có gì sai? - Đại tá Wolff nheo con mắt đọc nhất lại - Nếu thế, chưa chắc hắn đã chết ngay ở hiện trường, đồng nghĩa với việc sau

khi xảy ra tai nạn, hẳn có thể vẫn tạm thời giữ được ý thức?

– Cơ thể mỗi người lại có một kiểu phản ứng khác nhau với sốc ngoại thương nên phải xem xét tùy tình huống... Có khi, định nghĩa về “tạm thời giữ được ý thức”... không phải không có khả năng... chính vì thế...

Đang nói dở, viên bác sĩ chợt phát hiện ra biểu cảm cực kỳ đáng sợ của đại tá Wolff, ông ta luống cuống sửa lời:

– Tuy nhiên, xét trên khía cạnh y học thì chẩn đoán “chiết tại chỗ” hoàn toàn không sai.

Đôi tai của đại tá Wolff dường như vẫn chưa tiếp nhận những lời viên bác sĩ vừa nói ra.

Maki vô tình gặp phải tai nạn xe lửa, bị một thanh sắt gãy đâm xuyên qua cơ thể...

Trong giờ phút hỗn loạn, Maki đã bình tĩnh nhận thức được tình thế của bản thân và biết rằng hẳn không có khả năng sống sót. Sinh mệnh của hẳn đang thoát dần, thoát dần qua miệng vết thương hở hoác kia...

Giữa tình huống như vậy, hẳn đã nghĩ gì? Không thể khác được. Đã từng được gã đàn ông kia huấn luyện, hẳn chính là một điệp viên có kiểu suy nghĩ đúc ra từ cùng một khuôn với gã đàn ông ấy. Hẳn dư sức hiểu được cái chết của mình sẽ dẫn đến hậu quả nào.

Đối với một điệp viên, cái chết ngoài ý muốn đồng nghĩa với “nhiệm vụ thất bại”. Các hoạt động tình báo sẽ bị đình trệ, không chỉ có thế, tất cả những thứ hẳn gắng sức che giấu từ trước đến nay, chẳng hạn như bản mật mã trong túi áo, tài liệu tuyệt mật giấu trong những ngăn kéo hai tầng... tất cả sẽ bị phơi bày dưới sự điếu tra của các nhà cầm quyền. Thành quả tình báo của hẳn phút chốc bỗng hóa thành hư không, thậm chí còn cung cấp cho kẻ địch vô số những thông tin quan trọng.

Cái chết trong lúc đang làm nhiệm vụ khác hoàn toàn sự hy sinh đầy vinh quang của quân nhân. Một điệp viên vô cớ bỏ mạng, bằng cách này hay cách khác đều bị coi là khiến nhiệm vụ thất bại. Có đi đâu...

Tắm ảnh kia.

Thi thể Maki trông cực kỳ an tĩnh.

Vì sao chứ?

Maki có một niềm tin vững chắc. Dù hắn có chết đi, đối-phương-cũng-chẳng-thu-được-cái-quái-gì-đâu.

Hai chuyến xe lửa đâm nhau trực diện trong vụ tai nạn lần này, một chuyến tiến về Berlin, một chuyến từ Berlin đi Köln.

Maki ngồi trên chuyến tàu về Berlin.

“Công tác tiếp nhận” đã hoàn thành. Maki đã chuyển giao toàn bộ tình báo thu thập được ở Đức vào tay kẻ nào đó.

Bởi thế mà đại tá Wolff dù có đi đâu tra nơi ở của hắn năm lần bảy lượt cũng không tìm ra manh mối nào. Để chuẩn bị cho lần “tiếp nhận” này, Maki đã sắp xếp lại toàn bộ thông tin, đồng thời tiêu hủy toàn bộ các tình báo trong quá khứ. Tất cả thành quả hoạt động từ trước đến nay đều đã được chuyển cho đối phương, đi đâu tra nữa, đi đâu tra mãi ở chỗ hắn cũng chẳng thấy gì đâu.

Trong ý thức đang dần trở nên mù mịt, Maki đã rà soát lại quá trình hành động của bản thân. Hắn cực kỳ tin tưởng nên mới chết đi một cách điềm nhiên đến thế. Nhưng...

Nếu còn vấn đề nào đó Maki chưa kịp giải quyết thì đó hẳn phải là những nội ứng tại Đức do hắn một tay bồi dưỡng. Khi hay tin về cái chết của Maki, chắc chắn trong đám nội ứng của hắn sẽ có những kẻ rơi vào

tình trạng rối loạn, thậm chí ra đầu thú với chính quyền cũng chẳng phải là chuyện đáng ngạc nhiên. Vậy mà vì sao đến giờ chúng vẫn im hơi lặng tiếng?

Đại tá Wolff như đang chăm chú quan sát gì đó mà người thường không trông thấy, con mắt còn sót lại của gã nheo hằm vào.

Nhớ ra một chuyện, gã bất thần ngẩng đầu lên.

Cho đến giờ vẫn chưa có người thân thích nào của Maki ra mặt. Lúc ấy, Johann đã từng thông báo như vậy. Không lẽ...

Wolff để viên bác sĩ lui ra ngoài rồi cho gọi y tá có ca trực vào đúng ngày xảy ra tai nạn. Gã dán mắt vào hồ sơ bệnh án và gấp gáp hỏi:

– Hôm đó bệnh nhân này được đưa vào phòng nào?

– ... Phòng 202 ạ.

Người y tá trẻ tuổi sợ hãi đáp.

Mắt gã quét qua sơ đồ phòng bệnh. Là một phòng đôi.

– Phòng 202 chỉ chứa mỗi thi thể của hằm thôi sao?

– Thưa ngài... hôm đó, bệnh viện rất đông bệnh nhân... nhưng chúng tôi không thể xếp người còn sống nằm cùng người chết được... Nên trong gian phòng ấy chỉ có thêm thi thể của một ông già, cũng tử vong trong vụ tai nạn đó thôi ạ...

Nghe xong câu nói đó, đại tá Wolff quăng cho Johann một ánh mắt vô cùng đáng sợ rồi hỏi tiếp:

– Có ai đến nhận xác ông già kia không?

– Hình như ông ta cũng không có thân nhân nên di thể vẫn đang được bảo quản ở đây... - Đang đáp dở, vẻ mặt viên y tá như sực nhớ ra điều gì đó - Phải rồi, hôm trước, một quý ông có đến để xác nhận danh tính ông

già kia. Quý ông này nói tiếng Đức rất trôi chảy nhưng tôi nghĩ ông ấy là người ngoại quốc ạ.

– Người ngoại quốc? Trông như thế nào?

– Một quý ông rất chảnh chu, ăn vận lịch thiệp. Ông ấy đội mũ Homburg sùm sụp nên tôi không nhìn rõ mặt...

Cô y tá tỏ ra trầm tư, hai má thoáng ửng đỏ rồi nói tiếp:

– Còn nữa ạ, ở trong nhà nhưng ông ấy vẫn đeo găng tay da trắng, một chân hơi khập khiễng và còn phải chống gậy nữa.

Thật ngu ngốc...

Con mắt duy nhất của đại tá Wolff trợn trừng lên.

Không lẽ gã đàn ông đó lại chính là đối tượng nhận chuyển giao của Maki?

Những lời nói kế tiếp của y tá rót vào tai gã, câu được câu mất.

– Tôi đã dẫn ông ấy vào phòng bệnh... Đúng lúc đó thì bác sĩ cho gọi tôi... Phải rồi, tuy thời gian khá ngắn nhưng tôi đoán chắc quý ông ấy chỉ ở một mình trong phòng. Sau đó, tôi có đi ngang qua ông ấy ở hành lang nên mở lời chào, ông ấy còn bảo tôi rằng, “Tiếc quá. Không phải người quen của tôi...”

Tấm-ảnh-chụp.

Một tấm ảnh hoàn toàn khác hiện lên trong tâm trí đại tá Wolff.

Cổ áo bên phải trên chiếc sơ mi Maki mặc lúc chết có vết máu, ngoài ra còn có một vết rách rất ngọt, giống như bị lưỡi dao sắc rạch qua.

Phải chăng vết máu trên áo là dấu hiệu cuối cùng Maki trấn tĩnh lại trước khi tử vong?

Maki không giữ danh sách nội ứng tại Đức của hắn ở nhà. Nhưng ngoại



trừ nhà ra, hắn đâu còn chỗ nào kín đáo hơn để giấu?

Danh sách nội ứng vô cùng quan trọng với spy master, hắn phải luôn mang theo bên mình mới đúng... Nói cách khác, hắn đã chụp lại danh sách thành vi phim rồi nhét vào giữa-hai-lớp-vải được may thành cổ áo sơ mi?

Gã đàn ông kia đã mang cuộn vi phim đi trước cả lúc Cục Tình báo Đức kịp bắt tay vào đi đầu tra.

Nếu là hắn... thì có thể lắm.

Đại tá Wolff cay đắng thừa nhận giả thuyết này.

“Tiếp nhận” xong, hắn mới nghe được tin tức về vụ tai nạn xe lửa của Maki. Tuy Cục Tình báo đã phong tỏa các nguồn tin nhưng sau khi tai nạn xảy ra, rất đông người hiếu kỳ mò đến hiện trường nên không thể hạn chế thông tin hoàn toàn. Hắn đã phóng xe như bay đến Berlin. Thừa hiểu được tầm ảnh hưởng của sự cố này, hắn bèn tìm tới bệnh viện tiếp nhận các nạn nhân thương vong trong tai nạn. Lúc đó Maki hắn đã chết, nhưng gã đàn ông đó vẫn giải được chính xác ám hiệu hắn lưu lại.

Tình báo quan trọng trong cổ áo sơ mi bên phải.

Hắn không bỏ qua cơ hội này, lấy dao sắc rạch cổ áo Maki ra rồi lấy đi cuộn vi phim. Sau đó...

Hắn rời khỏi bệnh viện, tìm đến những người được liệt kê trong danh sách và bài trí ổn thỏa, không để cái chết của Maki tạo ra bất cứ ảnh hưởng nào đối với mạng lưới nội ứng, xóa sạch toàn bộ chứng cứ...

Đại tá Wolff đứng ngây ra, nhưng trong lòng gã đã một mực khẳng định rằng,

Gã đàn ông đó giống hệt một ảo thuật gia, có thể khiến toàn bộ manh mối tiêu tan.

## VIII

Năm ngày sau...

Các nạn nhân qua đời trong vụ tai nạn xe lửa được cử hành một tang lễ tập thể. Thi thể vô thừa nhận của Maki được chôn cất trong một nghĩa trang công cộng ở ngoại ô thủ đô Berlin.

Đại tá Wolf ra lệnh cho thuộc cấp bí mật giám sát tang lễ đó. Cái bẫy tưởng như hoàn hảo được giăng ra rồi cuộc lại thành vô ích. Thời điểm vừa đặt bẫy, cáo đã kịp tha miếng mồi và chạy thoát.

*Chẳng phải tang lễ của Maki chính là cơ hội cuối cùng để tóm gọn gã đàn ông kia hay sao...?*

*Hắn sẽ không xuất hiện đâu.*

Ngay từ khi đích thân chỉ huy cấp dưới giám sát lễ tang, đại tá Wolf đã thừa hiểu mình đang làm chuyện không đâu.

Một điệp viên chết đi, cũng là đặt dấu chấm hết. Trong một chiếc xe hơi đậu títt đằng xa, có người đang ngó quan sát tang lễ bằng một chiếc kính siêu viễn vọng cỡ nhỏ.

Tất cả những kẻ bị chôn ở nghĩa trang công cộng đều không có thân nhân, không có bất cứ ai đến nhận thi thể. Người ta chỉ đến tham dự một cách hình thức hoặc vì mục đích công việc mà thôi.

Có năm cỗ quan tài được đặt song song. Những người có mặt lần lượt đi vòng quanh các quan tài, đặt hoa xuống. Một vị cha xứ được thuê đến đọc vài lời nguyện cầu đơn sơ. Nghi lễ chỉ có vậy.

Quan tài của Maki là chiếc ngoài cùng. Họ đứng quanh quan tài của

hắn, đặt hoa cho hắn với vẻ thờ ơ. Phía đằng xa, vị cha xứ mặc y phục đen tuyền đặt tay lên ngực, miệng lầm bầm gì đó.

*Đúng rồi, có một việc lạ lắm ạ.*

Lời nói của cô y tá trẻ tuổi văng vẳng bên tai gã.

*Khi được đưa vào bệnh viện, bệnh nhân đó vẫn mở mắt trừng trừng nhưng về sau, lúc tôi nhìn lại thì mắt anh ta đã khép vào từ bao giờ.*

Cha xứ đang làm dấu chữ thập trước ngực. Gã buông kính viễn vọng xuống, nhìn quanh quất bằng con mắt bên trái. Không hề thấy bóng dáng của gã đàn ông đó.

Gã lại nâng kính lên mắt. Trong tầm nhìn của gã, nắp quan tài lặng lẽ khép vào.

# **BLACK BIRD**



Anh đã “tóm” được “đối tượng” qua cặp ống nhòm. Thứ đầu tiên anh bắt gặp là cặp mắt to tướng cực kỳ đặc trưng. Anh nhìn thấy cả những sợi râu quanh mồm. Chân ngắn ngủn. Ấn tượng tổng thể là lớp lông màu nâu xám. Đó là...

Chim-đớp-ru ồi.

Xác nhận mục tiêu xong xuôi, khoe miệng Nakane Shingo vếch lên thành một nụ cười mỉm.

Anh bỏ ống nhòm xuống, hí hoáy ghi chép vào cuốn sổ tay rồi lại giương ống nhòm lên.

Cuốn sổ này hôm nay được một phen ngập chữ rồi.

Cắt lớn, Chích Tân thế giới, Đớp ru ồi, *Emberiza cioides*, Hải yến, Towhee, Tiêu liêu, Hoét lưng hung, *Colaptes Bắc Mỹ*...

Bên cạnh tên của mỗi loài chim còn ghi chép cả nơi phát hiện, ngày giờ, số lượng, tính biệt, kiểu phân bố, phương pháp phát hiện, ngoài ra còn có gạch phân cách với các loài khác và một số ký hiệu đặc đáo được viết tay.

Los Angeles. Bờ biển phía Tây Hoa Kỳ.

Thực dân Tây Ban Nha khi mới đặt chân đến đã gọi miền đất này bằng cái tên “El Pueblo de la Reina de Los Angeles” - Thị trấn của Đức mẹ Nữ Vương của các thiên thần. Đúng như vậy, nơi đây mang đôi cánh thiên thần - cũng chính là thiên đường của các loài chim.

Nằm ở ven biển Thái Bình Dương, trông ra cảng Santa Monica, lượng mưa quanh năm của Los Angeles rất ít, khí hậu ôn hòa vô cùng dễ chịu.

Hiện giờ đã vào tháng Mười hai, mặt trời chẳng mấy chốc đã ngả về Tây nhưng nhiệt độ ngoài trời vẫn ấm áp, không cần thêm áo khoác.

Ở nơi đây có thể thoải mái quan sát rất nhiều loài chim, muôn hình vạn trạng.

Ngay phía trước ống nhòm của Nakane, một con cắt lớn đang đậu trên cành đánh chén. Những mẫu đầu thừa đuôi theo được một con Icteridae khác xử lý sạch sẽ...

Vẫn dán mắt vào chiếc ống nhòm, Nakane tiếp tục ghi nhật ký quan sát bằng những cử động thuần thục.

Con Cắt lớn bỗng đột ngột bay vút lên khỏi cành cây.

Thấy bóng dáng con chim biến mất, Nakane vội vàng buông ống nhòm xuống.

Anh tìm kiếm mục tiêu giữa không gian đang từ xa biến thành gần.

Đây rồi!

Anh lại gấp gáp giơ ống nhòm lên và điều chỉnh tiêu cự. Một thứ kỳ lạ bỗng xuất hiện trong tầm nhìn của Nakane.

Viên cảnh sát mặc cảnh phục đang đứng bên một chiếc xe hơi đỗ ven đường. Một người đàn ông bận vest, vóc người thấp bé rảo bước chạy tới. Chắc ông ta là chủ xe. Viên cảnh sát thông báo gì đó với ông ta và chìa tờ giấy phạt ra trước mặt. Người đàn ông dang rộng hai cánh tay, tỏ vẻ phản đối rất quyết liệt. Nhưng tay cảnh sát chỉ khẽ nhún vai, phớt lờ ông ta rồi cài giấy phạt vào cần gạt nước và bỏ đi. Chủ xe giật lấy tờ giấy, vút vào xe qua cửa sổ bên ghế phụ lái. Tiếp đó, ông ta mở cửa ghế lái, ngồi lên xe và cúi kính phóng đi...

Màn kịch câm đó vừa diễn ra bên trong ống nhòm.

Nakane - khán giả bất đắc dĩ nở nụ cười gượng gạo.

Đây là một con đường nằm ở vị trí có thể dễ dàng thưởng ngoạn cảnh đẹp ven bờ biển. Rất nhiều tài xế đã dừng xe để say mê ngắm nhìn phong cảnh mê hồn trước mắt, thậm chí còn đi bộ lên một đài quan sát rất cao nằm ven đường nhằm tìm kiếm tầm nhìn tốt hơn. Có đi đâu...

Cung đường này cấm dừng đỗ xe, chỉ cần đỗ trong thời gian ngắn cũng đã ăn đủ giấy phạt. Đám cảnh sát địa phương thậm chí chỉ cần nhìn thấy có xe lạ vào đường là đã thẳng tay chuẩn bị hóa đơn.

Ông chủ xe vừa nãy cũng đã trở thành “tử sĩ”.

Nakane khẽ lắc đầu, lại giương ống nhòm lên nhìn về phía công viên.

Con Icteridae đang chờ ăn thức ăn thừa của chim cắt đầu nhĩ...

Có vẻ nó đã chồm chìa miệng mỗi thành công rồi.

Nụ cười mỉm hiện ra trên khóe môi Nakane, anh bỏ ống nhòm xuống rồi đứng dậy.

– Ê, thằng ranh! Quanh quanh quần quần ở đây làm gì thế hả???

Mặt trời vừa lặn, tầm nhìn không được rõ ràng nữa. Sau lưng Nakane bỗng có tiếng gọi giật đúng lúc anh đang chuẩn bị ngừng quan sát và trở về.

Nakane ngoảnh đầu lại. Anh trông thấy hai viên cảnh sát đang băng qua những đám lá khô để đến gần mình.

Vốn đang ngồi bệt giữa đám cây cỏ, Nakane vội vã đứng dậy để tiếp đón họ.

– Ống nhòm, bản đồ, sổ ghi chép, lại còn có cả bút thước... Nghe bọn tao hỏi lại đây. Mà đang làm gì hả?

– Tôi đang nhìn lũ chim kia.

- Chim...? Thế súng đâu? Mày giấu súng ở đâu?
- Tôi không mang theo súng.
- Tức là mày không mang súng mà chỉ đến ngắm thôi?
- Birdwatcher thì cần gì súng, phải không ạ?

Nghe Nakane đáp lời, hai tay cảnh sát dường như hơi ngạc nhiên rồi cùng nhún vai:

- Sao cũng được. Theo bọn tao về đồn.
- Về đồn...? Nhưng tôi có làm gì đâu?
- Làm gì à? Bọn tao mới là người phải hỏi câu đó chứ? - Tay cảnh sát đứng bên cạnh chỗ vào, nhìn trái nhìn phải rồi mới nói tiếp - Giữa thời buổi này mà mày, một thằng Nhật Bản lại ngẩng chồm hồm trên cao, lén lén lút lút cần ống nhòm siêu nét để quan sát xung quanh. Đã thế bản đồ và sổ sách của mày còn đầy nhóc cái thứ chữ Nhật chẳng ai hiểu nổi. Bọn tao mà thả cho mày đi, thế nào các sếp cũng lên án chúng tao làm việc tắc trách.

Cảnh sát còn lại lạnh lùng nói.

- Bọn tao nhận được thông báo nặc danh. “Trên đường có người Nhật khả nghi đang dùng ống nhòm theo dõi gì đó.”
- Khả nghi? Nhưng mà, tôi chỉ đang xem chim thôi đấy chứ...
- Bọn tao đếch cần biết. Phải rồi, người báo tin còn bảo thế này. “Thằng Nhật lùn đó là gián điệp.”
- Đúng thế đấy. Chắc mày bị đồng bọn bán đứng rồi. Thế nên bọn tao tóm cổ mày vì tình nghi mày làm gián điệp.

Thấy vẻ kinh ngạc hiện ra trên mặt Nakane, hai gã lãnh sát giờ ngón tay trở lên trước mặt anh và lắc lắc:

- Chờ vào đồn rồi muốn thanh minh gì thì thanh minh nhé.



– Cho mày thêm thời gian để lấy cớ đấy.

Dứt lời, hai tay cảnh sát đưa mắt nhìn nhau đầy hàm ý.



- Tên anh có phải Hideki Tojo không?
- Không.
- Hiện giờ anh có mang súng không?
- Không.
- Anh có phải người Mỹ không?
- Không.
- Anh sống ở Tokyo phải không?
- Không.
- Anh có phải là điệp viên Nhật Bản không?
- Không.
- Vậy anh...

Cánh cửa đột ngột bật tung ra, một nhóm người rần rập bước vào phòng.

Có một người đội mũ xám và mặc nguyên một cây quần áo cũng màu xám, tất cả đều may bằng vải tuyết. Ông ta đã quá tuổi trung niên, tuy hơi thấp nhưng cơ thể rất tráng kiện, cặp lông mày đậm như sâu róm nổi bật trên gương mặt. Người này là...

Michael Cooper.

Ông chủ của một nhà máy khổng lồ chuyên sản xuất thiết bị khai thác dầu mỏ nằm ở ngoại ô Los Angeles.

- Này, thưa ngài!

Anh cảnh sát trẻ măng đứng ngay cạnh cửa vội vươn tay chụp lấy bả vai ngài Cooper, kéo ông ta lại rồi phân trần:

– Ngài tự ý xông vào thế này làm khó cho chúng tôi lắm. Chúng tôi đang trong quá trình đi đầu tra sự việc rất quan trọng mà.

Đôi mắt nâu của ngài Cooper nheo tịt lại thành hai sợi chỉ, ngài gạt phắt tay viên cảnh sát ra rồi nhìn thẳng vào mặt anh ta:

– Chàng trai trẻ, anh có biết ta là ai không mà dám mở miệng ăn nói với ta như thế?

– Đương nhiên là có. Đương nhiên là tôi biết ngài rồi thưa ngài Cooper!

Viên cảnh sát trẻ nhún vai, rồi như bất ngờ phát hiện ra ẩn ý của đối phương, anh ta vội vã uốn ngược lên.

Ngài Cooper là một trong những hội viên thuộc “Câu lạc bộ đại gia” thành phố Los Angeles nên hiển nhiên, mối quan hệ của ngài với cục kiểm sát địa phương và cục trưởng cục kiểm sát không hề đơn giản.

Ngài lạnh lùng lườm về phía tay cảnh sát đang đứng thẳng dờ rồi bước lại gần Nakane.

– Không sao chứ, cậu...

Lời còn chưa nói hết, ngài Cooper đã sững sờ há hốc miệng.

Chân tay Nakane bị trói chặt cứng vào ghế bằng đai nên cả thân hình anh không tài nào động đậy được. Nửa thân trên để trần, lồng ngực quần đầy dây dợ ngoằn ngoèo, các đầu ngón tay và cánh tay cũng gắn các thiết bị quái gở. Chưa nói đến đứng dậy mà ngay cả đầu anh cũng chẳng nhúc nhích nổi.

– Sao lại...

Ngài Cooper kinh ngạc lắc lắc đầu rồi quay sang chất vấn tay cảnh sát trẻ tuổi bằng giọng điệu tra khảo:

– Cái quái gì đây hả? Trang thiết bị thẩm vấn mới à? Mà sao cũng được, thả cậu ta ra, ngay lập tức!

Một kỹ sư mặc áo trắng đang ngồi ngay trong căn phòng sát vách luống cuống mở cửa rồi chạy sang phòng

– Xin lỗi, thưa ngài. Chúng tôi đang sử dụng máy phát hiện nói dối. Xin chờ thêm ít phút nữa, kết quả sẽ có ngay thôi.

– Máy... phát hiện nói dối?

Ngài Cooper đột nhiên nổi khùng.

– Ý anh là cậu ta đang-nói-dối??? Tiên sư, mấy thằng ngu! Đừng có đùa nữa! Tháo mấy cái máy đần độn này ra! Tất cả! Ngay lập tức!

– Nhưng trong chứng cứ của kẻ tình nghi này có vài điều đáng ngờ...

– Kẻ tình nghi??? - Ngài Cooper trừng viên kỹ sư bằng ánh mắt cực kỳ đáng sợ rồi hạ giọng gần rõ từng từ một - Anh nghe cho rõ đây. Cậu thanh niên này, Shingo Nakane, là thư ký riêng của ta. Các anh coi cậu ta là nghi phạm cũng được thôi, nhưng cứ chuẩn bị tinh thần ngay từ bây giờ đi nhé.

Cơn thịnh nộ của ngài Cooper khiến mặt anh chàng kỹ sư tái mét như tàu lá, vội vàng vàng tháo hết thiết bị ra mà không dám ho he thêm tiếng nào.

Ngồi lì suốt tám tiếng đồng hồ, khi đứng lên khỏi chiếc ghế, chân tay Nakane tê rần...

Ngài Cooper đích thân chàoàng cánh tay qua vai anh.

– Xin lỗi con vì ta đến muộn. Đêm qua chẳng biết cái gã Cục trưởng Cục Cảnh sát kia chạy đi đâu mất, ta tìm mãi không thấy nên bây giờ mới

tới được.

– Chậc chậc, con đang lo sốt vó lên đây này - Nakane thở dài thườn thượt và lắc đầu, nói đoạn, anh cúi đầu với ngài Cooper - Cảm ơn ngài đã giúp đỡ, con lại khiến ngài phải vất vả rồi.

– Con không sao chứ?

– Không sao đâu ạ. Ngài thấy đấy. Nhưng còn...

Ánh mắt anh có vẻ chờ đợi.

– Mary đang chờ ngoài kia. Jonathan cũng đi cùng.

Nakane thở phào một hơi.

– Vậy thì chúng ta cùng nắm tay nhau về nhà thôi nhỉ? Có được không ạ, cha nuôi của con?



Vừa bước ra khỏi Cục Cảnh sát, họ đã gặp một cô gái trẻ đang đứng chờ, trên tay bế một đứa trẻ còn đang tuổi ẵm ngửa.

– Anh Shingo! Bố ời!

Trông thấy hai người, cô la lên.

– Mary! Jonathan!

Nakane dang hai tay đón lấy cô gái vào lòng.

– Anh xin lỗi. Em lo lắng phải không?

Anh ôm ghì cả cô gái lẫn đứa bé trên tay cô và thì thầm. Khuôn mặt căng thẳng của cô gái lúc này mới giãn ra, cô nở nụ cười.

Nhà Cooper có ba cô con gái. Cách đây một năm, Nakane đã kết hôn với cô út tên Mary.

Mary có mái tóc dày vàng óng và đôi mắt xanh biếc như mặt nước biển những buổi đẹp trời. Những vết tàn nhang trên hai gò má khiến dung nhan cô hơi kém đi đôi chút nhưng nhìn chung vẫn là một người con gái kiêu diễm.

Hai người chị gái của cô đã sớm kết hôn và theo chồng. Khi nghe tin cô con gái cưng còn lại muốn kết hôn cùng một người Nhật Bản, đương nhiên ngài Cooper đã phản đối gay gắt.

– Cưới một thằng Nhật Bản??? Lại còn là một thằng sinh viên nghèo phải vừa học vừa làm thêm??? Con trâu ta đấy à??? Không đời nào ta cho phép!

Ngài la hét trong cơn giận dữ, khuôn mặt đỏ bừng bừng. Nhưng Mary rất cương quyết.

– Shingo tuy nghèo khó nhưng anh ấy có giáo dục và mang khí chất thượng lưu hơn bất cứ người Mỹ nào con từng gặp. Bố ơi, chẳng phải trước giờ bố vẫn nói con nhất định phải kết hôn với một quý ông sao?

Cô nhất định không lùi bước.

Hai người quen nhau vì sở thích birdwatching.

Ở bờ biển phía Tây, số lượng người là birdwatcher cực kỳ hiếm có. Tại đây, ngoại trừ mục đích săn bắn thì quan sát động vật có vẻ là một hành động rất khó lý giải.

Mary đến Anh vào những ngày đầu ra mắt giới thượng lưu, nhưng cũng trong chuyến đi đó, cô thấm nhuần tinh thần thưởng thức thiên nhiên và vô cùng đồng tình. Cô bắt đầu đến bờ biển phía Tây để quan sát chim muông sau khi trở về từ Anh quốc, có đi đâu, những người xung quanh đều nhìn cô bằng con mắt kỳ lạ. Chỉ duy một người đã trở thành bạn tâm giao của cô - đó chính là Nakane.

Ban đầu, chỉ vì không có bạn bè cùng sở thích nên Mary mới miễn cưỡng qua lại cùng Nakane. Bản thân cô cũng không ngờ mình lại đắm say đắm người thanh niên Á Đông có nước da vàng này.

Làm bạn với Nakane trên tư cách cùng là Birdwatcher, dần dần, Mary đã bị anh thu hút. Từng lời Nakane nói ra đều toát lên sự sâu sắc, không hề giống những người tầm thường khác. Phong thái trang nhã của anh được thể hiện mọi lúc mọi nơi, và hơn tất cả, tình yêu thiên nhiên mãnh liệt nơi Nakane khiến Mary thực sự đổ gục. Anh khiến cô liên tưởng đến các vị quý tộc nước Anh. Khi Mary tỉ mỉ quan sát Nakane, cô nhận ra tuy là người Nhật nhưng anh có khuôn mặt rất sắc nét và cân đối. Trong mắt cô,

hình ảnh Nakane áp chiếc ống nhòm lên mắt trong khoảnh khắc ánh tà dương lấp loáng giống hệt một pho tượng phương Đông, vừa thần bí lại vừa cao quý.

Nếu nói mối quan hệ của hai người là do Mary chủ động tấn công cũng không hề sai.

Ngay từ đầu, Mary đã thừa hiểu ông bố Cooper của cô sẽ ra sức phản đối hôn sự này, thậm chí cô còn chuẩn bị tinh thần bỏ trốn nhưng không biết vì lý do gì, ngài Cooper đột ngột đổi ý.

Hiện hai người đã có một cậu con trai, đặt tên là Jonathan. Không còn gì đáng để lo lắng nữa. Đúng lúc Mary nghĩ như vậy thì xảy ra chuyện lần này.

Ở Hoa Kỳ, việc phát sinh các “sự cố” khi cảnh sát tiến hành thẩm vấn chẳng phải chuyện hiếm gặp. Tận mắt nhìn thấy Nakane khỏe mạnh bước ra khỏi tòa nhà của Cục Cảnh sát, Mary mới có thể thở phào nhẹ nhõm.

Cô vuốt ve khuôn mặt chồng rồi đột nhiên ngừng lại:

– Vết bầm trên trán anh là sao?

Nakane đưa tay sờ lên trán mình, cơn đau khiến anh thoáng nhăn mặt nhưng chỉ bật cười:

– Có gì đâu. Anh bị cộc đầu thôi mà...

Mary hoài nghi thoáng cau đôi mày, nhưng cô cũng không hỏi thêm, chỉ nói ngắn gọn:

– Ta về nhà thôi.



## IV

Tài xế lái một chiếc Limousine đen tuyền.

Đây là chiếc siêu xe thuộc sở hữu của ngài Cooper.

Bên trong khoang xe đang chạy êm như ru, người ta có thể nghe thấy tiếng ngáy bắt đầu vọng ra.

Không kể Jonathan bé bỏng mới sinh thì tất cả mọi người đều đã thức trắng cả đêm.

Tài xế hiểu rõ chuyện gì đã xảy ra nên trên suốt quãng đường từ Cục Cảnh sát trở về tư dinh của nhà Cooper, anh ta cố gắng lái thật cẩn thận để không đánh thức các hành khách.

Cảm nhận được sức nặng từ đầu của Mary đang ngả lên vai mình, Nakane cũng hơi khép mắt, vờ như đang ngủ yên.

Nhưng những trải nghiệm kỳ quặc đêm qua khiến đầu óc anh tỉnh như sáo, không tài nào ngủ được.

Vết bầm Mary chạm phải trên trán anh đương-nhiên là do anh bị hành hung trong quá trình thẩm vấn.

Ngay lúc mới bị lôi về đồn, Nakane đã bị hai tay cảnh sát nọ ra tay đánh đập để tra khảo.

– Birdwatching? Thế cơ à? Thôi đi, mày không nói được câu nào lọt tai hơn sao?

Hai viên cảnh sát liếc nhìn nhau và giễu cợt.

Một gã đang đứng bên cạnh bàn đột ngột vặn người và tổng cho

Nakane một đấm vào mặt. Cú đánh quá nặng đó khiến anh ngã lăn từ trên ghế xuống sàn.

– Các anh đang xâm phạm nhân quyền...

Nakane vừa lồm cồm ngồi trở lại vào ghế, vừa lau đôi môi dập đến rướm máu và lên án. Hai tay cảnh sát lại càng hung tợn:

– Nhân quyền? Một thằng Nhật lùn như mày mà cũng đòi nhắc đến nhân quyền?!

– Chẳng phải toàn bộ dân Nhật sống trên đất Mỹ như mày đều là gián điệp sao? Dù bọn tao có xử mày luôn thì cũng không ai nói năng gì đâu, thằng chó gián điệp ạ.

Gã cảnh sát rút khẩu súng lục ra, kê nòng súng vào sát đầu Nakane.

– Trong lúc đi điều tra chẳng may xảy ra “sự cố”.

– Hoặc là bay luôn ra cửa sổ ngoài kia, cho mày chọn đấy.

Một tên khác đứng đối diện anh tỏ ra trào phúng.

Nakane nuốt khan, mở to đôi mắt.

– Pằng!

Tiếng quát của tay cảnh sát đứng sau lưng khiến Nakane vô thức nhảy dựng lên.

Hai gã ôm bụng cười ngặt nghẽo rồi lại ấn Nakane vào ghế, bắt anh phải mở miệng ra.

– Nghe nói “Miệng khô chứng tỏ đang sợ hãi” đấy. Để xem nào...

– Ồ, ra vậy. Nhìn miệng nó kìa. Không có lấy một giọt nước miếng. Đúng là cơ sở khoa học có khác.

– Được, chuẩn bị xong xuôi rồi. Giờ dùng đến “cái kia” được chưa?

Chúng vừa nói vừa trói chặt chân tay Nakane vào ghế.

Một người đàn ông vóc dáng mảnh khảnh, mặc trang phục trắng toát, đeo cặp kính gọng vàng bước vào phòng. Y bắt đầu quấn lên nửa thân trên trần trụi của Nakane những vật thể hình ống, sau đó gắn lên các đầu ngón tay và cánh tay anh những thứ trang bị lạ lùng.

– Ngay bây giờ, tôi sẽ sử dụng máy phát hiện nói dối hệ tối tân nhất lên cơ thể anh.

Y cất giọng lạnh như băng, nhìn Nakane bằng ánh mắt như thể đang nhìn động vật thí nghiệm.

– Anh hãy trả lời “Không” đối với toàn bộ các câu hỏi. Tôi bắt đầu hỏi đây. Anh là người Mỹ à?

Nakane phải mất một lúc mới mở miệng.

– ... Không.

– Anh là người Nhật à?

Anh suýt trả lời “Đúng”, nhưng thấy gã đàn ông trước mặt im lặng lắc đầu, anh lập tức sửa lại:

– Không.

Phản ứng với hai câu trả lời này từ các loại ống quấn quanh ngực Nakane cùng với các thiết bị gắn trên đầu ngón tay và cánh tay được ghi lại.

Gã áo trắng mở cửa và sang căn phòng kế bên. Xem xét các ghi chép xong xuôi, y quay trở lại phòng đi đầu tra với nụ cười tươi rói trên khuôn mặt đầy thỏa mãn:

– OK. Các anh có thể bắt đầu.

Hai tên cảnh sát nhận lấy phiếu câu hỏi, sốt ruột tặc lưỡi.

– Trời ạ, phải hỏi hết đống này sao? Phiền quá đi mất!

Bọn chúng đưa mắt nhìn nhau, nhún vai rồi ngẩng lên hai cái ghế nằm ngoài tầm nhìn của Nakane, bắt đầu đọc lên những câu hỏi đã được chuẩn bị sẵn.

– Thôi được. E hèm... Tên anh có phải Hideki Ttojo không?

– Không.

– Hiện giờ anh có mang theo súng không?

– Không.

– Anh có phải gián điệp Nhật Bản không?

– Không.

Những câu hỏi giống nhau được lặp đi lặp lại không biết đến bao nhiêu lần suốt cả một buổi tối. Nếu ngài Cooper không xuất hiện kịp thời, chắc Nakane sẽ bị chất vấn đến khi bất tỉnh nhân sự mới thôi.

Cứ nghĩ tới thái độ của cảnh sát Hoa Kỳ với người Nhật Bản là anh lại thấy ớn lạnh.

Đạo gần đây, sự phân biệt đối xử và khinh ghét ra mặt đối với người Nhật Bản di cư sang Mỹ đột ngột tăng mạnh, đặc biệt là ở vùng bờ biển phía Tây. Rất nhiều dân Mỹ chủ trương rằng công ăn việc làm của họ đã bị phỗng tay trên bởi các lao động Nhật Bản với mức giá rẻ mạt và quảng cáo rùm beng, nghe đâu còn có người Mỹ thất nghiệp nên tấn công cửa hàng của người Nhật cho hả giận. Tuy nhiên...

Nakane đã bắt đầu định cư tại Mỹ từ ba năm trước, còn cưới được một cô vợ Mỹ và có một đứa con; hơn nữa, bố vợ anh cũng là nhân vật rất có sức ảnh hưởng ở địa phương. Một người như anh còn bị đối xử đến mức đó thì không hiểu người Nhật Bản đang sinh sống tại Mỹ và Nhật kiêu sẽ bị cảnh sát Mỹ nhìn bằng con mắt ra sao. Nakane cảm thấy sự tình đang

ngày một trở nên trầm trọng...

Khoảng gần 9 giờ sáng, chiếc xe đã trở về dinh thự của dòng họ Cooper nằm ở ngoại ô Los Angeles.

Khi tất cả mọi người còn đang ngái ngủ bước qua cổng chính, một người hầu vội vã chạy tới và thông báo rằng có một vị khách tìm tới, một mực đòi chờ ngài Cooper.

– Ngài Beck, Cục trưởng Cục Cảnh sát có chuyện muốn nói với ngài ạ. Vừa rồi tôi đã mời ngài ấy vào phòng làm việc.

Ngài Cooper khẽ nhún vai, bảo Nakane và Mary đi nghỉ ngơi trước, bản thân mình thì lên phòng tiếp vị khách nọ.

– Vậy chắc con cũng ghé qua phòng làm việc của con một chút...

Nakane còn đang lẩm bẩm, Mary đã ném cho anh ánh nhìn trách móc:

– Anh tỉnh dậy hơi đúng lúc quá đấy nhỉ?

Nakane bật cười, dịu dàng ôm lấy vợ và hôn lên trán cô.

– Chẳng mấy khi có thời gian, anh chỉ sửa lại mấy bản ghi chép hôm qua vừa quan sát được một chút thôi, xong sẽ đi ngủ mà. Mary, cả đêm qua em không ngủ đúng không? Em ngủ trước đi.

Nhìn theo bóng dáng lưu luyến không rời của người vợ trẻ cho đến tận lúc cô lên cầu thang, Nakane mở cửa phòng làm việc của mình.

Bên trên chiếc bàn làm việc được kê cạnh cửa sổ là một cuốn sách tranh về các loài chim muông, phía trên còn có một tấm bản đồ tuyệt đẹp đang trải rộng với đầy đủ thông tin chi tiết về nơi sinh sống của chúng.

Nakane vừa ngâm nga bằng giọng trầm trầm, vừa ngồi xuống chiếc ghế tựa và lôi quyển sổ ghi chép ra. Như sức nhớ ra chuyện gì, anh vươn tay về phía chiếc radio đặt bên cạnh, nhét tai nghe vào tai và xoay núm

chỉnh kênh.

Nhạc jazz, tin tức, show tạp kỹ, âm nhạc tôn giáo...

Bỗng nhiên, tiếng trò chuyện của hai người đàn ông từ radio vọng ra ngoài.

Hắn... không phải người như hắn vẫn nói đâu.

Chuyện này... ta đã biết lâu rồi.

Ngài biết rồi?

À, ta đi đâu tra đấy. Lẽ thường tình mà. Làm gì có cha mẹ nào không đi đâu tra một gã sắp kết hôn với con gái cưng của mình, đúng không?

Nhưng có chuyện này không rõ ngài biết chưa. Hắn là...

Tất nhiên là biết rồi. Tuy tự nhận như vậy nhưng nó đâu phải sinh viên nghèo hèn gì. Ở Nhật, nó là con trai độc nhất của một gia đình quý tộc nổi danh, đã vậy còn sở hữu một khối tài sản kếch xù.

Nhưng tôi không hiểu. Nếu đã biết, sao ngài không vạch mặt hắn cho rồi?

Anh nghe đây. Nó căm ghét xuất thân quý tộc của mình nên mới rời bỏ quê hương và tìm đến Mỹ, bởi nước Mỹ không có cái gọi là giai cấp quý tộc. Chuyện khó tin phải không? Nhưng sớm muộn gì nó chẳng về nước để kế thừa sản nghiệp. Đến lúc đó...

Nói vậy, hóa ra ngài đã nắm được toàn bộ sự việc?

Nắm được chứ. Có thể thì ta mới...

Nakane vừa nghe đoạn đối thoại của hai người trong radio vừa cầm cúi ghi chép thông tin về các loài chim, nét mặt không chút thay đổi.

Hải yến - bộ Procellariiformes, họ Hydrobatidae, một loài chim biển di trú, thường trở về tổ vào lúc chạng vạng.

Tiêu liêu - bộ Passeriformes, họ Troglodytidae, có tập tính bay thành đôi, đuôi ngắn, có thể vẫy trên - dưới và trái - phải, tiếng hót rất hay.

Cắt lớn - bộ Falconiformes, họ Falconidae, thường lao từ trên cao xuống để săn mồi.

Viết đến đây, tay Nakane bỗng ngừng lại.

Cuối cùng cũng phát hiện ra rồi.

Anh nhìn những chữ chính tay mình viết ra và mỉm cười. Mật danh “Falcon”. Đây chính là kẻ ta truy lùng - tên điệp viên hai mang đang trà trộn trong mạng lưới.

## V

Bốn năm về trước, Nakane trở thành một trong những thành viên của “Cục D”.

Sở đào tạo đặc vụ tình báo được lực quân đế quốc Nhật Bản bí mật thiết lập - tên thường gọi là “Cục D”.

Ngày đó, Nakane không hề hay biết rằng có một tổ chức như vậy tồn tại trên đời. Không, nếu nói thế thì cảm giác phi hiện thực sâu sắc nhất mà anh cảm nhận được là khi người-đàn-ông đó đột ngột xuất hiện trước mắt anh, giống như một ác ma đi xuyên qua cả không gian lẫn thời gian trong những cuốn tiểu thuyết châu Âu thời cổ.

Mái tóc chải chuốt vô cùng tề chỉnh, bộ com lê vừa vặn phủ trên thân mình gầy gò, trông ông ta y hệt một bóng đen. Nakane không thể hình dung ra nổi tên của người đàn ông có đôi chân khập khiễng và luôn mang găng tay bằng da trắng không chút vết này.

Thông báo ngắn gọn cho Nakane biết về điều kiện tham dự cuộc thi đầu vào Cục D xong xuôi, người đó - trung tá Yuki - lại mất hút vào bóng tối.

*Đành giết thời gian vậy.*

Anh vào đại học chỉ để trốn tránh nghĩa vụ quân sự. Tương lai mịt mờ, cuộc đời tạm bợ. Dù giết thời gian ở đâu đi chăng nữa thì kết quả cũng chỉ có một. Nakane tự nhủ như vậy rồi vừa ngâm nga vừa tìm đến địa điểm thi vào ngày giờ đã được định sẵn một cách thoải mái.

Giết thời gian.



Nhưng bản thân anh rõ hơn ai hết rằng sẽ không có chuyện như vậy. Nakane nghĩ, trong mắt anh, muôn vàn sự việc trên đời đều có sẵn kết quả ngay từ trước lúc phát sinh. Anh có một cảm giác tuyệt đối về sự ưu việt nhưng đồng thời cũng thấy trống trải, chẳng khác nào Gulliver đặt chân đến xứ sở người tí hon. Anh thấy mình y như nhà vua Midas biến vạn vật thành vàng trong truyền thuyết. Người ta sẽ nôn nóng đến phát cuồng nếu không tìm được cách phát huy năng lực của bản thân. Khát vọng của anh đối với người đàn ông như ác ma kia giống hệt cách nhân loại mong chờ một đấng cứu thế.

Nhưng kỳ thi tuyển vào Cục D mà anh tham dự theo lời đề nghị từ ác ma, vừa kỳ quặc lại vừa khó hiểu.

Ngay câu mở đầu đã bị hỏi từ công vào đến hội trường thi phải đi bao nhiêu bước, qua bao nhiêu bậc cầu thang.

Mở bản đồ ra thì bị hỏi vị trí đảo Saipan, khổ nổi hòn đảo đó đã bị xóa đi một cách khéo léo. Nakane chỉ cần thoáng nhìn tấm bản đồ cũng có thể chỉ ra chính xác, nhưng đến lúc đó giám khảo mới vào vấn đề chính: Trên mặt bàn, bên dưới tấm bản đồ có những vật gì, sắp xếp ra sao...

Anh còn bị bắt đọc thuộc lòng một đoạn văn bản vô nghĩa trong một khoảng thời gian ngắn, kể đó lại phải đọc đảo chiều.

*Ngoài ta ra, còn ai có thể vượt qua một cuộc thi khó nhằn như vậy?*

Trong suốt thời gian thi, Nakane nghĩ thầm và cười nhạt, nửa kinh ngạc, nửa ôm ấp cảm giác tự phụ.

Kết quả, người đàn ông đó chọn ra được khoảng hơn mười người từ các thí sinh.

Nakane nhìn một lượt những người trúng tuyển đang tập trung lại, cảm

giác đầu tiên là hơi sừng sốt.

Tất cả những người này đều tỏa ra một thứ phong vị giống nhau.

Kiêu căng ngạo mạn.

Không thể khống chế.

Nếu là trong một tổ chức khác, chắc chắn họ sẽ phải nhận những lời xì xào như vậy. Ít nhất, họ là những con người không đời nào chấp nhận nền giáo dục kiểu quân đội hoặc nhất nhất mang quan điểm mệnh lệnh của cấp trên là tối thượng, tuyệt đối chấp hành bất kể đúng sai. Thực tế, sau này anh mới biết bọn họ đều là “dân đen” theo cách gọi khinh miệt của quân đội Nhật Bản, ám chỉ những người không phải quân nhân. Không chỉ có thế, toàn bộ người trúng tuyển đều vượt qua kỳ khảo thí nhẹ như lông hồng.

Trong vòng đúng một năm. Họ cùng được huấn luyện tại Cục D.

Phương pháp sử dụng bom mìn và thiết bị vô tuyến. Thao tác lái ô tô và phi cơ. Tiếng địa phương và ngoại ngữ. Các vị giáo sư đại học danh tiếng được mời đến dạy thỉnh giảng về đủ các lĩnh vực như thể chế chính trị, tôn giáo học, từ chính trị quốc tế, y học, dược học, tâm lý học cho đến vật lý, hóa học, sinh học...

Đối với một quốc gia theo Thần đạo, những đi đầu thuộc về ngoại quốc đầu bị xem là cầm kỳ nhưng tại Cục D, bản chất trống rỗng của thể chế Thiên Hoàng cũng bị bóc trần, thậm chí còn bị các thành viên đứng trên phương diện lợi ích quốc gia để mang ra bàn luận đến nát bét.

Mặt khác, học viên Cục D còn phải mặc nguyên quần áo để bơi lội trong dòng nước lạnh băng, sau đó thức trắng đêm để di chuyển. Ngày hôm trước vừa được học một loại ám hiệu cực kỳ phức tạp, hôm sau đã phải sử dụng ám hiệu đó để giao tiếp như một thứ ngôn ngữ tự nhiên. Trong bóng

tối thăm thẳm, họ phải dùng xúc giác của mười đầu ngón tay để tháo dỡ một chiếc radio sóng ngắn rồi lắp trở lại trạng thái có thể sử dụng được. Không chỉ có thế, họ còn được yêu cầu dùng một chiếc que tre để mở phong thư mà không lưu lại bất cứ dấu vết nào, cũng như nhìn thoáng qua đã phải ghi nhớ nội dung của một đoạn văn bản lộn xộn được phản chiếu qua gương.

Dù vẫn là một tổ chức thuộc lực lượng quân nhưng tất cả các học viên đều để tóc dài và mặc com lê để sinh hoạt. Không, không chỉ có học viên mà toàn bộ những nhân vật liên quan đến Cục D, chỉ cần sơ suất hành xử như quân nhân - chẳng hạn đứng nghiêm theo phản xạ khi nghe nhắc đến Thiên Hoàng hoặc giao tay chào khi gặp cấp trên - đảm bảo sẽ bị phạt thẳng tay một khoản tiền lớn.

Tuy phụ thuộc vào lực lượng quân nhưng Cục D yêu cầu toàn thể học viên tuyệt đối không được phép giống quân nhân mà muốn họ trở thành những nhân vật như Nô Diên Điều trong truyền thuyết.

Dù yêu cầu như vậy nhưng rốt cuộc cũng chỉ cần gói gọn trong vài-từ mà thôi.

“Không bị trói buộc bởi bất cứ đi đâu gì, nhìn thế giới bằng con mắt của bản thân” hay nói cách khác là “Chỉ lý giải thế giới này bằng những thứ thuộc về nhục thể của chính mình”.

Thế giới này được nhìn nhận ra sao?

Không thể đánh giá cái chết của con người theo quy chuẩn cơ bản về thiện - ác. Tự sát hoặc giết chóc sẽ thu hút sự quan tâm vô cùng lớn từ những người xung quanh, do đó, trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đây là những việc khó giải quyết hậu quả nhất, cũng là lựa chọn bất đắc dĩ nhất của điệp viên.

Sau thời gian dài khổ luyện với những bài giảng cao siêu và những cuộc hành xác, các học viên sẽ được ra ngoài giải trí vào ban đêm hoặc cùng nhau chơi một trò chơi phức tạp có tên gọi “Joker Game”.

Học viên Cục D không bao giờ kể về bản thân. Họ không biết tên thật của nhau, chỉ xưng hô bằng những cái tên giả. Nếu có người hỏi, họ sẽ lập tức trả lời trôi chảy bằng lý lịch giả do cục cung cấp. Chưa từng có ai để lộ bất cứ sơ hở nào hoặc đối đáp lung củng.

Ta có thể đi được tới tận đâu?

Thật khoái trá khi được chứng minh được đi đâu này với chính mình.

Cảm giác tự phụ có thể coi là một loại khoái cảm đối với nhục thể.

So ra thì một con nghiện thuốc cũng chưa chắc đạt được độ “phê” như thế này.

Kết thúc một năm đào tạo, trung tá Yuki cho gọi Nakane đến.

Không, chính xác thì nên nói ngược lại.

Đến tận thời điểm đó, anh mới bắt đầu sắm vai nhân vật “Nakane Shingo”.

– Yêu cầu là double cover (lý lịch kép).

Trung tá Yuki ngẩng trước bàn công tác, luồng ánh sáng ngược khiến ông trông như một bóng đen. Nakane có cảm giác mắt ông nheo lại.

– Nhiệm vụ tối thiểu sẽ kéo dài ba năm. Cũng có thể lâu hơn. Đi đâu này có ý nghĩa gì... hử anh đã rõ?

Ông hạ giọng, dường như đang nhắc nhở. Đôi bên đầu thừa hiểu đây là một câu hỏi không cần lời đáp.

Tại Cục D, tất cả các loại mệnh lệnh sau khi xem xong đều phải trả lại, cấm ghi chép. Các thành viên buộc phải ghi tạc nội dung vào não bộ.

– Chỉ có bờ biển phía Tây thôi ă? - Nhanh chóng xem một lượt tập tài liệu dày cộp rồi trả lại xong xuôi, Nakane hỏi với vẻ chán chường - Tôi có thể xử lý cả phía Đông lẫn phía Tây kia mà.

–... Anh tham lam quá đấy - Hiếm có lúc nào khoe miệng trung tá Yuki lại cong lên thành một nụ cười gượng như vậy - Sở Ngoại vụ đã quả quyết rằng phía Đông là địa bàn của bọn họ rồi. Muốn để họ mất mặt thì dễ thôi, nhưng mai này biết đâu lại sinh phiền phức.

Ra vậy.

Nakane im lặng gật đầu.

Quân đội - chung quy lại chỉ là một tổ chức luôn ngần chấp nhận việc “Giết địch” hoặc “Bị địch giết”. Ấy vậy mà nội bộ lực quân lại sản sinh ra một cơ quan ngoại đạo, giáo huấn thành viên “Không được chết,” “Không được giết” như Cục D, đủ biết cơ quan này bị bài xích thế nào. Tuy Cục D cũng chẳng buồn bận tâm tới việc bị lực quân ghét bỏ nhưng hơn thế nữa, rất nhiều tổ chức chính phủ khác cũng đối địch họ ra mặt. Dù Cục D không ngần ngại cân nhắc, bất chấp các thủ đoạn dè hèn của chúng nhưng chỉ e chúng sẽ chọc gậy bánh xe, gây cản trở nhiệm vụ. Với tư cách là người lãnh đạo Cục D, trung tá Yuki buộc phải thỏa hiệp với chúng ở một mức độ nào đó.

Giao bờ biển phía Đông cho sở Ngoại vụ, đổi lại, việc tổ chức nội ứng và xây dựng mạng lưới điệp viên tại Trung Mỹ và Nam Mỹ - khu vực được coi là “sân sau” của Hoa Kỳ - trở thành nhiệm vụ của Nakane.

Đây chính là tình huống hiện tại. Vấn đề nằm ở chỗ... Double cover.

Trong lúc nghĩ ngợi về hàm ý của lớp nguy trang này, Nakane nhếch mép gượng cười.

Sau khi vượt biển tới Mỹ, Nakane lấy “Thị trấn của các thiên thần” nơi bờ biển phía Tây làm căn cứ, bắt đầu tức tốc triển khai các hoạt động.

Bên ngoài, anh là chàng sinh viên nghèo sang Mỹ tìm việc, vừa đi làm, vừa theo học tại Viện Đại học Công nghệ California.

Trong quá trình đóng vai sinh viên nghèo và chăm chỉ làm thêm tại một công ty Nhật Bản ở Los Angeles, Nakane nhanh chóng giăng mắc các đầu mối và tổ chức mạng lưới “nội ứng”.

Chỉ cần có bí quyết thì việc đi đầu khiến người khác sẽ trở nên vô cùng đơn giản.

Xác định được đối tượng rồi, Nakane sẽ kích động những đam mê, ham muốn của đối phương và biến chúng thành các nhược điểm; cũng có khi anh bơm lý tưởng vào đầu họ, để từng bước cài họ thành các mắt lưới trong mạng lưới điệp viên.

Đi đầu kỳ lạ là những đối tượng được Nakane tổ chức dường như chưa bao giờ nhận ra mình thuộc phe nào và làm việc cho ai. Tất cả bọn họ chỉ đơn thuần cho rằng bản thân đang “trợ giúp” cho người mình tin tưởng. Chẳng hạn như các phần tử Nhật Bản theo chủ nghĩa cộng sản bị đàn áp và buộc phải sống lưu vong. Họ tị nạn tại Hoa Kỳ và thiết lập thành một vòng tròn để trợ giúp cho các phần tử còn ở quốc nội. Nakane tài trợ kinh phí hoạt động cho họ, đương nhiên phải qua vài lượt trung gian. Đổi lại, họ cung cấp cho anh tất cả tình báo họ đang nắm trong tay.

Những người đó vô tình trở thành thành viên của mạng lưới điệp viên và liên tục gửi đi các thông tin tình báo, nhưng không một ai hiểu rõ về nhân vật đang đứng sau đi đầu khiến mạng lưới này. Đa phần đều không biết mặt mũi Nakane ra sao, dù có xuất hiện ngay trước mắt họ, Nakane cũng bố trí thỏa đáng sao cho các nội ứng đỉnh ninh anh không quan trọng

và chẳng khác gì người thường.

Đến Hoa Kỳ chưa được bao lâu, Nakane quen Mary.

Hình ảnh anh chiêm ngưỡng các loài chim bên bờ biển bằng ống nhòm khiến Mary bị thu hút, cô đã chủ động bắt chuyện cùng anh.

Ban đầu, đúng là hai người ngẫu nhiên gặp gỡ, nhưng về sau...

Trong quá trình huấn luyện tại Cục D, Nakane đã được một vài nhân vật “đặc biệt” dạy bảo.

Gigolo chuyên nghiệp - những gã trai bao chuyên quyến rũ và đào mỏ phụ nữ để kiếm sống. Họ bị tóm gọn bởi những viên cảnh sát giả mạo và lôi đến một nơi lạ hoắc trong nội đô.

Chỉ cần là một loại kỹ thuật thì tất học viên của Cục D sẽ có cách copy.

Sau một tuần, các học viên bắt đầu ra đường thực tập. Nhìn cảnh bọn họ tán tỉnh các bà các cô một cách vô cùng cao siêu, các gigolo lành nghề chỉ biết mắt chữ O mồm chữ A. Học viên Cục D phải trải qua khóa tập huấn khắc nghiệt ban ngày nhưng ban đêm có thể đi dạo phố, mục đích chính là để quan sát và học hỏi phong cách của những gã trai bao.

*Các người làm ơn làm phước đừng có bèn mảng đến chỗ tôi làm ăn đấy.*

Gã gigolo với tư cách giảng viên hùng mang trọn mắt phun ra những lời này rồi hùng hổ bỏ đi.

Sau lần gặp gỡ tình cờ, Nakane bắt đầu thu thập các thông tin liên quan đến Mary. Cha cô là ngài Michael Cooper - ông chủ của một nhà máy khổng lồ chuyên sản xuất thiết bị khai thác dầu mỏ nằm ở ngoại ô Los Angeles. Một đại gia có tiếng ở địa phương. Mary từng học quan sát chim hoang dã ở Anh quốc và rất cố chấp theo đuổi sở thích này. Năm đó cô 28

tuổi. Độc thân. Lý do lập gia đình muộn là bởi nếu so với các cô gái Mỹ khác thì Mary khá hướng nội...

Nakane nhận định, cô gái tên Mary Cooper này chính là một đối tượng giật dây hoàn hảo cho chiến lược của anh.

Bản thân Mary gặp được Nakane rồi cũng thường xuyên lui tới, cùng anh ngắm các loài chim, dầm dề, trái tim cô đã rung động. Nakane đoán chắc như vậy. Bên cạnh đó, Mary lại cho rằng mối quan hệ giữa hai người tiến triển là do sự chủ động của cô.

Muốn Mary nghĩ như vậy chẳng có gì là khó. Một gigolo chuyên nghiệp đương nhiên có thể đi đâu khiến các cô gái mà chẳng tốn một giọt mồ hôi.

Vấn đề kế tiếp mới nan giải. Phải thuyết phục cha cô - ngài Cooper.

Tại Hoa Kỳ, sự kỳ thị của người da trắng đối với các chủng tộc khác, đặc biệt là người Nhật Bản không thể xóa bỏ trong một sớm một chiều. Một thiên kim tiểu thư da trắng, sinh trưởng trong một gia đình quyền quý lại nhất định kết hôn với một gã Nhật Bản, đây là chuyện không tưởng. Mary chưa từng trải sự đời nên không thể thuyết phục cha, mà nếu hai người cùng nhau bỏ trốn, ý nghĩa của kế hoạch cũng tiêu tan.

Chính vì vậy, nhiệm vụ lần này mới yêu cầu double cover. Chắc chắn ngài Cooper sẽ thuê thám tử tư đi điều tra đối tượng đang qua lại với con gái mình.

Sinh viên nghèo rời Nhật Bản sang Mỹ tìm việc, vừa đi làm, vừa học tập công nghệ tối tân của Mỹ tại Viện Đại học công nghệ California.

Đây là những gì Nakane thể hiện với những người xung quanh.

Nhưng căn cứ theo đi điều tra, lời nói dối của anh lập tức bị vạch trần. Bộ mặt thật bên dưới lớp mặt nạ...



Nakane Shingo là con trai độc nhất trong một gia đình quý tộc nổi danh ở Nhật Bản. Cha anh có mối quan hệ sâu sắc với giới quan chức, sở hữu khối tài sản khổng lồ mà cũng là một nhân vật xứng đáng với danh xưng “tài phiệt”. Thế nhưng bản thân Nakane Shingo lại chán ghét việc sinh ra đã là quý tộc giàu nứt đố đổ vách nên anh đã một mình vượt biển để tìm đến “Đất nước của tự do” - cũng chính là Hoa Kỳ. Hành động nông nổi này minh chứng cho tư tưởng xã hội chủ nghĩa nơi Nakane, cũng như của thế hệ thanh niên hiện tại, nhưng Nakane và những người xung quanh đều hiểu rõ, sớm muộn gì anh cũng phải trở về Nhật Bản để kế thừa sản nghiệp...

Điều gây nên ấn tượng sâu sắc nhất đối với ngài Cooper trong bản báo cáo là “Nakane là con trai độc nhất trong một gia đình quý tộc nổi danh ở Nhật Bản.” Các phú hào trên đất Mỹ vừa khao khát đặt chân vào giới quý tộc, lại vừa tự ti. Trên thực tế, ngài Cooper cũng đã từng tốn không ít tiền để gửi ba cô con gái sang châu Âu, mong muốn các cô bước chân vào thế giới thượng lưu...

Thật dễ dàng để không chế một con người phạm tục mang lòng tham không đáy.

Lớp double cover của Nakane được dựng lên để nhắm vào đối tượng chứ đâu có chuẩn bị cho cha của đối tượng. Xét trên phương diện này, Mary đích thực là một mục tiêu hoàn mỹ.

Anh cố ý sáng tác câu chuyện đầu tiên, sao cho câu chuyện đó bị bại lộ dễ dàng.

Khi lời nói dối bị vạch trần, câu chuyện thứ hai mới hiển lộ.

Điểm quan trọng nhất của lớp nguy trang kép là khiến đối phương tưởng rằng mình đã phát giác ra được một bí mật động trời. Người ta

thường hay có tình cảm đặc biệt với những thứ do chính bản thân tạo nên. Nếu trao cho đối phương mảnh ghép cuối cùng của trò chơi ghép hình, để họ đích thân lắp vào thì họ sẽ nảy sinh ảo giác rằng mình đã tự tay hoàn thành tất cả. Chính vì vậy, kể cả câu chuyện thứ hai có hoang đường đến mức nào, đối phương cũng sẽ tin răm rắp mà không mảy may nghi ngờ.

Trong phòng thẩm vấn ở Cục Cảnh sát, vừa thoát nhìn thấy máy phát hiện nói dối gắn trên cơ thể Nakane, ngài Cooper đã nổi khùng là bởi ngài không muốn người khác biết chuyện Nakane nói dối. Khi phát hiện ra một bí mật - lại còn là bí mật chỉ mình mình biết, thiên hạ thường rất cố chấp, chỉ muốn độc chiếm mà thôi.

Đoạn hội thoại giữa ngài Cooper và Cục trưởng Cục Cảnh sát mà Nakane vừa nghe được thông qua thiết bị nghe trộm gắn trong radio đã khẳng định rằng, ngài rất tin vào câu chuyện thứ hai của anh.

Nhờ kết hôn với Mary, Nakane mới có thêm sự hậu thuẫn từ vị đại gia Cooper này. Ưu điểm của sự hậu thuẫn đó đã thể hiện rất rõ ràng với sự việc vừa qua. Nếu không có Cooper ra tay, chưa chắc giờ này anh đã được cảnh sát trả tự do.

Nếu được giao nhiệm vụ trường kỳ tại nước ngoài, một điệp viên sẽ phải cưới vợ, xây dựng gia đình để chiếm được lòng tin của những người xung quanh, không để bất cứ ai nghi ngờ. Sau khi nhiệm vụ kết thúc, một ngày nào đó, anh ta sẽ biến mất không một lời từ biệt, kể cả với vợ hay người thân.

Ngay từ đầu, những thứ như “sự ràng buộc của gia đình” đã không hề tồn tại.

Trong nhiệm vụ, không được phép tin bất cứ ai, chỉ cô độc tuyệt đối.

Không thể chịu đựng thì tốt nhất đừng bao giờ trở thành một điệp viên.

Nếu thừa nhận bản thân không làm được và hưởng thụ cuộc sống an nhàn thì...

Một khuôn mặt vô thức hiện ra trong tâm trí anh.

Khuôn mặt trắng trẻo, thon thon của một thanh niên trẻ. Đôi mắt buồn với hai hàng mi dài đến lạ thường. Đôi môi đỏ hơn môi thiếu nữ. Khóe miệng luôn phảng phất một nụ cười dịu dàng khiến ai ai cũng có cảm tình.

Hải yến - bộ Procellariiformes, họ Hydrobatidae, một loài chim biển di trú, thường trở về tổ vào lúc chạng vạng.

Tiêu liêu - bộ Passeriformes, họ Troglodytidae, có tập tính bay thành đôi, đuôi ngắn, có thể vẫy trên - dưới và trái - phải, tiếng hót rất hay.

Cắt lớn - bộ Falconiformes, họ Falconidae, thường lao từ trên cao xuống để săn mồi.

Vẫn chăm chú nhìn vào cuốn sổ ghi chép về các loại chim hoang dã trên tay, Nakane khẽ thì thầm bằng khuôn mặt vốn đã vô cảm.

Anh, với anh thì sao? Trong mắt anh, thế giới này mang tư vị như thế nào?

## VI

Accident (ngẫu nhiên).

Đây là từ tối kỵ đối với một điệp viên.

Từng hành động đều phải tính toán cẩn thận để trở thành đi đầu tất nhiên. Ngay cả gặp gỡ Mary cũng vậy, nếu lộn ngược lại từ kết quả, sự việc đó lại được đặt vào một chuỗi tất nhiên.

Thế nhưng, thi thoảng cũng có những đi đầu ngẫu nhiên đột ngột phát sinh.

Việc Nakane gặp anh trai mình ở Hoa Kỳ chính là một đi đầu ngẫu nhiên như thế.

Ngày đó...

Trong tài liệu mệnh lệnh mà trung tá Yuki giao cho Nakane còn có một nhiệm vụ khác mang nội dung kỳ quặc và khó hiểu.

“Tiếp xúc với viên chức phụ trách tình báo địa phương.”

Thông thường, spy master không bao giờ liên hệ theo chi đầu “ngang”. Việc báo cáo thường tiến hành theo chi đầu “dọc”. Các điệp viên chỉ có thể liên lạc thông qua đầu mối duy nhất là spy master. Nếu chẳng may xảy ra sự cố ngoài ý muốn, mối dây này sẽ bị thẳng tay cắt đứt để giảm tổn hại xuống mức thấp nhất.

Nỗi sợ hãi vì phải hành động trong cô độc tuyệt đối và hoàn toàn có thể bị vứt bỏ sau khi bị lợi dụng. Chiến thắng sự sợ hãi đó là yêu cầu, cũng là đi đầu kiện tối thiểu đối với một điệp viên. Việc điệp viên ở các tổ chức khác nhau cùng thâm nhập vào một địa phương và trao đổi tình báo với

nhau là điều khó tưởng tượng. Nhưng trong trường hợp của nhiệm vụ lần này...

Sở Ngoại vụ kiên quyết phải nắm giữ địa bàn phía Đông. Nghe đồn, không chỉ có các quan chức Sở Ngoại vụ mà còn có rất nhiều người lo ngại bởi sự độc đoán và chuyên quyền của quân đội. Họ muốn bảo toàn lợi ích cho bản thân. Đây là bản năng vốn có của các quan chức, và bọn họ sẽ không từ bất cứ thủ đoạn nào để dốc sức chống lại quân đội. Xung đột trực tiếp với họ cũng chẳng phải kế hay.

Mặt khác, nếu giao hoàn toàn nhiệm vụ thu thập tình báo cho Sở Ngoại vụ đảm trách, khả năng cao những tình báo quan trọng tại địa phương sẽ bị giấu diếm hoặc chỉnh lý lại theo hướng có lợi cho bọn họ, cuối cùng rò rỉ ra ngoài.

Bởi vậy, trung tá Yuki đã nhường “phía Đông” cho Sở Ngoại vụ kèm theo một điều kiện.

Tiếp xúc với viên chức phụ trách tình báo địa phương.

Hai bên sẽ thu thập tình báo và tiến hành trao đổi trực tiếp.

Tất nhiên không có chuyện viên chức phía Sở Ngoại vụ sẽ giao ra toàn bộ thông tin mà bọn họ thu thập được. Đoán định và điều tra sâu thêm cũng là một trong các nhiệm vụ của Nakane.

Lần rendez-vous\* đầu tiên của họ diễn ra vào hai năm trước, giữa mùa đông tại Washington.

Địa điểm nằm ở một quán ăn Trung Hoa trong khu China Town, có tên gọi “Chinese Lantern”.

Viên chức của Sở Ngoại vụ được bố trí trực tiếp tại Washington sau khi Nakane thâm nhập vào Hoa Kỳ và bắt đầu nhiệm vụ là một viên bí thư thứ

hai.

Thời gian gần đây, Cục Điều tra liên bang Hoa Kỳ - FBI tiến hành theo dõi toàn bộ những “người ngoại quốc khả nghi”. Toàn bộ viên chức của đại sứ quán Nhật Bản đương nhiên cũng trở thành mục tiêu.

Dù sao cũng chỉ là một kẻ ngoại đạo. Hẳn sẽ khó lòng thoát khỏi con mắt của FBI.

Nakane đoán chắc như vậy. Anh cẩn thận cải trang thành một Hoa kiều và chờ tại quán.

Đúng giờ hẹn, cửa quán bật mở, một nam giới trẻ, vóc dáng gầy gò, nhỏ nhắn bước vào. Cầm anh ta vùi dưới lớp khăn len quấn quanh cổ, hai tay đút sâu trong túi áo khoác. Trong quán có không ít khách khứa Nhật Bản nhưng anh ta thậm chí không thèm nhìn quanh, chỉ đi thẳng vào rồi ngồi xuống ghế, đối lưng với Nakane. Anh ta gọi nhân viên lấy đồ uống nóng cùng chút món ăn nhẹ rồi chủ động bắt chuyện với Nakane.

*Để anh phải chờ rồi.*

Giọng nói trầm, hướng tới đúng người cần nghe. Trong không gian quán xá ồn ào, nếu các vị khách khác không đồng tai lên thì chắc chắn không tài nào nghe được.

Nakane vẫn đang ngỡ ngàng từ lúc người thanh niên bước chân vào quán, bấy giờ mới định thần lại.

Anh nghe nói đối tượng tiếp xúc lần này chỉ là một quan chức cấp thấp của Sở Ngoại vụ, tất nhiên không được huấn luyện theo chương trình huấn luyện điệp viên. Thế nhưng tại sao người này chỉ cần thoát nhìn đã vạch trần được lớp ngụy trang của anh? Đã vậy, cách thức phát âm cũng là phương pháp đặc trưng của điệp viên. Không, đây không phải vấn đề. Không lẽ anh ta là...

*Anh?*

Nakane vội vã nuốt ngược những lời suýt nói ra miệng này trở lại.

Ký ức thời ấu thơ. Năm ấy, anh mới khoảng ba, bốn tuổi. Một ngày mùa hạ, mẹ anh đã chỉ cho anh bóng dáng người cha từ phía đằng xa. Đó là lần duy nhất.

*Kia là cha con. Còn kia là anh trai con.*

Mẹ chỉ về hướng một người đàn ông đang dắt tay một cậu bé và ghé vào tai Nakane nói nhỏ như vậy.

Chẳng bao lâu, mẹ anh - một geisha kiêu diễm ở Yanagibashi qua đời. Rốt cuộc, bà vẫn chưa từng nói cho Nakane biết tên họ của cha anh.

Vừa bắt gặp đối tượng tiếp xúc của mình, tức nhân viên ngoại giao “Hasumi Koichi” bước vào quán, hình ảnh ngày hè nọ lập tức hiện ra trong tâm trí Nakane. Thật ra ban đầu, anh còn ngỡ người vừa đi vào là cha mình, bởi Hasumi giống hệt hình ảnh người cha trong ký ức của anh. Thế nhưng...

Với tầm tuổi này thì người đó không thể nào là cha anh được.

Nakane đoán chắc như vậy, đồng thời, anh bỗng nhớ đến một khuôn mặt khác. Khuôn mặt như đúc từ cùng một khuôn với cha, chính là anh trai cùng cha khác mẹ với anh. Đúng vậy, là thiếu niên cha anh đã nắm tay lúc đó...

Anh lập tức khôi phục về bình tĩnh, trao đổi tình báo một cách ngắn gọn theo đúng yêu cầu nguyên bản của nhiệm vụ, sau đó quyết định drop point và ấn định thời gian cho lần gặp mặt kế tiếp.

Nakane không nghĩ rằng đối phương đã phát giác ra sự rung động trong lòng anh.

Nhưng về sau, mỗi lần tiếp xúc với Hasumi là một lần Nakane phải kinh ngạc.

Lần thứ hai, thứ ba..., hai người không hề mặt đối mặt, hoặc là quay lưng vào nhau trong tiệm cà phê, hoặc là ngồi bên đài phun nước trong công viên, vờ như chẳng quen chẳng biết.

Hasumi luôn luôn cắt đuôi được kẻ theo dõi một cách hoàn hảo và xuất hiện đúng giờ ở địa điểm chỉ định. Hơn nữa, dù Nakane có cải trang thế nào, anh ta chỉ cần thoát nhìn cũng đã nhận ra, không chút bối rối.

Nếu cùng là thành viên Cục D thì không có gì đáng nói, nhưng Nakane không ngờ người ngoài cũng có thể có năng lực này.

Khi tiến hành trao đổi tình báo cũng vậy.

Cách Hasumi phân tích thực lực của Hoa Kỳ chính xác đến mức đáng sợ.

Các tài nguyên như quặng sắt, than đá, dầu mỏ, kim loại màu, cao su, bông, lông cừu. Mức sản xuất và tổng trọng tải của thuyền, xe hơi, máy bay... Toàn bộ thông tin về sản xuất, từ sắt thép cho đến thực phẩm, may mặc đều được Hasumi nắm rõ như lòng bàn tay, từ đó tính ra được tiềm lực toàn diện của quốc gia này.

Không chỉ có vậy, Hasumi phân tích tất cả những nội dung đó từ các số liệu công khai nhằm phục vụ cho mục đích đối ngoại của chính phủ Hoa Kỳ.

– Cũng chẳng đáng ngạc nhiên đâu.

Dù đang quay lưng lại nhưng Nakane vẫn cảm thấy dường như Hasumi vừa nhún vai.

– Ở đất nước này, anh có thể tìm được đủ loại tạp chí kinh tế. Chẳng



hạn như The Wall Street Journal, hay U.S. News, World Report, Fortune... thậm chí kể cả The Economists của Anh quốc cũng có luôn. Chỉ cần xem báo hoặc các niên giám thống kê, bất cứ ai cũng có thể biết được các thông tin đó.

Nhưng số liệu vẫn chỉ đơn thuần là số liệu, việc phân tích các thông tin chi tiết để tổng hợp thành bức tranh toàn cảnh và lý giải chuẩn xác những ý nghĩa bên trong là điều ít ai làm được, cho dù là học giả hay các chính trị gia.

– Đại loại khoảng một chọi hai mươi.

Hasumi trả lời câu hỏi của Nakane với vẻ thản nhiên. Đây là tiềm lực của Nhật Bản so với Hoa Kỳ vào thời điểm hiện tại.

– Nói cách khác, nếu hai quốc gia khai chiến, tổn thất phía Nhật Bản có thể gây nên cho đối phương ở mọi phương diện chỉ nằm trong khoảng năm phần trăm, không hơn không kém. Đương nhiên, trên thực tế...

Hasumi lại nhún vai. Dù không có một con số cụ thể để ước lệ, người ta cũng hoàn toàn có thể đoán ra.

Vài năm trước, tranh chấp đã nổ ra giữa các cường quốc châu Âu. Cuộc “Thế chiến thứ nhất” này vốn được coi là “chiến tranh” theo khái niệm đã tồn tại trường kỳ trong lịch sử nhân loại, nhưng hiện giờ rõ ràng đã chuyển biến thành một trạng thái hoàn toàn khác.

Tư tưởng lãng mạn như “Những người đàn ông trên chiến trường nguyện xông pha vì niềm tin của chính mình” không thể tồn tại trong một cuộc chiến thật sự. Loại ảo tưởng đó cơ bản không có đất sống trong thời đại này.

Chiến tranh không phân biệt “binh lính” và “dân thường” hay “tiền tuyến” và “hậu phương”, cũng chẳng phân biệt nam phụ lão ấu. Trong một

đất nước, toàn thể người dân sẽ được huy động đồ hết tài sản, dốc sức lao động nhằm tận diệt những kẻ thù thuộc quốc gia đối địch nào đó mà họ chưa từng gặp mặt. Hành vi ra sức tổng động viên toàn bộ lực lượng cho đến khi giết sạch đối phương thực chất cực kỳ bạo lực.

Đây chính là “chiến tranh” kiểu mới.

- *Tôi cho rằng khả năng Hoa Kỳ chủ động tham chiến vào thời điểm này rất thấp.*

Sau vài lần gặp gỡ, Hasumi hứng thú nhận xét.

– Nước Anh đang vật vã chống lại phát xít Đức, bọn họ cực kỳ muốn lôi kéo Mỹ vào vòng chiến nhưng hiện giờ, dư luận Mỹ vẫn kịch liệt phản đối việc nổ súng. Họ cho rằng, “Vì sao con cái chúng ta lại phải tham gia một cuộc chiến của Cựu thế giới?” Cách đây vài ngày, trong buổi diễn thuyết tranh cử tổng thống, các ứng viên cũng đều thống nhất quan điểm rằng Hoa Kỳ sẽ không tham chiến, nếu không chắc chẳng ai bỏ phiếu cho họ đâu. Tốt xấu gì thì đây cũng là nền dân chủ. Trừ phi phát sinh một sự kiện mang tính quyết định, định hướng của dư luận sẽ không bao giờ thay đổi.

Mỗi khi gặp Hasumi và nghe anh ta phân tích chuẩn xác tình hình, cảm giác kinh ngạc trong lòng Nakane càng lúc càng tăng.

Lần nào cũng như lần nào, Hasumi đều xuất hiện với cùng một kiểu ăn mặc.

Những ngày trời lạnh, anh ta sẽ khoác một chiếc áo măng tô lỗi thời, trông đã thấy thô thiển. Lúc thời tiết ấm lên, anh ta sẽ chuyển sang một bộ com lê màu xanh sẫm khá vừa vặn nhưng cũ kỹ. Phần cổ áo sơ mi lộ ra ngoài luôn phẳng phiu, có vẻ như Hasumi đã tự tay là lượt. Tóm lại, tuy là một nhân vật xuất sắc trên mọi phương diện nhưng sinh hoạt phí của anh

ta rõ ràng không đủ trang trải cuộc sống.

Hasumi vốn là một bí thư thứ hai, chưa biết ở Nhật anh ta sẽ tiêu tiền ra sao nhưng ở Hoa Kỳ thì chắc chắn số tiền đó quá ít ỏi. Có lúc, Nakane đã đề nghị sẽ tài trợ cho Hasumi một khoản tiền, nhưng anh ta từ chối.

– Nhân viên công vụ sao có thể nhận hối lộ được.

Hasumi nửa đùa nửa thật đáp và khẽ nhún vai, vừa đủ để những người xung quanh không trông thấy. Thế nhưng...

Đối với Nakane, Hasumi là một doppelganger\*, cũng có thể là một cuộc đời khác của anh.

Rõ ràng Hasumi có năng lực hơn người, thậm chí nếu so với các thành viên Cục D, anh ta cũng không hề thua kém.

Một người như thế, vì lẽ gì lại chấp nhận làm một viên chức bình thường, trong một tổ chức tầm thường như Sở Ngoại vụ? Để trở thành đại sứ, người ta không chỉ cần đến nguồn lực tài chính dồi dào mà còn đòi hỏi gia thế hiển hách. Có biết bao người đang muốn chen chân vào vị trí đó. Cơ hội để Hasumi ngẫ vào chiếc ghế đại sứ ở một cường quốc hầu như bằng không. Dù biết rõ như vậy, nhưng hình như anh ta vẫn không hề bất mãn với thế giới này, một cách hết sức thật lòng...

Nakane không tài nào hiểu nổi. Hasumi tỏ ra vô cùng hứng thú với những tình báo mà Nakane cung cấp.

Chẳng hạn như, ác cảm của dân Mỹ ở vùng bờ biển phía Tây đối với người gốc Nhật ngày càng tăng. Những thành kiến vô lý cao dần lên, từ lóng miệt thị đả “Nhật lùn” cứ thế lan tràn. Tin đồn thái quá càng lúc xuất hiện càng nhiều, người người đầu rĩ tai nhau, đại để là...

Đám làm vườn người Nhật thường giấu thiết bị thu phát sóng ngắn

trong đường ống nước.

Ruộng vườn của nhà nông Nhật Bản, nếu nhìn từ trên cao xuống sẽ trông thấy các ký hiệu đi đầu hướng như ở sân bay.

Các quảng cáo trên mặt báo chí của xí nghiệp Nhật đều chứa mật mã.

Những cây gậy trúc dài dựng bên ngoài các hộ dân chài Nhật Bản được sử dụng như ăng-ten thu phát sóng.

...

– Khó mà hình dung nổi trong cùng một quốc gia mà hai phía Đông - Tây lại khác biệt đến vậy nhỉ? - Hasumi bật ra một tiếng cười khẽ trong cổ họng và đưa mắt nhìn Nakane đang ng ẫi kế bên - Làm thế nào mà anh thu thập được nhiều thông tin đến vậy? Chắc không chỉ chọn lọc trên báo chí đấy chứ?

Thấy Nakane im lặng, Hasumi khẽ nhún vai r ẫi chuyển chủ đề.

– Không nói cũng không sao. Phải r ẫi, tôi nghe ngóng được một tin bên l ề khá hay ho đấy...

## VII

Nakane hoài nghi chính đôi tai của mình.

Tình báo tuyệt mật được mã hóa bằng bộ mật mã tối tân của Sở Ngoại vụ Nhật Bản đã bị rò rỉ. Hơn nữa, có khả năng người tiết lộ thông tin chính là một trong những người Nhật đang sinh sống ở vùng ven Los Angeles.

– Nghe nói đây là sơ suất của một cá nhân cấp cao nào đó bên tôi...

Hasumi nhìn xuống đất như muốn xoa dịu đối phương. Sau tất cả, anh ta vẫn phải làm tròn chức trách của một viên chức nhỏ bé, bảo vệ cho tổ chức của mình. Nhưng với Nakane thì chuyện này không quan trọng. Vấn đề là, nếu Hasumi đang nói sự thật thì...

Chuột chũi.

Trong số người Nhật thuộc mạng lưới gián điệp do Nakane gây dựng ở Los Angeles, có những điệp viên hai mang - double agent của kẻ thù trà trộn vào, thường được gọi bằng cái tên Chuột chũi.

Bất kể nguyên nhân là gì, đối phương vẫn đang giao – nhận các tình báo cơ mật ngay trước mũi anh trong khi anh hoàn toàn không hay biết. Việc này tuyệt đối không được phép xảy ra. Nhất định phải lột bỏ lớp vỏ bọc của con chuột chũi này, nắm được bằng chứng trong tay và đi điều tra xem hắn đã giao tình báo cho kẻ nào.

Vấn đề nằm ở chỗ, Sở Ngoại vụ vừa làm rò rỉ thông tin kia không rõ danh tính những người liên quan trong mạng lưới điệp viên và phương pháp giao dịch tình báo, hoặc dù biết cũng sẽ không tiết lộ tình báo ra ngoài. Kẻ nào cũng đáng ngờ, hành động nào cũng khả nghi. Một mình

Nakane không thể giám sát toàn bộ nội ứng Nhật Bản 24/24 ở khu vực Los Angeles này được. Nhưng...

–... Nhờ anh xử lý được không?

Nghe câu hỏi nhỏ của Hasumi, Nakane yên lặng gật đầu.

Hai tuần trôi qua.

Nakane tưởng chừng mất hết kiên nhẫn nhưng vẫn tiếp tục chờ đợi.

Gián điệp hai mang, hay còn được gọi bằng cái tên “Chuột chũi” chắc chắn sẽ có một khuynh hướng nhất định nào đó.

Thông thường, chúng bí mật hoạt động tình báo cho một phe, nhưng đồng thời cũng cung cấp các thông tin có lợi cho một phe khác.

Nhìn chung, đây là công việc chỉ dành cho những kẻ có thần kinh thép.

Xét trên kết quả thì mục đích cá nhân của đám điệp viên hai mang là “phản bội” và “qua mặt người khác”. Rất nhiều điệp viên hai mang có ý nghĩ như vậy. Con chuột chũi đang ẩn mình giữa mạng lưới gián điệp gốc Nhật tại Los Angeles nọ hẳn cũng cho rằng mình có thể qua mặt Nakane, chắc chắn không bị tóm cổ.

Nếu như vậy, hẳn nhất định sẽ lên kế hoạch nhằm trao đổi tình báo thành công ngay trước mắt Nakane.

“Săn chuột chũi” cần nhất là sự nhẫn nại. Nếu vô ý đứt dây động rừng, chuột chũi sẽ đình chỉ mọi hoạt động và lẩn vào lòng đất. Nhưng nếu ta nín thở chờ đợi, sớm muộn gì hẳn cũng xuất đầu lộ diện.

Ngày hôm qua...

Nakane đã không-hề-dùng-ống-nhòm-cho-việc-bird-watching.

Cắt lớn, Chích Tân thế giới, Đớp ruồi, *Emberiza cioides*, Hải yến, Towhee, Tiêu liêu, Hoét lưng hung, *Colaptes* Bắc Mỹ...

Toàn bộ tên của các loài chim được ghi chép trong cuốn sổ tay của Nakane đều là bí danh của các nội ứng thuộc mạng lưới do anh tổ chức. Anh vờ quan sát cuộc sống của các loài chim hoang dã nhưng kỳ thực lại đang âm thầm theo dõi hoạt động của từng nội ứng.

Sử dụng ống nhòm siêu viễn vọng, đứng trên một ngọn đồi cao có thể trông ra toàn bộ công viên ở vùng duyên hải - ấy thế nhưng hoạt động birdwatching có vẻ rất không bình thường này lại là lớp ngụy trang không thể hoàn hảo hơn dành cho các điệp viên.

Nakane kết hôn với Mary, thứ nhất là để có được sự hậu thuẫn vững chắc từ phía ngài Cooper, thứ hai, bản thân anh cảm thấy dù có đứng ngay giữa thành phố này thường thức các loài chim, chỉ cần có Mary bên cạnh là những người xung quanh không mấy may nghi ngờ.

Việc anh tiếp cận Mary rồi kết hôn cùng cô gây cho người khác ảo giác rằng anh cũng giống Mary, ôm ấp niềm đam mê birdwatching từ rất lâu rồi. Với cái cốt tủy tuyệt vời như vậy, hằng ngày, Nakane đều có thể đường đường chính chính cầm ống nhòm quan sát.

Các nội ứng của anh không hề biết bản thân đang cung cấp tình báo cho ai.

Bởi phương pháp truyền tin mà Nakane yêu cầu bọn họ là một phương pháp khá quái đản.

Nếu muốn truyền tin, hãy cầm một tờ báo đến bên bờ biển. Cứ tản bộ trong công viên gần đó, hoặc ngồi trong một quán cà phê.

Đây là chỉ thị của Nakane.

Mẫu chốt nằm ở ngày tháng trên tờ báo mà nội ứng cầm trong tay.

Các nội dung được nội ứng truyền đạt bằng phương pháp này tổng

cộng có 217 loại (31 ngày trong tháng X 7 ngày trong tuần).

Tất nhiên, nội dung được ước định trước cho từng nội ứng không giống nhau nên phía kiểm soát buộc phải có một cách thêm bớt và đối chiếu cố định. Nhưng với người của Cục D mà nói, việc này dễ như trở bàn tay.

Các nội ứng không hề biết người nhận thông tin là ai, đến từ đâu, quan sát mình bằng cách thức nào.

Đây là phương pháp truyền tin không hề hiếm gặp, thậm chí còn hết sức phổ biến. Ưu điểm của nó là khiến nội ứng cảm thấy yên tâm, không phải tiếp xúc trực tiếp với người khác. Nếu bắt buộc thì tiếp xúc về sau cũng không vấn đề gì.

Đối với Nakane, những người cầm trong tay những tờ báo với ngày tháng khác nhau đến công viên cũng như đồng tạp chí U.S. News, Fortune trong mắt Hasumi. Bọn họ là nguồn gốc của các thông tin.

Nakane lôi từ túi ngực của chiếc áo vest ra một tờ giấy nhàu nhĩ, cẩn thận mở ra rồi đặt lên mặt bàn. Anh chậm rãi hồi tưởng lại cảnh tượng ngày hôm qua trong tâm trí.

Ngày hôm qua, hắn - kẻ mang mặt danh “Falcon” đã đến công viên ven biển một mình.

Hắn ngồi xuống một băng ghế, mở tờ báo trong tay ra. Thứ và ngày trên tờ báo ám chỉ thông tin “Không có gì bất thường”. Đây là báo cáo định kỳ mỗi tháng một lần. Kế đó, hắn bắt đầu dùng bữa. Đồ ăn của hắn là sandwich. Từ công viên này có thể ngắm được cảnh biển. Tuy đã vào tháng Mười hai nhưng ở một miền đất quanh năm không cần mặc áo khoác thì việc ngắm biển mùa này chẳng có gì bất bình thường.

Đang cắn dở chiếc sandwich, bất chợt, hắn cuống quýt đứng bật dậy.



Một viên cảnh sát đang tiến đến gần chiếc xe hắc mã ven đường, tay chuẩn bị xé một tờ giấy phạt do dừng đỗ sai quy định. Hắn giang hai tay ra, to tiếng chống đối viên cảnh sát. Nhưng kháng nghị của hắn chẳng ích gì, viên cảnh sát vẫn xé giấy phạt. Hắn cúi kính bỏ đi.

Nhưng tất cả chỉ là một màn kịch.

Tạm thời chưa bàn đến trong vài giây ngắn ngủi kia hắn đã dùng cách thức gì, nhưng ít nhất, hắn cũng xác định rằng có người đang náu mình ở nơi nào đó giám sát hắn. Chính vì vậy, hắn muốn tiến hành trao đổi tình báo ngay trước mắt của kẻ giám sát họ.

Những hành động khoa trương như giang tay và lớn tiếng sẽ khiến kẻ giám sát chú ý tới hắn.

Đây chính là mục đích của hắn. Nếu quả thực đối phương đang giám sát hắn, sự tập trung của người này sẽ đổ dồn vào biểu hiện của hắn và không còn quan tâm đến những đi đâu xung quanh.

Hắn hoàn toàn có chủ ý. Trên thực tế, cuộc cãi vã kia đã hấp dẫn Nakane trong khoảnh khắc. Khi anh tập trung trở lại, giao dịch đã hoàn thành...

Nakane nhìn tờ giấy đang mở rộng và đặt trước mặt, đoạn, anh cầm lấy một bình xịt trên mặt bàn.

Anh phun dung dịch trong bình vào một góc giấy.

Nhìn những ký tự màu đen vừa hiện ra, Nakane nheo mắt vẻ hài lòng.

Thứ mảnh khước nho nhỏ này nằm ngay trên mẫu giấy gói sandwich. Hắn đã viết lên giấy gói những tình báo bằng mật mã của Nhật Bản bằng thứ mực vô hình, sau đó giao cho gián điệp phe địch.

Hôm qua, khi Nakane cầm ống nhòm và dờn lại tầm nhìn về phía công

viên, tờ giấy gói bánh được hàn vút trong thùng rác đột nhiên không cánh mà bay.

Thủ đoạn cao siêu lắm. Với một người bình thường, như vậy đã được coi như cơ trí. Nhưng...

Nakane lập tức nhận ra mưu ma chước quỷ của hắn.

Không, phải nói rằng, sở dĩ anh có thể phát hiện ra điếu này, ít nhiều nhờ công của trung tá Yuki.

Trong quá trình huấn luyện tại Cục D, dưới sự giám sát của các học viên, trung tá Yuki cũng đã thực hiện một giao dịch tương tự. Sau đó, ông đã nhìn tất cả học viên bằng ánh mắt âm u rồi trầm giọng dặn dò:

– Thực ra đây chỉ là một mảnh khôn vặt vớ vẩn, các cậu dù thế nào cũng không được phép thử.

Trung tá Yuki quả nhiên đã lường trước mọi việc.

Những kẻ ngạo mạn luôn cảm thấy vô cùng thỏa mãn khi qua mắt được kẻ địch, mà các thành viên của Cục D lại rất dễ bị hấp dẫn bởi khoái cảm chí mạng này, giống như con nghiện đắm chìm trong một hơi thuốc phiện.

Nhờ hắn mà Nakane mới có thể tập trung vào kẻ đã lấy đi tờ giấy gói sandwich.

Ở nơi này, các tổ cảnh sát hai người sẽ phụ trách công việc của từng khu vực, giống như hai viên cảnh sát nhân thông báo đến bắt Nakane vậy.

Thời điểm hắn đang quấy rối với chiếc xe đỗ sai quy định, chỉ có một viên cảnh sát mặc đồng phục để ý tới hắn. Vậy còn một người khác đâu? Trong lúc hắn ra sức thu hút sự chú ý của người giám sát, cảnh sát còn lại đã tiến vào trong công viên và nhặt lấy tờ giấy gói.

Chỉ cần nhận ra điếu đó, mọi thứ sau này sẽ trở nên đơn giản.

Nakane đến một bộ điện thoại công cộng gần nhất và gọi một cú nặc danh.

Trên đường có người Nhật khả nghi đang dùng ống nhòm theo dõi gì đó. Hắn ta là gián điệp.

Anh không hề bị đồng đội bán đứng. Đích thân anh đã gọi cuộc điện thoại nặc danh kia.

Quả nhiên hai viên cảnh sát lập tức lao tới. Cùng một khu vực, cùng một thời điểm, chắc chắn vẫn sẽ là đội cảnh sát kia.

Nakane bị tóm gọn và đưa về Cục Cảnh sát. Trong lúc ngồi trên xe tuần tra, anh xác nhận tờ giấy gói bánh đang nằm trong túi áo của một trong hai viên cảnh sát. Khi xuống xe, anh giả bộ loạng choạng để ngã về phía đối phương, nhanh chóng thò tờ giấy đó và đánh tráo bằng một tờ khác...

Tờ giấy gói hắn vứt trong thùng rác là giấy gói độc quyền của một tiệm sandwich ven biển. Nhân lúc xuống đường gọi điện thoại, Nakane đã tiện đường ghé qua tiệm và mua một chiếc sandwich giống hắn chỉ để lấy được tờ giấy gói tương tự. Sau khi chiêm được tờ giấy trong túi áo viên cảnh sát, anh nhanh chóng giấu vào giữa hai lớp vải may áo để tránh bị phát hiện trong lúc lục soát thân thể.

Viên cảnh sát bắt Nakane hắn đã dùng thuốc thử trên khắp tờ giấy gói, nhưng chẳng có ký tự nào hiện ra. Cũng phải thôi, bởi trên đó đâu có viết bất cứ chữ nào.

Gã sẽ sinh nghi với “Falcon”.

Quân địch sẽ cho rằng “Falcon” phản bội, hoặc ít nhất cũng đổ cho hắn dùng sai phương thức liên lạc. Sau cùng, gián điệp hai mang bí danh “Falcon” sẽ biến mất khỏi mặt đất mà chưa chạm nổi vào một sợi lông

măng của Nakane.

Nghĩ đến đây, Nakane bất giác cau mày.

Không phải anh thương tiếc gì “Falcon”, nhưng đột nhiên, anh cảm thấy mình vừa phải trả một cái giá quá đắt để trừng trị một tên điệp viên hai mang.

Điệp viên không thể để người khác nghi ngờ.

Ngay từ đầu, thành viên Cục D đã phải thấm nhuần tư tưởng này.

Điệp viên là những “kẻ vô hình”. Lý tưởng nhất là làm sao để trông giống hệt như những người bình thường, không hề nổi bật. Tuy vậy...

Hiện nay, toàn bộ người Nhật Bản, ngay cả những người có quốc tịch Mỹ đang sinh sống ở vùng duyên hải phía Tây này đều bị cho là gián điệp mà không có bất cứ lý do gì. Chỉ bằng ta cứ để bị bắt vì tình nghi làm gián điệp, sau đó được minh oan thì sẽ dễ bề hành động hơn. Với ý nghĩ đó, Nakane mới ra tay theo phương hướng như vậy.

Nakane cố tình khiến bản thân bị bắt lần này còn vì một nguyên do khác nữa.

Anh muốn kiểm nghiệm độ chính xác của loại polygraph tối tân mà FBI mới phát minh ra.

Dù không ngờ sẽ bị họng súng kề vào đầu, nhưng cũng có chút ít thu hoạch.

Qua mặt polygraph rất dễ-dàng. Chỉ ít, đối với các thành viên đã được huấn luyện của Cục D, họ hoàn toàn có thể khiến miệng lưỡi trở nên khô khốc, làm ra vẻ sợ hãi hoặc thoải mái không chế nhịp tim, lượng mồ hôi tiết ra.

Với đẳng cấp đó, polygraph chỉ như một trò đùa nhưng ngay từ nhỏ,

dân Mỹ đã được giáo dục “không được nói dối”. Chiếc polygraph này cũng thừa sức đối phó với những người Mỹ coi nói dối như một căn bệnh nguy hiểm.

Xác định chuột chũi, thu hồi chứng cứ, thậm chí còn dẫn thêm được một bước, phát hiện được kẻ tiếp nhận tình báo của phía quân địch đang trà trộn giữa những cảnh sát mặc đồng phục.

Xét trên mọi phương diện thì chiến tích này coi như tạm ổn...

Nakane lấy trong tủ ra một chai Whiskey cao cấp rồi rót ra ly. Ngụm rượu này là phần thưởng anh tự dành cho những nỗ lực thầm lặng trong suốt hai tuần của bản thân.

Nuốt ngụm rượu, Nakane bất giác nghĩ tới một chuyện. Anh khẽ cau mày.

Nghĩ lại thì trong suốt khoảng thời gian anh xử lý sự vụ này, khoảng mười ngày gần đây, Hasumi không hề liên lạc với anh. Trong lần gặp mặt trước, Nakane khá lo lắng vì trông Hasumi rất giống một người đang nhiễm bệnh phổi, hai mắt thì đục mờ như đang lên cơn sốt.

Tiếng gõ cửa bất chợt vang lên. Không chờ anh hồi đáp, cánh cửa đã tự động mở ra. Quay đầu lại, Nakane nhận ra cô vợ Mary của anh đang đứng trước ngưỡng cửa, ngược chiều ánh sáng.

– O kìa, em vẫn chưa ngủ sao? - Anh cố gắng kiềm chế sự khó chịu trong ngữ điệu của mình - Cũng lạ nhỉ? Em chẳng chờ anh trả lời đã xông vào phòng rồi. Dù là người một nhà nhưng chúng ta vẫn nên giữ phép lịch sự với nhau chứ...

– Anh ơi...

Mary ngắt lời Nakane bằng giọng khản đặc. Cô loạng choạng bước vào

phòng, khuôn mặt tái nhợt như tàu lá.

– Em sao thế?

– Cảnh sát...

– Cảnh sát? Vớ vẩn, anh vừa được phóng thích kia mà? Sao cảnh sát lại...

– Không, anh yêu ời...

Mary mặt cắt không còn một giọt máu, chậm chạp lắc đầu.

– Anh mở radio mà xem... trên đó đang...

Nakane đảo mắt qua gương mặt xanh lè của người vợ rồi đưa tay về phía nút vặn radio. Anh thậm chí chẳng cần đổi kênh. Trên toàn bộ sóng nhà đài, các phát thanh viên đều đang kích động đưa tin quân đội Nhật Bản tấn công Trân Châu Cảng tại Hawaii.

## VIII

Treacherous Attack.

Cuộc công kích của những kẻ bội tín.

Phát thanh viên trên radio lặp lại những lời này một lần nữa. Nakane xoay núm vặn đổi kênh, nhưng tất cả phát thanh viên của toàn bộ các kênh đều có một kịch bản thống nhất. Dường như tất cả đã được sắp đặt từ trước...

Không, tất cả chắc chắn đã được sắp đặt từ trước.

Nakane cắn chặt môi.

Trước đó, Hoa Kỳ đã thừa biết quân Nhật sẽ tập kích Trân Châu cảng. Không chỉ có vậy, họ còn lên kế hoạch tuyên chiến ngay sau đó.

Nakane đã tóm được con chuột chũi trong lòng Los Angeles.

Nhưng thông tin tình báo bằng mật mã của Sở Ngoại vụ Nhật Bản đã sớm rơi vào tay người khác. Không phải Mỹ, mà là một phe đang háo hức mong chờ Mỹ tham chiến. Chính là Anh quốc.

Bọn họ không chỉ biết trước kế hoạch nổ súng trong lặng lẽ của Nhật Bản, mà còn lợi dụng kế hoạch đó.

Treacherous Attack.

Ngay từ nhỏ, người Mỹ đã được giáo dục rằng “không được nói dối”.

Lòng căm thù của họ đối với hành động hèn hạ này sẽ ăn sâu vào tận xương tủy, mức độ nghiêm trọng vượt xa trí tưởng tượng của ngoại quốc, trong đó có Nhật Bản.

*Toàn thế giới vì hai từ này mà chao đảo. Tôi cho rằng khả năng Hoa Kỳ chủ động tham chiến vào thời điểm này rất thấp.*

Những lời Hasumi từng nói trước kia chợt văng vẳng bên tai anh.

Dư luận Mỹ vẫn kịch liệt phản đối việc nổ súng. Trừ phi phát sinh một sự kiện mang tính quyết định, định hướng của dư luận sẽ không bao giờ thay đổi.

Sự kiện mang tính quyết định.

Chẳng hạn như, một cuộc tập kích bản thủ.

Việc quân đội Nhật tấn công bất ngờ chắc chắn sẽ chuốc lấy ác cảm của những người dân Mỹ luôn bài xích sự dối trá ngay từ những ngày đầu thành lập đất nước. Không chỉ có thế, toàn bộ hành động của Nhật Bản đang bị trói chặt vào bốn chữ “tập kích bản thủ”. Dù nghe radio, đọc báo hay xem diễn thuyết, tất cả người Mỹ đều sẽ dần bị tẩy não bởi quan niệm này. Kết quả là...

Dư luận Hoa Kỳ sẽ bị lật ngược.

Những người vốn phản đối việc tham chiến, dần dần sẽ đồng thanh hô hoán đòi khai chiến với Nhật Bản. Họ cho rằng với một kẻ địch đê tiện như thế, trốn tránh cuộc chiến là hành vi “đốn hèn” và “không thể tha thứ”.

Được sự ủng hộ của quần chúng, giới chính trị Hoa Kỳ khắp khởi mừng thầm mà phát động cuộc chiến Mỹ - Nhật. Vậy là...

Một chọi hai mươi.

Trước đây, Hasumi từng điên tĩn phân tích chênh lệch trong tiềm lực giữa Nhật Bản và Hoa Kỳ.

“Nếu hai quốc gia khai chiến, tổn thất phía Nhật Bản có thể gây nên



cho đối phương ở mọi phương diện chỉ nằm trong khoảng năm phần trăm, không hơn không kém. Đương nhiên, trên thực tế...”

Không-thể-nào.

Nakane chậm chạp lắc đầu.

Đúng vậy, đây là chuyện tuyệt-đối-không-thể-xảy-ra. Nhật Bản sớm muộn cũng thất thủ trong trận chiến này.

Ngay từ thời khắc chiến tranh nổ ra, thắng bại đã được phân định. Trong suốt bề dày lịch sử, việc cứu vãn những thất bại trong lĩnh vực ngoại giao bằng động thái quân sự là điều chưa từng có tiền lệ. Giấu giếm kế hoạch quân sự giữa chiến lược ngoại giao cũng giống như kỹ thuật trong Iaido của Nhật Bản, kiếm chưa rút khỏi vỏ đã có người thắng, kẻ thua.

Chính vì thế, trung tá Yuki mới bỏ ngoài tai mọi lời dị nghị để thiết lập nên Cục D trong nội bộ lục quân, đào tạo các điệp viên và dạy cho họ những kỹ thuật ngay giữa thời-bình.

Không được chết. Không được giết.

Đây là giới luật đầu tiên mà Nakane cũng như tất cả các thành viên khác phải thấm nhuần kể từ lúc bước chân vào Cục D.

Không có gì thu hút sự chú ý của những người xung quanh hơn cái chết, nên đối với sự tồn tại “vô hình” như điệp viên, tự sát và giết người là hai điều tối kỵ.

Nhưng một khi chiến tranh bắt đầu, thế giới sẽ đảo lộn. Người chết giữa thời chiến là chuyện quá ư bình thường. Giết địch hay bị địch giết, cả hai đều là những việc đương nhiên.

Tình huống này mang ý nghĩa: Đình chỉ mọi hoạt động gián điệp của

những điệp viên như Nakane.

Nguyên do nằm ở chỗ, bất cứ điệp viên Nhật Bản nào thâm nhập vào nước Mỹ, dù có nguy trang cẩn thận đến mức nào cũng khó tránh khỏi việc bị giám sát hoặc bắt giam bởi suy cho cùng, họ vẫn là một công dân của quốc gia đối địch. Đến lúc đó, làm sao có thể duy trì tình trạng “vô hình” cho được?

Không, chẳng riêng gì điệp viên. Chiến tranh nổ ra, những người Nhật mang quốc tịch Mỹ, kể cả thế hệ thứ hai, thứ ba đều cũng sẽ bị cảnh sát Hoa Kỳ đề mắt, tống vào tù hoặc trục xuất khỏi đất nước...

Mạng lưới gián điệp kín kẽ mà Nakane vất vả gây dựng suốt ba năm ròng ở nước Mỹ nói chung và vùng Trung Nam Mỹ nói riêng sắp sụp đổ. Toàn bộ thành quả tình báo của anh cũng đổ xuống sông xuống biển.

Không, chuyện này không quan trọng. Sự thật thì khó lòng chối bỏ. Vấn đề là...

Nakane cúi đầu và nheo mắt. Những suy nghĩ trong đầu anh cứ đi xa dần. Vì sao không có ai liên lạc với ta trước khi xảy ra cơ sự này?

Anh không tài nào hiểu nổi.

Cục D hoặc Đại sứ quán Nhật Bản tại Washington chắc chắn phải nắm được thông tin về cuộc “tập kích bản thủ” của quân đội Nhật vào Trân Châu cảng.

Nếu được đánh động trước đó, Nakane nhất định sẽ giải cứu những thành quả tình báo của mình bằng mọi giá. Trung tá Yuki ở Nhật và Hasumi tại Washington... Vì sao cả hai người này đều không hề liên lạc với anh?

Bỗng dưng nghĩ ra một chuyện, Nakane ngẩng đầu lên. Cách đây vài

ngày, anh nghe nói có một tai nạn xảy ra ở châu Âu. Không lẽ trung tá Yuki gặp chuyện gì đó...?

Ánh mắt bắn khoắn của anh dừng lại ở tờ báo trên mặt bàn.

Số báo dành cho người Nhật Bản vừa ra sáng nay. Hầu gái đặt lên bàn Nakane như thường lệ. Giờ anh mới nhớ ra rằng mình vẫn chưa đọc...

Nakane trợn tròn mắt. Ở một góc tờ báo có đăng một mẫu tin ngắn mà thoát nhìn chắc chẳng ai chú ý.

“Ngài Hasumi Koichi (29 tuổi) - Bí thư thứ hai thuộc Đại sứ quán Nhật Bản đã qua đời tại bệnh viện đêm qua. Vào buổi chiều ngày 1 tháng này, trong lúc đang làm việc, ngài Hasumi đột ngột nôn ra máu và ngay lập tức được đưa vào bệnh viện nhưng đã rơi vào tình trạng hôn mê. Tang lễ sẽ được cử hành...”

*Hasumi... anh trai ta... chết rồi ư...?*

Anh vô thức thốt lên thành lời.

Đến lúc này anh mới nhận ra sai lầm của bản thân.

Thông thường, anh sẽ không bao giờ để mất liên lạc tới mười ngày mà vẫn đứng đưng. Nhưng đối phương lại là Hasumi, anh trai cùng cha khác mẹ với anh, một bản thể khác của anh... Sơ suất bắt ngu ồ từ đó. Anh luôn cho rằng không có chuyện Hasumi mắc lỗi, ngoài ra, anh vẫn đang chìm đắm trong vấn đề được Hasumi nhờ vả. Hoàn thành sớm ngày nào, Hasumi sẽ cảm phục anh ngày đó. Anh đã nghĩ như vậy...

*Ta vẫn bị-trói-buộc.*

*Bị Hasumi...*

*Không, bị chính quá khứ của mình trói lại.*

Những giả thuyết nổi lên trong đầu anh như bong bóng nước. Giả sử,

Đại sứ quán Nhật Bản giấu nhem cái chết của Hasumi, không công khai với dư luận trong nước... Giả sử, trung tá Yuki vội vã đến châu Âu để xử lý tai nạn kia... Giả sử, việc liên lạc với Nakane được giao hoàn toàn cho Hasumi...

Khuôn mặt của trung tá Yuki. Khuôn mặt của người luôn vượt qua hết thảy mọi sự.

Trong ký ức Nakane, khuôn mặt của người đàn ông mang mệnh danh “Ma Vương” bỗng bị bóp méo, biến thành một vòng xoáy rồi mất hút vào bóng tối...

Đúng lúc đó, hai gã lạ mặt xô Mary đang đứng ngẩn ngơ trước cửa ra và xông vào phòng. Chúng mở một tờ giấy trước mặt Nakane và sang sảng đọc lên nội dung trong tờ giấy.

*Con chim đen khổng lồ vừa tuyên án hủy diệt xòe rộng đôi cánh, từ từ hiện lên giữa màn đêm.*

Nakane đưa tay ra theo mệnh lệnh. Tiếng lách cách vang lên, đôi còng lạnh ngắt còng vào tay anh.

# MỤC LỤC

Koji Yanagi

Double Joker

I

II

III

IV

V

VI

VII

VIII

Nhặng Chúa

I

II

III

IV

V

VI

VII

Chiến dịch Đông Dương

I

II

III

IV

V

VI

VII

Quan Tài

I

II

III

IV

V

VI

VII

VIII

Black Bird

I

II

III

IV

V

VI

VII

VIII